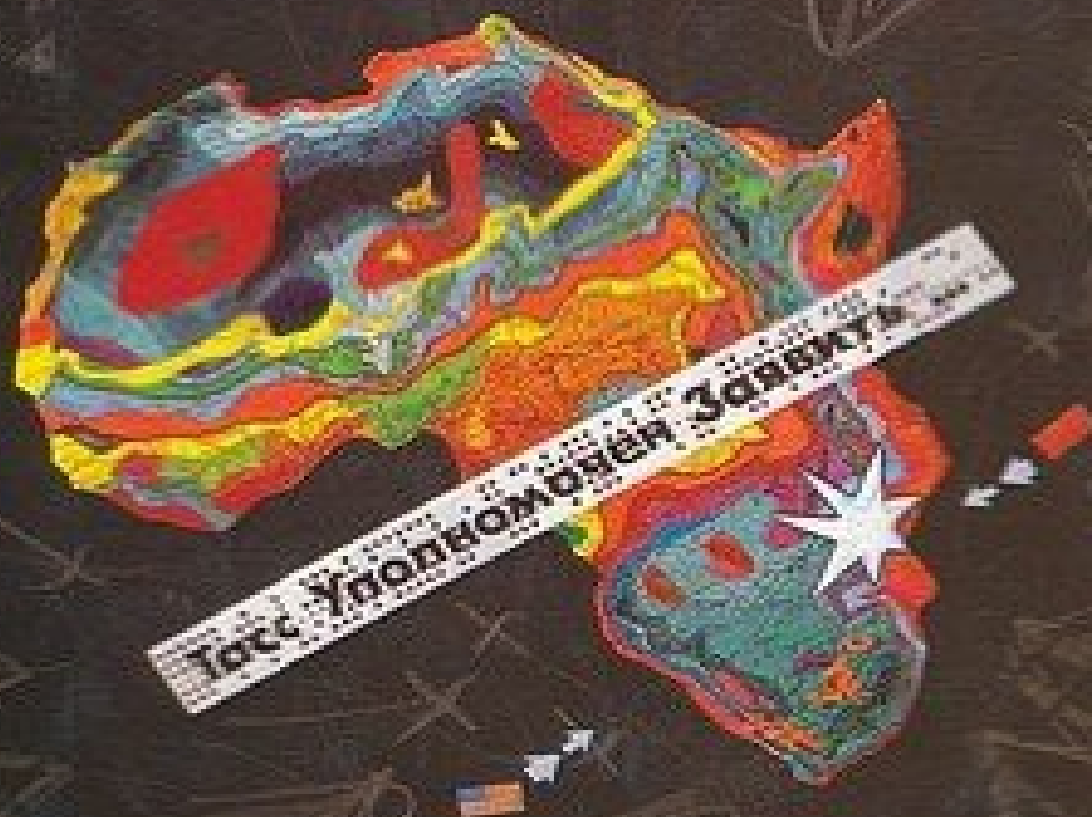


TASS

*is authorized
to announce*



Julian Semyonov

BEST SELLING **SOVIET** SPY NOVEL

TASS Được Quyền Tuyên Bố

Julian Semyonov

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

Phần 1 - 4
Phần 5 - 7
Phần 8 - 10
Phần 11
Phần 12
Phần 13
Phần 14
Phần 15
Phần 16
Phần 17
Phần 18
Phần 19
Phần 20
Phần 21
Phần 22
Phần 23
Phần 24
Phần 25
Phần 26
Phần 27
Phần 28
Phần 29
Phần 30
Phần 31
Phần 32
Phần 33
Phần 34
Phần 35
Phần 36
Phần 37
Phần 38
Phần 39
Phần 40
Phần 41
Phần 42
Phần 43
Phần 44
Phần 45
Phần Kết
[1]
[2]
[3]
[4]
[5]
[6]
[7]
[8]
[9]

Phần 1 - 4

- Ông thấy không, ông Mai-cơn, - Lão Nen-xơn Grin trầm ngâm nói, mắt nhìn lũ cháu nhỏ đang nhào lộn trong bể bơi lát bằng thứ đá tốp đỏ, chở từ Thổ Nhĩ Kỳ về, - mọi cảm giác chỉ là cảm giác. Còn xét đoán nó, lại là chuyện khác. Khi xét đoán, có thể đúng hoặc sai ... Tôi vẫn còn nhớ một bài giảng của giáo sư Mít-sen, thời xa xưa, thời ông cũng còn để chỏm, chứ chưa phải phó giám đốc Cục tình báo Tung ương như bây giờ. Giáo sư Mít-sen ấy nói rằng, nếu nhìn một mái chèo nhúng xuống nước y như bị gãy, thì cảm giác đó là đúng, vì người quan sát thực sự có cảm giác ấy. Nhưng nếu anh ta lại khẳng định rằng mái chèo gãy thật, thì sự xét đoán ấy sai! Mà lỗi lầm của con người không phải ở chỗ cảm giác sai, kệ nó chứ; vấn đề là ở chỗ xét đoán sai kia, ông Mai-cơn thân mến ạ!

Nói xong rồi, Nen-xơn Grin nheo mắt lại, cặp mắt nhỏ như hai giọt nước của lão ẩn dưới đôi lông mày bạc. Trong các buổi họp của Hội đồng thị sát Công ty “Kim cương thế giới”, mà lão là chủ, các thư ký và nhân viên tốc ký chẳng thể hiểu được là lão già đang nhìn hay là đang ngủ mở mắt nữa!

Còn Mai-cơn Ven-xơ mỉm cười:

- Tôi đang có cảm giác là món dâu tây người ta bày cho chúng ta đây, đang bốc lên mùi hương đồng nội của Téch-dốt, nói như vậy đúng chứ?

- Đó không phải là cảm giác, ông Mai-cơn! Đó đã là xét đoán rồi đấy. Mà lại là xét đoán sai! Dâu tây đang ăn đây không thể bốc mùi hương Téch-dốt, vì ở đó đang còn lạnh. Nó bốc mùi đồng nội Châu Phi kia. Tôi phải cho máy bay sang tận Luy-xbua chứ không phải chỉ sang Na-gô-ni-a thôi đâu! Mua dâu tây ở đấy đắt hơn bốn mươi bảy xu mỗi cân, đường đi lại xa hơn một trăm chín mươi hai dặm, tốn thêm bao nhiêu nhiên liệu, thế mới ngao ngán chứ!

- Ông lo sạt nghiệp chắc? - Ven-xơ hỏi đùa.

- Hẳn chứ! - Grin nhại lại giọng ấy - Sạt nghiệp bao giờ cũng bắt đầu từng đồng xu, chứ không phải từ bạc triệu!

- Này, thôi không đùa nữa. Ông định tác động vào Ngũ Giác đài ở mức độ nào đấy?

Grin bèn hóp một ngum chè ướp nhài, hỏi lại, giọng giễu cợt:

- Ông định chở dâu tây bằng máy bay của họ chăng? Tôi nghĩ là tôi có thể tác động được đấy! Nhưng để làm gì?

- Ông Nen-xơn ạ! Chúng tôi đang có một số dự tính về nước Na-gô-ni-a. Tôi cần được Lầu Năm góc ủng hộ.

- Sẽ giải quyết thôi! Nhưng còn bộ ngoại giao? Ông đã bàn những dự tính với họ chưa?

- Hãy còn sớm, chỉ cần đưa họ vào vòng ngay ở phút cuối, không thì dễ lộ bèm. Bọn làm ngoại giao rệu rã khiếp lắm! Bệnh nghề nghiệp của họ là xơ gan đấy! Tôi đã nghiên cứu các kết luận của bác sĩ, chọn ra từ ba sứ quán: bảy mươi phần trăm quan chức ngoại giao bị bệnh gan kinh niên cả đấy!

- Đừng lấu cá, ông Mai-cơn! Ông biết quá rõ rằng mấy cha ở Bộ Ngoại giao đâu có dửng dưng với mọi quyền lợi của tôi. Nếu tôi mất độ ba trăm triệu bạc ở Na-gô-ni-a, thì họ cũng sẽ bị đi tống mất hai trăm ngàn, mất một món bở đối với họ rồi!...

- Ông Nen-xơn, nhưng xin ông hiểu cho: Đưa Bộ Ngoại giao vào việc bây giờ là quá sớm. Chúng ta phải làm cho xong những việc ta dự định đã...

- Đừng có cãi người già! - Grin cắt ngang - Đại sứ đặc nhiệm là người có cổ phần với tôi, ban thư ký của tôi cứ viết sẵn điều gì, ông ta sẽ nói nấy. Thôi đừng từ chối, ông Mai-cơn, thế không khôn ngoan đâu. Tốt hơn hết, ông hãy nói cho tôi hay ông đang trù liệu những gì, có thể tôi còn giúp được ông, với cương vị cố vấn chẳng hạn!

- Tính toán khéo lắm! Thì đây, chúng tôi đang có gián điệp ở Mát-xcơ-va. Một tay rất thạo tin! Do vậy, ta không phải kế hoạch mò, mà có khả năng tính nước đi của mình, khi biết nước đi đối lại của điện Krem-li. Ông hiểu chứ, chưa bao giờ ta có được một tay nội gián cỡ ấy cả. Vì vậy

nên tôi tin chắc thành công.
- Ờ, phải gõ thử mà xem chất gỗ đã...
- Loại thượng hạng – Ven-xơ đập đập ngón tay lên đầu nói - rắn như gỗ bá hương vậy. Có được một người như thế ta phải đánh càng sớm càng tốt. Ta thường thua cuộc luôn, vì ta mất khả năng xét đoán, chỉ hành động theo cảm giác.
- Ông lý sự cũng khá đấy! – Grin nhận xét – Trong mọi thứ, tôi đều thích sự tròn vẹn. Hình thái cao nhất của sự tròn vẹn là hình tròn. Bây giờ tôi phải nói với Lầu Năm góc những gì nào?
- Ông nói làm sao để hạm đội được di chuyển đến bờ biển Na-gô-ni-a đúng ngày giờ bắt đầu chiến dịch của ta. Làm sao cho không quân sẵn sàng chuyển quân đổ bộ sang được đó - độ một ngàn lính “mũ nồi xanh”, biết làm ăn đâu ra đấy, thế là đủ. Vậy thôi!
- Nếu tôi hiểu đúng ý ông, thì ông sẽ đưa hạm đội và không quân vào cuộc ở giai đoạn cuối, giống như một hành động rắn đe, phải thế không?
- Phải.
- Còn đại sứ đặc nhiệm mà bản thân tôi phải đích thân lo liệu thì sẽ được đưa vào cuộc lập tức, phải thế không?
- Tôi thì không muốn lắm, ông Nen-xơn ạ. Nhưng nếu ông cứ khẳng khẳng giữ ý mình...
- Xin cảm ơn. Còn điểm cuối cùng. Khi nào mọi việc đó phải xảy ra?
- Hai ba tuần nữa, chúng ta sẽ lật đổ Gioóc-giơ Gri-xô.
- Chính quyền chỉ cho vụ này đủ chứ?
- Ông lạ gì, chính quyền bao giờ chẳng tiết kiệm từng đồng...
- Thôi được, tôi sẵn sàng mua một cổ phần của CIA độ ba triệu – Nen-xơn Grin cười khùng khục - Thậm chí bốn triệu... Ông xơi dầu tây nữa chứ?
- Vâng, rất hân hạnh.

XTÊ-PA-NỐP

“Gioóc-giơ Gri-xô trong ảnh trông rất cao, thực ra không đúng vậy. Tầm vóc ông không lớn, người xương xương, nhưng ông cử động ít. Ông quay đầu thận trọng, y như sợ phải trông thấy điều gì đó khủng khiếp.

Khi tôi phát biểu cảm tưởng ấy với ông, Gri-xô đáp chậm rãi: Cảm tưởng của ông đúng đấy, tôi mới tập đi lại được một năm nay. Mọi cử động mạnh vẫn làm tôi đau đớn, hơn nữa tôi lo còn phải đi bệnh viện, mà thời buổi này tôi không có quyền đi nằm bệnh viện.

Và ông kể tôi nghe, tại sao ông mới phải tập đi trở lại:

- Hồi đấu tranh du kích, khi thắng lợi của nhân dân đã hoàn toàn khẳng định, chúng tôi đang vùn vụt tiến về thủ đô thì giám mục Phéc-nan-đê gửi thư cho tôi: Ông đề nghị cuộc gặp gỡ ở làng quê tôi, ông sẵn sàng đến đó một mình vào bất cứ lúc nào, để dàn xếp một kết cục hoà bình và ký hiệp ước chuyển giao quyền lực từng giai đoạn. Chúng tôi đã đưa ra Bộ Chính trị thảo luận vấn đề này. Dù sao, Phéc-nan-đê trước kia vẫn giữ lập trường trung lập; vị trí không xứng đáng lắm với kẻ phụng sự Chúa, mà lẽ ra, ông ta phải đứng về phía những ai bị dày dọ và bị tước mọi quyền dân chủ. Tuy nhiên, tôi vẫn giữ ý kiến nên gặp. Tôi nghĩ, Phéc-nan-đê hẳn vẫn còn nhớ đến thời thơ ấu, nhớ lại là ông đã hứng chịu biết bao điều nhục nhã trước khi những nhà truyền đạo đưa ông ta, khi đó còn là một cậu bé da đen nhỏ tuổi, sang Rô-ma. Khi tôi gặp Phéc-nan-đê, mọi việc trôi chảy, những đề nghị của ông ta có thể làm cơ sở để thương lượng được. Chúng tôi đã thảo ra một tuyên bố chung, chỉ có hai người, không thêm ai hết, như chính ông ta đề nghị. Thế rồi bọn lính com-măng-đô lạng lẽ bò vào làng. Lúc ấy tôi không có vũ khí, chả lẽ lại không tin đức giám mục, chính ông ấy đã ra điều kiện tay không đến cuộc gặp gỡ kia mà!... Trước tiên, bọn chúng tra tấn Phéc-nan-đê. Chúng buộc ông thừa nhận một điều thôi: “Ăn tiền của cộng sản và theo lệnh họ, kêu gọi nhân dân bất tuân thượng lệnh”. Giám mục đã chịu đựng rất cứng cỏi. Bọn chúng gí than đỏ vào gan bàn chân và thọc kim nung nóng vào dưới móng tay ông. Rồi bọn chúng quay sang tôi. Chúng trói tay chân treo lên cây, dốc đầu xuống, giống như người trượt từ tảng đá cao lao đầu xuống biển. Tôi rất khoẻ và chịu được hết mọi ngón tra tấn mà chúng gọi là trò “con én”. Chúng bèn dẫn me tôi tới, lột quần áo của bà ra, và nói rằng sẽ thiêu sống bà ngay trước mặt tôi, nếu tôi không từ bỏ sự nghiệp của mình, và không khai rõ chỗ ở của Bộ chỉ huy du kích. Tôi im lặng. Không thể chọn cách khác

được. Khi chúng xô mẹ tôi xuống đất và tưới xăng lên bà, tôi thét lên, rằng tất cả bọn chúng sẽ phải đền tội ác man rợ ấy. Tôi bảo chúng hãy giết tôi bằng cách gì khủng khiếp nhất cũng được, vì tôi mới là kẻ thù của chúng, chứ đâu phải là mẹ già tôi. Chúng trả lời, là mẹ già đã đẻ ra lũ cướp không còn tim, một khi đứa con đã dám đem mẹ ra hy sinh cho những lý tưởng điên rồ của hắn, thì tha mẹ sao được. Khi bọn chúng quăng mồi lửa vào mẹ tôi, tôi oằn oại, thét lên thất thanh. Nhưng mẹ tôi chỉ bảo: “Con đừng làm thế, cẩn thận đấy, kéo lại gãy xương con ạ!” Gri-xô hút hơi thuốc, hớp ngụm nước, tiếp tục kể:

- Sau đó, chúng dẫn con trai tôi là Va-lê-ri-ô đến. Chúng cũng lột hết quần áo, nói đúng hơn là xé toạc cái áo sơ-mi của nó ra, đó là món quà tôi tặng cho con. Cái áo bằng vải ka-ki, cắt ra và may lại từ cái áo khoác của vợ tôi, cái áo mà thằng bé rất hãnh diện. Nó gào lên, chìa bàn tay xinh xắn về phía tôi, lặp đi lặp lại: “Bố ơi, cứu con với! Cứu con với, bố ơi!”

Giám mục Phéc-nan-đê thì vẫn đứng nguyên rửa bọn đồ tể, ông bắt đầu thét lên một cách đáng sợ, thế là một tên com-măng-đô xả ngay vào ông ấy một tràng tiểu liên. Nhưng các chiến sĩ du kích của tôi đã nghe thấy tiếng súng. Họ xông vào làng ngay. An tượng cuối cùng tôi nhớ được là khẩu súng trường tự động chĩa vào bụng tôi. Tên com-măng-đô lấy họng súng cù cù tôi, và nhắc đi nhắc lại: “Nào, cười lên, cười đi, Gioóc-giơ, mày vẫn cười vui lắm mà, hờ thằng trí thức đeo kính!”. Rồi hắn ấn cò... Tôi chỉ tỉnh lại ở bệnh viện, hai tháng sau. Còn đúng ba tháng sau thì quân du kích tiến vào thủ đô. Đấy, vì thế mà giờ đây tôi quay người chậm chạp và đi lại rất khó khăn. Thật bực mình, vào năm ba mươi sáu tuổi đã như anh què, tuy tôi còn bắn được như trước kia, và ngồi bút vẫn còn chịu sự điều khiển của tôi như trước.

Ông đồn hậu nữ cười chua chát của một người đã từng giáp mặt với cái chết, và kết thúc cuộc phỏng vấn:

- Tôi sẵn sàng trả lời mọi câu hỏi của ông về tình hình trong nước, nhưng xin hoãn đến tuần sau. Bây giờ tôi phải bay đi biên giới. Ô-ga-nô đang dồn cả bọn lâu la đến đó. Vấn đề thể chế Nhà nước chúng tôi đang còn là vấn đề tương lai, nó sẽ được quyết định ngay ở chiến trường. Theo tôi, hiện nay không còn lực lượng nào có thể chặn tay được bọn Ô-ga-nô, sau lưng có CIA và Bắc Kinh ủng hộ, ngừng cuộc tấn công vào Tổ quốc tôi. Và tôi cũng nghĩ rằng con đường Nghị viện cũng không gỡ nút được tình hình này. Tuy nhiên, tôi vẫn chuẩn bị tinh thần đến đàm phán với hắn, tay không mang vũ khí. Tôi sẽ đến đó bình thản, nếu hắn tráo trở, hắn chỉ có thể giết nổi mình tôi thôi, điều đó hoàn toàn không đáng sợ, một khi đã quyết hy sinh cho Tổ quốc. Xin lỗi ông vì những lời có phần quá thống thiết, nhưng tôi đã nói lên điều tôi vẫn tâm niệm, vì vậy dùng mọi lời lẽ khác đều có vẻ vô bổ”.

Đặc phái viên Đơ-mi-tơ-ri Xê-pa-nốp, truyền bằng điện thoại từ Na-gô-ni-a: Xin đề nghị biên tập đừng cắt đoạn nào, dù phải miêu tả sự thật khủng khiếp trước người đọc. Nếu lược đi còn độ một trăm dòng, cắt gọt mướt mà, thì tốt hơn là không đăng. Tôi sẽ về vào thứ bảy tuần sau. Gửi lời chào tất cả anh em! Đ.Xê-pa-nốp.

*

**

Đại sứ Liên Xô đọc hết bài phóng sự của Xê-pa-nốp và hỏi:

- Chẳng lẽ con người ấy sẽ dang tay cho chúng chặt sao?

- Đó cũng nằm trong tính cách của chúng ta. Chúng ta ưa mềm mỏng, nói đúng hơn là ưa tế nhị, lịch thiệp. Nhưng cái kiểu quân tử như thế, đôi khi còn tệ hơn cả ăn cắp! Đồng chí đã xem buổi truyền hình về chuyện chống nghiện rượu trên Tivi Mát-xcơ-va chưa?

- Chưa có dịp, đồng chí Xê-pa-nốp ạ.

- Tôi khuyên đồng chí nên xem. Họ làm một trò tài tử là đưa một anh chàng thôi miên lên màn ảnh, để anh ta ru ngủ mấy tay nghiện rượu ở phòng y tế. Có ru ngủ hay không thì chưa chứng minh được. Người xem chờ đợi một trò ảo thuật, nhưng ảo thuật cũng không có nốt! Bọn nghiện rượu được một mẻ cười! Giá như đưa hắn lên cách bài trừ rượu trắng thùng có phải tốt hơn không?

- Trời mà biết được! Tuyên truyền ngày nay là một hình thức của chính trị, trắng thừng quá, nhiều khi lại nguy hiểm!...

- Đồng chí nói về chính sách ngoại giao thì đúng. Nhưng đây là vấn đề nguyên tắc kia: Có để người ta chặt tay hay không? Ta còn chờ gì nữa nhỉ?

- Tôi cho Gri-xô nói đúng: Ô-ga-nô không đàm phán gì đâu. Hắn chẳng có việc gì để ngồi vào

đó, hẳn là tên bù nhìn được nặn lên. Hẳn cần làm đảo chính, có thể thôi. Vấn đề là thời điểm. Nếu như Gri-xô có độ nửa năm chuẩn bị, ông sẽ chẳng phải sợ gì Ô-ga-nô, đến mười tên phiến loạn cỡ ấy cũng không sợ! Đáng tiếc thật... Thiếu thời gian, không phải là một người mà là cả một đất nước... Tuy nhiên, tôi vẫn không hiểu nổi bọn Mỹ, chúng đánh một ván bài quá ngốc nghếch với loại như Ô-ga-nô... Tư duy có hệ thống khác với thứ tư duy chẻ sự vật ra mà phân tích, vì nó nhất thiết phải tính đến các dữ kiện đi kèm, các yếu tố giúp ta hiểu sự vật đầy đủ hơn, bao quát hơn. Thiếu cơ sở ABC ấy của tư duy, người Mỹ sẽ chỉ xoi hổng bọng không thôi!... Khi nào đồng chí về Mát-xcơ-va?

- Mai ạ. Nhưng tôi sẽ chỉ về đó độ vài ba hôm thôi.

*

**

“Điện tối mật: Gửi điện Krem-li, Mát-xcơ-va.

Chúng tôi – chính phủ Na-gô-ni-a, đề nghị Mát-xcơ-va viện trợ kinh tế khẩn cấp, do tình hình bị phong tỏa kinh tế triệt để. Bọn thân Mỹ và thân Trung Quốc vây chặt quanh chúng tôi. Nguy cơ xâm lược quân sự đe dọa trực tiếp. Nếu Liên Xô không viện trợ gấp, số phận cuộc cách mạng của Na-gô-ni-a có nguy cơ bị tiêu diệt.
Thủ tướng G.Gri-xô”

*

**

“Điện tối mật: Gửi Mát-xcơ-va.

Ba cố vấn đến đây cùng tôi không thể làm nổi việc gì, sau khi nghiên cứu tình hình tại chỗ. Chủ nghĩa thực dân đã ngu dân hóa triệt để. Các kỹ sư, bác sĩ, nhà nông học ở Na-gô-ni-a thực tế là không có. Bọn phản động hoành hành liên tục khắp nơi. 40% dân số mắc bệnh lao, 70% bị đau mắt hột, 98% mù chữ. Cần phái sang đây ít nhất từ 300 đến 500 chuyên gia.
Đại sứ Liên Xô tại Na-gô-ni-a A.A-li-ô-sin”

*

**

“Điện tuyệt mật: Gửi Bắc Kinh.

Bọn Nga đã bắt đầu tung cố vấn sang Na-gô-ni-a.

Tướng Ô-ga-nô theo chỉ thị của chúng tôi đã gặp sứ quán Mỹ ở Luy-xbua, để xin viện trợ quân sự trực tiếp.

Đại sứ CHND Trung Hoa tại Na-gô-ni-a

Đỗ Lý Nghị”

*

**

“Điện tuyệt mật: Gửi Cục tình báo trung ương Mỹ.

Việc chuẩn bị chiến dịch “Ngọn đuốc” thực tế đã hoàn tất. Tuy nhiên nhiều nguồn tin cho hay là trong thời gian trước mắt, bọn Nga sẽ cung cấp cho Na-gô-ni-a một đợt hàng kỹ thuật lớn, việc này có ảnh hưởng rõ rệt đến hoạt động của chúng ta tại đó. Vì tầm quan trọng của chiến dịch “Ngọn đuốc”, tôi đề nghị Trung tâm nên hỏi ngay điệp viên nội gián có bí danh Tỉnh táo, về quy mô cuộc cung cấp này của Nga.

Rô-bốt Lo-ren-xơ, nhân viên CIA tại Luy-xbua”

*

**

“Trích tuyên bố của đại sứ Mỹ:

Công bằng xã hội, dân chủ, trật tự trong luật pháp là những điều duy nhất mà những người ái quốc Na-gô-ni-a, đứng đầu là tướng Ô-ga-nô đang mong muốn. Họ bị chính phủ Gri-xô đối xử rất vô nhân đạo.

Nước chúng tôi chưa bao giờ can thiệp và không hề có ý định can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác. Tuy nhiên, từ trên diễn đàn cao quý này, tôi không thể không nói rằng dư luận Hoa Kỳ đang theo dõi chăm chú những sự kiện đang phát triển ở đất nước Châu Phi này. Đồng

thời, tôi xin tuyên bố về những tin đồn trên báo chí, rằng dường như Hoa Kỳ đang tiếp xúc với Bắc Kinh để tiến hành lật đổ chính phủ hiện nay ở Na-gô-ni-a, là hoàn toàn vô căn cứ và sự bịa đặt có tính chất vu khống...”

NHỊP ĐỘ

Côn-xtan-ti-nốp cất kính vào bao, mỉm cười với Pa-nốp ở ban giải mã, anh chàng này thở dài sườn sượt, đặt trước đồng chí bảng chữ số:

45225, 66167, 85, 141965, 5181713

- Tháng này bọn chúng điện cho hần cả thấy bao nhiêu lần?
- Nhiều vô kể. Đây là đợt thứ tư. Đồng chí chắc là “hần” à? Nhớ là “ả” thì sao?
- Thật đáng tiếc, nếu là phụ nữ cái giá phải trả cũng là như nhau. Nhưng nhiều phối âm có vẻ nam giới nằm trong các chữ số, đồng chí có thấy thế không?
- “Những phối âm kiểu nam giới...”. Một định nghĩa đáng giá đấy. Mà quả đúng như vậy, đồng chí thiếu tướng ạ!
- Đồng chí cho rằng không thể giải mã được những tín hiệu vô tuyến này, nếu ta không có chìa khóa giải, phải không?
- Thì đồng chí thử xem đây! – Pa-nốp vừa nói vừa đặt lên bàn tờ giấy đầy những chấm, những số, những gạch ngang bí ẩn.
- Giống như thơ vị lai I-ta-li-a hồi đầu ấy nhỉ!

Côn-xtan-ti-nốp nhận xét, rồi đứng dậy về phòng, để một điều xì – gà lại cho Pa-nốp. Hôm nay, ông phải trực về công tác phản gián.

Trong chiếc cặp giấy đỏ ở bàn làm việc của ông, có bức điện mật mã mới đánh từ Na-gô-ni-a: Hai chuyên gia Xô-viết bị bọn Ô-ga-nô bắn, cả hai được đưa đến bệnh viện trong tình trạng nguy kịch.

Chiếc cặp giấy xanh chứa những tài liệu đặc biệt quan trọng cũng nằm trên bàn. Ở đó có một bức thư lạ, viết bằng tiếng Nga, chỉ vừa mới nhận được nửa giờ trước đây từ đại sứ quán Liên Xô ở Na-gô-ni-a.

XLA - VIN

- Chỉ nay mai thế nào cũng có đánh nhau – phóng viên Xtê-pa-nốp nhắc lại, vẻ chắc chắn – Và sẽ rất dữ dội.

- Thế tại sao cậu lại bút khởi đó chớp nhoáng, đúng vào lúc này? – Xla-vin hỏi.
- Mình về nộp phim, Vi-ta-li ạ. Đã có lệ rồi mà. Kế hoạch là trên hết!
- Loạt phim đạt chứ?
- Theo mình là được. Ngày kia, mình sẽ trở lại đó.
- Tớ phát ghen với cậu đấy!
- “Ông bầu về các tình hình khủng hoảng” đã quyết định rồi mà! - Xtê-pa-nốp cười khì, rồi ngã người xuống ghế tựa. Ở đây, trong câu lạc bộ Hội nhà văn, không khí đang náo nhiệt. Món xúp ô-crô-sca đầu tiên trong năm được đem ra phục vụ[1]. Có người đồn rằng sắp có cả tôm và bia hơi cực ngon, từ câu lạc bộ Báo chí đưa sang, nên sự náo nhiệt lại càng tăng, càng háo hức.
- Họ chẳng chịu đi liên hệ mua về cho anh em đâu! – Xtê-pa-nốp nhăn mặt nói, và đẩy món xà-lách về phía Xla-vin.
- Ở đời phải vừa lòng với những gì anh đang có thôi. Đừng mong có bia Pen-den và tôm Rô-xtốp nữa, làm gì có ở đây!
- Chịu khó ăn chay vậy – Xla-vin khuyên. Rất có ích đối với người sáng tác đấy!
- Vậy à, - Xtê-pa-nốp cười xoa và rót rượu vốt-ca ra các ly – Ăn chay là sự tự hạn chế, mà mọi thứ hạn chế, dù là vì tự do đi chăng nữa, cũng vẫn là một hình thức của nô lệ...
- Cậu cãi không nổi với Ang-ghen đâu. Tự do đó là điều tất yếu nhưng có ý thức; nó được khắc lên bia đá rồi, ông bạn thân mến ạ, đừng có động vào...
- Nâng cốc chúc cậu nhé! – Xtê-pa-nốp nâng ly rượu lên.
- Này, nhưng tớ chỉ xin một cốc rượu vang thôi đấy!
- Uống vốt-ca hơn chứ?

- Mi-chi-a ạ, về lý thuyết thì tớ cũng chấp nhận thế, chỉ có điều, cơ thể tớ không chấp nhận được! Tớ chỉ uống vốt-ca trong trường hợp công vụ đòi hỏi thôi.

- Cậu đạo mạo gớm nhỉ!

Xla-vin mỉm cười:

- Ô, trái lại, tớ chơi thể thao ra trò đấy, Mi-chi-a ạ! Tớ đánh ten-nít như điên ấy chứ!

- Này, Vi-ta-li, thế cậu có dễ nổi khùng không?

- Không bao giờ!

- Cậu tự phụ nhỉ!

- Mi-chi-a ạ, cũng không phải thế. Tớ muốn định nghĩa rằng tớ là người tự tin, thế thôi! Còn về chuyện hạn chế và tự do, thì tớ có đọc một khái niệm khá lấu lỉnh của Bô-nan. Theo thuyết của ông ta, con người đã không tự do ngay từ lúc lọt lòng, mà lỗi là ở tự nhiên, bởi vì chính nó là kẻ hạn chế nhiều thứ chủ yếu ở con người. Con người chỉ có thể trở nên tự do trong trường hợp bỏ vào đó những nỗ lực tối đa để giành giật lấy những gì lẽ ra bị tước đoạt mất!...

... Người phụ trách nhà ăn nhòm vào căn phòng nhỏ, được che chắn và trang trí lại từ cái khoảnh hiên cũ, và hỏi:

- Đồng chí Xla-vin ở đây phải không? Mời đồng chí đến ngay điện thoại, có người gọi gấp.

- Món kem thế là không thành rồi! – Xla-vin chấm dứt câu chuyện - Chắc là có việc quan trọng. Cậu đi mạnh giỏi nhé, Mi-chi-a.

Phần 5 - 7

CÔN-XTAN-TI-NỐP

Khi Xla-vin bước vào, Côn-xtan-ti-nốp nhìn anh với vẻ thông cảm và hỏi như để khẳng định:

- Chắc anh phải rửa thềm vì bị sục tìm bắt thần thể này?
- Cũng có phần thế.
- Anh đừng giận. Hãy đọc đây này – Côn-xtan-ti-nốp chìa bức thư từ Luy-xbua ra – Thư vừa mới đến.

Xla-vin cười, lấy kính ra:

- Tín hiệu về cuộc đổ bộ của những người từ hành tinh khác vào các mục tiêu quân sự chẳng? Hay là tư liệu về chuyện mặt trời đang giảm độ nóng đi đấy?
- Với cái đầu óc thích suy nghĩ toàn cầu như của anh, thì cái thông báo này chẳng gây được mối quan tâm đâu...

Xla-vin đọc gấp bức thư, rồi nhìn Côn-xtan-ti-nốp vẻ dò hỏi:

- Phải đọc to lên – Côn-xtan-ti-nốp nói - Để tôi đọc to lên một lần nữa nhé.

Rồi Côn-xtan-ti-nốp chậm rãi đeo cái kính dày cộp lên, khuôn mặt ông tự nhiên đậm trẻ ra (khi thăng ông lên cấp tướng, các vị tướng lão thành đã đùa: “Bốn mươi lăm tuổi, thời nay được lên tướng là trẻ quá mức, chỉ ở vào cái thời chúng tớ, người ta mới gần lon tướng ở tuổi ba mươi thôi!”). Ông bắt đầu đọc:

- “Tháng Chạp năm ngoái, trong một phòng của khách sạn “Hin-ton” ở Luy-xbua, có hai người Mỹ, một người tên là Giôn đã thoả thuận với một người Nga, về việc tiến hành hoạt động ở Mát-xcơ-va và truyền tin tức qua một kẻ “láng giềng” nào đó. Tên Nga kia có bộ mặt sung mãn, hẳn nói thạo tiếng Bồ Đào Nha và tiếng Anh... Thằng đều cáng... Lá thư này có thể làm tôi mất mạng, nhưng tôi không thể cho phép mình im lặng...”

Côn-xtan-ti-nốp nhìn Xla-vin, mắt ông ánh lên một nét cười và ông kết luận câu chuyện:

- Nào, anh Vi-ta-li, anh đã sẵn sàng bình luận chưa?
- Trước tiên, bức thư này rõ ràng do một người Nga viết.
- Thế anh tưởng rằng, nếu bọn CIA muốn bày ra một trò gì đấy, lại không thể nhờ các nhà ngôn ngữ học thông thạo làm cố vấn cho chúng sao? Xla-vin vẫn mỉm cười.
- Côn-xtan-ti-nốp lấy một tờ giấy, vạch đậm nét con số 1 rồi khoanh tròn lại, ngẩng nhìn Xla-vin:
- Nào ta hãy phân tích từ đầu. Những buổi truyền tín hiệu của CIA về hướng Mát-xcơ-va cho một tên điệp viên bí mật đang được tiến hành đều đặn, gần đây càng trở nên dày đặc hơn. Tất nhiên, chúng ta chưa giải mã được. Những giả định của Pa-nốp vẫn chỉ là giả định, ngoài các dự đoán đó ra, chúng ta vẫn không nắm được nội dung những tín hiệu chúng truyền cho nhau. Tôi thường tự hỏi: Điểm nóng nhất trên thế giới hiện đang nằm ở đâu?
- Có thể là Na-gô-ni-a được không?
- Tôi cũng đang nghĩ thế. Còn bức thư này nếu không phải một trò chơi khăm, một mưu toan bôi xấu ai đó trong số cán bộ của ta đang làm việc ở Luy-xbua, thì có thể cho phép ta tự đặt câu hỏi thứ hai: Điểm mạnh nhất trong hoạt động của CIA ở châu Phi thực chất đang nằm ở đâu?
- Tôi nghĩ chính là ở Luy-xbua!

- Hoàn toàn đúng – Côn-xtan-ti-nốp lặp lại - Ở Luy-xbua! Và Luy-xbua cách biên giới Na-gô-ni-a bao xa nhỉ?
- Hai trăm ki-lô-mét, anh ạ.
- Như vậy đó!

Côn-xtan-ti-nốp viết tiếp số 2 đậm, lại khoanh bằng một vòng tròn nữa. Ông nói luôn:

- Bây giờ đến điểm thứ ba. Ta hãy giả thiết rằng sự dồn dập đến mức dày đặc của các bức điện đánh đi từ trung tâm CIA ở châu Âu tỷ lệ thuận với tình hình đang căng thẳng đến mức báo động ở Na-gô-ni-a. Có thể thế được chứ?
- Cứ giả sử là thế đi đã – Xla-vin đồng ý.
- Ta đi tiếp đến một kết luận bạo phổi nữa: Không phải chỉ Luy-xbua là mục tiêu quan tâm của CIA thôi đâu. Anh láng giềng Na-gô-ni-a mới là vấn đề! Và suy ra rằng, với những tín hiệu dồn

đập như vậy, bọn chúng chắc hẳn đang xếp đặt một âm mưu gì đó khá nghiêm trọng với Na-gô-ni-a.

- Tôi cũng đồng ý thế, cho dù kết luận đó có phần bao phối!

- Được rồi. Hăng biết vậy. Ta giả định tiếp, là do CIA đang mưu mô làm trò gì đó ở Na-gô-ni-a, nên ra sức giật dây lên “nằm vùng” ở Mát-xcơ-va. Trước kia, chúng lấp đặt ở Na-gô-ni-a những tên lửa mang đầu đạn hạt nhân chĩa về phía chúng ta. Mất đứt Na-gô-ni-a là một đòn chí mạng, giáng vào khối NATO... Nên tôi cho rằng, bọn chúng sẽ không từ bỏ gì để cốt đoạt lại được Na-gô-ni-a.

Trong mắt Côn-xtan-ti-nốp, ánh cười ban nãy đã tắt, ông chỉ nhìn Xla-vin rất chăm chú, vẻ chờ đợi.

- Bây giờ ta dự tính thử xem chúng sẽ có những mưu mô gì ở Na-gô-ni-a – Xla-vin nói.

- Tôi lại đang muốn nghĩ về trình độ của tên điệp viên CIA. Hẳn phải có một trình độ thể nào để CIA có thể tác động vào trong một chiến dịch chính trị đối ngoại như vậy? Anh cũng thừa hiểu mức độ nghiêm trọng của “cú đâm ở châu Phi” mà chúng sửa soạn, một mưu toan của phái “diều hâu”, đẩy người dân Mỹ đối lập với chúng ta, ngăn cản tình hình hoà dịu quốc tế, tạo ra cuộc khủng hoảng mới, đặt thế giới bên bờ vực thảm hoạ. Ai có lợi lúc ấy? Không phải là người dân Mỹ. Mà là CIA và công nghiệp quân sự. Bức thư từ Luy-xbua có đúng thật không? CIA có thực đã tuyển mộ được một người của chúng ta ở khách sạn “Hin-ton” và hẳn đã trở về được Mát-xcơ-va không? Hẳn có khả năng nắm được các tài liệu mật không? Ở đâu? Thuộc bộ nào?

- Ta có thể bắt đầu từ việc thẩm tra những người đã từng làm việc ở Luy-xbua?

- Nếu giả thiết đã là một mạng lưới, thì phải thẩm tra cả những người đang còn làm việc tại đó. Loại bỏ đi những ai không có khả năng nắm được những tài liệu mật. Tập trung vào những nhân vật biết nhiều, cả ở đây, cả ở bên đó.

- Đồng chí Côn-xtan-ti-nốp ạ, những bức điện mật lại đang tới tấp đánh về Mát-xcơ-va. Nếu tên điệp viên đó đang còn ở Luy-xbua, thì chúng đánh điện về đây có ý nghĩa gì?

- Như vậy là anh loại bỏ giả thuyết mạng lưới? Tin tức sơ bộ thì bọn CIA nhận được ở Luy-xbua, còn việc xác nhận thì đòi hỏi ở tên điệp viên gài tại Mát-xcơ-va. Anh có gì phản bác khả năng này không?

- Không, - Xla-vin trả lời trầm ngâm, - tôi không hề bác bỏ khả năng ấy.

Côn-xtan-ti-nốp nhắc ông điện thoại, quay số điện của trung tướng Phê-đô-rốp:

- Chào đồng chí Phê-đô-rốp. Tôi đang cùng Xla-vin nghiên cứu bức điện. Cả bức thư nữa, khá thú vị, xin được báo cáo với đồng chí vào thứ hai này nhé. Hay là... Vâng. Xin chờ.

Ông đặt ống nói xuống: “P.G (tên tắt gọi Phê-đô-rốp) đã rời bản doanh đến đây. Nào, hãy mời những người của anh lại đây, ta cùng tập hợp các đề nghị. Phải khởi tố vụ hình sự đi. Và liên lạc với Viện Công tố ngay. Hãy thế đã nhé”.

VĂN CÒN CÔN-XTAN-TI-NỐP

Li-đa, vợ Côn-xtan-ti-nốp, trong bữa ăn sáng, bắn khoăn và hơi phật ý nhìn chồng. Ông vừa gọi đây nói cho Xla-vin, hẹn bảy giờ bốn lăm sẽ có mặt ở ngoài sân quần vợt.

... Côn-xtan-ti-nốp uống hết cà phê, đặt tách xuống, và Li-đa hiểu rằng ông sắp sửa rời nhà. Đã chung sống với nhau hai mươi năm, người ta hiểu nhau không cần lời nói, mà chỉ qua những cử chỉ báo hiệu bên ngoài.

Về phần mình, Côn-xtan-ti-nốp cũng hiểu là vợ sắp đứng dậy, nên ông đặt tay lên mấy ngón tay của Li-đa, và nói tiếp câu chuyện dang dở với vợ.

- Anh nhớ cả rồi. Còn em ghi lại hay cũng sẽ nhớ?

- Anh kịp đọc hết tập bản thảo ấy rồi sao?

- Tất nhiên! Thế này nhé, Li-đa ạ, tập truyện ấy chẳng được tích sự gì. Đó là thứ văn học buồn tẻ; mà như các nhà văn lớn đã nói, mọi loại văn học đều có quyền tồn tại, chỉ trừ thứ buồn tẻ.

- Anh Cô-xchi-a ạ, điều ấy là kiến thức ABC của văn học rồi, khỏi phải nói. Em chỉ muốn hỏi anh giúp em tìm cách nào từ chối, để khỏi phải in nó ra!

- Em có quyền từ chối kia mà.

- Tất nhiên, em có quyền đó.

- Nếu em bảo “tất nhiên”, thì lại không hay đâu. Thế nhờ em không nhận ra một thiên tài thì

sao?

- Thì chúng mình đã cùng đọc cả rồi đấy thôi.
- Anh đâu có chuyên môn. Anh chỉ là một người đọc tài tử vậy thôi!
- Thế anh có giờ qua những lời nhận xét đầy khoa trương trước đó của khá nhiều bậc phê bình có tên tuổi trong nghề không?
- Anh có đọc cả. Nhưng đừng nhìn vấn đề ở phía đó! Những ông bầu này còn cao đàm khoát luận chán, cả ở trên báo chí nữa ấy chứ! Còn quyển sách thí có thể đem đến cửa hàng thu mua giấy vụn. Đấy mới là một nửa tai hoạ. Còn tai hoạ thật sự là sự hạ giá của chân lý văn học, cái này mới đáng báo động.
- Chà, cứ riêng cái kết luận ấy của anh, trong giới bọn em, người ta đã có thể cho là “lãng mạ” được rồi đấy!
- Hẳn thế. Nhưng anh nghĩ, đừng biến văn học thành phe cánh trong nghị trường: anh hầu với tôi thì tôi hầu lại, ta kết liên với nhau cho mạnh cánh!... Thế thôi nhé – Ông mỉm cười – Cảm ơn em, anh đi để chịu thua trận đấu vợt với Xla-vin đây.

*

**

Xla-vin đến muộn năm phút. Còn Côn-xtan-ti-nốp nhận xét:

- Tính chính xác là tính lịch sử của các bậc đế vương đấy, Vi-ta-li ạ!
- Anh Côn-xtan-ti-nốp I-va-nô-vích, nhưng tôi lại mới chỉ lên đến cấp tá chứ chưa phải được làm vua đâu ạ... Tôi bị tắc xe ở đại lộ Cu-tu-dep.

Khi họ đổi chỗ cho nhau trên sân quần vợt, Xla-vin nói, vẻ ngẫm nghĩ:

- Anh có biết, cú tắc xe vừa rồi gọi cho tôi những ý nghĩ gì không?
- Anh đánh đổ tôi, để rút cục anh muốn sẽ được cuộc chứ gì?
- Đúng thế. Thực ra là tôi đang nghĩ đến chuyện tâm lý con người hiện đại đang bị tốc độ của thế kỷ làm thay đổi. Trước đây chẳng hạn, cơ quan phụ trách giao thông sẽ phản ứng ngay lập tức với mỗi hành động tăng tốc độ quá mức, hăng hái như các hiệp sĩ đấu bò tót ấy. Còn bây giờ, các vị chỉ muốn xua lái xe “Đi đi!”, cho chạy thả cửa, chỉ mong sao khỏi nghẽn đường, mất thời gian chung. Tôi rất thích biểu hiện mới ấy. Còn anh?
- Chỉ ở giờ cao điểm người ta mới xua đi thế, chứ chứ thử tăng tốc độ quá trớn vào ban trưa xem nào, lúc ấy, cánh tay sắt của các hiệp sĩ đấu bò tót vẫn tóm chặt anh như trước đây. Còn sự thay đổi tâm lý mà anh nói ấy à, còn phải bản đại bác cũng chưa tới đâu. Nào, anh giao bóng đi!

*

**

- Này nhé, tôi tổng kết đây... - Côn-xtan-ti-nốp cất kính vào túi và sau khi đã ngả người ra ghế tựa, ông nhìn khắp lượt các cán bộ phản gián được triệu tập đến họp.
- Công tác truy tìm tên gián điệp, ta sẽ tiến hành trên các hướng sau đây: Một là bộ phận của Prô-xcu-rin phải lập danh sách tất cả các cơ quan có liên quan đến việc cung cấp thuốc men, thiết bị điện và kỹ thuật cho Na-gô-ni-a. Hai là bộ phận của Cô-nô-va-lốp theo dõi chặt các nhân viên tình báo CIA mà ta đã biết ở sứ quán Mỹ, nắm tất cả các mối tiếp xúc của chúng, và ta sẽ phân tích các hoạt động ấy, phối hợp cùng các số liệu mà ta sẽ nhận, sau bước đầu triển khai. Ba là Vi-ta-li Xla-vin hãy bàn giao ban mình phụ trách cho Gmư-ri-a, và bay đi Luy-xbua. Đồng chí Xla-vin có nhiệm vụ điều tra tình hình xác thực vùng biên giới Na-gô-ni-a, lực lượng của Ô-ga-nô, và xác định xem tác giả bức thư nặc danh gửi cho chúng ta là ai. Sau đó...
- Nếu như hoàn thành được việc trên... - Xla-vin nói thêm.
- Sau đó, - làm như không nghe thấy anh nói, Côn-xtan-ti-nốp tiếp tục, - trong trường hợp mà Xla-vin tin chắc được rằng người viết không phải là giả mạo, và là người trung thực, thì có thể gặp và nhờ ông ta nhận diện qua ảnh, các thành viên của các phái đoàn Xô-viết đã tới đó. Có bảy mươi hai người cả thầy, kể cả thường vụ, thủy thủ và nhân viên hãng hàng không A-ê-rô-phlốt.
- Buồng thuê ở khách sạn “Hin-ton” giá bốn mươi đô-la, - Xla-vin nói – mà người cộng tác viên chưa quen của chúng ta hẳn là phải sống thường xuyên ở đó. Tôi nghĩ, nếu đây không phải là một trò chơi, thì có nhiều khả năng là anh ta làm việc ngay ở “Hin-ton”, ở quán cà phê hay tiệm ăn chẳng hạn.

- Suy diễn khá đầy! – Côn-xtan-ti-nốp nói đệm vào.

- Phòng thí nghiệm của chúng ta cũng mắc chứng suy diễn ấy đấy – Xla-vin nói – vì họ đã gửi cho tôi kết luận về bức thư. Có những vết bọ và có mùi pho mát...

- Thế nếu bức thư được sáng tác ngay trên bàn ăn sáng? – Côn-xtan-ti-nốp vặn thêm.

- Thế thì nó phải còn có mùi mứt dâu! – Xla-vin mỉm cười đắc thắng, - Pho mát ở đó ít khi được dùng vào bữa sáng lắm, còn nếu như do bọn CIA bày trò, thì bọn họ đã phải gọi “thịt giảm bọng và trứng” [2].

Côn-xtan-ti-nốp và Xla-vin đến sân bay Sê-rê-mê-chi-ê-vô vào lúc đã khuya. Thoáng có mùi ngái cứu bốc lên. Và có lẽ những chú ve sầu đang sắp cất tiếng.

- Ta làm cốc cà phê chứ? – Côn-xtan-ti-nốp hỏi.

- Rất sẵn lòng.

Họ ngồi vào bàn. Người không đông lắm, hai cô phục vụ trẻ đang trò chuyện: “Lúc này đi nghỉ ven biển ở Ri-ga còn sớm quá, vì trời còn mưa, biển lạnh, tuy cát sau một ngày cũng có ấm lên, thích nhất là cát ấy mềm mại, ve vuốt, ở đó mà đi chơi quanh bãi tắm, hít thở mùi thông ngai ngái thì thật tuyệt; mà ở đó bắt nắng nhanh hơn ở miền Nam, và giữ được lâu hơn...”

Côn-xtan-ti-nốp nhìn sang Xla-vin, mỉm cười.

Cô phục vụ đặt cà phê trước mặt họ và hỏi:

- Các anh bảo nên bay đi đâu nhỉ?

- Đi Bun-ga-ri – Xla-vin đáp - Ở đấy biển đã ấm rồi!

- Nhưng mà lại không có cát, cô phục vụ nói – Cát ấm còn quan trọng hơn biển, nó làm ấm cả mùa đông, giữ nhiệt lâu... Năm ngoái bọn em đi nghỉ ở Ru-ma-ni, cũng tốt đấy, chỉ thiếu cát, biển toàn là đá...

Côn-xtan-ti-nốp nhìn theo cô, lắc đầu tư lự nói:

- Dầu sao, thời gian cũng là một phạm trù hết sức lạ, Vi-ta-li ạ. Anh có cảm thấy cái chất thanh bình này không?

- Cát ấm trên bãi tắm và mùi nhựa thông, - Xla-vin nói, - Đẹp thật, nhưng vì sao lại là phạm trù thời gian. Tôi không thấy có sự liên hệ nào cả.

- Anh sẽ thấy... Nếu anh muốn, tôi có thể diễn giải.

- Vâng, xin mời anh.

- Thì đấy! Sáu mươi năm trước, không thể được hai cái này đồng thời... Thậm chí, ba mươi năm trước thôi, cũng chưa thể có được: cô phục vụ đi nghỉ mát ở nước ngoài và Trê-ka[3] làm công cụ hoà dịu quốc tế.

- Anh muốn nói là ba mươi năm trước, chúng ta còn chưa rảnh tay với những bọn phá hoại và bọn phỉ?

- Đúng thế. Còn bây giờ thì Xla-vin lại đi ra tận nước ngoài để tóm bắt một tên mật vụ đang âm mưu gây rối loạn, làm mất sự yên tĩnh. Ở đấy, nghe nói có cát nóng, duy chỉ có điều không có thông, mà là cọ và dùa thôi... Tôi luôn luôn cảm thấy tự hào, Vi-ta-li ạ. Ta bắt đầu từ số 0, ấy vậy mà ngày nay, khi bảo vệ được an ninh của mình, ta còn giúp đỡ được tới tận nước Na-gô-ni-a nhỏ bé xa xôi kia. Nếu âm mưu phản loạn ở đấy bị đập tan, thì lại sẽ tồn tại cái yên tĩnh thanh bình tưởng như có tự muôn đời kia, biển và cát, sự hài hoà...

Giọng cô phát thanh viên ngái ngủ, có pha chút mệt mỏi:

- Xin mời quý vị hành khách đi tuyến bay Luy-xbua ra ô cửa số 6. Xin chú ý! Chú ý!

- Cái cô tóc vàng, hai mươi bảy tuổi, mắt xanh bồ cây, có nốt ruồi trên má đang nói đấy! – Xla-vin nói và đứng dậy.

- Trong giọng nói, cô ta vẫn chứa chất đầy vẻ thanh bình - Côn-xtan-ti-nốp kết luận, - đúng là cô có nốt ruồi dưới cằm, nhưng mắt lại màu xanh lá cây mới đúng...

Phần 8 - 10

XLA-VIN

Đồng nghiệp của Xla-vin ở Luy-xbua còn trẻ, chỉ mới ba mươi lăm tuổi, tên là I-go Đu-lốp. Anh ta phát âm tên họ của mình thật tròn trặn, vẻ ngon lành như ngậm kẹo.

-Nói chung, tới giờ chưa thấy ai cần đến tôi giúp đỡ cả. Đu-lốp nói, giọng du dương, thỉnh thoảng lại quay sang nhìn cái chòm tóc để nhọn của Xla-vin. Hai người đi ven bờ đại dương mặt trời nóng bỏng, sáng lóa, vừa chói mắt vừa thiêu đốt. Chỉ có một lần, vợ ông quản lý bất động sản đến tìm, bà ta bảo tôi là bà ta bị theo dõi.

- Cứ bảo bà ta làm dấu thánh đi, ai theo dõi bà ấy làm gì.

- Tuy nhiên, chúng tôi vẫn phải kiểm tra rồi.

- Tôi hiểu. Còn Đa-lét, tôi nghĩ, chắc không theo dõi bà ta đấy chứ?

Đu-lốp nhăn trán, hỏi lại: - Đa-lét?

- Phải, A-len Đa-lét ấy! [4]

Đu-lốp hiểu ra, phá lên cười giòn tan, ngoẹo đầu về bên trái, hết như con chim kim oanh trước khi hót. Mắt anh cũng giống mắt chim, nhỏ và đen thăm thẳm, hơi lồi lên. Và Đu-lốp nói tiếp: - Về mọi chuyện Pa-ra-mô-nốp thì sau khi anh ta về nước, mọi chuyện đã vỡ lở ra rồi đấy. Có trát đòi đến toà, nhưng dấu vết anh ta đã nguội rồi còn gì!

- Đồng chí đã đến toà hỏi chưa?

- Rồi. Các vị này lại đẩy sang bên thanh tra giao thông địa phương. Sang đó thì người ta lại lặng thinh: Chúng tôi chẳng biết gì, chẳng nhớ gì về anh ta.

- Thế Pa-ra-mô-nốp không nói gì về chuyện này à?

- Không hé một lời!

- Anh ta làm gì?

- Thợ cơ khí ở ga-ra ô-tô. Phải nói là một tay thợ cừ. Anh ta lắp vào chiếc xe “Von-ga” của Đô-tốp bộ chế hoà khí của chiếc “Fi-át”, bây giờ nó bay veo veo như vệ tinh ấy, cứ “rù rù” mà chạy tới 150 km giờ.

- Thế nào? – Xla-vin ngạc nhiên - Thế mà là “rù rù” à?

- “Rù rù” tức là cứ êm ru thế thôi, không phải găng sức lọc cọc lạch cạch tí nào!

- Hay đấy, - Xla-vin tán thưởng - Cậu có cách nói truyền đạt thật chính xác cái tổ hợp vận tốc êm ru ấy đấy! Rõ rồi. Bây giờ về các nhân vật CIA ở đây, cậu có biết thêm điều gì nữa không? Bọn chúng có bí mật giao du với người nào đó, trong số cán bộ ta không?

- Ở đây có một nhân vật khá lý thú, Giôn Glép, thương gia, hoặc có thể coi như thế. Thường thường, Đô-tốp vẫn hay đi lại với hắn.

- Anh ấy làm gì?

- An-đrây Đô-tốp, kỹ sư hàng hải, tôi đã nói với đồng chí rồi đấy. Tôi có bảo Đô-tốp là Glép có khả năng dính dáng đến các cơ quan tình báo, nhưng anh ấy chỉ cười: “Công việc của cậu là thế, cứ nhìn đâu cũng thấy gián điệp!”

- Anh ấy cười chúng ta cũng đúng thôi. Nhưng anh ấy là người thế nào? Đồng chí có thấy cần đề gì với anh ấy không?

- Không. Anh ấy có hơi xốc nổi, hay chửi, nhưng tôi tin là anh chính trực.

- Anh ấy hay chửi chuyện gì?

- Những chuyện tất cả chúng ta vẫn thường chửi bới đấy, chỉ có điều với mức độ to tiếng khác nhau mà thôi: thói làm ẩu, đẩy trách nhiệm cho người khác, thói lười biếng... mà ta vẫn gặp ấy mà.

- Nhưng khi chửi, anh ấy tôn trọng sự thực chứ? Xla-vin sức nhớ đến Đmi-tơ-ri Xtê-pa-nốp, mỉm cười.

- Đồng chí đặt vào từ ấy ý nghĩa tiêu cực phải không? ...

- Có thể thế được sao? – Xla-vin ngạc nhiên- À, mà thôi, ai chịu trách nhiệm về thời hạn cung cấp hàng cho Na-gô-ni-a ?

- Chính là Đô-tốp. Ở Luy-xbua này, tàu của ta chạy tuyến Na-gô-ni-a, phải dự trữ cho cả chuyến đi mọi thứ. Vì bên đó chẳng có thứ gì cả. Cảng hầu như bị bọn thực dân tháo dỡ đi hết rồi.

- Thế Đô-tốp ở đây đã lâu chưa?

- Năm thứ ba rồi. Anh ấy mới về nước tuần trước, về thăm vợ ở Mát-xcơ-va.

- Cô ấy làm sao, không ở đây vì không chịu được khí hậu à?

- Không phải... Hình như giữa họ có chuyện đổ vỡ gì đó. Và cô ấy xin về nước đã được một năm rồi. Nghe nói cô ta cặp bồ với Đu-bốp, anh này là bạn Đô-tốp, cũng là nhà kinh tế, phó tiến sĩ...

- Làm sao xác định được Đô-tốp về nước chuyến nào?

- Không có gì đơn giản hơn. Có hai chuyến một tuần, thứ sáu và thứ ba...

- Sao lại không nói thứ ba và thứ sáu? – Xla-vin lưu ý. Anh thích thử nghiệm để có thể hiểu rõ hơn phản ứng của người đối thoại. Đối với người khác, có khi cần diễn giải hàng giờ, còn anh chỉ cần quan sát thoáng qua, qua ánh mắt, anh đã có thể nắm vững.

- Bởi vì, lấy thứ sáu làm điểm chuẩn thì dễ tính toán hơn – Đu-lốp trả lời – Sau đó là hai ngày được nghỉ cả.

- Chỗ các cậu có sân quần vợt không nhỉ?

- Ở khách sạn “Hin-tơn” có đấy!

- Cậu có khi nào chơi không?

- Tôi chỉ cổ vũ thôi.

- Cổ vũ cho ai?

- Hiện giờ thì cho đồng chí lãnh sự Ba Lan, còn trước kia thì tôi ủng hộ cho vợ của Đô-tốp, cô ấy đánh khá lắm.

- Nay, thế cậu có biết Đô-tốp đã đi lại chơi với Glép lâu chưa ấy nhỉ?

- Lâu rồi. Họ quen nhau khoảng ba tháng, sau khi Đô-tốp tới đây. Có lẽ đến hai năm rưỡi rồi đấy, không ít hơn đâu. Glép không bỏ một buổi tiếp tân nào của chúng ta. Phía ta, nhiều người biết Glép lắm.

- Đô-tốp có nói được tiếng Anh không?

- Có, cả tiếng Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha nữa. Một tay học thức ra trò đấy!

- Cậu có vẻ thích anh ấy, - Xla-vin nửa nhận xét, nửa như khẳng định.

Đu-lốp đã hiểu là chuyện Đô-tốp không phải bỗng nhiên được gọi lên, tuy nhiên, anh vẫn ngửa đầu như con chim kim oanh, hướng cặp mắt nhìn thẳng vào Xla-vin và đáp:

- Vâng, tôi thích anh ấy!

- Cậu không nói “Đối với anh ấy, tôi không thấy có vấn đề gì cả”, thế là tốt. Đô-tốp có uống rượu không?

- Không, nhưng anh ấy biết uống.

- Tức là có uống? – Xla-vin hỏi lại.

- Không. Anh ấy biết uống! – Đu-lốp kiên quyết nhắc lại – Anh ấy có thể uống nhiều nhưng chưa bao giờ say cả. Tất nhiên, cũng không phải loại giữ gìn cơ rúm lại, tôi chỉ xét đoán thế, theo cách anh ấy uống trong các buổi tiếp tân.

- Anh ta không bắt nạt tình với ai, sau khi vợ về nước chứ?

- Tôi nghĩ, có lẽ người ta đã thông báo tin tức sai lạc về anh ấy cho đồng chí, Vi-ta-li ạ!

- Mới chỉ có đồng chí thông báo tin tức về anh ấy cho tôi thôi, I-go ạ! Trước kia tôi không hề biết gì về anh ấy hết. Thế anh ấy dùng thì giờ rảnh rỗi làm gì?

- Đi thăm thú đất này. Anh ấy đã thu thập được cả một tủ sách rất thú vị.

- Có ai trong số cán bộ ta gặp những người Nga lưu vong ở “Hin-tơn” không? Chẳng hạn do vớt-ca, vật kỷ niệm, đĩa hát,... có thể gặp lắm chứ?

- Ở “Hin-tơn” có tất cả sáu người da trắng làm việc, Vi-ta-li ạ, còn lại là người Phi cả. Quản lý “ba” thì tôi biết, là người Pháp, tên là Gia-cốp, thẳng chó đẻ, làm mật thám phục vụ cho mọi thứ chủ, một thằng có sức hút vô chừng. Còn lão chủ khách sạn cũng là người da trắng, tên là Lin-đơn Uy-li-am...

- Đồng chí vẫn thăm hỏi Glép mỗi khi có cuộc tiếp tân đấy chứ?

- Dĩ nhiên.

- Khi nào lại có cuộc chạm cốc mời khách nữa?

- Ngày kia.

- Đồng chí lo liệu sao để Glép sẽ được mời nhé, được chứ? Và hãy giới thiệu tôi với lão ta.

- Nhưng lão ấy biết tôi là ai rồi.

- Thì có sao? Tuyệt lắm.

- Tuyệt thì vẫn tuyệt, nhưng chắc lão có thể đoán cả ra nhiệm vụ hiện nay của đồng chí. Bọn chúng sẽ réo tên lên trên mặt báo ấy!...

Xla-vin trả lời rần rỏi:

- Thế thì chỉ có cách là chúng đừng có động vào chúng ta, dù ở nhà hay ở đâu. Lúc ấy tôi chẳng có việc gì cần phải sang đây. Chúng đã gây ra trước tất cả mọi chuyện. Cả ở bên ta, cả ở đây, chúng đều lén lút thò vào những vấn đề an ninh quốc gia của chúng ta. Nếu chúng không động chạm vào, thì chúng ta có thể ngồi yên ở Mát-xcơ-va, hoặc đi du lịch cả Xan Phran-xít-xcô nữa kia, có sao đâu, tôi cũng thích dân tộc Mỹ, một dân tộc vẻ vang lắm chứ!

- Cứ thẳng như thế mà giải thích ư?

- Thì sao? Việc gì phải che giấu. Trong hoạt động bí mật cũng có luật chơi của nó chứ, có cả mức độ nữa.

- Được, chúng ta sẽ thử xem.

- À, mà Pa-ra-mô-nốp không dự các buổi tiếp bao giờ nhỉ?

- Không, vì anh ta không phải nhà ngoại giao Vi-ta-li ạ.

- Yếu tố ngẫu nhiên thì sao?

- Không có yếu tố ngẫu nhiên đó đâu, - Đu-lốp tự tin trả lời.

Những câu hỏi của Xla-vin không làm Đu-lốp hài lòng: Sao mà nó quá trực diện, không tỏ vẻ quanh co, tựa như theo công thức vậy.

Nhưng những câu trả lời của Đu-lốp, trái lại, làm Xla-vin hết sức vừa ý: Anh ưa thích những người biết bảo vệ quan điểm riêng, dù rằng – cái này phụ thuộc nhiều vào ngữ điệu mỗi người, - nếu biết lựa lời với người mới đến thì tốt hơn, nhất là người đó mang cấp bậc và trình độ cao hơn mình.

*
**
“Điện gửi Trung tâm:

Xin cho biết về Pa-ra-mô-nốp. Anh ta có nói với ai về sự việc anh ta bị cảnh sát giữ không? Nếu có nói, thì anh ta giải thích là vì cái gì? Ở Trung tâm có tài liệu gì về những người Nga lưu vong ở Luy-xbua không?
Xla-vin”

*
**
“Gửi Xla-vin:

Tài liệu về những người Nga lưu vong rất ít ỏi, vì ở Luy-xbua không có câu lạc bộ tập hợp những người lưu vong. Theo những tài liệu chưa được xác minh, chỉ biết rằng ở Luy-xbua có một người tên là Khơ-rê-nốp Vích-to Cu-dơ-mích (hoặc Khơ-ri-xan-phô-vích), lính cũ của bọn phản bội Vla-xốp đã tham gia trận đánh Vrô-xláp. Không rõ nơi cư trú chính xác. Theo nguồn tin từ ba năm trước đây, anh ta thuê một buồng ở khách sạn gần ga. Có một thời gian, anh ta sống ở Ki-lơ bằng nghề đánh bi-da, có biệt hiệu là tay “đánh thọc sườn”. Do không nắm được chính xác là anh ta tự nguyện gia nhập quân Vla-xốp hay bị cưỡng bức, nên hãy hết sức cẩn thận nếu có ý định gặp anh ta. Không nắm được gì về việc anh ta có liên hệ với các cơ quan tình báo nào hay không, nhưng chỉ biết rằng ở Ki-lơ, anh ta có tham gia vào các vụ cướp, và có dính líu với một phần tử phạm tội hình sự.
Trung tâm”

CÔN-XTAN-TI-NỐP

Prô-xcu-rin trải ra trên bàn họp to, màu hạt dẻ sẫm, trước mặt Côn-xtan-ti-nốp, mười tờ giấy, có in tên các Bộ và cơ quan có liên quan đến việc chở hàng cho Na-gô-ni-a. Côn-xtan-ti-nốp lướt qua tài liệu và nói có phần bức dọc:

- Thế nếu cần cụ thể hơn có được không?
- Prô-xcu-rin nhún vai:
- Kể cũng khó đấy.
- Tôi biết là khó rồi!
- Tôi đã loại trừ, ước tính, để vòng tròn thu dần lại. Bây giờ chỉ còn ở trong khoảng một nhóm người.
- Vậy bao nhiêu người trong số họ có khả năng nắm được các tài liệu mật?
- Chỉ mười hai người.
- Các hồ sơ, dữ liệu... đã chuẩn bị rồi chứ?
- Xong cả.
- Có cái gì trong đó thấy cần cảnh giác nhất?
- Tôi không thấy có nghi vấn gì thêm đối với mỗi người trong số này.
- Nghi vấn à? – Côn-xtan-ti-nốp hỏi lại – Cơ quan an ninh không nên đặt nghi vấn gì ra trước đối với những người Xô-viết. Hoặc là đưa ra chứng cứ, hoặc là không có gì cả.
- Thừa thiếu tướng, tôi cũng xuất phát từ những tiêu chuẩn đúng như thế đấy ạ.
- Tiêu chuẩn, bao giờ nó cũng bất biến, phải thế!... Còn các tài liệu về những người này, có đây không?
- Tơ-ru-khin đang đánh máy lại.
- Khi nào đồng chí ấy xong?
- Tôi nghĩ là vào quãng ăn trưa.

Côn-xtan-ti-nốp hỏi lại:

- Tôi cần hỏi là khi nào đồng chí ấy xong?
- Đúng 14 giờ, không - không (14h00).
- Cám ơn đồng chí.

Một trong số bảy máy điện thoại reo lên và Côn-xtan-ti-nốp nhắc ngay một ống nghe lên, không hề nhầm lẫn:

- Tôi nghe đây. Vâng. Chào đồng chí! Thế nào rồi? Đồng chí đến đây ngay nhé!
- Đặt ống nghe xuống, Côn-xtan-ti-nốp trầm ngâm nhìn dây điện thoại, rồi quay người về phía Prô-xcu-rin...
- Pa-ra-mô-nốp có bị liệt vào danh sách vừa lập không?
- Có chứ.
- Nhưng tới vòng tròn thu hẹp, anh ta không có mặt chứ?
- Không ạ. Đồng chí đã định rõ là, tên gián điệp phải được hỏi về những tin tức mang tính chất chính trị.
- Đúng. Tuy nhiên, Pa-ra-mô-nốp có thể là người truyền tin. Anh ta bây giờ là việc ở đâu nhỉ?
- Anh ta phụ trách cơ sở ô-tô ở Công ty sửa chữa tàu biển viễn dương.
- Công ty này chuyên trách về tàu gì, hoặc khu vực nào?

- Cái đó tôi chưa kịp tìm hiểu kỹ.

- Có thể cho một câu trả lời đại thể được không?

Prô-xcu-rin nhún vai:

- Tôi không dám, bởi vì tôi rất biết thái độ của đồng chí đối với những câu trả lời đại thể rồi!

- Vâng, đúng vậy. Đồng chí hãy làm sáng tỏ vấn đề này cấp tốc lên nhé, vì việc quan sát bên ngoài sau bức mặt mã của Xla-vin đã cho thấy nhiều tín hiệu lo ngại về Pa-ra-mô-nốp.

... Hồ sơ được lập ngay, khô khan, không một xúc cảm, chỉ có sự việc, như người ta vẫn thường làm.

Theo hồ sơ này, Mi-kha-in Mi-khai-lô-vích Pa-ra-mô-nốp, sinh năm 1929, dân tộc Nga, có vợ, không có người thân thích ở nước ngoài, vào hồi 12h47 từ Công ty sửa chữa tàu viễn dương đi ra, nhìn ngó chung quanh rất kỹ lưỡng ở gần bến ô-tô buýt, làm ra vẻ buộc dây giày, tuy dây giày không hề tuột. Đợi khi mọi hành khách đã lên xe, anh ta mới nhảy lên cuối cùng, trước lúc cửa xe đóng lại. Đi hai bến, anh ta xuống, lại quan sát chung quanh, và sau khi dừng bên tủ kính cửa hàng “Nước khoáng”, thì chạy vào đó trước khi người bán hàng treo biển “Nghỉ ăn trưa” một phút. Không tiếp xúc với ai, trừ người bán hàng, không mua chai nước khoáng nào, chỉ uống một cốc nước nhãn hiệu “Na-rơ-dan”. Ngồi lên ô-tô buýt, rồi Pa-ra-mô-nốp quay về Công ty và ở ga-ra đến hết giờ làm việc, sơn chiếc xe “Gi-gu-li” thành màu bạc, xe có số đăng ký 72 – 21.

Côn-xtan-ti-nốp ngược mắt nhìn đại tá Cô-nô-va-lốp. Đồng chí này dường như đợi sẵn cái nhìn ấy, lấy ngay từ trong cặp ra tờ giấy đánh máy kín gần như không có lề và im lặng chờ cho thiếu tướng.

Côn-xtan-ti-nốp lấy một điều xì gà, từ từ xé lớp giấy bóng kính bọc ngoài, ông vừa hút thuốc vừa chăm chú đọc: “Người bán hàng ở cửa hàng “Nước khoáng”, thuộc Phòng thương nghiệp quận Xvéc-lốp, tên là Xi-din Gri-gô-ri Gri-gô-ri-ê-vích, sinh năm 1935, dân tộc Nga, ở ngoài Đảng, có vợ, có người thân thích bên họ mẹ ở nước ngoài, đã bị ra toà vì tội vô trách nhiệm, bị cải tạo lao động một năm ở nơi làm việc”.

- Họ hàng của anh ta ở đâu vậy? – Côn-xtan-ti-nốp hỏi, nhưng ông nghĩ Cô-nô-va-lốp chưa thể trả lời được. Thời hạn ngắn quá, ông chỉ hỏi vậy để nhắc nhở thôi, mà nếu nhắc nhở như vậy là chính đáng, thì không gây bức mình. Ấy thế, nhưng Cô-nô-va-lốp, tóc bạc, người mập tròn, hơi rướn về phía trước, bằng cử chỉ nhanh nhẹn, anh lôi tiếp một tờ giấy nữa ra và đọc:

- Người chú Xi-din là Mác Phê-đô-rô-vích sống ở Ôt-ta-ôa[5], làm công nhân vận chuyển ở lò sát sinh, còn người thím. Xi-di-na Mác-ta Ghen-ri-khốp-na, quét dọn ở khách sạn.

- Làm sao họ lại đến tận đây?

- Thừa đồng chí thiếu tướng, sau chiến tranh, bọn Đức đã xua họ đi.

“Từ ngữ hay dùng của người đã tham gia chiến tranh – Côn-xtan-ti-nốp nhận thấy ngay – Bây giờ người ta thường nói khác hơn: bọn phát-xít đã xua họ đi”.

- Còn một tài liệu nữa, thừa đồng chí thiếu tướng.

- Đồng chí làm bao giờ mà nhanh thế? Thời gian eo hẹp thế kia mà?

- Ôi chao, thừa đồng chí, cũng vì cái tính ấy mà người ta đang muốn tôi về hưu đấy, họ bảo tôi dồn thúc cánh trẻ dữ quá!

- Để chờ, tôi với đồng chí sẽ cùng về hưu! – Côn-xtan-ti-nốp nói và bập ngay vào câu đầu của tài liệu: Chiếc “Gi-gu-li” số hiệu 72 – 21 thuộc về nữ công nhân Vin-te Ôn-ga Vích-to-rốp-na sinh năm 1942, dân tộc Do Thái, ngoài Đảng, không có con, chồng là Đô-tốp An-đrây An-đrê-ê-vích, đang làm việc ở Luy-xbua”.

Côn-xtan-ti-nốp nhanh chóng soạn lại những tờ giấy do Prô-xcu-rin đã để lại, đặt một tờ riêng ra, cúi xuống đọc, phả khói ống xì gà vừa tắt, rồi lại châm nó, rít một hơi, hỏi thêm Cô-nô-va-lốp:

- Về cô Vin-te, đồng chí không còn tư liệu gì nữa?

- Không ạ.

- Xin cảm ơn đồng chí Tô-rô-phin Páp-lô-vích.

- Xin phép đồng chí, tôi đi.

- Vâng. Xin đồng chí lưu ý đến Vin-te giùm nhé!

... Đã có cơ sở để tìm hiểu thêm: Ôn-ga Vích-to-rốp-na Vin-te được phép sử dụng các tài liệu mật, nói riêng, là các tài liệu có liên quan đến Na-gô-ni-a, do đề tài của luận án phó tiến sĩ mà chị đang làm, là nghiên cứu vấn đề thâm nhập vào lục địa châu Phi của bọn tư bản độc quyền nhiều nước.

- Nếu không khó khăn lắm với đồng chí, - Côn-xtan-ti-nốp yêu cầu, thì đồng chí gắng kiếm cho tôi bản luận án của Vin-te.

.. Nửa giờ sau, Prô-xcu-rin trở lại.

Côn-xtan-ti-nốp đưa mắt nhìn anh qua mục kính.

- Thừa đồng chí Côn-xtan-ti I-va-nô-vích, Công ty sửa chữa tàu viễn dương chuyên đứng ra thương lượng việc sửa chữa các tàu biển thương mại của ta trên các tuyến quốc tế. Nó còn duy trì quan hệ làm ăn với Cộng hoà dân chủ Đức, Anh, Cộng hoà liên bang Đức, Nam Tư, Pháp. Giám đốc phòng giao dịch là Ê-rô-khin không có xe riêng, nhưng phó giám đốc phụ trách tuyến châu Phi là Sác-ghin Ep-ghê-nhi Ni-ki-pho-rô-vích, sinh năm 1947 thì có xe “Von-ga” riêng, Pa-ra-mô-nốp đích thân bảo dưỡng chiếc xe này, kiểm những mặt mũi mới, hình nổi như mặt gai ấy.

- Hết chưa?

- Chưa đâu ạ. Sác-ghin dấu không nắm những tin tức mật – vì tài liệu mật không qua phòng họ, họ chỉ là dân giao dịch làm ăn, buôn bán – nhưng Sác-ghin thường có mặt ở Bộ Ngoại thương - Người anh của anh ta là Lê-ô-pôn Ni-ki-pho-rô-vích Sác-ghin, được phép sử dụng tài liệu mật, phụ trách, mua bán kỹ thuật, đã đi nước ngoài nhiều lần, đến Luy-xbua ba lần. Trong số các bạn hàng đàm phán có Giôn Glép, mà đồng chí đang quan tâm.

- Chúng ta chứ - Côn-xtan-ti-nốp sửa lại – chúng ta cùng đang quan tâm đến tên này. Trong số đó có cả đồng chí nữa. Tôi nghĩ cần theo dõi kỹ hơn về Pa-ra-mô-nốp. Cần phân tích về Xi-din cho chi tiết hơn. Ai có thể làm việc này được nhỉ?

- Theo tôi thì Grê-sa-ép làm được.

- Sao vậy?

- Đồng chí ấy đã tốt nghiệp trường Plê-kha-nốp[6], đã từng làm việc bên thương nghiệp.

Côn-xtan-ti-nốp cười tủm:

- Đồng chí cho rằng người cùng nghề thì dễ nhận ra nhau chứ gì?

- Đồng chí có ý kiến phản bác việc đề cử Grê-sa-ép?

- Không. Nhưng hãy để đồng chí ấy tự xem xét lấy. Tất nhiên, mọi việc đều phải cẩn thận ở mức cao nhất.

- Đúng thế.

- Ôn-ga Vin-te có ở trong vòng tròn đã thu hẹp của đồng chí không?

- Có. Nhưng tôi đang định loại ra, thừa đồng chí Côn-xtan-ti I-va-nô-vích. Một phụ nữ lắm lời, hay nói bần. Tuy nhiên, theo nhận xét của tất cả những ai biết chị, thì chị ấy cự kỳ tốt.

- Nhưng đồng chí có biết không, chồng chị ta là Đô-tốp. Đang làm ở Luy-xbua ấy. Và phụ trách vấn đề chở hàng hoá cho Na-gô-ni-a.

- Thì ra thế đấy... Vậy là một mạng lưới? Đô-tốp – Vin-te – Pa-ra-mô-nốp?

- Đô-tốp nắm tin tức sơ bộ; Vin-te được phép đọc các tài liệu mật, sẽ kiểm tra lại ở đây, còn Pa-ra-mô-nốp truyền tin. Đồng chí có nghĩ đến một mạng lưới như thế hay không? – Côn-xtan-ti-nốp hỏi.

- Về lý thuyết, một mạng lưới như thế hoàn toàn có thể có... Còn rất tinh nhạy là khác!... Nhưng Xto-ren-xốp đã để ý đến Vin-te, đã hỏi chuyện những người quen chi ấy, mọi người đều nhất loạt khẳng định: một con người tốt. Lẽ nào chị ta ngụy trang được khéo léo đến mức ấy? Vả lại, nếu mạng lưới là có thật, thì chị ta phải thủ vai, nói đúng hơn là có nhiệm vụ phải đóng kịch chứ...

Côn-xtan-ti-nốp dăm chiêu nghe Prô-xcu-rin nói, ông xoay xoay cây bút chì trong tay, rồi hỏi:

- Vin-te vẫn chơi ten-nít như trước kia chứ? Xla-vin báo rằng ở Luy-xbua, chị ta chơi ten-nít tài nghệ lắm đấy. Sân chơi lại là một chỗ tuyệt vời để gặp gỡ đủ loại người...

- Về ten-nít thì chúng tôi chưa xác định được.

- Xác định điều này, đồng chí không coi là vất vả chứ? Và thêm một điểm nữa, là chị ta thường chơi ở đâu? Trong hội nào? “Xpác-tác”, Câu lạc bộ trung ương quân đội hay “Đi-na-mô”? Và hay chơi với ai?

*
**

Hai giờ sau, Prô-xcu-rin báo cáo là Ôn-ga Vin-te chơi trên sân của Câu lạc bộ trung ương quân đội. Trong các bạn chơi, có một vụ phó Bộ Ngoại giao, một tướng ở Cục công binh, một cán bộ có trọng trách ở Ủy ban kế hoạch Nhà nước và Lê-ô-pôn Sác-ghin ở Bộ Ngoại thương.

*
* *

“Điện gửi Xla-vin.

Hãy báo ngay tất cả những gì đồng chí có về Ôn-ga Vin-te, vợ Đô-tốp: những cuộc tiếp xúc, các mối quan tâm, sở thích, diện mạo tinh thần, đạo đức. Xác định những người chơi ten-nít với chị ta ở những đâu? Có bạn chơi thường xuyên không? Nếu có thì là ai? Và những ai giúp Ôn-ga thu thập tài liệu làm luận án?

Trung tâm”

“Gửi Trung tâm.

... Theo nhận xét của nhiều người biết Ôn-ga thì chị ta rất quan tâm đến sự thâm nhập của Mỹ vào lục địa châu Phi. Tài liệu cho luận án, Ôn-ga thu thập trong thư viện của Nghị viện và ở cả trung tâm báo chí của sứ quán Mỹ. Ai giúp chị ta ở đó, hiện giờ chưa xác định được. Về ten-nít, chị ta không có bạn chơi thường xuyên. Có vài lần, chị chơi ở sân khách sạn “Hin-ton” với lãnh sự Anh Ca-rô-lai-nơ Ti-dơn, khoảng 30 tuổi, con gái của tướng Hêm-lo, phụ trách liên lạc giữa MI-6 [7] và CIA trong những năm 1949-51; Ôn-ga cũng còn chơi với Rô-bốt Lô-ren-xơ, đại diện Công ty “Điện thoại quốc tế”.

Xla-vin”

“Điện gửi Xla-vin.
Hãy xác định đầy đủ về Rô-bốt Lô-ren-xơ, tuổi, nhận dạng.
Trung tâm”

“Gửi Trung tâm.
Rô-bốt Lô-ren-xơ hay chơi trên sân quần vợt khách sạn “Hin-ton” với Ôn-ga Vin-te. Sinh năm 1920 đến Luy-xbua sau khi chế độ thực dân bị lật đổ ở Na-gô-ni-a một tháng, đã làm việc ở Chi-lê; cũng với tư cách là đại diện hãng “Điện thoại quốc tế”.
Xla-vin”

“Gửi Xla-vin.
Theo tin tức ở nhà, Rô-bốt Uy-li-am Pôn Lô-ren-xơ, sinh năm 1922, có vợ và hai con sống ở Niu-Yoóc, dự đoán là nhân viên CIA ở Luy-xbua. Hãy xác định rõ các mối liên hệ của hắn? Có ai trong số cán bộ ta có mặt ở sân trong khi hắn chơi? Nếu có xác định xem họ nói về những vấn đề gì, có ai chứng kiến được không? Hắn có quan hệ gì nữa với họ không?
Trung tâm”

XLA-VIN

Bác làm vườn sứ quán Liên Xô ở Luy-xbua là Ác-khíp-kin thường dậy sớm, quãng 5 giờ sáng. Đã gần tới ngày về hưu, bác phục vụ nốt những tháng cuối cùng ở Luy-xbua và đếm từng ngày để về Tổ quốc.
Bác ra vườn khi chưa một cán bộ nào đến cả. Còn đại sứ và đại biện, tuy ở trong sứ quán nhưng vẫn còn ngủ. Công viên yên tĩnh, ánh mặt trời rọi qua lớp lá lạ kỳ hình mũi tên, trong suốt như không màu. Chỉ có cỏ hiện lên rõ hơn màu sắc thực của mình, màu riêng biệt, tưởng chừng chỉ có ở châu Phi này mà thôi.
Bác Ác-khíp-kin biết rằng đúng 6 giờ, cảnh sát trực ở cửa sứ quán sẽ thay ca, lúc ấy họ trò chuyện rề rà một lát lâu, có khi còn hát khê, nhất là vào những ngày hứa hẹn sẽ thoáng gió, không oi ả, tưởng như họ cảm nhận được thời tiết không cần phong vũ biểu.
Kia chiếc xe gíp cảnh sát đã tiến đến, từ trong nhảy ra ba viên cảnh sát, họ sửa lại khẩu súng tự động, bật cười chuyện gì đó, bắt đầu chuyện trò nho nhỏ. Đúng lúc ấy, bác Ác-khíp-kin nghe thấy một giọng nói ở đâu đó, hờn hển, rất gần:
- Ông gì ơi, giúp tôi với!
Cái cách xưng hô lạ lùng, cái giọng nói tiếng Nga lơ lớ làm bác Ác-khíp-kin sợ hãi, bác hơi cúi thụp xuống cạnh hàng rào, nhìn kỹ, bác thoáng thấy một người đàn ông đang rướn người lên để đu tới đỉnh thanh rào nhón – hàng rào làm bằng những thanh sắt nhón khá cao ở dưới bịt kín bằng sắt tấm, kiểu hàng rào thực dân do người Tây Ban Nha để lại – trên đầu thanh rào sắt thấy ló lên một gói giấy nhỏ, có buộc một hòn cuội cho đủ sức nặng để có thể lẳng đi.
- Ông khều vào giúp tôi! - Người đó nhắc lại giọng hơi run, gấp gáp, liếc về phía đám cảnh sát.
Đám cảnh sát hình như đã nhìn thấy người đàn ông.
Bác Ác-khíp-kin nghe thấy họ quát gì đó với người đàn ông bên hàng rào, rồi bắt đầu chạy lại. Chiếc xe gíp cũng nổ máy. Bác Ác-khíp-kin vội lấy cái bừa cỏ khều luôn cái gói, hất nó vào trong vườn, trong ranh giới sứ quán. Người đàn ông kia mỉm cười tỏ ý cảm ơn và chạy bổ ngay sang một ngõ hẹp. Chiếc xe gíp đuổi theo, nhưng phải phanh kít lại. Cái phố con hẹp quá, hai xe đạp cũng còn khó tránh nhau nữa là!
Một phát súng chỉ thiên. Bác Ác-khíp-kin mặc họ, tóm lấy cái gói đi vào. Khẩu súng trường tự động còn nhả thêm một viên đạn nữa, rồi bốn bề lại yên lặng...

*
**

Xla-vin đọc lại một lần nữa tờ giấy cuộn trong gói giấy thả vào sứ quán: “Tôi đã gửi cho các ông lá thư trước, về chuyện bọn Mỹ đã mộ được một tên súc sinh ở khách sạn “Hin-ton”. Thư gửi theo bưu điện. Không biết có đến nơi không? Những người Mỹ kia, tôi vẫn gặp ở “Hin-ton”, còn tên súc sinh kia thì không thấy đâu nữa. Tôi đã già, chiến tranh đã làm tôi sút mẻ, sau đấy, đã phải ném trái nhiều cay đắng, đã lê gót phiêu bạt nhiều nơi, đã nhiều đêm khóc trên gối trọ ở các Ô-ten. Còn tên kia? hắn trẻ trung, bộ mặt rất no đủ! Nếu bức thư kia của tôi không đến tay các ông, xin các ông hãy lưu ý một lần nữa: Bọn Mỹ đã lôi kéo được người của các ông đấy!”
- Sau chiến tranh, người này đã làm việc ở Đức – Xla-vin nhận xét - Những ai ở đó lâu ngày, đều quen viết “khách sạn” là “Ô-ten”.
- Cả người U-krai-na cũng vẫn nói “Ô-ten” – I-go Đu-lốp phản đối.
- Đúng. Nhưng đây là người Nga. Mà người Nga sống ở Đức thì trăm người như một, đều quen nói như vậy. Tôi đã làm việc nhiều với những người di cư hồi cuối chiến tranh mà. Nay, thế còn bác làm vườn đâu nhỉ?

*
**

Bác Ác-khíp-kin dừng lại ở vườn hoa, ngay chỗ người lạ đã định ném cái gói giấy, bác hất đầu về phía hàng rào”

- Ông ta đã đu người lên chỗ kia kìa.

Xla-vin tiến lại hàng rào, trông thấy cái ngõ hẹp men dưới đồi. Anh hỏi:

- Khi bọn cảnh sát nổ súng, ông ta chạy vòng vào chứ?

- Không, ông ta chỉ lượn vòng vào khi đã nhảy lên xe đạp.

- Bác chắc là bọn chúng không giết mất người đó chứ? Đu-lốp hỏi xen vào.

- Tôi nhảy từ trong phòng ra ban công, trông rất rõ... Ông ta đi thoát, vì bọn cảnh sát chạy loanh quanh trong ngõ, mà trước mặt chẳng thấy ai cả. Khi bọn cảnh sát chạy tới cuối ngõ, chúng không bắn nữa. Có lẽ người kia đã lẩn vào các sân ngang lối tắt nào rồi, ở đó nhiều lắm...

- Tóc ông ta đã bạc chưa? – Xla-vin hỏi.

- Cũng chả rõ nữa... Lốm đốm thì phải – bác Ác-khíp-kin đáp – Cũng có thể tóc vàng, hoặc nhạt màu...

- Ông ta ăn vận ra sao?

- Ra sao à... Thì cũng một bộ âu phục bình thường.

- Tôi hiểu rồi... Nhưng màu gì? Cũ hay mới? Có đeo cravát hay không?

- Chà, tôi bị dồn ép rồi đấy – bác Ác-khíp-kin thở dài - Trời đất ơi, đầu óc già gây giờ mụ mẫm quá!

- Bác có thấy sẹo trên mặt không?

- Không có sẹo. Có điều, tay người đó thiếu ngón. Thiếu một hai ngón tay gì đấy. Tôi có để ý thấy lúc ông ta trèo lên.

- Cái này quan trọng đây! Thế còn ông ta có nói gì với bác?

- Không nói gì. Chỉ lúc đầu gọi thì thào: Ông gì ơi giúp với...

- Thế giọng thế nào hả bác?

- Giọng khàn khàn, cái này thì chính xác khàn khàn...

- Bác còn nhớ được dấu tích gì đặc biệt nữa không?

- Ôi chao làm sao mà nhớ được, mà nếu nhớ nhang nhác thì không nên nói liều, sợ rồi các đồng chí sẽ nhầm lẫn...

... Xla-vin quay về phòng Đu-lốp, lục lọi, xếp đầy các sách tra cứu xung quanh mình. Anh tìm những quán “ba” nào có đánh bi-da, nhất là ở khu vực ga. Có bốn quán tất cả: “Những chú dê vô tư lự”, “Na-plo”, “Ca-da-blăng-ca” và “Lát Vê-gát”.

Anh lại mời bác Ác-khíp-kin đến.

- Bác Ô-lếch Các-pô-vích này – Xla-vin nói, - bác có biết chơi bi-a không?

- Tôi chơi kém lắm. Cũng đôi lúc khua múa với anh em lái xe cho vui thôi mà.

- Bác sẽ phải chơi với tôi đấy!

- Ở đây ta làm gì có bàn, mà buồn cười chết!

- Không phải đến sứ quán chơi đâu. Vào thành phố kia.

- Trong thành phố thì chỉ có trò bi-a ở các ổ bất lương thôi, người ta đã bảo trước thế rồi...

Xla-vin nhìn Đu-lốp, thấy anh cười tùm:

- Quả có thể!

- Nhưng hai người thì không sợ đâu, - Xla-vin nói, nháy mắt với bác Ác-khíp-kin - Thế nào, bác Ô-lếch Các-pô-vích?

- Nếu cần phải thế thì phải làm chứ sao, - bác trả lời từ từ.

- Bây giờ thế này nhé – Xla-vin tiếp tục, - tôi với bác sẽ đi tìm ông bạn thiếu ngón. Nhưng cũng có thể ta lại gặp một người Nga khác, tôi sẽ chỉ cho bác, và bác sẽ cũng cứ bắt chuyện, được không?

- Không phải người Xô-viết chúng ta à? – bác hỏi sau khi nhìn sang phía Đu-lốp.

- Không. Người lưu vong kia. Quân cũ của Vla-xốp, - Xla-vin trả lời.

- Tôi không nói chuyện với một tên chó má như vậy đâu. Có mà bóp chết nó đi! Tôi đã từng đánh nhau với chúng ở Bre-xlan đấy, bọn chúng đâu phải là người, thật rất đồ thú dữ...

*

**

Quán “Những chú dê vô tư lự” ồn ào và đầy người. Ở đây trình độ chơi kém, người ta cãi cọ thô bỉ với nhau thì nhiều hơn. Đặt cọc rất thấp – có 3 đô-la. Không thấy người thiếu ngón. Ác-khíp-kin thua Xla-vin ba ván, tay bác run run rõ rệt khi đẩy các quả bi-a, bác thường đánh trượt, mắt nhìn mọi phía về dè chừng.

Khi anh hầu bàn lau kính, bung khay chạy giữa các bàn mang bia đến, Xla-vin hỏi:

- Khờ-rê-nốp khi nào thường đến?

- Ông ấy bây giờ không chơi ở chỗ chúng tôi nữa, thưa ông. Ông ấy chơi ở “Lát Vê-gát” hay ở quán “Hồng Kông”. Thường hay ở “Hồng Kông” hơn. Người Trung Quốc chở đến đấy những bàn chơi thật tuyệt mỹ, ở đấy tụ tập những đấu thủ cừ khôi nhất. Đặt cọc tới 100 đô-la.

Ở “Lát Vê-gát”, sau khi đã chen vai thích cánh bên bàn chơi – các đấu thủ đều là tay có hạng cả, tới lúc nghỉ, trong phòng yên ắng lại, Xla-vin mời Ác-khíp-kin đến bên quầy đứng đặt mua rượu uyt-ki pha xô-đa[8]. Tay bác Ác-khíp-kin vẫn run run như trước,

bác uống rượu cốc-tây với vẻ ghê ghê dò dẫm, chốc chốc lại nhìn quanh. Xla-vin mỉm cười:

- Bác còn can đảm chán. Cánh tay hãy còn vững gân vững cốt đấy chứ. Thế thì việc gì bác phải sợ?
- Không quen, thế nào ấy, - bác trả lời, tôi không thích cái trò này, tôi vốn dân quê mà, những trò này tôi thấy khó chịu lắm.
- Việc phải làm mà bác?
- Tôi hiểu thế, nhưng vẫn thấy không thoải mái!

Xla-vin hướng về phía chủ quán:

- Khi nào thì những đầu thủ giỏi sẽ đến hả ông?
- Thưa ông, ở đây chỉ có một người chơi thật giỏi, đó là ông Khor-rê-nốp, một tay bi-a có hạng, thường “từ hai sườn đánh thọc vào”.

Tuy nhiên, gần đây ông ta hay đến chơi bên quán “Hồng Kông”.

- Ở đấy bàn bi-a tốt hơn chăng?
- Không, thưa ông, ở đấy ăn uống rẻ hơn. Người Hoa bán thức ăn rẻ như cho không, vì bọn họ được Bắc Kinh bao thầu, chuyên chở đến tất cả mọi thứ. Chúng tôi làm gì nổi họ? Còn họ thì cố ý làm chúng tôi phải phá sản đấy. Chỉ có rượu bên họ, do người Bỉ cung cấp, thì cũng ngang giá. Chúng tôi bèn phải bán cốc-tây, đành thế thì mới hòng giữ được khách...

... Trong quán “Hồng Kông”, chủ quán chỉ ngay Khor-rê-nốp cho Xla-vin. Gã này chơi tài thật, chơi rất từ tốn, ống tay áo xắn lên, vừa chơi vừa vờn đùa với kẻ cùng chơi, rất thiện nghệ. Gã phát âm tiếng Anh sai be bét:

- Ngắm đi, ngắm trúng vào! Đừng có lắc tay, không thì tao lại thắng bây giờ! Tiền đã có sẵn chưa, hay là phải chạy về xin vợ?

Xla-vin ngồi bên quầy, anh trông rõ Khor-rê-nốp trong gương. Anh nói nhỏ với bác Ác-khíp-kin:

- Bác quan sát đi. Rồi bác lại rủ hấn chơi nhá!
- Ôi trời đất ơi – Bác Ác-khíp-kin thờ dài sườn sượt – trong người như có ai gõ trống lòng bùng lên đây! – Hay là ta làm một ngụm cho can đảm hơn?

Xla-vin gọi uyt-ki. Bác Ác-khíp-kin uống hết, nhắm một hạt dẻ, khà một tiếng, rồi trườn từ chiếc ghế cao xuống và tiến lại bàn, nơi gã chơi bi-a thiện nghệ “đánh từ hai sườn thọc vào” đang mê mải chơi ăn tiền.

- Nay ông bạn – bác Ác-khíp-kin nói tiếng Nga – ta chơi thử nào. Năm đồng cọc... à, năm đô-la.

Khor-rê-nốp quay ngoắt lại, lùi một bước, thò tay rút điều thuốc lá.

- Lão làm gì ở đây? - Hấn hỏi khàn khàn.
- Thợ làm vườn.
- Ở đâu vậy?
- Ở sứ quán...
- À, dân đỏ đấy!
- Thì còn dân nào ở đấy nữa... Dĩ nhiên là đỏ!
- Sao bác lại biết tôi?
- Tôi biết thế nào được... ông chủ quán bảo: Anh là người Nga đấy, thế là tôi lại làm quen. Tôi không giao dịch được với bọn họ mà, khó khăn lắm mới hiểu được họ...
- Bác hãy gượng, để tôi làm gọn ván này đã nhé!

Khor-rê-nốp quay vào bàn và bằng 5 cú đánh đã kết thúc ván. Gã chơi với tài nghệ chuyên nghiệp và Xla-vin hiểu là trước đó gã chỉ bày trò để thử đối thủ, thả cho đối thủ có cơ hội gỡ vật để say đòn. Ván đánh được 25 đô-la, gã nhét vào túi áo sơ mi.

- Nay thế lão chơi có khá không? Hay là ta nói chuyện một lát vậy. Lần đầu tiên tôi nói chuyện với dân đỏ đấy, sau chiến tranh đến giờ chưa gặp lần nào.
- Chắc anh hay gây sự, nên người ta cũng tránh anh.
- Trước quả có thế, - Khor-rê-nốp đáp, vừa nói vừa thăm dò bằng cái nhìn như dính vào mặt bác Ác-khíp-kin. Ta ra bàn ngồi đã nào, tôi đủ tiền khao lão.

Họ tiến về phía cửa, ngồi vào một góc hơi khuất và Xla-vin buộc phải chuyển sang ngồi một cái ghế khác để trông thấy họ.

Khor-rê-nốp gọi hai cốc vốt-ca - mỗi cốc 40 gram, ở đây người ta vẫn rót như thế.

- Nay, thế cậu có biết... - Bác Ác-khíp-kin ề ề...
- Ai cơ?
- Lão cũng không biết tên...
- Thằng Kôn-ka mắt lác chăng?
- Không phải, - bác Ác-khíp-kin chỉ chỉ vào ngón tay làm hiệu định nói.
- À, thằng cha cụt ngón chứ gì?
- Đúng đấy!
- Hấn làm ở khách sạn ấy, chứ đâu. Nhưng lão cần tìm hấn làm gì?
- Tôi nghe có thông báo ở trên đài tìm hấn đấy.
- Tìm kiếm một tên thổ phỉ cũ, một tên Vla-xốp à? Tầm nã chắc?
- Không đâu, bà chị nó đăng tin tìm thân nhân... Khor-rê-nốp bỗng hỏi:

- Này, thế nếu như hồi lỗi trở về, thì người anh em của ta sẽ phải bị cầm cố bao nhiêu năm?

- Người ta còn xem, tùy ở tội gì chứ...

Khơ-rê-nốp thở dài:

- Tôi với hần ta thì bị rút phép thông công rồi, lão ạ.

- Rút phép thông công là sao?

- Tuyệt đường rồi. Chúng nó lôi bọn tôi ra khỏi trại, bụng đói meo, dù có phải đi với quỷ cũng ừ. Chúng nó đưa vào làng, lôi các vị chính ủy ra. Mỗi đứa chúng tôi, được nhét một khẩu súng vào tay, còn thằng sĩ quan Han-xơ thì áp sát từng người, giở khẩu Pa-ra-ben-lom vào gáy và nói: “Bắn đi! Hoặc là mày bắn, hoặc là mày bị ăn đạn!”. Khi nào anh buộc phải bóp cò, hất xoài người chính ủy ra đất rồi, thì chúng mới thu lại khẩu súng trường và thả anh ra. “Cho mày bây giờ muốn đi đâu thì đi cũng được!”. Bọn chúng đã làm phép tẩy lễ cho chúng tôi bằng máu người đấy, còn về đâu cho thoát được... Thế rồi cứ vậy mà đi mãi, lão ạ.

- Này, thế anh có biết địa chỉ của thằng cha cụt ngón không? Làm sao tìm được hần?

- Tôi biết tất, lão ạ. Nhưng tôi không dễ gì mà xì ra cho lão tất cả mọi thứ đâu. Chúng ta bây giờ đều biết đời cả rồi! Có thể chả làm gì có chị em nào hết, chẳng qua là Bộ Nội vụ lại cử lão tới thôi.

- Bộ Nội vụ cần gì đến ngữ nó.

- Họ cần hết cả đấy, lão thợ vườn ạ, lão đừng có lấy vải thưa che mắt thánh. Này, thế lão quê ở đâu?

- Vùng I-va-nốp-xki.

- Cũng là láng giềng đấy. Tôi ở Vô-lô-gơ-đa.

- Dân thành phố à?

- Không. Ở làng Pri-a-ni-ki. Mương sỏi bao bọc xung quanh, cha cha! Một khoảng xanh tí tắp, nước róc rách ngày đêm. Sáng sớm ra khỏi căn nhà gỗ, tĩnh lặng không tưởng tượng được. Rồi chim gõ kiến “tóc tóc”! Chứ có đâu như ở đây, rất giống chim ác là, kiếm đâu ra thứ chim gõ kiến ấy, mẹ nó chứ!... Lão tên gì nhỉ?

- Ô-lếch Các-pô-vích... Còn anh?

- Vích-to Khơ-ri-xan-phô-vích. Tiền ở đây tiêu cũng rủng rỉnh, phòng ở cũng khá vậy mà lòng dạ cứ nao nao, lão Các-púc ạ, tôi ước được về quê quá... Nhưng ai cần đến thằng già này. Mà lại nhục nhã cho gia đình, tôi còn anh chị em nữa, chắc vẫn sống ở Pri-a-ni-ki. Cứ thế này, thì được coi là mất tích, còn về ấy à, sẽ bị tổng đi Xi-bi-ri ấy. Anh chị tôi thì tội tình gì? Tội mình tôi, tôi chịu, nên mới phải lê la tháng ngày ở bàn bi-a thế này, với bọn du thủ du thực ấy.

- Này, thế anh nói cho tôi biết họ của cậu thiếu ngón ấy đi.

- Lão đừng có gặng tôi. Tôi chưa hỏi lại xem hần có đồng ý không thì tôi không hở ra đâu. Ngay cả cái tên làng Pri-a-ni-ki, lão tưởng thật đấy hần? [9]. Chẳng qua là tôi gọi ra thế cho có tên làng đấy thôi... Lão Các-púc ạ, đời nó dạy không cho mình, dễ gì tin ai, đến ngay cả bản thân mình cũng không dễ gì tin được nữa là... Một tuần nữa, lão cứ lại đây, nếu hần đồng ý thì xong thôi... Ở xứ này, chúng tôi chỉ vền vẹn có vài người, phải dùm bọc lẫn nhau chứ, mà có chuyện gì cũng chẳng giấu được nhau...

*

**

Giám đốc Nha cảnh sát hình sự, tướng Xtau nhận được băng ghi âm cuộc nói chuyện của những người nước ngoài tại quán “Hồng Kông”, do ông chủ quán Hoa Kiều Chu Nỗ gửi đến. Đây là biện pháp phòng ngừa thường xuyên, vì ở đời này còn thiếu chuyện gì mà ma quỷ không bày đặt ra, nên phải trang bị kỹ thuật cho các ổ tử chiếng này! Xtau bèn gọi điện ngay cho Giôn Glép:

- Giôn, anh có chú ý đến gã người Nga làm việc ở khách sạn không?

- Giá hần làm ở Bộ Ngoại giao thì tôi sẽ chú ý đấy – Glép trả lời - Chứ còn ở đấy, bọn chúng là lũ đầy tớ làm thuê, còn ngoi đi đâu, và chẳng được tích sự gì mà phải để tâm lắm! Thế họ hần là gì?

- Tôi cũng chưa xác định. Có đặc điểm là ngón tay cụt, ngoài ra không biết gì thêm. Hần làm việc ở “Hin-ton”.

- Thôi được. Mai ta sẽ gặp nhau và suy nghĩ thêm. Lão làm vườn của sứ quán Nga lại quan tâm đến hần đấy!

- À, nếu thế thì lại lý thú đây. Về chuyện gì vậy?

- Lão bảo người chị hần đang tìm kiếm hần, trong mục thông báo trên đài phát thanh.

- Rất có thể. Họ vẫn có buổi phát thanh như thế.

- Cùng với lão này còn có một tay tên là Xla-vin đến chỗ quán Hoa Kiều của ta. Tôi đã cho xác định rõ để phòng ngừa. Hần ở khách sạn “Hin-ton”.

- Ở “Hin-ton” à? – Sau một phút, Glép hỏi lại - Được, cảm ơn anh Xtau. Tôi sẽ liên lạc với anh, ta hẹn ngày nhé.

*

**

Sau khi đã ngụy người vào bầu không khí có máy điều hoà nhiệt độ ở tiền sảnh khách sạn “Hin-ton”, Xla-vin vẫn còn cảm thấy mồ hôi thào ra như tắm. Áo sơ mi ướt hết, mặt rấm nắng, sau những cuộc đi dạo ngoài bãi tắm, kem bôi mặt cũng không cứu nổi. Anh tiến lại phía người gác cổng, hỏi chìa khoá phòng, rồi mua hết các báo có bán ở đó. Khi đi lại cửa thang máy thì có người gọi tên anh. Anh quay lại. Gần quán bán ba là một người đàn ông ăn mặc luộm thuộm nhưng đầy đà, bên cạnh ông ta là Giôn Glép,

người gân guốc, tóc bạc, nhưng vô cùng đẹp mã, đang mỉm cười vẻ làm thân.
- Hê-lô, I-van! - Người đàn ông lại kêu lên, áo sơ mi bằng ka-ki đầy những vết bìa - chả lẽ ông bạn không nhận ra tôi ư, ông bạn cũ?

CÔN-XTAN-TI-NỐP

“Tuyệt mật.
Gửi thiếu tướng C.I. Côn-xtan-ti-nốp.
Theo yêu cầu của đồng chí, chúng tôi xin báo cáo là các buổi truyền của trung tâm tình báo CIA ở A-ten chỉ có thể thu được trên các máy thu thanh cực mạnh, nhãn hiệu “Phi-líp”, “Pa-ra-mô-nốp-na-xô-níc”, “Xô-ny”. Trong mỗi trường hợp cụ thể, chúng tôi chỉ có thể giải đáp dứt khoát, sau khi tiếp xúc với máy hoặc với sơ đồ chi tiết.
Đại úy Sa-ri-pốp”

“Tuyệt mật.
Gửi thiếu tướng C.I. Côn-xtan-ti-nốp.
Đã xác nhận được, thông qua những người quen biết Vin-te và Sác-ghin, là trong nhà họ có những máy thu thanh cực mạnh, nhãn hiệu “Pa-na-xô-níc đơ luych”, chế tạo năm 1976.
Đại úy Grê-sa-ép”

... Cho đến chiều, đơn vị của Cô-nô-va-lốp phụ trách theo dõi các nhân viên CIA mà cơ quan phản gián đã phát hiện được, đã xác định rằng đêm qua, bí thư thứ hai của sứ quán Mỹ Lun-xơ đã từ nhà ở đại lộ Lê-nin phóng xe đi, sau khi làm mất dấu các đồng chí công an theo dõi, đã ngoặt từ đường Mô-giai-xki vào công viên Thăng Lợi vào lúc 23 giờ 40. Trong công viên, Lun-xơ lại rơi vào phạm vi quan sát, hắn đi dọc một con đường hẹp, dừng lại vài giây, ra khỏi xe, lấy chân gõ vào bầu đèn, hai lần cúi gập người xuống, hút thuốc, rồi lại lên xe đi. Từ đó ra, Lun-xơ về sứ quán với tốc độ rất cao, ở sứ quán tới 3 giờ sáng rồi quay về nhà. Lúc qua công viên Thăng Lợi hắn không dừng xe lại nữa. Tuy vậy lần này có một người đàn ông, đã ngồi dưới mưa khá lâu trên một cái ghế dài, dọc tuyến hành trình của Lun-xơ, đi ra khỏi công viên. Vì giờ đó, xe ô-tô buýt và trô-lây-buýt không chạy nữa, ông ta đi bộ, về nhà. Ông sống ở phố “Năm 1812” tên là Sê-bê-cô Rô-man Gri-gô-ri-ê-vích, trung tướng về hưu...

*
**

“Gửi Trung tâm.
Có tài liệu gì về một người lưu vong khoảng 50 tuổi, mất hai ngón tay ở bàn tay trái, tóc vàng, theo giả định của tôi thì đã sống khá lâu ở Đức. Có thể là người U-krai-na. Đề nghị kiểm tra những mối giao tiếp của Khơ-rê-nốp ở nơi cư trú năm ngoái, có thể anh chàng Thiếu ngón này có ở đấy chẳng?
Xla-vin”

“Gửi Xla-vin.
Trong số các đầu mối giao tiếp của Khơ-rê-nốp ở Ki-lơ, không xác định được có Thiếu ngón hay không.
Trung tâm”

... Tướng Phê-đô-rốp, Cục trưởng phản gián, sau khi nghe báo cáo của Côn-xtan-ti-nốp xong, nói:
- Khởi đầu chiến dịch làm tôi nghĩ đến việc sửa nhà. Mọi cái đâu vào đấy, chỉ thấy một số chỗ nứt rạn, tưởng như chỉ quét vôi lại là xong. Ấy vậy mà khi thợ khuôn vật liệu đến, phủ đồ đạc và sàn bằng báo và rồi vào việc, là bắt đầu gây đổ vỡ, làm lộn xộn mọi thứ, thế là vĩnh biệt sự tĩnh tại vốn có...
- Người ta còn lấy báo rải sàn là tốt đấy! – Côn-xtan-ti-nốp nhận xét – Chắc đó là những thợ sửa nhà tiên tiến, chứ ở chỗ tôi ấy à, chỉ thiếu nước là họ đi giày đinh nhon lên trên sàn gỗ thôi...
- Cũng dễ hiểu thôi, - Phê-đô-rốp trả lời - Họ là lớp người mất thói quen nghề nghiệp – Tôi cho vì các bà mẹ chúng ta đã phải hứng chịu chiến tranh, họ ăn ngủ bên máy, bất hạnh lắm, lại còn những cậu bé lau nhau cỡ 13 – 14 tuổi học nghề nữa...
- Chúng ta cũng đã từng ngủ giữa đám máy móc – Côn-xtan-ti-nốp mỉm cười – không lết nổi về nhà vì yếu quá, lại còn những trận oanh tạc...
- Chính thế, - sau giây lát Phê-đô-rốp nói – Hai mươi triệu sinh mạng bị mất đi, cùng với họ, bao nhiêu là tay nghề cao bị chết? Mà tính chuyên nghiệp là gì? Trước tiên, đó là sự chu đáo đã ăn nhập vào đầu óc, sự cẩn thận cao. Cho nên, nếu xoáy vào bản chất vấn đề, có thể hiểu được, và có thể giải thích được, những thứ đinh nhon trên giày mà anh em ta giẫm trên sàn gỗ kia: bi đất đấy, nhưng rõ ràng là nó có nguyên nhân của nó! Anh uống trà nhé? Hay cà phê?
- Cho tôi cà phê.

- Không sợ vỡ tim chứ?

- Theo tôi, có lẽ một biến cố thất thường nào đó, dù vật vãnh nhất, xét trên quan điểm căng thẳng của thần kinh, còn đáng sợ hơn cả tấn cà phê, anh Pi-ốt Ghê-oóc-ghi-ê-vích ạ!

- Cũng đúng – Phê-đô-rốp đồng ý, - nhưng một lập trường kiểu ấy làm ta muốn buông xuôi mất, anh có thấy thế không?

- Lúc nào cũng đứng dưới miệng súng, căng thẳng thần kinh quá mức, thì sự buông xuôi đôi chút cũng là được giãn ra chứ.

- Có thể liệt anh vào các nhà cải vĩ kinh viện đấy, anh lấu không tưởng tượng được, gần như Xla-vin vậy!

- Không ai trên đời này lấu hơn Xla-vin được – Côn-xtan-ti-nốp phản đối một cách tự tin.

Khi anh thư ký mang hai tách cà phê và bánh mì khô đến, Phê-đô-rốp lấy ra một tờ giấy lớn và bắt đầu vẽ một sơ đồ rất nhanh và chính xác.

- Anh nhìn rõ không? – Ông hỏi.

- Rõ ạ.

- Chỗ nào tôi nhầm, anh sửa giùm nhé!

- Không. Anh không nhầm chỗ nào đâu.

- Thôi, thôi, đừng phỉnh tôi làm gì. Như vậy là trong phạm vi anh quan tâm, nhất là sau bức điện của Xla-vin, phải là Pa-ra-mô-nốp, đúng thế không nào?

- Đúng vậy đấy.

- Sau khi quan sát anh ta, lại nảy ra thêm nhân vật Ôn-ga Vin-te. Cô này lại là vợ Đô-tốp. Đúng thế không nào?

- Đúng thế.

- Tôi đã hỏi Xla-vin xem ý kiến đồng chí ấy thế nào về việc cho gọi Đô-tốp từ Luy-xbua về. Đồng chí ấy im lặng. Tôi cho là Xla-vin hiện chưa có cơ sở để quyết định việc đó. Người ta sẽ không hiểu chúng ta, nếu chúng ta đề xuất việc này, vì ta không đủ chứng cứ.

- Thế mối quan hệ thân mật của Đô-tốp với Glép?

- Thì đã sao? Đến đại sứ của ta cũng vẫn khoác tay Glép trong các buổi tiếp tân nữa ấy chứ. Glép chưa bị vạch mặt ra là CIA, chỉ mới có những giả định, ngoài ra, ông ta là một thương gia có thái độ thân thiện với ta... Rồi nữa! Có thể có những mối phối hợp nào? Pa-ra-mô-nốp khi bị giữ ở đồn cảnh sát có thể bị mua chuộc làm việc gì đó. Việc gì? Xla-vin chưa nêu được trọn vẹn giả thuyết này, và chúng ta đành phải đoán mò thôi. Thế nhưng, tuyển Pa-ra-mô-nốp đem lại lợi ích gì cho các đối thủ của ta? Anh ta có nắm được những thông tin có tính chất chính trị đâu? Vậy dùng anh ta làm gì? CIA không cần những loại ấy.

- Có thể làm một bước trung chuyển.

- Giả sử như vậy. Giữa những ai mới được chứ?

- Có thể hình dung được một thể phối hợp như thế này: Đô-tốp ở Luy-xbua dò ra vấn đề, Vin-te triển khai ở đây - những tài liệu mật qua tay cô ta, cô ta biết nhiều, còn Pa-ra-mô-nốp là người truyền đạt mọi thông tin.

- Còn nếu sửa đổi chút ít? Đô-tốp là người dò; Sác-ghin – nguồn thông tin cơ động chính, Vin-te chỉnh lý các tài liệu của Sác-ghin, vì tư liệu của hầu hết các Bộ đều tụ về Viện của cô ta; Pa-ra-mô-nốp thì tôi cũng tạm đồng ý là cấp trung chuyển. Có khả năng như vậy chứ?

- Vâng, và cũng có cả phương án thứ ba: Vin-te có vô số người quen ở sân quần vợt. Các bạn chơi ten-nít của cô ta là những người có nhiều thông tin. Ở trên sân quần vợt ấy, cô ta nắm bắt lấy những vấn đề chính trị rắc rối nhất, còn Sác-ghin làm cái việc chỉnh lý, chính xác hoá các vấn đề đã khơi ra, còn Pa-ra-mô-nốp chuyển thông tin.

- Nhưng chuyển thế nào nhỉ? Ở đâu? Cho ai? Không phải cho tướng về hưu Sê-bê-cô chứ?

- Ông ấy đang viết hồi ký, cũng không đạt lắm... - Côn-xtan-ti-nốp mỉm cười - Nhiều người ngây thơ cho rằng làm văn học dễ dàng lắm... Ông già đang bị mất ngủ, chúng tôi đã kiểm tra... Tối nào ông cũng đi dạo trong công viên Thăng Lợi.

- Còn Pa-ra-mô-nốp ở đâu, khi Lun-xơ tới đó?

- Ở nhà.

- Thế Vin-te?

- Không xác định được!

- Sác-ghin?

- Ngồi ở tiệm ăn với người em.

- Thế tất cả bọn họ ở đâu trong thời gian truyền tín hiệu gần đây nhất của trung tâm tình báo địch?

- Sác-ghin ở chỗ làm việc, vậy là không thể nhận tín hiệu được. Pa-ra-mô-nốp ở nhà, Vin-te cũng thế.

- Phải lập kỹ đồ biểu, xem ai ở đâu, trong thời gian truyền tín hiệu. Tôi đã từng áp dụng phương pháp này, kết quả tốt lắm... Vin-te có máy thu gì nhỉ?

- Máy “Pa-na-xô-níc”.

- Còn Sác-ghin?

- Chưa xác định được.

- Anh cho xác định ngay đi!

- Rõ, thưa đồng chí Pi-ốt Ghê-oóc-ghi-ê-vích.

- Anh hỏi cả Xla-vin nhé, ai đã mua những chiếc “Pa-na-xô-níc” này, mua của ai, với giá nào, có thể họ lấy từ một cửa hàng, còn nếu từ các cửa hàng khác nhau thì còn thú vị hơn nữa.
- Chúng tôi sẽ nghiên cứu việc này ngay tức khắc.
- Có bao nhiêu người trong vòng hẹp thuộc đối tượng chúng ta chú ý? – Phê-đô-rốp hỏi.
- Chiều nay bớt đi được 5 người nữa. Họ đều đã lên đường đi xa cả. Hai người đi làm luận án tiến sĩ. Số còn lại thì đã có thể nhìn rõ như từng tinh thể ấy, tinh thể trong suốt với mọi ý nghĩa của từ ấy.
- Anh làm văn đấy à?
- Không, kết quả điều tra đấy!

Phê-đô-rốp đẩy cái tách không sang một bên, và trong cái đẩy ấy, Côn-xtan-ti-nốp đoán ra vẻ bực dọc.

Ông không lầm.

- Vì sao Xla-vin chậm trễ làm vậy với cái phương án đã đề xuất của mình? Sao đồng chí ấy không thông báo gì thêm?
- Tất nhiên, đồng chí ấy cũng như đang ngồi trên đồng gai, có điều, đồng chí ấy không thể hấp tấp, tính đồng chí ấy thế! Đồng chí ấy hiểu là chỉ cần đưa bức ảnh ra cho người đã viết thư, thì mọi phán đoán của chúng ta đã kết thúc. Đồng chí ấy cũng hiểu rất rõ là chúng ta chờ đợi chính cái tin này, Pi-ốt Ghê-oóc-ghi-ê-vích ạ.

Đồng chí trợ lý thò đầu vào:

- Báo cáo đồng chí trung tướng, Pa-nốp ở ban giải mã có tin khẩn.
- Đồng chí ấy gọi điện à?
- Không, Vì đồng chí ra lệnh không dùng điện thoại nên Pa-nốp đã đến đây.
- Mời đồng chí ấy vào ngay.

Pa-nốp đặt lên bàn sáu tài liệu.

- Có ba cái liên, thưa đồng chí trung tướng. Chưa từng thấy như thế bao giờ [10].
- Chà, vậy kia à? – Phê-đô-rốp nói – Có lẽ đã đến lúc xin các anh một điều gì rồi đây. Cường độ công việc đến mức này chỉ có thể có trước những sự kiện, biến cố.

... Trung tướng Phê-đô-rốp trở thành chiến sĩ phản gián khi mới hai mươi mốt tuổi. Là một kỹ sư vô tuyến trẻ tuổi, tình nguyện sang Tây Ban Nha, đã làm việc ở đó với các chiến sĩ phản gián xuất chúng của Dgiéc-din-xky, đã học nghề chuyên môn ở Gri-gô-ri Xư-rô-e-giơ-kin, và khi chiến tranh bắt đầu, đồng chí trở thành Át chủ bài trong các cuộc đấu vô tuyến chống bọn tình báo Đức Ấp-ve va Ghét-xta-pô. Hàng trăm tên gián điệp Hít-le đã bị tóm hoặc bị vô hiệu hoá, nhờ công tác của cơ quan mà Phê-đô-rốp đứng đầu. Tiếp đó, là cuộc đấu tranh với bọn tư sản theo chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, đánh bại bọn phản động Ban-đê-rốp, tìm ra những tên tay sai thời Hít-le còn ẩn náu; và cuộc chiến đấu với các nước đồng minh đòi trao trả bọn đao phủ phát xít đã chạy sang bên kia đại dương tìm chủ mới. Đến cuối những năm bốn mươi, đồng chí bắt đầu công tác chống gián điệp do các cơ quan tình báo Mỹ phái sang. Tư duy sắc bén, nhanh nhạy, nhưng lại rất điềm đạm (cặp mắt xanh lơ như tươi cười là điều bất biến ở đồng chí). Phê-đô-rốp hỏi, trầm ngâm:

- Đồng chí Côn-xtan-ti-nốp, đồng chí còn chơi ten-nít chứ?
- Khi nào có thì giờ.

- Đồng chí cố gắng thu xếp nhé! Đồng chí hãy gặp Vin-te một cái xem, đồng chí thừa biết đấy, giấy tờ dù sao vẫn là giấy tờ, còn con người mới đích thực là con người. Hãy ngó qua cô ta chút đã, Côn-xtan-ti I-va-nô-vích ạ. Còn điều này nữa, có thể nói, công việc phức tạp, cực kỳ phức tạp. Cho nên, tôi nghĩ, các đồng chí nên lưu ý, thật sự tỉ mỉ, cả những chi tiết vặt vãnh, hoặc có vẻ như vặt vãnh. Dù thế nào, việc tìm kiếm tên gián điệp vẫn thường xuyên nhận được những mã số kia là một hành động có tính đối ngoại, chỗ này phải tỏ ra tinh nhạy đặc biệt. Vì đây đang có dấu hiệu về sự lôi kéo vào một cuộc xung đột có tính thế giới, tôi phải dùng cái từ đó mới đúng, nếu như sự nhạy cảm đã không đánh lừa tôi.

Phần 11

XLA-VIN

- Không, I-van ạ, trăm lần không, - cái anh chàng béo lồi thối, lệch thếch trong bộ ka-ki, kẻ đã réo gọi Xla-vin, đã nhắc lại một cách ương ngạnh, cái ương ngạnh của những người thường say rượu – Các ông đã diệt sạch mọi thứ bằng bàn tay của mình, các ông và cả Xta-lin của các ông, chính ông ấy vẫn thường đe dọa xâm lược Châu Âu đấy. Chúng tôi còn cách nào khác?

- Ông lập đi lập lại như học thuộc lòng vậy, - Xla-vin hóp một ngụm bia, nhìn sang Glép, nhu muốn chờ lão ủng hộ mình.

- Ông Xla-vin nói đúng – Glép tán thành ngay – Tơ-ru-man là một tay xoàng, Pôn ạ. Và ông ta lại không ưa cộng sản, việc ấy thì có gì mà phải che giấu?

Pôn không nhìn Glép, gọi thêm một vại bia nữa, đặt tay lên vai Xla-vin, và cả hai mắt nhấp nháy một cách lạ lùng, như thể gã đang muốn nói chuyện đồng thời với cả hai người, mà với người nào cũng giữ ngôn tình ranh ra cả. Gã nói rất chậm, ra bộ đau đớn:

- I-van, I-van, ông còn nhớ hồi tháng Năm 1945 chúng ta đã đi suốt đêm, khắp Dre-xden và nghĩ về tương lai, sau đó, chúng ta đã hân hoan ở Nuy-rem-be, khi lời bọn bọm ấy lên ghế bị cáo. Ông nhớ chứ?

- Tôi nhớ lắm. Ông khi đó không những nhấp nháy mắt mà cái cổ còn hay giật giật, ngúc ngắc vì bị thương. Ông cười nhạo bản thân hết sức cay độc, để cho người khác không thể còn cười trước vào đầu được nữa, và ông không chịu uống gì kể cả bia, nhưng lại say mê một cô gái Đức có cái quá khứ quốc xã nữa chứ!

- Vết đập ở cổ khỏi rồi, còn tôi, một kẻ không thành đạt thì ai chả cười được, tôi chỉ biết bực mình thôi. Cũng như mọi kẻ bị thiệt thòi, tôi hay bực, ông ạ, bực nhiều lúc quên cả tìm lại ấy chứ! Còn thói quen tự giễu mình, tôi bỏ rồi, đó là đặc quyền của kẻ mạnh kia. Tôi bây giờ chỉ uống rượu từ sáng sớm và coi đó là niềm vui sướng tối cao. Còn cô ả người Đức với cái quá khứ quốc xã, ông không ưa nó không phải là vô cớ, nó đẻ một thằng con cho tôi, rồi bỏ tôi, lại đi lấy một thằng từ trại tập trung Đa-khau ra. Bây giờ cô ta tự tô vẽ mình là nạn nhân chủ nghĩa phát xít, nhận trợ cấp và vào ban lãnh đạo của một cái ủy hội nhân đạo với súc vật, ở Duy-xen-đoóc. Mà cô ả lập ra uỷ ban ấy sau khi các ông phóng con chó Lai-ca lên vũ trụ đấy! Đấy, tôi đã tường trình đủ về mình rồi đấy. Còn ông? Ông đã làm gì sau thời kỳ ở Nuy-rem-be?

- Tôi sống thôi, Pôn ạ, phải sống chứ. Ông có muốn đến chỗ tôi chơi không? Có vốt-ca Nga chính hiệu, có bánh mì khô với muối, có cá vô-bla nữa.

- Rất vui lòng, - Glép lên tiếng đáp ngay – không có gì tuyệt diệu hơn là vốt-ca Nga. Uýt-xki của chúng tôi còn là vết đĩa so với nó.

- Tất cả các quan chức hành chính đều thích chửi cái gì của mình – Anh chàng Pôn Đích say rượu nói tiếp. Pôn vốn là phóng viên của bảy tờ báo tỉnh lẻ, người đã từng đoạt giải thưởng Pu-lít-de[11], một siêu phóng viên có lòng can đảm đến liều mạng, hai mươi ba năm trước còn là một chàng trai béo khoẻ tuần tú, một vận động viên. Còn bây giờ như một người đã tắt hết tinh anh, nồng mùi rượu, về già.

Khi đã ở trong thang máy, vừa lững lờ nghe Glép kể cho Xla-vin về cái nhà chứa kinh khủng đang ngự trị ở Luy-xbua, về sự càn rỡ của bọn tư bản độc quyền đang len lỏi vào tất cả ngóc ngách của xứ này, Pôn cau mày, tiếp tục câu chuyện của mình:

- Tất cả các quan chức hành chính, nếu không làm nghề nghe trộm, thì đều đi chửi bới nước mình, để làm vừa lòng khách ngoại quốc. Một trò rẻ tiền, thô bỉ.

- Ông ấy sẽ lại sắp nói tôi là đảng viên bí mật của Đảng cộng sản đấy – Glép thờ phì ra, - đồng thời lại là nhân viên CIA và trùm “Ma-phi-a”[12] ở đây nữa đấy!

- Về cái khoản trùm “Ma-phi-a” của ông bạn ở đây thì tôi không dám khẳng định, vì không có chứng cứ. Nhưng ông bạn đã từng ở Hồng Kông thì có chứ. Ông bạn cũng không phải CIA, vì Đa-lét chỉ ưa chọn lựa bọn trẻ tuổi, thông minh, lại có tý quá khứ tá khuynh như kiểu Mác-cuy-dơ thì mới đạt. Còn Đảng cộng sản thì ông bạn có chân thế nào được, vì ông bạn đâu có cảm tình với nó, lại nữa, ông bạn đã từng đánh nhau ở Việt Nam kia!

Glép để Xla-vin và Pôn Đích đi ra trước, lấy tay che tia sáng nhỏ ở cửa thang máy để nó khỏi tự động đóng sập lại, những cái thang máy ở đây bất kham lắm. Khi đã bước ra hành lang yên tĩnh, phủ thảm xanh và được điều hoà không khí mát mẻ, Glép mới nói:

- Tôi thích một điều là chúng ta nói năng thả cửa một cách độc miệng và không sợ cái gì cả. Đó là điểm phúc tối cao của tự do.

- Chính xác – Xla-vin đồng ý – Tôi tán thành.

- Lời nói, đâu phải tự do – Pôn nói – Các ông đã bóp chết tất cả I-van ạ, và những cuộc gặp gỡ thế này chỉ là ngoại lệ. Còn nếu như nó đúng quy tắc thì tôi rất bực mình, bực hết sức, ông hiểu không?

Xla-vin đẩy cửa vào phòng và nhận xét:

- Ông bảo chúng tôi bóp chết à? Thế khi Sóc-sin[13] đọc diễn văn ở Phun-ton thì sao? Thế khi phương Tây hợp sức lại để chống nước Nga? Cỏ còn chưa kịp mọc trên những hố bom đạn kia... ..

- Sóc-sin thì còn biết làm gì hơn? Phun-ton đối với ông ta chỉ là cố gắng cuối cùng để cứu vãn uy tín đế quốc Anh, sau khi khích bác cho chúng tôi và các ông cãi nhau. Ông ta mơ đến vai trò trọng tài mà – các vai trò trung gian thường có với nước Anh. Khi bọn ngu xuẩn ở nước chúng tôi đã làm vô số việc ngốc nghếch và trên thế giới đã sặc mùi thuốc súng, thì tại chính cái lão Sóc-sin

ấy đi kêu gọi các nước đồng minh cũ ngồi vào bàn thương lượng, lại vẫn cái vai trọng tài mà, thích thắng lợi của uy tín...

- Nhưng còn các ông thì sao, các ông có giúp chúng tôi hiểu Sốc-sin không? – Xla-vin trả lời, anh với tay lấy chai vốt-ca, cá vô-bla và hộp trứng cá từ trong tủ lạnh ra – Khi ấy chúng tôi còn trẻ trên đường chính trị, Pôn ạ. Năm 17 tuổi, khi Sốc-sin phát biểu ở Phun-ton, nước chúng tôi mới tròn 30 tuổi. Các ông có cho chúng tôi hiểu được gì ở ông ta không? Hay chính các ông chỉ xua xua: “Eo ôi! Bọn đồ!”.

Pôn Đích nhún vai:

- Các ông đã vi phạm hiệp ước Pốt-xđam!**[14]**

- Về cái gì? – Xla-vin đột ngột hỏi sảng – Ông cho chúng có?

- Chúng có mà làm gì, I-van? Trông xu thế là đủ rõ. Các ông đã có thể nhảy vào Pa-ri và Rô-ma được rồi. Tô-rê và Tô-gli-at-ti đang đợi các ông ở đó**[15]**.

- Có thể? Hay là đã nhảy vào?

- Tôi rất hãnh diện là đã được kết bạn với nhiều người Nga – Glép ngắt lời - những chàng trai rất thông minh, nhưng hể cứ động đến các vấn đề tranh cãi thì họ lại nói hết như báo “Sự thật”.

- Họ làm như vậy là đúng. Thôi, xin chúc sức khoẻ ông Pôn. Rất vui được gặp lại ông. Một khi ông đã sang đây, có nghĩa là sẽ có những sự kiện mới đấy.

- Sắp tới chúng ta sẽ sang Na-gô-ni-a chào mừng sự lật đổ Gri-xô – Pôn trả lời và dốc ực cốc vốt-ca vào họng, không cần tợp, không hớp ngụm nào, cái mồm mà Xla-vin nhìn thấy như cái bếp lò, sao nó đỏ hực như bốc lửa.

- Đừng có đem ý muốn ra mà tưởng thật – Glép nói – Dù muốn lật đổ Gri-xô thì cũng phải có người và có tiền, mà cái đó thì đối thủ của Gri-xô hiện chưa thể có.

- Đừng có giả dối – Pôn phẩy tay – Có tiền, có người chứ!

- Vậy là ông biết nhiều hơn tôi – Glép nhún vai và đưa mắt nhìn chai rượu.

“Hắn muốn Pôn chóng uống say chốc nữa và đâm ra nói năng lảm nhảm, khi ấy người đối thoại sẽ cho rằng mọi lời nói của Pôn đều là lẩn thẩn”. – Xla-vin hiểu ý.

Xla-vin vẫn rót thêm rượu ra.

- Xin chúc mừng các chàng trai Nga tuyệt diệu – Glép đề xướng – Chúc cho chúng ta học được cách hiểu nhau và tin nhau! Rốt cuộc, chúng ta đều phải sống trong một thế giới này, ở trên chỉ có một bầu trời, ngăn cách chúng ta chỉ có một đại dương, mà có thể và cần thiết phải bắc một cây cầu qua chừ.

- Rất tán thành – Xla-vin chạm cốc với Glép. Anh uống cạn, đứng dậy rồi bước tới chỗ đặt điện thoại hỏi - số nào là số gọi người phục vụ nhỉ?

- Ông cứ quay số 15 – Glép đáp - Lạc rang của họ thì tuyệt tác, họ rang với muối rất ngon và rẻ, một món nhắm ra trò đấy.

- Thế nếu tôi muốn thết khách đằng hoàng hơn?

- Ông gọi số 22. Đó là số điện tiệm ăn ở trong khách sạn, nấu nướng tốt lắm, nhưng khá đắt.

- A lô, đây là phòng 607, chào các ông. Các ông có thể thu xếp một thực đơn bữa tối cho chúng tôi được không. Chúng tôi có ba người. Trúng cá à? Cám ơn, chúng tôi có trứng cá Nga rồi. Cá à? Cá gì? Cá a-xau?

Glep nhìn Xla-vin, lắc đầu nói nhỏ:

- Thứ ấy đắt lắm, không nên, ông hãy yêu cầu cho món cá vược đi, giá phải chăng mà lại rất ngon.

- Cho cá vược đi nhé, xà-lách và cà phê. Vâng cám ơn. Kem à? – Xla-vin lấy tay che ông nghe quay lại – Kem của họ cũng rất đắt phải không?

- Rất rẻ, như bên các ông ấy, - Glép phá lên cười – nhưng không ngon bằng.

- Thôi được, ba xuất kem nhé. Vâng, kem hoa quả. Cám ơn. Chúng tôi chờ.

Pôn rót vốt-ca cho mình, lại dốc cạn, rồi tỉnh táo nhìn Glép. Anh ta nói:

- Các ông có biết tôi mơ gì không? Tôi mơ được mắc bệnh ung thư. Mọi chẩn đoán phải đi đến kết luận là bị ung thư thật sự. Nhưng không được đau đớn. Sao cho đừng phải chịu đau là điều rất quan trọng đấy. Thế là tôi sẽ đi chơi thoải chí. Chơi cho đến chừng nào chưa bị quy thì thôi, chơi thoải mái như chưa bao giờ tôi tự cho mình được chơi thoải mái thế, vì lúc nào cũng công với việc chết tiệt cả, chơi đến mức ai cũng phải thêm muốn. Không bao giờ còn thêm sợ hãi cho cơn say sưa ngày mai nữa. Đó mới thực là sống kiểu hội hè thật sự, một cách giải thoát hoàn toàn.

- Thây kệ ông, - Xla-vin nói và lại rót sóng sánh cả vốt-ca ra các ly rượu – Ông vẽ nên một viễn cảnh kinh thật chứ, tôi thì muốn uống thật say để quên những lời ấy đi. Kìa sao ông không uống, ông Glép.

- Uống chứ! Ông xem, tôi uống như ngựa đấy thôi!

“Ngựa thông minh lắm đấy, - Xla-vin nghĩ – nhưng ngựa sẽ chẳng thể soi mói quan sát người uống rượu thế kia! Chẳng hau háu nắm bắt từng dấu hiệu quá chén thế kia! Ta cứ giả đồ quá chén đi, còn người đừng vội xoay sở lợi dụng. Lẽ ra người không nên vội vã thế, tuy thì giờ là vàng bạc, bởi vì người sẽ thua cuộc do cái tính vội vã vụ lợi của người. Glép ạ, mi sẽ phải say, say trước tiên, sẽ thiếp đi trên ghế. Khi ấy mọi sự sẽ tỏ tường, và ta mới có thể tin là quả thực mi chỉ đến bán máy móc và phụ tùng ra-đi-ô ở đây thôi. Còn cái gì đó nữa, hình như Pôn có nói, bán rẻ cả Tổ quốc, rồi công việc dính líu với bọn “Ma-phi-a”; chắc là buồn bạch

phiến...”

Nặng nề mở hai mắt – những mi mắt hùm hụp như bằng chì, Pôn rướn người như bơi về phía Xla-vin:

- I-van ạ, ngay bây giờ nữa, các ông cũng có lỗi. Ở đây, ở châu Phi này, các ông có lỗi trong mọi việc. Chúng tôi phải mò đến đây cũng chỉ là để ngăn chặn các ông lại.

Xla-vin lại rót rượu cho mình và cho Glép, làm sóng vốt-ca ra cả quần Glép, anh không xin lỗi gì cả, say thực sự rồi, trong không khí nóng bức thế này, người ta càng chóng say lắm chứ. Anh nói lè nhè:

- Chắc các ông vừa lòng nếu có người của Mao dính vào đây nhé? Và các ông cũng rất ưng ý để cho người ta dí súng lục vào bụng bà già châu Âu tội nghiệp chứ? Bà ta sẽ trở nên lắm điều đấy, cái mụ già mĩ miều ấy... Hay là các ông hiểu rõ mối đe dọa này rồi, và quyết định điểm huyết châu Âu...

- Người Trung Quốc là lũ sâu kiến, I-van ạ. Giặc châu chấu! Bọn họ bắt lức, bọn họ làm sao xua nổi chúng tôi và các ông...

- Không được nói như vậy về một dân tộc vĩ đại – Xla-vin cắt ngang - Thật không trung thực chút nào. Người Trung Quốc là những người tuyệt vời, thông minh, tốt bụng...

- Tốt hơn hết là nên uống mừng đàn bà – Glép nói - Vứt quách đi các chuyện chính trị của các ông.

“Hắn bây giờ hắn sẽ đề nghị gọi đàn bà đến – Xla-vin nghĩ. Hắn sẽ cho gọi uýt-ki và một con bạn gái. Hoặc sẽ khuyên đi xem thoát y vũ ở đây”.

- Tôi ủng hộ ý kiến ấy đấy – Xla-vin nói – vào cái thời sống ào ạt này, chỉ còn có đàn bà là tượng trưng cho sự đáng tin cậy, tức là cái đẹp.

- Được đấy – Pôn cười khẩy – Bàn đi, I-van. Vẻ đẹp là tượng trưng cho sự đáng tin cậy. Đáng 10 đô-la đấy! Thậm chí 15 đô-la. Tôi sẽ bắt đầu bài phóng sự cho cái bọn chần lộn của chúng tôi rằng: “Vẻ đẹp là tượng trưng cho sự đáng tin cậy; tôi nghĩ thế khi chiếc trực thăng đang đưa tôi vào rừng sâu, đến bên bờ đại dương, đến với ngài Ô-ga-nô cao quý, một nhà hùng biện và một chiến sĩ, người đang hứa hẹn sẽ trả về cho nhân dân Na-gô-ni-a tự do, mà tên bù nhìn Gri-xô của điện Krem-li đã chà đạp lên...” - Được đấy chứ, hả?

- Cho là thế. Còn bây giờ, ông đưa lại tôi 15 đô-la hay cho tôi theo đến với Ô-ga-nô nào?

- KGB[16] sẽ bỏ tù ông, - Pôn trả lời – Ô-ga-nô là kẻ thù của phía các ông, làm sao ông có quyền tiếp xúc với ông ta cơ chứ, I-van? Tôi gài rồi, những việc bên các ông, tôi đều đã biết tởng hết...

- Các ông huyền thuyên thế đủ rồi – Glép nói – hình như họ đang đem đồ ăn đến, các ông có nghe thấy không, có tiếng động ngoài hành lang.

- Chẳng có tiếng gì cả, - Xla-vin phản đối - đấy là ông ù tai.

Nhưng ngay lúc ấy có tiếng gõ cửa.

- Xin mời vào - cả ba cùng đáp, hai người tiếng Mỹ, một người tiếng Nga.

Trên ngưỡng cửa hiện ra một anh da đen đẩy cái xe, trên có những đĩa cá. Trong đầu Xla-vin loé lên một ý nghĩ tinh quái, là nhất quyết người hầu bàn gốc Nga sẽ đến đây. Nhưng không, té ra cũng chỉ là một ý nghĩ đồng bóng mà thôi!

... Pôn Đích lấy đĩa xĩa cá vược, nếm thử rồi nhăn mặt.

- Người Phi không biết nấu nướng. Rồi bỏ người Pháp và người Bỉ, những kẻ sành ăn trên thế giới, họ chỉ còn biết rơi vào vòng nô lệ của các hãng “Mắc Đô-nan” của chúng ta mà thôi! Nào xúc xích, bánh mì kẹp pho mát, cà phê, tiện và rẻ, được cái là vừa túi tiền mọi người.

- Bánh mì kẹp pho mát rất rẻ - Xla-vin nhủ thầm – Các quán ăn của hãng Mắc Đô-nan... Còn gã thiếu ngón thì làm nghề gì ở “Hinton”? Ở tiệm ăn? Cái lệ ở đây, họ không cho hầu bàn được nuôi ăn ở tiệm của mình làm, ở đây chứ có phải ở Nga đâu! Ông ta vì sao không đến ăn ở tiệm của hãng “Mắc Đô-nan” cho rẻ nhỉ?

- Thế ra là hãng “Mắc Đô-nan” cũng đã vào cả đây rồi – Anh hỏi, tay đẩy món xà-lách cho Glép – Ăn khách sạn ở đây thì chỉ có nhả túi, chạy vội ra cửa hàng bán rẻ ở ngoài, ban ngày, kể cũng tiện đấy chứ?

- Làm sao mà bọn “Mắc Đô-nan” lại không mò vào đây cho được – Glép trả lời, sau khi nuốt tiếc nhìn chai vốt-ca đã cạn. Có điều người ta chưa cho phép họ len vào được trung tâm. Họ len lỏi về phía dinh tổng thống từ các khu ngoại vi nghèo khổ. Mà bọn họ cừ thật, đã xây thêm đủ các phòng đánh bi-a ở các quán bán ba làm bọn da đen tiêu hết thì giờ rồi vào đó, bi-a chả rẻ hơn xi-nê đến 7 lần kia mà...

- Thế còn máy thu hình của họ?

- Ông điên sao? Dân ở đây, ai có thể mua nổi máy thu hình? – Glép lại nhìn cái chai rỗng. Pôn rút cục cũng nhận thấy cái nhìn của Glép, anh ta đứng dậy, bước lại máy điện thoại, quay số 15 (“Gã say, say lắm rồi, mà trí nhớ vẫn tốt thật, - Xla-vin nhận xét - nhất là khi dính đến chuyện mua rượu!”) và yêu cầu:

- Hai chai uýt-ki cho phòng...

- 607, Glép nhắc.

- Cho phòng 607, nhưng tính tiền trả ở phòng 905 của Pôn Đích. Nhanh lên nhé!

“Khoe trí nhớ thế để làm gì? – Xla-vin chậm rãi nghĩ, đầu vẫn gật gù phụ họa với Glép đang kể chuyện tiếp về công ty Mắc Đô-nan làm được một vụ áp-phe lãi to về cà phê, thông lưng với chi nhánh của hãng sữa “Ne-xtơ-lê” - người bình thường không nhớ kỷ

con số phòng tử mẫn như khắc sâu vào óc đến thế, cũng không chăm chăm nghe đồng thời cả mấy người tiếp chuyện một lúc như vậy, cả mình, cả Pôn. Còn anh chàng Thiếu ngón, theo lời Khơ-rê-nốp thì phải trực 12 tiếng một ngày. Phải xác định rõ xem những người hầu bàn làm bao nhiêu tiếng một ngày. Sao mình quá lưu tâm đến tay hầu bàn ấy thế? Và sao Glép cũng chăm chăm để ý đến mình thế; chỉ biết là hấn cứ soi mói rình rập mình. Hấn chưa thể biết việc mình gặp Khơ-rê-nốp được, hãy còn sớm, dù cứ cho rằng hấn là người của CIA đi nữa và đã thu xếp ổn thoả, mối liên hệ với cảnh sát địa phương; không, mình tự doạ mình thế thôi, người ta chưa thể kịp báo cho hấn được”.

- Ông Xla-vin, ông định viết về tình hình Luy-xbua phải không? – Glép hỏi.

- Phải nói là tôi rất quan tâm đến Na-gô-ni-a hơn.

- Thế sao ông lại không tới đó đi? Hay là ông ủng hộ giả thuyết chính thức của các ông là trụ sở bọn âm mưu đảo chính nằm tại Luy-xbua?

- Dĩ nhiên là tôi ủng hộ, vì tôi không tách mình với Mát-xcơ-va, và còn một lý do khác là ở đây đã có một đồng nghiệp của tôi rồi.

- Ông Xtê-pa-nốp phải không? Chúng tôi có đọc cả sách của ông ấy nữa, chứ không chỉ đọc các bài báo của ông ta thôi đâu. Ở đây nhiều người cầu ông ấy vì ông ấy quá gay gắt.

- Sao các ông không phản bác đi. Nếu ông ấy nói sai, các ông cứ việc bác bỏ, chứ cầu kinh mà làm gì, lại không dân chủ.

- Xtê-pa-nốp viết hay, dù có nói láo chẳng nữa – Pôn nói và rót rượu, chai đã cạn, chỉ còn rỉ giọt – 31 giọt, không hơn, Xla-vin nhận xét – Thì các ông thấy đấy, nghề báo, nghề văn là gì nếu không phải nói láo. Càng giống thật bao nhiêu càng tài bấy nhiêu. Nói láo mà y như thật cũng là một nghệ thuật đấy. Hãy tả lại đời mình, tưởng tượng thêm, để không tẻ nhạt như cuộc đời người ta vẫn sống; khi ấy ông đã trở thành Tôn-xtôi hay Hê-ming-uê rồi.

- Ai? – Glép hỏi – Hê-ming-uê à? Ông ta chết rồi kia mà...

Pôn bực dọc nổi khùng:

- Phải... Còn Tôn-xtôi thì mới chuyển từ bang Mi-nê-xô-ta xuống sống ở Mai-a-mi [17], và giờ đang câu cá trong vịnh đấy! Rồi anh ta quay sang Xla-vin – Hê-ming-uê giờ đây quả thực đã bị quên lãng ở bên tôi. Nếu ông ta sinh ra từ thế kỷ trước, thì đó lại là chuyện khác, còn như thế này thì vẫn là người đương đại với chúng ta. Chúng ta đã nhìn thấy ông ta, đã ăn uống với ông ta. Làm sao có được các nhà cổ điển của thế kỷ 20, khi các phương tiện thông tin đại chúng đã đến độ tràn lan. Vào thời Tôn-xtôi, người ta còn sống với những lời đồn thổi, những chuyện truyền khẩu, còn bây giờ, mọi cái được lên khung trên các cột báo với những hàng tít phụ chú đập ngay vào mắt. Thử đi mà tạo uy tín xem, thử đi mà bỏ qua mọi chuyện ba lăng nhăng in trên báo xem... Rồi lại còn điện thoại... sự giao tiếp giữa con người đã đơn giản hoá đến mức tẻ nhạt. Ngày trước ông cứ thử đi mà gọi dây nói đến I-a-xnai-a Pô-li-a-na [18] mà lấy phong vấn - mẹ kiếp! Phải đến tận nơi, phải được phép chứ! Mà cái đó sẽ tạo nên trách nhiệm, nó vạch một vạch ngăn giữa nhà văn và chúng ta... Còn bây giờ, chỉ việc cầm ống điện thoại lên: “A-lô, thưa bá tước, xin ngài hãy bình luận giúp về “Chiến tranh và hoà bình!” ...

- Đúng – Xla-vin tán đồng – Ông nói đúng Pôn ạ. Rất tàn nhẫn, nhưng đúng. Hoá ra là chính chúng ta đã tự làm mất đi những nhà cổ điển? Thế kỷ 20 muốn đi vào hư vô không có các nhà cổ điển ư? Chúng ta không biết chúng ta đang làm trò gì.

- Sao lại không? Biết chứ!

- Hay vì trình độ văn hoá quá cao? Ai cũng hiểu mọi điều? Cho nên có quá nhiều thị hiếu? Nhiều cảm tình khác nhau?

- Nói rằng có quá nhiều mối ác cảm thì đúng hơn. Còn về trình độ văn hoá, ông chỉ nói đúng một phần. Ông đem phóng ta nước Nga lên phạm vi toàn thế giới là sai lầm.

- Các bạn ơi, chưa đến lúc chúng ta nghĩ đến đàn bà sao? – Glép nói – Tôi tất nhiên cũng rất hiểu trí thức, văn hoá, văn vân, nhưng các ông đâu phải là người không có giới tính, tôi nghĩ thế. Hay là ông Xla-vin sợ hậu quả? Theo như tôi được biết, bên phía các ông cấm các lối giao du kiểu ấy...

“Đã dứ rồi đấy – Xla-vin nghĩ – theo đúng kế hoạch mà! Cái trò cũ rích, nhưng vẫn cứ tác động quỷ tha ma bắt chúng mày. Được, cứ để xem sao đã”, và Xla-vin nói:

- Bên các ông, tôi nghe nói cũng không khuyến khích lối giao du kiểu ấy.

Glép nhìn vào mắt Xla-vin, thậm chí vào cả đầu đó trên lông mày, mặt hấn giây lát trở nên nặng nề, không có sinh khí, nhưng chỉ trong khoảnh khắc thôi, rồi hấn tiến lại điện thoại, ngả người nhẹ xuống ghế bành, rút từ túi quần sau ra quyển sổ ghi chép đã nhàu, giở ra như đã thuộc lòng, nhìn Xla-vin, lại gấp sổ lại, rồi bắt đầu loay hoay nghĩ ngợi, lấy về mặt một ông già Nô-en đang bày một trò chơi vui vẻ để sẽ kết thúc bằng một món quà trác tuyệt.

- Ông thích loại nào, tóc vàng hay tóc đen? - Hấn hỏi, tay lật lật quyển sổ.

- Tôi bị bệnh mù màu sắc – Xla-vin trả lời.

Pôn phá ra cười ha hả.

- Ô, ông Xla-vin mới ranh ma chứ! – Glép nói – Ông lúc nào cũng né tránh các câu trả lời chính xác.

- Chỉ có toà án mới phải đòi có câu trả lời chính xác.

- Ông biết rõ công việc của toà thể cơ à?

- Dĩ nhiên.

- Còn hơn ông ấy, Giôn ạ - Pôn nói – Ông ấy đã ngồi cùng với tôi suốt vụ án Nuy-rem-be từ lúc chuông vào đến lúc chuông ra đấy.

- Đây là chuyện chính trị, Pôn ạ, còn bây giờ Xla-vin trả lời tôi về chuyện đàn bà, mà như một nhà vạch mưu lược có kinh nghiệm: chẳng ừ cũng chẳng không, và trong mọi trường hợp, ông đều trong sạch trước mọi chỉ thị.

- Chỉ thị nào đấy? – Xla-vin hỏi – Ông nhắc đến chỉ thị nào?

Sự xuất hiện của người hầu bàn mang các chai uyết-xki và cốc có đá vào đã giải cứu cho Glép; Xla-vin hiểu rằng Glép sẽ không thể gỡ ra được – thực vậy, một thương gia làm sao có thể giải thích được việc mình quen làm việc với các chỉ thị?

Pôn lại uống ngay và rót vào ly cho Xla-vin và Glép.

- Chờ tý nhé – Glép lên tiếng, tay quay số điện – một phút nữa thôi Pôn ạ – Hẳn lắng nghe tiếng “tút tut” trong máy một lúc, thở phà ra, ngắt máy và lại quay số khác.

- Lũ gái trẻ của ông đã chui vào phòng tắm ở những phòng khác rồi – Pôn nói – Thôi, mặc thầy chúng nó, đồ bỏ.

- Xi, bí ối chưa – Glép nói – Cậu đừng nói những câu vô sĩ như vậy, Pôn. Chẳng qua là vì chưa có những người bạn gái xứng đáng lọt vào tầm mắt cậu đấy, cậu chỉ có rất một bọn gái giang hồ thôi chứ gì!

- Người bạn gái hay nhất là một ả giang hồ không ưa xấu hổ, với loại ấy, không cần phải giảng giải về Bram-xơ[19] cũng không phải giả vờ làm bộ am hiểu Xto-ra-vin-xky [20] làm gì – Pôn làu nhàu.

- A-lô, Pi-la đấy à – Glép hỏi và nháy mắt với Xla-vin – Tôi đang ngồi cùng hội với những người bạn thông minh nhất đời. Cô có muốn nhập hội với chúng tôi không? Sao vậy? Cô làm tôi buồn đấy, Pi-la ạ... Nào, cố gắng nhé... Tôi rất mong cô đấy!... Ừ, có thể chứ, cừ lắm! Phòng 607 ấy, Pi-la ạ, chúng tôi đang ở đây cả. Chúng tôi đợi nhé!

“Phòng 607 ở địa điểm nào? – Xla-vin nhận định ngay – Trong thành phố còn những 15 khách sạn nữa, hình như trụ sở CIA đóng ở ngay đây. Thêm nữa, cô ta đồng ý thay đổi ý kiến quá nhanh nhẩu... lúc đầu cô ta từ chối, mà hẳn có đưa ra lý lẽ gì xác đáng hơn để mời cô ta đâu... Có lẽ, không phải là từ chối thật, chẳng qua do hẳn bày trò, làm ra cái vẻ “đoan trang” của quý bà...”

Pi-la quả thực rất xinh: một cô gái Tây Ban Nha cao dong dỏng, mảnh dẻ, có đôi mắt to, nụ cười thực quyến rũ. Cô ta chào Pôn và Xla-vin rất điệu rồi hôn Glép một cách thân tình nhưng không xuống xã – hôn vào bên thái dương, rồi ra bật đài, ra dáng chủ nhân; lúc ấy ở “Hin-ton” đang truyền chương trình nhạc gia-đơ và cô ta cầm đúng nút ngay không nhầm lẫn. Cô đỡ ly rượu uyết-xki từ tay Xla-vin, hơi nhấp môi, rồi sau khi nhận thấy cái nhìn của anh, vội giải thích:

- Ông đừng giận, tôi vốn người Tây Ban Nha, chúng tôi thích uống bia cơ, tuy nhiên thường không say vì bia, mà lại vì những người đối thoại thông minh.

“Được, bây giờ mình sẽ dành cho cô ta một dịp trò chuyện với một người đối thoại không phải là không biết dặt chuyện đâu” – Hơi lạnh người một chút vì hồi hộp, Xla-vin vụt nghĩ vậy.

Kể từ buổi nói chuyện đầu tiên trong phòng Côn-xtan-ti-nốp, ngày đêm không phút nào anh không sống với giả thiết: bác người Nga đã gửi lá thư kia chắc là một trong những người lưu vong có số phận hẩm hiu, đang kéo lê thân phận cay đắng làm một thứ nô lệ phục vụ cho kẻ khác. Tất nhiên, người ta trả công, ở “Hin-ton” trả công cũng hậu lắm..., nhưng trong cả buổi nói chuyện dài dòng này Xla-vin chưa tưởng tượng ra được rằng sẽ đến lúc anh có một quyết định linh hoạt rất bất thần. Có lẽ, các quy luật vĩnh cửu về lượng biến thành chất (trong trường hợp này là những tư duy, ước đoán, tìm kiếm lời giải tối ưu...) đã đưa Xla-vin tới một hành động thoát tiên có vẻ lạ lùng. Nhưng trên thực chất, lại là duy nhất khôn ngoan trong tình huống này. Anh đứng dậy và nói với mọi người:

- Các vị chờ tôi một phút nhé, tôi sẽ trở lại ngay.

Anh đi xuống tiệm ăn của khách sạn, người hơi có vẻ lão đảo, tiến lại chỗ ông quản lý khách sạn và hỏi thẳng thắn:

- Thưa ông, chỗ các ông có người hầu bàn nào gốc Đức hoặc Anh không? Mà tốt nhất là Nga, nhưng có lẽ với yêu cầu như thế, thì đào đâu ra phải không ông?

- Nhưng có việc gì vậy thưa ông? Người phục vụ gốc Pháp ấy không thể làm ông vừa lòng sao?

- Đây là trường hợp bất đắc dĩ... chúng tôi đang định thết đãi một bà quý phái, bà này không uống uyết-xki, chỉ muốn uống rượu cốc-tây, cốc-tây Nga thôi...

- Gượng chút đã nhé, ở dưới nhà hầm chúng tôi có lão Bê-liu làm việc, hình như lão này gốc người Đông Âu đấy... Khi những tên hầu phòng da đen bãi công, chúng tôi đã lấy lão lên phục vụ các phòng, nhưng sau rồi lại thôi, vì lão ta cụt mấy ngón tay, làm việc lóng ngóng, không đạt yêu cầu lắm... Ông chờ chút xíu nhé, thưa ông.

Quản lý khách sạn nhắc ống điện thoại, quay số 3, hỏi:

- Này anh Lu-ít, lão Bê-liu đã xong việc chưa nhỉ? Có vị khách muốn yêu cầu lão lên phòng...

- 607 – Xla-vin nhắc, cố giãn hết gân cốt ra để khỏi lộ sự tập trung căng thẳng ở anh.

- Phòng 607. Chà, thế à, thôi được Lu-ít ạ. Thế khi nào lão đến thay ca? Tám giờ kia à! Cảm ơn...

Ông ta đặt ống nói xuống:

- Bê-liu ngày mai, tám giờ sáng mới tới làm việc... Thưa ông, tôi rất tiếc...

“Bây giờ thì phải tìm cách để ra khỏi khách sạn, - Xla-vin suy tính nhanh chóng khi trở lên phòng – Mình phải tán Pi-la và sẽ đưa cô ta về nhà. Rồi sẽ đến sứ quán lấy ảnh. Và 8 giờ sáng mình sẽ gặp Bê-liu. Và ngay ngày mai, mình sẽ bay về nhà, vì lúc ấy Bê-liu đã kíp chỉ tay vào đúng mặt kẻ nào đã bị CIA tuyển mộ”.

Phần 12

CÔN-XTAN-TI-NỐP

Việc hẹn gặp vụ trưởng Ê-rê-min ở Bộ Ngoại giao vào buổi trưa, ở tiệm ăn đường Ác-bat Mới, đã thu xếp xong, Côn-xtan-ti-nốp đã có thời làm phản biên cho I-van I-a-cốp-lê-vích Ê-rê-min khi ông này bảo vệ luận án phó tiến sĩ về đề tài “Phong trào giải phóng dân tộc ở lục địa Phi châu và hành động của các nước khối NATO”. Là luật gia về luật quốc tế, Côn-xtan-ti-nốp đã đặt ra cho Ê-rê-min 47 câu hỏi với sự tỉ mỉ thuộc về bản chất của ông: Ông quen đòi hỏi sự chính xác ở cả mình, ở cả những người xung quanh về mọi vấn đề, đối với ông không có chuyện gì là vật vãn. Vì thế mà hai người thành ra quen nhau. Ê-rê-min hoãn việc bảo vệ luận án lại một tháng, nhưng đã thành công mỹ mãn, không còn lại một lỗ hổng nào.

.. Côn-xtan-ti-nốp đến tiệm ăn sớm hơn 10 phút so với giờ hẹn, cho gọi hai đĩa xúp ô-crô-sca, hỏi xem món thịt còt-lét nấu kiểu Ki-ép hôm nay có ngon không, đề nghị cho ít đá rồi bảo pha đúng cho mỗi người hai cốc cà phê.

- Còn rượu? – Anh phục vụ bàn hỏi – Các vị uống cô-nhắc? Hay vốt-ca? Có vốt-ca “Pô-xôn-xkai-a” đấy.

- Chúng tôi sẽ uống loại nước khoáng rất nhẹ “Boóc-giô-mi” – Côn-xtan-ti-nốp trả lời.

Anh phục vụ tự ái nhún vai sửa lại cái khăn bàn cho ngay ngắn, nhưng giật mạnh đến nỗi Côn-xtan-ti-nốp phải vội giữ tay vào cái cốc, không thì chắc đã vỡ tan.

Ê-rê-min đến chậm mất 5 phút.

- Xin lỗi, Côn-xtan-tin I-va-nô-vích, tôi đã không tính toán thời gian, do định dung hoà cái dễ chịu với cái bổ ích, thế là đã đi bộ đến.

- Theo nghi lễ ngoại giao thì chậm 5 phút có thể cho qua, - Côn-xtan-ti-nốp mỉm cười – và tôi nghĩ ta có thể gói gọn câu chuyện và bữa ăn trong vòng 40 phút. Tôi đã đặt món xúp ô-crô-sca.

- Anh thật tài ba đấy – Ê-rê-min nói - một thiên tài tốt bụng! Nào, anh kể xem có gì đang động não?

- Chẳng có quái gì cả. Chẳng qua tôi muốn đến ngồi với anh một tý, vì nói chuyện qua điện thoại thì chẳng thấy mặt mũi gì của nhau ráo, mà tôi thì lại cứ muốn nhìn vào mặt anh cơ, bởi lẽ anh cũng như Xla-vin đều là loại tinh khôn vô chừng, khi các anh im lặng là lúc tôi sẽ hiểu rõ các anh hơn.

- Đấy là một lời khen chẳng?

- Khỏi phải bàn. Sự tinh khôn là yếu tố cần thiết của trí tuệ để chống lại thói xảo quyệt và gian xảo. Anh biết không, tôi đã chuyên chú bỏ công ra đọc kỹ chương “Về nghệ thuật lấu cá trong quân sự” ở một quyển sách hay từ thế kỷ trước cơ đấy!

Ê-rê-min mỉm cười:

- Có một cuốn sách hay tương tự, xuất bản ở Pa-ri vào năm 1839, nhan đề là “Về mỹ lệ của sự lấu cá ngoại giao”!

- Có thể coi đấy cũng là một lời khen chứ?

- Đích là thế. Nào, thôi bây giờ anh vào việc đi, anh cần tôi có việc gì thế?

- Anh I-van I-a-cốp-lê-vích này, số là theo những tài liệu gần đây nhất của chúng tôi, thì ở Na-gô-ni-a sắp sửa có đổ máu.

- Cũng theo các tài liệu ấy của anh, việc chúng gây sức ép sẽ không đơn thuần là trò diễn võ dương oai, hoặc mới chỉ để thử sức thôi chứ?

- Theo các tài liệu của tôi thì chúng đang chuẩn bị hấn hoi một cuộc bạo loạn. Thế còn theo ý anh?

- Chúng tôi có cảm giác là chúng chưa dám xâm lược công khai. Đồng ý rằng bọn cầm quyền Mỹ đã chọn châu Phi làm đấu trường mới, có tính đối đầu, nhưng chúng chưa sẵn sàng để đánh nhau thực sự, hồi ức về Việt Nam hãy còn quá nóng hổi. Có lẽ, sự việc chỉ giới hạn ở một chiến dịch làm rùm beng để tuyên truyền, chúng cào xới ở bề nổi, muốn mặc cả trong cuộc đàm phán về giải trừ quân bị, vì thế cố tình lôi kéo chúng ta đến bờ vực của cuộc khủng hoảng, nhưng chỉ đến đúng bên mép bờ vực đó thôi.

- Tôi cho rằng anh nghĩ lầm.

- Đó là ý kiến riêng của anh?

- Phải, nhưng dựa trên các sự kiện.

Ê-rê-min bỏ một viên đá vào món ô-crô-sca, mắt lim dim:

- Không thấy có vị cơ-vat trong xúp nhĩ. Giá thêm tí ti muối nữa.

- Tất cả những ai ăn mặn đều mắc bệnh huyết áp cao.

- Đúng, tôi mắc bệnh ấy đấy – Ê-rê-min đáp - huyết áp cứ nhảy vọt lên thường xuyên... Xúp ô-crô-sca ngon thật, khá lắm, đầu bếp rất cừ... Nói chung cũng lạ, là tại sao anh lại cố giữ cái giả thuyết có xâm lược. Hãy cân nhắc đã nào. Luy-xbua mà Ô-ga-nô vẫn khoe mẽ về quan hệ hữu hảo, thực ra, không phải một khối thống nhất như người ta tưởng. Tuy các xu hướng thần Mỹ ở đó mạnh, nhưng trong chính phủ không thật sự nhất trí. Do vậy, không phải tất cả các thành viên nội các đồng tình với ý tưởng ủng hộ Ô-ga-nô vô điều kiện. Tên này đáng phỉ báng quá. Sau nữa, do ý thức dân tộc đang thức tỉnh, người ta không muốn bị biến thành những con tốt đen trong tay các chính khách – đám này đã gây nhiều tác hại, làm lắm trò xuẩn ngốc, bày đặt lắm chuyện buôn bán rùm beng, tai tiếng. Trong khi đó, thế giới đã bước vào một thời kỳ có thái độ đặc biệt khác hẳn đối với khái niệm phẩm giá.

- Bộ trưởng quốc phòng Luy-xbua vẫn tuyên bố có cảm tình với Ô-ga-nô...

- Vâng, nhưng đồng thời cũng lại từ chối không chuyển giao cho Ô-ga-nô lô hàng toàn súng tự động mua ở I-xra-en.

- Ô-ga-nô cần gì lô hàng ấy. Hẳn nhận thẳng từ Mỹ và Bắc Kinh chứ.

- Thế còn sự ràng buộc? Hẳn yêu cầu Luy-xbua vũ khí là để ràng buộc các vị lảng giềng vào với hẳn hơn thôi. Vậy mà hẳn bị từ chối. Đó là một dấu hiệu. Theo tôi, hình như tổng thống Luy-xbua hiểu được tính phức tạp của tình hình, nên ông ta đã đề nghị với cả Gri-xô và Ô-ga-nô một biện pháp làm vai trò hoà giải trung gian.

- Và rồi sao nữa?

- Hiện giờ, Ô-ga-nô từ chối, nhưng tôi cho là đến phút cuối cùng, hẳn sẽ phải đồng ý đối thoại.

- Với cương lĩnh nào? Hẳn lấy đâu ra một cương lĩnh có tính xây dựng? Hẳn đang khát máu kia...

- Rồi sẽ co vùi chứ, Côn-xtan-tin I-va-nô-vích ạ, phải co vùi thôi.

- Do lệnh các ông chủ chứ?

- Bắc Kinh thì đương nhiên là khăng khăng chống lại thương lượng với Gri-xô rồi, vì sự đung độ công khai có lợi cho Bắc Kinh. Còn Oa-sinh-tơn, tôi cho rằng, đang lúng túng. Bọn tư bản độc quyền thì ép đẩy, chúng bị mất thị trường mà, điều ấy đã rõ, nhưng ngày hôm nay, lao vào một cuộc ẩu đả như thế cũng rất phức tạp. Hơn nữa, lập trường chúng ta lại hoàn toàn rõ ràng: chúng ta sẽ giúp Na-gô-ni-a với tư cách là một nước đã lý hiệp ước liên kết với chúng ta.

- Sáng nay, tôi đã xem phát biểu của đại sứ đặc nhiệm Mỹ.

- Anh có thể đòi hỏi gì ở hẳn, Côn-xtan-tin I-va-nô-vích? Hẳn là người của Nen-xơn Grin, hẳn buộc phải nói điều gì mà lão kia nghĩ. Nhưng ở trên hẳn, còn cả hệ thống quản lý và chính quyền, mà ở đấy, thì đâu phải tất cả đều nhất trí như người ta tưởng.

- Trong trường hợp ấy, tôi có thể áp dụng những trường hợp tương tự theo kiểu pháp luật Anh vậy... Trước khi chiến tranh Việt Nam bắt đầu, các phát biểu của ngành ngoại giao Mỹ cũng như vậy. Kịch bản gây sức ép được soạn thảo chính xác, có thể nói là một kịch bản rất lịch lãm. Và nên lưu ý điều này nữa, I-van I-a-cốp-lê-vích ạ, trong vấn đề châu Phi này, bọn điều hâu đang thúc ép châu Âu, chúng rất hy vọng lôi kéo cả các đồng minh khối NATO vào đó.

- Bọn chúng làm căng quá lộ liễu, Côn-xtan-tin I-va-nô-vích ạ. Châu Âu đã khôn lên hơn nhiều, các chính khách ở đây hiểu rõ là không nên gây ẩu đả, ngay trong căn nhà mình, mà ngọn lửa chiến tranh đã bùng lên, thì không thể lấy nước sông Dương Tử mà tưới vào đó được. Sông Mi-xi-xi-pi thì lại hơi xa!

- Các bạn cùng cơ quan anh coi ai trong số các nhà kinh doanh cỡ bự là những người làm ăn nghiêm chỉnh ở Luy-xbua? Tôi ngụ ý nói các thương gia phương Tây.

- Bọn Đức làm ăn khôn khéo, cừ lắm. Han-đen rất chắc tay, đó là về đường sắt, Kiếc-hốp và Bôn-xơ về dệt, ô-tô, xi-măng. Trong số bọn Mỹ, có lẽ, am tường hơn cả là Chic-kơ, Len-đơm và Xao-xơ - bọn này đại diện cho Rốc-pheo-lơ, thực tế là bao trùm tất cả.

- Còn Lô-ren-xơ?

- Cái tên này sao tôi lại không nhớ đến?

- Công ty “Điện thoại quốc tế” – Côn-xtan-ti-nốp nhắc.
- À, có nghe đến rồi. Nhưng ít nghe ai nói về hắn, đằng sau hắn hình như còn một thế lực nào đó. Một cái vạt áo khá dài lồi theo.
- Thế còn Glép? Anh có nhớ cái tên nào như thế không?
- Hắn bị nghi là có dính dáng đến CIA... Buôn bán chỉ là vỏ ngoài che đây.
- Cũng có thể ngược lại thì sao? – Côn-xtan-ti-nốp cười.
- Đúng. Cũng có thể như thế lắm chứ.
- I-van I-a-cốp-lê-vích này, anh thử nghĩ xem, việc rò rỉ tin tức, nói riêng trong khâu Na-gô-ni-a, có thể sẽ gây nhiều phiền hà cho bên các anh phải không?
- Tôi chưa muốn nghĩ đến điều này!
- Tiếc rằng tôi lại đang phải nghĩ đến đấy.
- Có dấu hiệu à?
- Có.
- Những dấu hiệu chắc chắn?
- Đang nghiên cứu.
- Tệ thật!
- Thì hắn rồi, lành ít, dữ nhiều.
- Có thể nói là rất tệ hại. Côn-xtan-tin I-va-nô-vích ạ.
- Ta để kẻ thù có khả năng tính được những nước đối phó, đúng không?
- Chính thế.
- Và anh vẫn cho rằng bọn chúng sẽ không đánh?
- Tôi cho rằng không. Tôi không nghĩ rằng bọn “điều hâu” sẽ thắng thế.
- Còn tôi thì nghĩ rằng bọn CIA muốn có đánh nhau lắm. Và chúng đã ra tay. Chúng sẽ làm tất cả để kéo chính quyền Mỹ vào, nếu như chúng ta không ngăn chặn được chúng. Nay anh hãy cho tôi biết các Viện nghiên cứu khoa học có nhận được nhiều tư liệu của các anh cung cấp lắm không?
- Nhiều. Rất nhiều đấy. Mà làm sao khác được. Nếu chỉ dành cho khoa học một khẩu phần thông tin chết đói, thì đừng hòng đòi hỏi điều gì hay ho ở nó cả... Có thể đây là một trò khiêu khích chẳng? Tin tức của anh có thể có sai lầm không?
- Không loại trừ. Vì thế mà chúng tôi vẫn đang nghiên cứu.

*

**

... Côn-xtan-ti-nốp đưa Ê-rê-min đến Bộ Ngoại giao rồi quay về xem những bức điện mới nhất, sau đó lên đường ra bãi quần vợt – Tô-ru-khin đã thu xếp để ông có thể đánh với Vin-te một ván.

- Tôi chỉ đang học chơi ten-nít thôi đấy – Côn-xtan-ti-nốp nói - chị nới tay thôi nhé! Nhất là đừng giấu cột tôi khi chơi. Chị có thuộc loại chơi cay cú, hiếu thắng không?
- Tôi hoàn toàn không có máu ăn thua, trò chơi này chỉ là một thứ thể dục tuyệt diệu cho cả tuần, để làm việc bốc như gió hút.
- Bốc như gió hút? – Côn-xtan-ti-nốp nhắc lại.
- Thế bác có nhớ không, có câu thơ “Bản xô-nát dài như vĩnh cửu, mà học thuộc lòng bốc như gió hút...”
- À, thơ của Man-đen-stam.
- Bác làm nghề gì vậy?
- Tôi là luật gia.
- Thế thì tôi phục sát đất. Bây giờ chỉ có các nhà vật lý là thuộc thơ ca, chứ các vị khoa học xã hội ngày càng đi sang lĩnh vực đối thoại thông thường. Nào ta bắt đầu chứ?
- Thì tôi cũng nhờ trời một ván cầu may nào!

... Khi khuyên Côn-xtan-ti-nốp đích thân phải quan sát Vin-te – do sự việc ngày càng có tầm quan trọng khác thường – Phê-đô-rốp còn theo đuổi một mục đích nữa, mà chỉ những ai nghĩ một cách có trách nhiệm về sự kế tục mới hiểu được. Phê-đô-rốp dĩ nhiên thừa biết là trong cơ quan vẫn thường tồn tại những quan điểm khác nhau về vai trò của người chỉ huy cao cấp trong các cuộc tác chiến. Một số người nghĩ rằng cấp tướng chẳng cần nghiên cứu chi tiết làm gì, đã có những nhân viên có chuyên môn cao, có những chiến sĩ công an trẻ xuất sắc, chính họ

mới phải làm cái việc mà Côn-xtan-ti-nốp giờ đây đang làm trên sân quần vợt. Nhưng Phê-đô-rốp cho rằng trong mỗi trường hợp cụ thể, nên vạch rõ ranh giới giữa các khái niệm: sự chỉ huy và sự tham gia trực tiếp vào công việc. Nhận thức chính xác cái ranh giới ấy chính là chiến lược trong thái độ với tập thể.

“Pi-ôt [21] đã đi đóng tàu – Phê-đô-rốp nói - vậy thì vì lẽ gì các vị tướng lại không tham gia vào các biện pháp tác chiến, điều mà có trời mới biết được, theo thể lệ nào về cấp bậc, họ lại bị loại ra khỏi hoạt động? Và cánh trẻ sẽ nhìn vào công việc của họ. “Làm kèm” à, đó là một từ hay, từ của nhà văn Tuốc-ghe-nhép, nhưng chúng ta có nên bỏ nó đi không”.

Ôn-ga Vin-te chơi ten-nít quả rất nghề! Thường thì ai mạnh về mặt nào, vầy vùng trong khoảng trời của mình – như người ta thường nói – thì luôn tìm dịp tỏ cho những người xung quanh khả năng kiệt xuất của mình. Điều ấy gây tổn thương cho những người cùng cuộc; hạ thấp họ; rồi từ đó có sự ghen tị; tức tối, tóm lại là làm lỗi. Hiếm có những người thuộc phong thái khác: sự hiểu biết làm họ trở nên đặc biệt cởi mở, biết giao du với mọi người, họ dễ dàng trao lại kiến thức mình có cho mọi người và cảm thấy sung sướng rõ rệt, nhất là khi những kết quả của sự trao tặng ấy hiện rõ. Giao tiếp với những người như thế thật dễ chịu, nó bồi bổ thêm mình, thật vậy, mọi sự trao tặng kiểu ấy rồi sẽ quay trở lại như cái bu-mê-răng[22]. Sau khi đánh thức tài năng ở một người khác, bạn sẽ thu được thêm gấp trăm lần trên những bình diện khác, mà từ đó, nhờ sự so sánh ở các bình diện khác biệt, tài năng sẽ trở nên phong phú hơn, lấp lánh nhiều sắc thái. Biểu hiện của tài năng, nếu nó là xác thực, thì phải luôn mang nhiều sắc thái, chỉ có sự tầm thường mới nhất quyết chỉ có đơn sắc mà thôi.

Ôn-ga Vin-te dành cho Côn-xtan-ti-nốp nhiều cơ hội thuận lợi, chị chơi cẩn thận, không có vẻ lẩn át đôi khi đến nức cười trên sân chơi nghiệp dư, điều mà không hiểu sao người ta vẫn thường cho là cần thiết, thậm chí tất yếu.

- Tôi không đồn bác quá đấy chứ? Chị hỏi sau lần giao bóng đầu tiên – có gì bác nháy mắt làm hiệu cho tôi nhé!

- Không. Theo tôi chị còn quá khoan dung là khác.

- Tôi không chơi kiểu khoan dung đâu - Chị trả lời - điều đó rất bức mình cho cả hai bên, ở mọi lĩnh vực, trong tình yêu, trong thể thao, trong khoa học.

- Tôi đã chú ý đến ý nghĩ này trong luận án của chị.

- Luận án là việc của ngày hôm qua – Ôn-ga nói và mặt chị trở nên hoàn toàn khác – Không, quả thực tôi không hề huênh hoang, chẳng qua việc đã làm xong, người ta mới có dịp trông rõ những chỗ hổng, chỗ rỗng.

- Tôi không nhận thấy chỗ rỗng nào, chị viết rất chặt.

- Bác thừa biết, quét mực cho kín đặc trang giấy không phải là khó, khi đã sống ở nước ấy hai năm. Chỉ bức là cái Viện nghiên cứu của ta không tạo điều kiện cho các nhà khoa học trẻ được sống, được lặn lội mướt mồ hôi ra ở đó, chứ không phải chỉ đi công tác hai tuần. Chỉ có như thế mới có kết quả...

- Nhưng làm thế thì tổn kém cho Nhà nước lắm, tôi muốn nói khoản ngoại tệ...

- Đâu phải thế. Có thể đưa đến làm ở các thư viện, kho hồ sơ của thuế quan, tất nhiên không phải nhờ thế để anh mua nổi ô-tô, máy ghi âm, nhưng chỉ cần có đủ cái giường đơn với cà phê và pho-mát. Làm như vậy, anh càng hiểu cái “mỹ lệ” của thể giới phương Tây không phải ở bên lề, mà từ trong cuộc. Các thứ đài tuyên truyền phương Tây, chúng làm ăn khéo lắm chứ, trước chúng còn khuếch khoác, giờ khôn ngoan ra nhiều, cũng biết tự phê bình, tự dè bủ. Thôi này, tôi đang nóng tiết lên rồi, tôi sẽ đánh thẳng cánh đây. Vào lưới này!...

Khi hai người đã ngồi vào chiếc xe “Gi-gu-li”, Côn-xtan-ti-nốp hỏi:

- Sao chị dành nhiều công sức vào nghiên cứu về các công ty liên quốc gia ở Luy-xbua nhỉ? Ở đó theo tôi, bọn Mỹ đang mò vào độc diễn kia mà.

- Tôi có trình bày điều đó ở ngay những dòng đầu – Ôn-ga trả lời - Bọn Mỹ lập một bàn đạp, tự ở đó, rồi phát triển về bề sâu. Chúng ta thì mở rộng, ta hào phóng, luôn sợ làm phật ý họ, ta không đòi phải có điều kiện đảm bảo, ta tin người, còn chú Sam là kẻ cẩn thận, không có đủ giấy tờ, văn tự thì chú ta không chịu nhả ra một xu, chú ta rất biết tính toán. Trước tiên, chú yên vị đã, rồi theo sau sẽ có đủ bọn gang-xtơ nhiều nước.

Ôn-ga im lặng, đột nhiên cắt đứt câu chuyện.

- Chị cứ tiếp tục đi! Chị nói rất hay!

- Tiếp tục gì được nữa? – Ôn-ga nói chìm giọng xuống – Tôi nói hết rồi, chẳng còn gì thêm nữa.

- Có thể tôi sẽ đi Luy-xbua, chị đồng ý kể cho tôi nghe nữa: xem cái gì, làm quen với ai chứ?

- Sẵn sàng thôi. Bác đi theo cơ quan nào vậy?

- Ta đang dỡ một phần hàng cho Na-gô-ni-a ở các cảng của họ. Họ vi phạm thời hạn khiếp quá, nên phải kiện cáo bồi thường.

- Thế thì chẳng ăn nhằm gì đâu. Các cảng ấy đã bị bọn Mỹ mua ráo cả rồi – Ôn-ga lại sôi nổi lên

- Tôi thấy hình như bọn họ làm việc ở đó thông qua thể lực “Ma-phi-a”. Có vẻ thế lắm, các quán ba, công ty Mặc Đô-nan chẳng hạn, phục vụ thẳng bọn Mỹ, mà bọn này thì nhung nhúc quanh cảng, nhà ga, sân bay. Đô-tốp có kể là ở Xi-xin, bọn “Ma-phi-a” cũng ngự trị, vì bọn chúng nắm giữ các cảng và sân bay...

- Đô-tốp là ai thế?

- Một người mà trước đây tôi đã yêu... Anh ấy đã là... Vâng, anh ấy là chồng tôi. Đại khái, đó là một người rất thông minh và tốt. Bác nên nói chuyện với anh ấy, anh ấy có đầu óc rất sáng suốt, thật hào hiệp, thật tốt bụng.

- Chị đã ở Luy-xbua với tư cách cộng tác viên khoa học, chị đi công tác à?

- Không, tôi theo chồng... theo Đô-tốp. Bác cho tôi vào đến trung tâm thì xuống nhé, nếu bác không bận lắm.

- Rất vui lòng, chị sẽ trở thành một tiến sĩ trẻ nhất đấy nhỉ?

- Thì có sao? Người ta đâu chỉ sống độc nhất bằng bánh mì!

- Chị phải bán bỏ Chúa thế mà làm gì?

- Bác nói phải. Cũng không nên bán bỏ quá thật!

- Trước khi đi, chị bảo nên gặp ai nữa, ngoài chị ra nhỉ? – Côn-xtan-ti-nốp hỏi – Có ai tương tự như Đô-tốp ở Mát-xcơ-va?

- Làm gì có những người như Đô-tốp nữa! Ôn-ga trả lời. Bây giờ không có, và sau này cũng không có.

- Đô-tốp đã bảo vệ luận án chưa?

- Chưa. Anh ấy là người ưa thực hành. Anh chỉ làm việc suốt cả đời. Mà đâu có phải không có bằng sắc thì là sâu bọ, mà có bằng sắc mới là người? Anh ấy vượt quá bất kỳ một tiến sĩ khoa học nào đến một trăm cái đầu ấy! Không ai cảm thụ và hiểu biết được châu Phi hơn anh ấy, tôi nói thật đấy. Nhưng anh ấy bộp chộp, thẳng tính, nên không phải ai cũng ưa.

- Còn phải xem, bộp chộp như thế nào...

- Giải thích thì dài dòng, vì bác chưa ở Luy-xbua mà...

- Chị Ôn-ga này, thế trong số những người dân sở tại thì nên chuyện trò với ai?

- Bộ Ngoại giao của họ thì toàn những người tẻ ngắt... May chăng là có Bộ Giáo dục... Nhiều cán bộ trẻ, suy nghĩ rộng.

- Thế trong số những nhà hoạt động kinh doanh? Ở đây có cả các thương gia Đức và Mỹ, vào nghề đã lâu và biết nhiều chứ. Tôi muốn nói cỡ các nhà doanh nghiệp lớn, những người ký những hợp đồng nghiêm túc, và vì thế họ biết liên hệ với các luật gia nghiêm túc.

- Người Đức à – Vin-te hỏi lại – Tôi không biết tiếng Đức.

- Ở đây có Kiếc-hốp, Bôn-xơ, Han-đen.

- Đúng, tôi có nghe nói, nhưng không quan tâm lắm.

- Thế còn những người Mỹ? Xao-xơ, Lô-ren-xơ, Chic-kơ, Glép, Len-đom!

Vin-te nhìn sang Côn-xtan-ti-nốp, với vẻ chú ý khá phân vân:

- Thế mà bác còn phải chờ tôi ư? Quả là bác đã chuẩn bị chuyển đi đâu vào đấy cả rồi. Bác thuộc tên hết đám người Mỹ quan trọng ở đây, tôi biết họ. Chic-kơ và Glép có lẽ là những người có đầu óc nhất, có điều bên ta vẫn coi họ là người của CIA, nhưng tôi thì cho rằng đó là bệnh “nhìn đâu cũng thấy gián điệp” của chúng ta tái phát. Thôi mặc xác họ, cái đám Glép, Gliếc ấy!... Bác ghi số điện thoại nhé... Tôi sẽ nói với bạn tôi, có thể anh ấy sẽ đồng ý kể cho bác nghe đôi ba chuyện gì hay chẳng?

*

**

Chiều tối, sau khi về tới nhà, Côn-xtan-ti-nốp cầm ngay lấy cái cặp giấy đựng các thông báo mới. Bức điện của Xla-vin được đánh dấu khẩn: “Có tư liệu gì về Bê-liu, theo giả định là gốc Nga, làm thợ khuôn vác ở mạng lưới điện khách sạn “Hin-tơ”, khoảng 60 tuổi? Có tư liệu gì về

Giôn Gri-gô-ri Glép, sinh ở Xin-xin-na-ti [23] đã tham chiến ở Việt Nam, trước đó đã làm việc ở Hồng Kông, dường như bị triệu hồi khỏi đó sau khi xảy ra tai tiếng về vụ chuyên chở ma túy".

Côn-xtan-ti-nốp hỏi đồng chí thư ký:

- Điện trả lời đã đánh đi Luy-xbua chưa?
- Phần thứ nhất bức điện thì không có tư liệu gì, thưa đồng chí Côn-xtan-tin I-va-nô-vích.
- Chẳng nhẽ không tìm được tý gì à?
- Hoàn toàn không.
- Bê-liu, Bê-liu... Phải xem vắn Bê-lâu, Bê-lô-phơ nếu giả định là một người Đức gốc Nga; Bê-li-a nếu giả sử là nguồn gốc U-krai-na; cuối cùng đúng tên Nga là Bê-lốp. Đồng chí đã tìm khắp lượt rồi chứ?
- Nếu như vậy thì chưa.
- Hãy xem lại ngay. Còn về phần thứ hai?
- Trong danh mục có bốn Glép dính dáng đến CIA. Ri-sốt Pôn Glép, sinh năm 1937, nhưng chưa làm việc ở Hồng Kông.
- Xla-vin chỉ lưu ý đến những tên Glép đã có ở Hồng Kông.
- Vậy chỉ còn hai gã: Giôn Glép và Pi-tơ Glép. Nhưng Pi-tơ lại chưa tham chiến ở Việt Nam. Vậy còn lại có Giôn Glép. Còn về vụ tai tiếng mà hắn có dính đến thì chỉ dựa vào các tờ báo "Chai-na-Ana-li-xix" và "Fa-i-xtơ I-cô-nô-mic Rê-viu"[24]. Theo các báo đó, có một gã Glép nào đó đã bị cảnh sát giữ ở sân bay vào cuối năm 1966, khi cảnh sát Anh đã bắt những người của lão Lưu với cái va-ly đựng hê-rô-in, được đánh giá 1 triệu đô-la.
- Cái va-ly ấy, tối thiểu cũng phải ba triệu đô-la... Còn tiếp?
- Đó là tin báo đầu tiên. Sau đó trong báo không thấy lần nào nhắc đến tên Glép lại nữa.

Phần 13

GLÉP

Glép tỉnh dậy, như thể có ai dần lên người. Hắn còn chưa hiểu vì sao khi tỉnh dậy, mồ hôi lại ra lạnh toát, với cái cảm giác nhóp nhép khủng khiếp thế! Hắn nhắm mắt lại, thiếu gì chuyện linh tinh xảy đến trong cái nóng hầm hập này, nhưng vào giây phút hắn nhắm mắt lại, những con số màu đen lúng liếng hiện ra: “sáu”. “không”, “bảy”. Hắn thấy chúng chính xác và gần đến nỗi hắn phải tự dung lấy tay giụi mắt. Mở mắt ra và nhìn đồng hồ: Sáu giờ kém mười. Hắn ném cái thân xác đã được rèn luyện nhiều xuống giường, gõ gõ gót chân ướt mồ hôi xuống sàn gạch men, nhắc ống, quay số điện thoại, cảm thấy ngón tay còn run lấy bầy. Hắn đợi cho đầu kia có người đã cầm ống nói, mới thì thầm rất khẽ:

- Rô-bốt, ông hãy đến bể bơi ngay được không? Tôi đi bơi ngay bây giờ, đừng chậm trễ. Ông hiểu tôi không? Không chậm trễ nhé!

Hắn đặt ống nói xuống, nhìn đồng hồ. Đã sáu giờ bảy phút – Glép mặc quần áo, vượt qua mặt mũi rồi bỏ ra xe. Mười phút sau hắn đã ở “Hin-ton”, khu bể bơi.

Rô-bốt Lô-ren-xơ, phụ trách khu vực của CIA, ngồi trên ghế tựa dài, vẻ ngái ngủ, mặt mũi bơ phờ, mí mắt sùm sụp, thâm quầng, như tất cả những kẻ mắc bệnh gan kinh niên.

- Có chuyện gì xảy ra? – Lô-ren-xơ hỏi vẻ mệt mỏi – Tôi vừa làm việc suốt đêm đến sáng. Có gì khuấy động vậy?

- Tôi không rõ, có thể giờ cũng chưa có gì khuấy động đâu. Hôm qua, tôi với Pôn có cuộc gặp gỡ với tên Nga mà Xtau đã báo. Cuộc gặp diễn ra tự nhiên. Nhưng bây giờ, thốt nhiên tôi bỗng nghĩ: Tại sao hắn lại trú ngụ ở đúng cái phòng 607?

- Vì không còn phòng nào khác, chẳng hạn... Đã tới mùa người ta kéo đến tắm biển rồi.

- Nhưng sao hắn thuê đúng cái phòng mà ta đã gặp và tuyển mộ được gã “Tĩnh Táo” ấy nhỉ? – Glép xích lại gần hỏi khẽ.

- Bởi vì đó là căn phòng có các trang thiết bị riêng, phù hợp với thị hiếu người Nga. Chỉ có thể mà ông đánh thức tôi dậy à?

- Không chỉ vì thế mà thôi đâu, ông trùm ạ. Đứa nào đã đến phục vụ chúng ta hôm ấy? Đứa nào mang đồ ăn đến? Hồi đó, lũ con tườu đang bãi công kia mà! Phục vụ ta là một thằng da trắng không ai biết đến. Hắn lại cụt ngón tay nữa. Mà bọn Nga đang săn tìm thằng Thiếu Ngón ấy, kẻ đang làm việc ở “Hin-ton” này đấy.

- Ông loạn trí à?

- Tôi không hề loạn trí. Tôi rất sợ đấy, ông đại diện à. Xla-vin là một thằng cha khác thường, mắt hắn ranh như ma ấy. Hắn lại thông minh quỷ quái khôn lường.

- Thế ông tưởng tất cả bọn Nga là lũ ngốc cả đấy! Cứ cho là hắn ở trong bọn phản gián đi. Cứ cho là thế. Thì sao? Nếu gã “Tĩnh Táo” bị bọn chúng phát giác rồi thì Trung Tâm đã cảm thấy ngay có trò giả hiệu rồi. Người của ta vẫn gặp hắn ở Mát-xcơ-va thường xuyên. Hắn dính vào với KGB chẳng? Không, vì hắn vẫn chuyển cho ta tin tức gốc kia mà, các tin ấy đều đúng, nên ta vẫn giữ liên lạc với hắn.

- Ông trùm, ông có muốn tôi làm sáng tỏ việc đứa nào đã phục vụ ta ở phòng 607 trước đây không? Ông nhiech tôi là kém về các loại hình nghệ thuật thẩm mỹ và không biết tiếng Pháp, nhưng tôi lại nhạy cảm như một con mụ đàn bà ấy. Tôi linh cảm, ông ạ, tôi linh cảm thấy...

- Ông sẽ hỏi ai, để biết đứa nào đã dọn bàn ăn hôm đó? Danh sách các thủ lĩnh bãi công, ông nhớ chứ?

- Cái này thì tôi không nhớ lắm.

- Tôi vẫn nhớ mà!

Glép chạy đến chỗ người gác cổng, hỏi số điện thoại của ông chủ tiệm ăn, người này lại chỉ cho hắn số điện người trông coi kho nhà hầm, sáu mươi phút, Glép quay lại bể bơi.

Lô-ren-xơ đang bơi trong làn nước xanh, động tác của hắn cẩn trọng, đều đặn và uyển chuyển như phụ nữ.

- Lên đây đã, ông trùm! – Glép đứng bên mép bể bơi gọi, - Nhanh lên nhé! Dọn bàn ăn là Ai-ven Bê-liu, dân di cư từ Lvốp, mất 2 ngón tay bên trái. Xla-vin đang tìm hắn.

Lô-ren-xơ, - thật bất ngờ với thể tạng hần, - đã phốc lên khỏi bể bơi rất nhanh nhẹn, khoác áo choàng vào và nói bằng giọng thực sự quan tâm:

- Tư liệu về bọn di cư này đang nằm trong tay ai? Sao lại có một người Pháp mang giấy chứng minh kẻ di cư? Cái này rối rắm đây, ông có thấy thế không?

- Tôi lấy làm thích về chuyện này, ông trùm ạ!

Bọn chúng leo lên tầng 15, vào khu phòng khép kín số 1.500, mà CIA đã thuê hần từ hai năm nay, đánh thức Un-xơ, tên phụ trách cơ sở tra cứu đây. Gã này không kịp rửa mặt đã phải đến lật bộ ô phiếu của mình lên. Ai-ven Be-liu, cũng tức là I-van Bê-lui, sinh năm 1925, người U-krai-na ở vùng Gi-tô-mia ra đi theo người Đức, sau chiến tranh ở lại Bỉ, trong thời kỳ lạm phát, lại chuyển sang Tuy-ni-di làm công nhân khuân vác ở cảng, rồi từ đó sang Luy-xbua. Có họ hàng thân thích ở Gi-tô-mia, nhưng không thư từ gì, vì sợ gây rắc rối cho họ. Thường ăn nói gay gắt, thường kêu ca là cuộc đời vút đi rồi, cái gì cũng quy tội cho người Mỹ, vì đã không khuyên hần trở về nước Nga. Không thấy có liên lạc gì với sứ quán Nga. Hay uống rượu.

- Thế nào? – Lô-ren-xơ hỏi – ta làm gì bây giờ? Điện hỏi Len-gli chứ? ^[25]

Glép không trả lời quay số “607”. Hần nghe tiếng “tút tut” rất lâu và chuông điện thoại reo không mãi. Hần liếc một cái nhìn đầy ý tứ sang Lô-ren-xơ – “Không có Xla-vin trong khách sạn!”, - rồi quay sang số khác.

- Chào ông Xtau - hần nói, hạ giọng một cách máy móc như thể đang gọi từ một trạm điện thoại tự động nào – ông có giúp được tôi việc này không: ông hỏi giúp xem tên Xla-vin, hói đầu, người cao to, mắt đen, cử động nhanh nhẹn, có đến sứ quán bọn Nga không, vào lúc nào? Tôi phỏng đoán là hần đã đến đó vào khoảng bốn giờ sáng.

- Ông đợi nhé, khoảng ít phút nữa tôi sẽ gọi lại.

Rồi không nhìn sang Lô-ren-xơ nữa, Glép quay số hỏi Pi-la:

- Cô bạn thân mến, xin lỗi, vì tôi đã gọi cô sớm thế này. Cô chia tay với anh bạn của chúng ta khi nào vậy?

- Ông ta đưa em về tới nhà, anh Giôn ạ. Tán dóc độ dăm phút trong ô-tô thôi. Ông ta không chịu lên nhà chơi, chỉ nài em dành ít thời gian cho ông ta ngày hôm nay. Hẹn vào 8 giờ sáng đây.

- Ông ta chia tay với em khi nào, là điều tôi muốn hỏi.

- Quảng 3 giờ sáng đấy, mà cũng có thể là...

Glép không đợi Pi-la nói hết, hần cắt máy, rồi lại gọi cho tướng Xtau và nghe trả lời:

- Ông Giôn ạ, - Xtau nói, - Có một người có đặc điểm giống tên Xla-vin ông hỏi, đã đến sứ quán Nga...

- Hần rời khỏi đó khi nào? – Glép ngắt lời.

- Ông có hỏi tôi điều đó đâu.

- Vậy nhờ ông xác định hộ ngay nhé. Và hỏi giùm bọn đã canh gác ở sứ quán Nga đặc điểm của tên đã từng lảng vảng đến bên hàng rào hôm trước... Tôi quan tâm hơn hết đến vấn đề này, tên đó có bị cụt ngón tay không?

Lô-ren-xơ đặt ấm cà phê lên bếp điện trong phòng ăn, lau mặt rồi hỏi Glép?

- Ta làm gì bây giờ?

- Ôc-ta-vi-ô đã đi gặp Ô-ga-nô, còn Pê-rây-ra thì đang chuyển vũ khí sang Na-gô-ni-a, trong tay tôi giờ không còn ại trong đội khủng bố nữa, ông trùm ạ!

- Sao ông lại cho rằng phải dùng đến đội khủng bố...?

- Thế theo ông, ta phải đi giải thích với gã Bê-liu này về sự ưu việt của xã hội ta so với xã hội độc tài mất nhân quyền kia của chúng sao? Vấn đề bây giờ còn là: Xla-vin đang ở đâu?

- Gượm đã, ông Giôn! Tôi không hiểu sao ông lại sốt vó lên thế, làm tôi cũng như bị cuốn theo mất. Thế cái ngữ gã Bê-liu ấy thì có thể nói được cái gì?

- Hần chẳng cần nói gì cả, chỉ cần hần biết trở tay nhận diện đúng tấm ảnh của điệp viên “Tĩnh Táo” là tôi với ông đi đòi nhà ma! Mà thế cũng đáng đời thôi: chúng ta đã không biết bảo vệ cho tay nội gián quý giá bậc nhất mà lại!

Điện thoại lại reo và Glép nhận thấy Lô-ren-xơ cũng thốt rùng mình như bị rét.

- Tôi nghe đây, - Glép đáp. Hần chắc rằng Xtau gọi, và quả đã không nhầm.

- Ông Giôn ạ, tên Xla-vin ấy vừa ra khỏi sứ quán xong.

- Ông có cho theo dõi hần không?

- Ông có phát hiệu lệnh gì thêm đâu, ông chỉ bảo tôi đợi trong ngày nay. Tôi có cảm giác là hần

gặp may.

- Cảm ơn ông Xtau nhé, ông giúp tôi vậy là được nhiều việc lắm. Ông có thể cho xin cả địa chỉ của tên Ai-ven Bê-liu được không? Tôi cho rằng Xla-vin hiện đang đến đó.
- Năm sinh, nơi sinh của hắn?
- Hắn từ phương Bắc tới, đã hơn 10 năm. Hiện làm việc ở “Hin-ton”. Hắn là người của bọn chúng đây, ông ạ! Xla-vin chắc đến gặp hắn, ta phải xác định được sự việc đó.
- Cử người đến địa chỉ ấy chẳng? Tất nhiên, sau khi đã xác định đúng sự việc?
- Nhưng chỉ khi nào có hiệu lệnh của tôi. Hiểu không? Bây giờ thì hoàn toàn không được, ông động vào, sợ lộ việc. Chỉ sau khi có hiệu lệnh đã nhé, ông Xtau ạ! Tôi chưa gác máy đâu, ông cho tôi địa chỉ ấy ngay đã, ông Xtau.
- Ông Giôn, ông đang nói việc gì thế? – Lô-ren-xơ hỏi.
- Một việc thú vị, ông trùm ạ. Tôi muốn làm sao để Xla-vin bị bắt như một tên gián điệp Nga và một tên khủng bố. Điều ấy sẽ đem lại cho chúng ta nhiều cái lợi lắm. Khó mà hình dung được nhiều đến thế nào, nhất là đúng trước lúc bắt đầu chiến dịch “Ngọn đuốc”.

Phần 14

TÌM KIẾM I-GRÊ-SA-ÉP, TƠ-RU-KHIN

Grê-sa-ép được cử đến trò chuyện với người bán nước khoáng Xi-din mà theo tư liệu quan sát, thì ngày nào, vào một giờ nhất định, Pa-ra-mô-nốp cũng đều đến đó, việc này đã thẩm tra kỹ. Nhưng gặp Xi-din rồi, anh đâm ra lúng túng.

- Vàng, vàng, vàng – Xi-din nhỏ thó, đầy mồ hôi, nói lia lịa – Anh đừng giả bộ ngây ngô, cứ như anh từ bên cơ quan “Thanh tra lò cao” hay “Mua bán nguyên vật liệu” đến ấy! Người ta đã dạy cho nhân viên thương nghiệp chúng tôi thừa cảnh giác rồi! Anh cứ nói thẳng thừng xem: Ở đây đã có điều tiếng gì? Ai báo cáo? Pri-khốt-cô lại đi tố cáo tôi nấu chảy những chai không với đồng và kền phải không? Hay là Đrư-nốp đánh tín hiệu lên? Tay này chắc báo là tôi tiêu thụ chui các mác chai “Boóc-giô-mi” cùng với nút, thông đồng với Sa-ru-đi-nốp?... Anh có muốn xem các phiếu nhập không. Tôi không có bán nước lã thay cho nước khoáng đâu đấy nhé! – Trình độ văn hoá đã lên cao rồi, ai cũng biết sợ bệnh gan mà lại...

- Anh nói kháy tôi đủ kiểu thật uống công, - Grê-sa-ép đáp, anh đã bị lão lăm mồm này tước hết mọi phương án ứng phó có thể có – Tôi không phải từ ban chống tham ô tài sản xã hội chủ nghĩa và chống đầu cơ buôn lậu đến đâu.

- Thế thì còn từ đâu đến? Chả lẽ lại từ phòng khám phụ khoa cử đến? Hay là từ xưởng “Mốt-xphim”?

- Ấy, chính là từ tổ liên hợp làm phim số 2 của xưởng “Mốt-xphim” thật đấy! – Ru-xta-mốp điềm nhiên trả lời thay Grê-sa-ép. Anh quyết định sử dụng tình bạn quen lâu năm với trợ lý đạo diễn Kha-rin, bạn từ hồi còn đi học thời trẻ, đã bị đuổi khỏi trường Plê-kha-nốp vì một vụ say rượu bí tỉ, suýt dẫn đến chuyện ẩu đả ồn ào (Đấy là kết luận của buổi họp Đoàn thanh niên – dù sao, mới là suýt ẩu đả, chứ việc ồn ào ấy chưa diễn ra; các bạn hồi ấy đã tỏ ra nhẹ tay vì không muốn gây dao to búa lớn, làm hỏng cả tương lai chàng thanh niên!).

Đến đó, thì Xi-din thực sự ngạc nhiên. Cũng như bất kỳ nhân viên thương nghiệp nào, anh ta tỏ ra đặc biệt quan tâm tới các nhà hoạt động văn hoá.

- Thật ư? Vậy phải có giấy tờ xác nhận chứ?

- Giả thử tôi từ ban chống tham ô, đầu cơ và buôn lậu tới thì đã có giấy tờ xuất trình rồi... Còn thế này thì thực ra có cần gì giấy? Tôi là trợ lý của đạo diễn Bô-brốp-xky, chắc anh đã nghe tên?

- A, Tô-li-a đây mà! – Xi-din nhún vai – “Nghe tên” là thế nào? Ông ấy gần như tuần nào cũng đến mua nước khoáng “Xla-vi-a-nốp-xkai-a” của hàng tôi. Và tôi vẫn cất riêng, không bán cho các khách hàng bình thường, mặc cho ai ngửa mồm cứ việc chửi! Tôi phải biết quý hệ tiêu hoá của các nghệ sĩ hơn là các cơn đau khổ vì quá chén của các phần tử lưu manh đội lốt vô sản chứ!

Thực tình, Bô-brốp-xky có đến mua của Xi-din nước uống, nói chuyện phiếm dăm ba câu, nhưng thế cũng đủ để những kẻ tán dóc khôn khéo như Xi-din thoả mãn với cuộc gặp gỡ, và bốc phét nó thành một tình bạn cố cựu.

- Vậy thì hay rồi, chúng tôi đang rất muốn yêu cầu...

- Xin cứ việc.

- Anh có giúp chúng tôi tổ chức quay phim được không?

- Ở ngay chỗ tôi?

- Vâng! Một cảnh hay đấy. Nếu anh muốn, chúng tôi sẽ đưa anh xem kịch bản trước.

- Thế tôi cũng được lên phim chứ?

- Hẳn thế rồi!

- Các anh nói thật chứ?

(Ôi, nỗi háo danh của người đời! Vì lẽ gì mà người ta háo hức quay phim làm vậy? Chắc để lưu hình muôn thuở chăng?)

- Thật chứ còn gì. Ít ra là do đạo diễn Bô-brốp-xky muốn thế!

- Sao ông ấy không đích thân đến đây nhỉ? Các anh về nói lại với ông ấy, là sắp tới tôi sẽ được

nhận nước khoáng nhãn hiệu “Náp-tu-xi-a” nhé. Cái này mới thật là thuốc trường sinh, uống nó thì cứ thích mê. Dù có rượu chè quá chén cũng không còn đáng sợ nữa, nó rửa gan rửa thận sạch sẽ, thật cứ y như bột giặt!

- Anh Xi-din này, cả tên anh là gì nhỉ?

- Gri-gô-ri Gri-gô-ri-ê-vích.

- À phải, đúng rồi, sếp Bô-brốp-xky có nhắc đến... Anh Gri-gô-ri Gri-gô-ri-ê-vích này, chúng tôi muốn tổ chức quay tại cửa hàng nhưng giấu kín ca-mê-ra đi.

- Giấu kín ca-mê-ra? Học như kiểu Gri-sa chứ gì?

- Gri-sa nào nhỉ?

- Ồ, đạo diễn Chu-khơ-rai ấy mà. Ông ta đặt máy, vờ làm như đang quay lũ chim bay; kỳ thực lại bấm trộm vào chỗ một đôi trai gái đang tình tự.

- Đúng thế đấy!

- Thế thì còn gì đơn giản hơn! Ta đục một lỗ ở cửa kia – Anh ta quay người lại, - có cái kho, anh vào trong mà đặt máy, còn tôi sẽ tán tếu với khách hàng... À, nhưng gờm đã, thế thì lại không trông được rõ mặt tôi, ai biết là tôi đóng phim từ phía sau lưng?

- À, chúng tôi sẽ đặt hai ca-mê-ra. Khách hàng thì tưởng là chúng tôi quay anh, nhưng thực thì quay cả từ hai phía, có hai điểm thu hình một lúc.

- Biết đâu các anh lại chả lấy cái mặt sau lưng mà chiếu lên phim, còn mặt trước thì quảng vào sọt rác, tôi cũng biết tổng cái trò lấy lòng ấy của các anh rồi.

- Anh yên tâm, nếu anh không tin tôi, thì chuyển này anh cứ gặp Bô-brốp-xky mà trực tiếp đề nghị!

- Thôi đi, anh làm như tôi không biết gì ấy. Thời buổi này, có phải người đứng đầu quyết định cả đâu, việc can hệ có khi lại tận người đứng hàng thứ năm quyết ấy chứ! Tôi không rõ anh xếp vào loại nào trong nghề điện ảnh, trợ lý là thế nào, có hơn người giúp việc không, nhưng có điều khỏi phải bàn cãi. Anh cứ trình lên bàn giấy thủ trưởng anh cái gì, thì rồi nó sẽ lên phim cái ấy! Ở ta vẫn chả thấy nhan nhản như thế là gì? Ví như trưởng phòng thương nghiệp quận có bao giờ thêm tiếp đến tôi, đối với tôi, ông ta cũng xa lạ như giáo hoàng La Mã ấy, hòng gì mà dễ dàng đề đạt này nọ. Phải vào chỗ cô thư ký! Nếu bộ máy tiêu hoá của cô ta tốt cả và thậm chí làm việc đều đặn như các máy móc vũ trụ ấy thì đến nước khoáng “Náp-tu-xi-a” cũng chẳng được việc gì! Nhưng cũng có thể cô ta lại đang thích có một kiểu quần lót mang liền với tất, mà ông quầy hàng trưởng lại mắc bệnh loét dạ dày. Vậy là xong ngay. Tôi mang cho ông nước khoáng “số 17” và “Vi-tau-tat”, - còn này đây phần cô, quần mang liền với tất. Vậy thì tôi chăm lo cho ai vậy? Cho lợi ích cá nhân hay lợi ích tập thể? Mà có thể cứ nhờ toet, bắt cần ai hỏi! – Không có nước khoáng “Ê-xen-túc”, các vị kêu lên đâu đấy, chứ kêu gì tôi?! Làm thế lại sượng, chả phải bận rộn vất vả gì! Thôi, chẳng đáng nói làm gì những chuyện đó, động đến nửa câu là tôi lại thấy bức, mà cũng chẳng làm gì được!

... Cửa đằng sau Grê-sa-ép bỗng sập mạnh. Anh quay lại. Trên ngưỡng cửa hiện ra Pa-ra-mô-nốp, mắt chăm chăm nhìn Xi-din. Xi-din mỉm cười rồi đưa tay làm một cử chỉ lạ lùng, khó hiểu, đồng thời lên tiếng hỏi:

- Ông cần gì?

- E hèm... ồ không... chẳng qua tôi muốn hỏi, người ta đã chở nước khoáng “Xai-rơ-mê” đến chưa?

- Ông đến muộn hơn nhé, khoảng trước 5 giờ chiều, bây giờ họ chưa chở “Xai-rơ-mê” đến đâu, Grê-sa-ép liếc mắt lên nhìn tủ kính bày hàng. Trước mắt anh vẫn có bảy chai “Xai-rơ-mê” xếp ở đó!

*

**

- Thế ngộ nhờ những chai đặt làm mẫu trong tủ kính là nước thường thì sao? – Côn-xtan-ti-nốp hỏi, ngắt ngang mạch báo cáo của Grê-sa-ép. – Chai hết nước khoáng rồi, để bày hàng thôi? Đại tá Tơ-ru-khin, trưởng nhóm điều tra, trả lời:

- Cũng có thể thế. Nhưng việc gì Pa-ra-mô-nốp lại phải đến tận cửa hàng của Xi-din để mua “Xai-rơ-mê”, trong lúc như tôi đã kiểm tra, ngay tại quầy bán điểm tâm ở chỗ Pa-ra-mô-nốp vẫn có bán loại nước khoáng ấy?

- Quan sát tiếp thì thấy thế nào?

- Pa-ra-mô-nốp vòng vèo ngoài phố mất 17 phút, chốc chốc lại nhìn đồng hồ, rồi rẽ vào một trạm điện thoại tự động và gọi điện với ba số đầu chỉ khu vực là 241, có lẽ gọi cho Sác-ghin Lê-ô-pôn Ni-ki-pho-rô-vích.
- Sao lại có lẽ?
- Anh ta che lưng khuất mặt số, lại còn lấy tay bảo hiểm, nên các đội viên trinh sát không thể xác định được những số còn lại... Nhưng Pa-ra-mô-nốp không có người quen nào khác ở khu Xa-đô-vô-xen-nai-a, theo chỉ số ấy, ngoài Sác-ghin.
- Giả định thứ nhất, tôi chấp nhận, có nhiều phần chắc là anh ta gọi cho Sác-ghin thật, nhưng giả định thứ hai, tôi bác bỏ. Nếu anh ta gọi về khu vực ấy nhưng tới một địa chỉ liên lạc mà các đồng chí chưa biết thì sao? Có thể như vậy lắm chứ?
- Có thể lắm, nhưng chỉ ở một trường hợp.
- Trường hợp nào?
- Trường hợp Pa-ra-mô-nốp đích danh là tên nội gián mà CIA vẫn đánh những bức điện mật sang; một khâu trung chuyển trong mạng lưới.
- Các đồng chí kể tiếp đi.
- Pa-ra-mô-nốp lại quay về chỗ Xi-din. Tay này rút cho anh ta một cốc nước. Pa-ra-mô-nốp uống hết, không trả tiền, cũng không chào cả Xi-din, chạy ra bến xe, nhảy lên ô-tô buýt và 7 phút sau đã ở ga-ra.
- Rồi sao?
- Rồi lại tiếp tục sửa xe của Ôn-ga Vin-te.
- Các đồng chí hãy đi sâu vào Sác-ghin nhé. Các đồng chí đã tìm hiểu được những tài liệu nào từ “phòng lưu trữ đặc biệt” lọt được vào tay Sác-ghin chưa?
- Rồi. Chính là những tài liệu mà Trung tâm CIA rất quan tâm.

*

* *

Giữa lúc ấy, Sác-ghin đang đứng ở ngã tư Ác-bát và Xmô-lên-xcai-a, ở cửa ra của một cửa hàng thực phẩm, vẻ sốt ruột. Khi nhìn thấy một chiếc xe có biển số ngoại giao, anh ta từ vỉa hè bước xuống, vẫy tay vui vẻ với người nước ngoài lái chiếc xe, anh này phanh ngay xe lại, họ chào hỏi nhau, nói chuyện vài ba phút nhưng không nghe được họ nói gì, vì Sác-ghin tì tay vào cửa ô-tô và cúi người về phía người ngồi trong xe. lát sau, thấy Pa-ra-mô-nốp lái xe của Ôn-ga Vin-te tiến lại, cho chiếc xe “Gi-gu-li” đỗ cạnh chiếc xe mang biển ngoại giao. Khi người nước ngoài kia chia tay tạm biệt, Sác-ghin ngồi vào xe Pa-ra-mô-nốp lái, họ đến phố Prê-ô-bra-gien-xkai-a nhà số 7, đón thêm hai cô gái, rồi lên đường tới tiệm ăn “Nước Nga”, ăn xong họ quay về nhà Sác-ghin và ngủ đêm lại đó...

Phần 15

CÔN-XTAN-TI-NỐP

- Về Sác-ghin, lúc ấy anh ta đã nói chuyện với Van Dê-gơ, đại diện của hãng “Tơ-rết Co-pô-rây-sân”, đó là bạn hàng của cơ quan Sác-ghin, - Prô-xcu-rin báo cáo.
- Có gì đáng ngại về anh bạn hàng này không?
- Một thương gia thuần túy. Theo ý chúng tôi, anh ta không dính dáng gì đến các cơ quan tình báo.
- Thế còn các cô gái nào đi cùng với Sác-ghin và Pa-ra-mô-nốp?
- Hai cô thợ đốt lò bánh – Prô-xcu-rin trả lời - Một cô tốt nghiệp trung cấp dệt, cô kia về thực phẩm, cả hai từ Rô-xtốp chuyển lên Mát-xcơ-va, đang thiếu nhân lực, thế là bảo làm gì cũng ừ, miễn là người ta cho vào ở nhà tập thể, dù tạm thời ở căn hộ 1 phòng cho cả hai người. Một ngày trực lò, hai ngày đi chơi.
- Côn-xtan-ti-nốp phì cười: “Đi chơi với ai?”
- Chúng tôi chỉ vừa mới xác định được họ thế thôi, thưa đồng chí Côn-xtan-tin I-va-nô-vích, chúng tôi đang nghiên cứu thêm.
- Thế đồng chí không thấy là sự việc cứ dày thêm mãi như tảng tuyết đóng cục à? Như thế là ngày càng khó ra, đúng không?
- Chẳng làm thế nào được, đây là thực tế. Mà thực tế nó lại chẳng chịu xuôi chiều, cứ đâm ngang ra mãi.
- Đồng chí có một trí nhớ rất tốt – Côn-xtan-ti-nốp nhận xét – nhưng, dù đây là thực tế chẳng nữa thì cái cách để cho sự kiện ấy lẩn ra, cứ phình to thêm mãi thế này làm tôi ngại lắm. Con người đâu phải là tảng tuyết mà ta cứ chồng chồng mãi vào một chỗ - đây là một phạm trù đáng sợ, đồng chí có thấy thế không?
- ... Khi Prô-xcu-rin đã báo cáo và thông qua kế hoạch hành động xong, bước ra, Côn-xtan-ti-nốp quay số điện thoại gọi cho Ôn-ga Vin-te.
- Chào nhà quán quân, - Ông nói - Họ trò của chị đang chào chị đấy. Tôi đang lo ngày mai sẽ ra sân trễ giờ mất. Cái xe “Gi-gu-li” của tôi lại bị trục trặc, mà đem đến chỗ sửa xe thì mất cả ngày mới xong, rất tiếc là không quen một anh thợ sửa xe nào cừ khôi...
- Tôi có quen một chỗ. Và nếu bác nói là tôi giới thiệu, anh ta còn không lấy tiền của bác là đằng khác. Bác chịu khó mua cho anh ấy một vốt-ca “Pơ-sen-nhit-nai-a”; hoặc tốt hơn là rượu gin. Bác có bút chì ở đấy không?
- Tôi có đây.
- Bác ghi nhé: Pa-ra-mô-nốp, Mi-kha-in Mi-khai-lô-vích, số điện 351.40.04. Có điều là đừng nói qua điện thoại rằng cần gặp anh ta để sửa xe!
- Anh chàng tội nghiệp ấy sợ đấy! – Côn-xtan-ti-nốp mỉm cười.
- Nát rượu mà, đâm ra nhát, cái gì cũng sợ!
- À, mà chị đã nói chuyện được với các nhà nghiên cứu về châu Phi, bạn bè của chị chưa?
- Hiện giờ chưa kết quả lắm. Họ chưa muốn trò chuyện đâu, vì còn muốn để dành các ý của mình để viết một số bài báo. Mấy anh chàng keo thật! Bác có hay nghe các đài của địch không?
- Cũng đôi lúc.
- Hôm qua đài Anh đã truyền đi một bài bình luận rất đáng chú ý về Na-gô-ni-a đấy; bác thử suy tính kỹ xem, chúng đang chuẩn bị đổ bộ mất, rất giống ở Công-gô[26], vì lời lẽ cũng gần như thế.
- Bọn họ đổ bộ, vậy thì ta, trong trường hợp cần thiết, cũng sẽ sử dụng những đối sách của mình chứ, vì chúng ta có hiệp ước tương trợ kia mà, - Côn-xtan-ti-nốp nói, đúng vào câu hỏi mà CIA đưa ra cho tên gián điệp giấu mặt của chúng, trong bức điện mật mã gần đây nhất. Đầu dây bên kia im lặng một lát.
- Có chuyện gì vậy, chị Ôn-ga?
- Không, tôi hút thuốc một tý thôi.
- Chị mà cũng hút thuốc cơ à?

- Ấy, cũng mới bắt đầu thôi.
 - Từ khi nào vậy?
 - Mới hôm nay... Thôi được, bác gọi cho Pa-ra-mô-nốp đi nhé, rồi ngày mai ta lại ra sân chơi, tôi thích được trò chuyện với bác.
 - Tôi cũng thế, và dễ hiểu thôi - chị là nhà khoa học uyên bác, còn tôi là anh luật gia khô không khốc mà lại...
 - Bác đừng quá lời khen làm vậy, suy nghĩ của bác mới thật là dứt khoát, rạch ròi chứ! Chứ còn tôi ấy à, giá tôi dám viết “Bọn họ thì đổ bộ, còn chúng ta... cũng sẽ sử dụng những đối sách của mình chứ”, thì người ta sẽ bẻ quặt tay tôi lại!
 - Ai?
 - Các thủ trưởng của tôi.
 - Sao vậy?
 - Họ sẽ bảo: “Không thể gay gắt như vậy, chị không phải là chính phủ, kẻ thù chúng ta chỉ chờ đợi chúng ta nói ra câu ấy...”
 - Việc gì mà chúng phải đợi, khi ngay trong hiệp ước, mọi thứ đều đã được công bố trên báo?
 - Họ sẽ bác lại tôi: Khi cuộc bạo loạn nổ ra rồi, chúng sẽ xé ngay cái hiệp ước ấy. Và thế là ta sẽ không thể làm gì được, vì đó sẽ là sự vi phạm pháp luật quốc tế.
 - Không đúng – Côn-xtan-ti-nốp nói, mà đầu căng ra để nghĩ, có nên tiếp tục câu chuyện nữa không, hay là chuẩn bị để đến ngày mai nói ở sân chơi thì hơn – Không đúng, ông nhắc lại, vì việc lật đổ chính phủ hợp pháp ở Na-gô-ni-a chỉ có thể thành, khi có các lực lượng từ bên ngoài tham gia, mà chính đó đã là sự vi phạm lớn nhất công pháp quốc tế... Thôi nhé, cảm ơn chị đã giới thiệu cho tôi Pa-ra-mô-nốp. Giá như chị gọi đây nói trước một chút cho anh ấy thì tốt quá, được chứ?
 *
 * *

Pa-ra-mô-nốp bắt tay Côn-xtan-ti-nốp, rồi đi với ông vào trong ga-ra, xem chiếc xe, lật nắp mui xe lên, và di tay vào các mối dây.
 - Chị Ôn-ga có bảo là xe của bác bị hỏng hóc khá phức tạp... Hoá ra đường dây điện của bác bị đứt, nên máy không nổ, thế thôi. Nếu có ra nước ngoài công tác, bác hãy mua lấy một bộ dây để tự kiểm tra, cái này chúa lăm, bọn tư bản chết tiệt chúng nó biết làm nhẹ gánh cho anh thợ sửa chữa rất nhiều.
 - Cái ấy thì bọn chúng có thể làm được lắm – Côn-xtan-ti-nốp đồng ý – anh có kính không nhỉ? Tôi chẳng nhìn thấy hỏng ở đâu cả, tôi để quên kính ở chỗ làm việc mất rồi...
 - Cái gì cơ?
 - Hai màng mỏng thấu kính lắp liền vào mắt, làm tiêu cự của thị giác trở lại bình thường. Mất đứt nửa tháng lương ở nước ngoài đấy, nhưng được cái không vướng bận gì cả.
 Anh ta cười to, vẻ hả hê, thoả mãn làm phả ra mùi vốt-ca, nhưng không nồng nặc, vì còn rất mới.
 - Bây giờ ta vào căng-tin ở ngay chỗ anh, kiếm cái gì uống, hay ra quán cà phê? Côn-xtan-ti-nốp hỏi.
 - Có vì dịp gì mà uống nhỉ, đồng chí thân mến, với lại ở cơ quan tôi có quy chế cấm uống rượu, giám đốc của chúng tôi bị huyết áp cao, bản thân ông ta không uống, và thế là cũng cấm mọi người. Không được uống, cứ y như trại lính, chứ đâu có được sống ra hồn người. Thỉnh thoảng có sự cố gì nghiêm trọng bác cứ lại đây, tôi sẽ giúp bác, chị Ôn-ga đã nhờ thì có phải nhảy vào lửa, tôi cũng không nề hà. Chị ấy có bảo tôi, là bác sắp đi Luy-xbua phải không?
 - Đúng thế. Anh có nhắn gì sang đấy? Hay có gì cần mang hộ về không?
 - Thế bác đi theo bộ phận nào?
 - Pháp lý ấy mà.
 - Nghĩa là sao?
 - Tôi đi làm nhiệm vụ hợp thức hoá các chuyển hàng cung ứng của Sác-ghin.
 - Bác có biết anh Lê-ô-pôn không?
 - Cũng có nghe tên.
 - Một con người thật thánh thiện đấy. Vì sao mà tôi lại phải hỏi bác đi thay mặt cho cơ quan nào, bác biết không?... Có lẽ bác sẽ giúp được tôi, tôi nghĩ thế: Tôi đã dành dụm được nửa tiền

để mua chiếc “Gi-gu-li” rồi, còn phải chạy một nửa tiền nữa. Giá tôi còn được làm việc cho phái đoàn ta bên đó độ hai năm nữa nhĩ! Lê-ô-pôn có hứa với tôi, nhưng bác biết không, anh ấy không có chức quyền gì, chỉ là nhà kinh tế đơn thuần, còn bác thì nhìn mặt cũng có thể đoán là một nhân vật quan trọng.

- Sao vậy?

- Cái ấy chả giải thích được, chỉ có thể cảm nhận thấy thôi.

- Anh đi công tác về nước đã lâu chưa?

- Cũng mới thôi.

- Bên đó thú vị chứ?

- Cũng được! Ở đây có gì tốt nhĩ? Có thể mua phụ tùng ra-đi-ô với giá rẻ, nhập thẳng từ Hồng Kông mà. Hàng dệt cũng khá. Mỗi tội giày dép thì không ra gì. Người ta bảo ở Tây Ban Nha giày rẻ, chỉ 10 “bắc” [27] một đôi thôi, lại còn các loại mũ thượng hạng nữa, có đủ... Pa-ra-mô-nốp đây nấp xe lại – Xong rồi, bác có thể yên trí đi được, nhưng dù sao bác cũng cứ nên mua bộ dây để kiểm tra tự động đi, sẽ không còn phải khổ vì nó nữa.

- Cám ơn anh đã chỉ vẽ tận tình. Trong căng-tin, chỗ anh ấy, có nước gì lạnh uống được không?

- Trong đó có nước khoáng.

- Nước khoáng nhãn hiệu gì?

- Có quý biết được chúng nhãn hiệu gì. Nước nào mà họ chẳng chở đến đấy. Bác nhớ cho gửi lời hỏi thăm chị Ôn-ga nhé, và đừng phóng nhanh quá, xe còn chạy được khá êm đấy...

- Tôi sẽ chuyển lời chào. Chắc anh dạy chị ấy lái xe?

- Không. Đu-bốp dạy chị ấy đấy.

- Thế chồng chị ấy?

- Không phải. Chồng chị ấy không thích, rất sợ chị ấy bị tai nạn. Ở bên ấy, người ta phóng kinh lắm, không như ở ta đâu.

Côn-xtan-ti-nốp rút trong cặp ra chai rượu gin, chìa cho Pa-ra-mô-nốp và nói:

- Cám ơn anh nhé, Mi-kha-in Đì- khai-lức.

- Ấy chết, bác cứ vẽ - Pa-ra-mô-nốp đáp, nhưng sau khi nhìn quanh một loáng, đã cầm lấy chai rượu.

- Hình như tôi có gặp Đô-tốp rồi, - Côn-xtan-ti-nốp nói sau khi đã ngồi vào xe – Anh ấy hơi khập khiễng phải không?

- Vâng.

- Một anh chồng tốt?

- Vét đĩa. Chị Ôn-ga đã hành động đúng, khi bỏ anh ta mà về.

- Sao vậy?

- Ồn lắm. Lúc nào cũng: Cái này không phải thế, cái kia phải thế cơ! Thời gian gần đây tôi không thềm sửa xe cho anh ta nữa. Soi mói, kiểm tra, cứ làm như mình là đồ bịp ấy, rồi lại hít hít ngửi ngửi y như dân nghiện cần sa... Phải biết là, chỉ cần một cốc rượu cũng sinh chuyện rồi, kẻ này thì đâm ra ngờ nghệch, lú lẫn, người khác thì lại thêm sinh khí, công việc hoá chạy hơn, uống rượu cũng đâm bầy đường chứ!

- Có lẽ anh ta cũng không bao giờ thật tỉnh táo thì phải.

- Không, chỗ này thì phải nói là bác không thể tìm ra dấu hiệu gì đâu, anh ta không nghiện, chỉ nhấm nháp một ly gọi là thôi. Thực ra thì anh ta có thể tợp cả lít cũng không sao, nhưng không hề tít mắt lại và cũng không lấy làm thích thú. Ở cùng nhau bên ấy, chẳng có gì giấu được nhau, người nào cũng biết rõ tất cả mọi chuyện về nhau...

- Thôi nhé, - Côn-xtan-ti-nốp cho nổ máy - Tất cả mọi chuyện thì ai có thể biết được về ai, đến ngay bản thân mình, con người ta cũng chưa biết hết đến tận cùng nữa là. Cám ơn anh bạn lần nữa nhé, ta còn gặp nhau mà.

“Điện gửi Xla-vin:
 Hãy tìm cách đến được đồn cảnh sát giao thông mà Pa-ra-mô-nốp đã bị giữ. Hãy cố tìm ra nguyên nhân anh ta bị giữ.
 Trung tâm”

Phần 16

XLA-VIN

Xla-vin đã hiểu cả, khi ba viên cảnh sát cùng đi với người gác cổng bước qua cạnh anh và mở cửa phòng nơi Bê-liu đã làm việc. Phòng không có cửa sổ, phía trên đầu chỉ có mấy đường ống điều hoà không khí, khá ngọt. Trên bàn thợ, có kẹp cái ê-tô, đồ nghề để rải trên cái áo choàng bằng da, rải theo cách có thể đoán ngay rằng đó là đồ nghề làm việc của một người Nga: Sự lộn xộn đặc biệt có thể nói là hào hứng, mà chỉ có một anh thợ của ta, do làm hùng hục, bị cuốn vào việc đến quên cả thời gian mới thể; đến khi sức tỉnh, nhìn đồng hồ thì đã muộn, bèn quẳng nguyên tại chỗ. Người thợ Đức hoặc Mỹ sẽ xếp sắp đồ nghề 5 phút trước khi chấm dứt công việc, trong óc anh ta đã lấp sẵn đồng hồ rồi, không để thừa phút nào cả, một phút, cũng như đô-la, đối với anh ta đều có giá trị.

- Cái anh chàng khéo tay của các ông đâu rồi? - Xla-vin hỏi người gác cổng - người ta đã bảo với tôi là chỉ có anh ta mới có thể giúp tôi sửa cái vợt đánh ten-nít ưng ý...

- Anh ta bị giết rồi! - Người gác cổng trả lời, nhưng một viên cảnh sát quắc mắt nhìn bác ta, đến nỗi bác ta hoảng sợ; ho một cách vụng về, quay lưng lại Xla-vin, đi vào một góc, kéo cái ghế đầu và ngồi xuống.

- Anh đứng lên đi, - viên viên cảnh sát kia nói. - và đừng có động tay vào bất cứ việc gì.

Xla-vin quay về phòng, mở ban công, ngồi vào ghế tựa, vặn người rằng rắc. "Tôi đã đánh giá mảy mà chưa đúng, Glép ạ, - anh nghĩ, - mảy đã nện tao, nện một cú thật mạnh, có điều là, bằng cú nện này, mảy đã khẳng định rằng chính chúng mảy đã tuyển mộ được một kẻ trong số chúng tao ở ngay đây, điều ấy, bây giờ đã hiển nhiên. Nghĩa là Bê-liu đã viết đúng sự thật. Bây giờ không ai còn có thể trở tay vào nhận dạng một trong những tấm ảnh đang nằm trong túi ta đây. Tôi đã hành động đúng khi ta không bèn mải đến nhà Bê-liu: Nếu đến, Glép thừa sức đổ vấy việc này cho ta. Nhưng làm sao hắn đọc được ý nghĩ của ta nhỉ? Trong vụ này, ta sai lầm ở chỗ nào?"

Trong nhà tắm, Xla-vin đốt hết các tấm ảnh mà anh lấy ở chỗ Đu-lốp hôm qua, anh vò hết tro vụn ra, đổ nước, rảy crê-din để hết mùi giấy cháy, và quay ra ban công. Anh vuốt mạnh khuôn mặt mình bằng bàn tay rắn chắc, đứng dậy, gọi điện cho Pôn Đích lúc anh chàng này còn ngủ, và mời anh ta đi uống cà phê.

"Phải lựa chiều đánh lạc hướng - cuối cùng Xla-vin ngẫm ra, - Phải làm cho Glép yên tâm, nếu không mình sẽ không hoàn thành được nhiệm vụ, sẽ hỏng bét cả và không thể dò ra tên gián điệp. Chỉ có một người có thể giúp mình trong việc này, đó là Đích. Mình phải qua anh ta mà làm Glép tin rằng cái việc mình xuống tiệm ăn đêm qua chỉ là một sự vô tình, một sự vô tình vô nghĩa lý khi say. Tiếc là mình chưa trông thấy Bê-liu, dù là chỉ nhìn thoáng thấy mặt. Mình phải làm cho hắn tin rằng hắn đã uống công mà lo sợ mình. Mình có thể làm được điều đó, nếu mình hé ra cho Pôn một góc sự thật. Và anh ta sẽ hiểu là Glép thuộc về CIA, cái đó cũng có lợi cho mình trong tương lai".

Trong "ba" vắng tanh, Pôn Đích đi tới, nét mặt dăm dăm, nhếch nhác, tay run lấy bầy.

- Nghiện rượu là cái bệnh xã hội, I-van ạ, - anh ta thở dài - Dù sao chẳng nữa, luận cứ kiểu ấy cũng cho phép tôi uống thoải mái từ sáng. Anh thích tợp một ngụm gì nào?

- Cà phê. Tôi muốn nháy ra sân quần vợt một tý... Nhưng này, tại sao anh cứ gọi tôi là I-van mãi?

- Đối với tôi. Người Nga nào cũng tên là I-van. Kể cũng hay, khi có một cái tên xác định được cả dân tộc. Chúng tôi chẳng hạn, chẳng thấy người ta gọi đồng loạt là Giôn, như thế kể cũng tiếc.

- Sao vậy?

- Vì mỗi người chúng tôi sống cho mình, chúng tôi không có hướng chung, các ông thì là một khối, người ta bảo các ông thế nào thì các ông hành động thế!

- Này, Pôn, ông thử đọc lại Tôn-xtôi, Đốt-xtôi-ép-xki. Đừng có coi một dân tộc nào là một bầy cừu, chỉ biết ngậm miệng thi hành mệnh lệnh. Ông hãy đọc văn học Nga!

- Văn học chỉ nói phét, - Pôn Đích cười khẩy, - nó chỉ tung hoả mù! Nếu không, ông cứ đọc Đích-ken mà xem, rồi cứ tưởng như dân tộc Anh là đa cảm nhất ấy. Thế mà đúng thời kỳ ấy, họ đang chĩa nòng đại bác vào mà bắn thổ dân Xi-nai... Còn Mô-pát-xăng đã viết sự thực về người Pháp. Anh có nhớ chuyện một anh chàng chặt đứt tay kẻ khác chỉ để giữ lưới, đồ nghề đánh cá ấy không? Thế mà ta thì cứ tán: tính khoáng đạt của người Pháp! Thực ra thì bọn chúng cũng chỉ li, con buôn nhất hạng đấy, bọn người Pháp ấy!...

- Không nên vợ đũa cả nắm như thế về các dân tộc, Xla-vin nhận xét, - đây không phải là trí thức.

Pôn quay lại người hầu bàn đang đứng sau lưng, hơi cúi xuống và nói:

- Cho tôi rượu “Blê-đi Mê-ri” còn ông đây – cà phê.

- Sao anh lại đi tự giết mình thế, Pôn? – Xla-vin hỏi.

- Tôi đã chết rồi, I-van ạ, cho nên đây chỉ là giải khuây khi từ biệt.

- Gươm đã hãy chết, còn sớm mà. Đời còn thú vị chán...

- Hừm... Anh có biết kết cục thế nào với Xten-bếch [28] không? Chính Hê-ming-uê đã giết chết ông ta. Phải, đúng thế đấy! – Xten-bếch đã ghen tức lồng lộn với Hê-ming-uê, không chỉ trong văn học mà cả trong cuộc đời. Ông ta mới mò sang Việt Nam, cũng bắt chước kiểu phiêu lưu của Hê-ming-uê, gọi là vớt vát: vòng nguyệt quế của một phóng viên chiến tranh làm ông ta háo hức, dù bây giờ không còn cuộc chiến tranh Tây Ban Nha, không còn nền Cộng hoà Tây Ban Nha, và thế là ông ta bèn sang Châu Á vậy, nơi có bắn nhau, để có thể tự an ủi mình là cũng dám xông pha nguy hiểm. Chính tôi đây, tôi cũng luôn ghen tỵ với mọi người, và sự ghen tỵ ấy đã bóp chết tôi, anh hiểu không? Điều đó nó đốt người ta thành tro ấy chứ...

- Anh có muốn tôi đề xuất một câu chuyện khác? – Xla-vin tỏ vẻ dăm chiêu nói.

- Lại về chủ nghĩa đế quốc đẫm máu chứ gì? Tôi xin đủ.

- Không, tôi muốn ông hứa sẽ không phản tôi thì tôi mới nói.

Người hầu bàn đem cốc rượu trắng với nước cà chua ép, và cà phê lại bàn, Pôn Đích uống hết, trên trán anh ta hiện ra những giọt mồ hôi to.

- Được, thế mới đáng để tôi nói chuyện với anh. Bồi, cho thêm một cốc nữa nhé, nhiều đá vào...

Nào, bây giờ tôi xin thề với anh. Anh có tin tức gì vậy?

- Đêm qua vì tôi mà người ta đã giết chết một người.

- Phì!

- Không phì chút nào đâu.

- Anh giải thích xem, chuyện gì vậy?

- Anh có nhớ, hôm qua tôi rẽ xuống tiệm ăn không? – Tôi muốn thết các vị món cốc-tây kiểu Nga ấy mà.

- Tôi không nhớ, nhưng cái đó chả quan trọng gì. Rồi sao?

- Và tôi phát hiện được ra là có một người gốc Xla-vơ làm việc ở dưới nhà hầm, mang họ Pháp lai Mỹ. Tôi muốn nhờ anh ta giúp, vì anh ta hẳn phải biết ít nhiều cách thức nấu nước kiểu Nga. Thế là, do tôi hỏi han về người đó, các cơ quan tình báo nước các anh khám phá ra điều đó, nên ngay hôm nay người ta đã giết anh chàng tôi nghiệp kia.

- Ông nói nhầm.

- Ông phải biết rõ tính tôi chứ.

- Chắc đó là nội gián của các ông?

- Giá được thế - Xla-vin cười khẩy – giá anh ta là người của chúng tôi thì có phải chúng tôi biết được nhiều bí mật không, nhất là về hệ thống điều hoà không khí ở khách sạn “Hin-ton” này của các ông!!...

- Thế tên họ anh ta là gì?

- Bê-liu, Ai-ven Bê-liu. Nếu ông có kể với Glép, thì đừng bảo là tôi nói nhé, được không?

- Sao vậy? Lại triệu chứng của người Nga – lo xung quanh toàn là mật thám, gián điệp?

- Cái gì về chúng tôi ông cũng biết cả!... Nhưng ông hãy nhớ rằng, chỉ cần ông hỏi Glép về Bê-liu lập tức ông ta sẽ hỏi: “Gã Xla-vin đã biết khi nào vậy?”. Có thể không hỏi ngay, mà sau độ nửa giờ, nhưng nhất định thế nào cũng hỏi.

- Cuộc chứ?

- Một chai vốt-ca!

- Xong ngay. Tôi sẽ gọi điện cho ông.

- Ông đến tôi thì tốt hơn. Hôm nay ông ăn chiều ở đâu?
- Còn chưa biết.
- Ta đến một hiệu của hãng “Mắc Đô-nan” ở ngoại ô vậy. Ngắm nhìn thiên hạ kể cũng thú.
- Được. Ta sẽ gặp nhau dưới tiền sảnh nhé. Hai giờ, ông thu xếp được không?

*

* *

Cô gái ở văn phòng cho thuê ô-tô, cuối cùng đã tìm được chiếc “Fi-át” vừa ý. Xla-vin không muốn thuê xe “Ya-gua” (đắt tiền, ngón xăng đến 20 lít) lẫn “Méc-xê-đét”. Anh cho là “Fi-át” quen thuộc hơn, không phải “tìm hiểu” gì nó để thích ứng, chẳng gì nó cũng là kiểu trước của “Gi-gu-li”, cứ việc ngồi vào, dễ dàng ấn máy.

Trước khi cho xe vào thành phố, Xla-vin nói dăm ba câu chuyện với anh thợ máy trông coi gara ô-tô.

- Tôi chưa bao giờ ở châu Phi – anh nói – Anh bảo giùm tôi, làm sao khỏi chạm trán với các “Pha-ra-ông” [29] của các anh?

- Bọn họ cũng lành thôi, thưa ông. Dĩ nhiên, nếu ông đi ngang tàng quá thì họ thu bằng lái.

Người da trắng như ông thì bọn họ lột khoảng 100 đô-la đã thành giá như vậy trong cảnh sát – nhưng nhất định trước khi lấy tiền, họ phải hành ông đã, họ chưa học được cái lối ăn hối lộ cho tế nhị đâu!

- Còn điều gì mà anh lái xe da trắng cần nhớ nữa không?

- Tôi thiết nghĩ chẳng còn điều gì, thưa ông! À, nếu đêm đến, ông có vợ một cô gái nào vào xe và hú hí với cô ta, thì đừng để cô ta cởi bỏ quần áo. Ở đây bây giờ lũ gái điếm ấy láu cá lắm, chúng cởi quần áo rồi hô hoán lên là bị cướp. Muốn dập nổi một vụ tai tiếng như thế, ông phải lo lót cho họ 300 đô-la, không thể ít hơn...

- Cám ơn, tôi sẽ nhớ kỹ - Xla-vin nói – Ngoài ra không còn gì sợ nữa chứ?

- Không. Ông đeo kính à?

- Vâng.

- Thế thì đừng để quên ở nhà. Họ kiểm tra đấy. Ông có thấy bây giờ ở đây nhiều người đeo kính không? Thị lực kém quá, nghe nói từ đời ông đời bà chúng tôi đã ăn uống chả ra sao, nên mới bị thiếu vi-ta-min, quáng gà, rồi trăm thứ bà dằn khác, thế là cảnh sát vớ bở. Thật ra không mang kính thì chúng phạt không nhiều, chỉ độ 20 đô-la, đối với các ông thì chẳng đáng gì, nhưng đối với chúng tôi không gì sợ bằng bị phạt.

“Vớ với tôi cũng thế chứ - Xla-vin nghĩ thầm, - cám ơn anh thợ cơ khí - giờ mình phải hành động, không thì hỏng, và mình sẽ tự dẫn vật mình về bác Bê-liu bất hạnh kia. Chỉ cốt sao cho Pôn đừng uống quá say. Anh ta không được nói lộ mình ra với Glép. Nếu anh ta phản thùng thì quả thực chẳng còn biết nói thêm gì nữa, nhịp độ ván bài của ta chỉ càng chóng vánh hơn. Nó đã bắt đầu, và bắt đầu bằng sự tấn công của hấn, đó là điều hiển nhiên. Nhưng dù sao, hấn cũng đừng nên vội tìm ta ở dưới nhà hầm thế, chớ nên tỏ vẻ đắc thắng rõ rệt thế”.

Xla-vin lái xe ra đại lộ rộng thênh thang dọc bờ biển, anh thử xe. Chiếc “Fi-át” đang nhận đà, bị thúc chân, phanh rất ăn, dừng đột ngột.

Xla-vin nhìn vào tấm gương con. Một chiếc “Méc-xê-đét” đen đi theo sau, trong xe có bốn hành khách.

“Được đấy, - anh nghĩ, - ta thử đua nhé, các vị! Các vị giờ trò dờ dẩn thật phí công. Vô ích thôi! Giá các vị tổng khứ Glép và các tên cùng hội cùng thuyền với hấn ra khỏi nơi đây có phải tốt hơn không, khi ấy tớ không phải bay đến đây để tìm Bê-liu, cũng không phải lượn khắp thành phố để xác định điều cần phải xác định. Thế mà tớ thề với các vị, là vẫn cứ phải tìm cho ra đấy, nhất định thế!”

Anh phanh gấp xe cạnh trạm xăng, quặt ken két, lớp rít lên. Chiếc “Méc-xê-đét” không kịp quay, phóng lướt qua và đỗ cạnh quán báo; cửa xe mãi không mở, có lẽ bọn cóm lưu động của Luy-xbua nghĩ là Xla-vin sẽ vòng xe và quay ngược hướng trở lại. Chỉ khi anh yêu cầu rót xăng và người phục vụ đã mở nắp xe, bật công tơ đo xăng lên, mới thấy một gã ra khỏi chiếc “Méc-xê-đét”, tiến lại người bán báo và lấy một tờ báo.

- Xin ông kiểm tra xem lốp bơm thế nào, - Xla-vin hỏi trong khi buộc cái đai lưng to vào chỗ ngồi.

- Hoàn toàn bình thường, - người phục vụ trả lời sau khi nhìn lốp xe.

- Tôi đề nghị ông kiểm tra kỹ cơ, chứ không phải xem qua, và nhờ ông lắc hộ cả bánh xe, xem ốc vít có chặt không, trục có “giơ” không – Xla-vin chìa đồng đô-la cho người phục vụ.

Anh này bằng một cử chỉ tài nghệ như làm xiếc huơ lấy tờ đô-la và thụp xuống, ngồi xổm. – Ê! – Xla-vin phá lên cười khi chiếc “Fi-át” con bắt đầu bị lúc lắc mạnh – Tôi không dặn ông vắn cho lật xe đâu nhá!

- Xe vững lắm, thưa ông! Tôi muốn kiểm tra cho thật chắc mọi bề, - người phục vụ trả lời – Cái bánh trước, bên phải, bơm quá cũng có thể nổ, tôi hạ nó xuống một phẩy chín, của ông trước đó là hai phẩy bốn mươi.

Xla-vin tính toán khi ở ngã tư đường xa vừa bật đèn xanh và dòng ô-tô lao lên, anh bèn dẫn tốc độ, vọt khỏi chỗ đỗ và quay ngoặt lại, lữ người trong chiếc “Méc-xê-đét” bối rối - chẳng thể nào quay xe kịp nữa, dòng xe ngược chiều đang đi – Xla-vin rẽ vào một ngõ, tiến vào sân một khách sạn nhỏ và bước vào “ba”, đặt cà phê và nửa giờ sau mới lại vào ngồi bên tay lái. Lần này không thấy có “cái đuôi” nào nữa, bọn chúng đã mất dấu anh.

...Xla-vin phạm luật giao thông tới lần thứ 5 mới thấy có một viên cảnh sát giữ anh lại. Nóng bức không tưởng tượng nổi, mặt trời nung chiếc ô-tô hầm hập, mặt đường nhựa chảy ra, dường như đang đi trên mặt hồ băng mùa xuân trong làn cầu cá cuối cùng, khi lữ cá măng ở gần Da-vi-đốp ra sức cắn cầu, chỉ có điều ở đó, ban cảm thấy cái lạnh và mùi quần áo mới giặt thơm tho, còn ở đây chẳng còn gì để thở và gót chân rát bỏng qua làn đế giày, cái xừ xịch đạo khổ sở này...

- Ông đi với tốc độ bao nhiêu, thưa ông? Vừa mới dẫn xe vào đến chỗ râm, có mái che, viên cảnh sát mồm hôi nhể nhại đã hỏi anh.

- Có lẽ quá mức quy định, - Xla-vin trả lời

- Tốt lắm, ông đã nhận lỗi ngay. Yêu cầu ông cho xem bằng lái xe...

Xla-vin vồ vồ khắp các túi.

- Tôi quên ở nhà... Tuỳ các ông “hành quyết” vậy!

- Hành quyết đã bị bãi bỏ ở nước Cộng hoà chúng tôi – Viên cảnh sát trả lời.

“Một kiểu nói như vừa rồi, ở nước ta sẽ tác động ngay đến tình cảm các cảnh sát giao thông – Xla-vin ghi nhận - khả năng ư ân xá phù hợp với đặc tính dân tộc Nga, Phê-đô Mi-khai-lô-vích nói đúng thật, hết sức đúng!”.

- Vậy biết làm sao bây giờ? – Xla-vin hỏi.

- Về bót, thưa ngài. Phải xác định xem ngài là ai!

Thế là Xla-vin đã đạt ý muốn.

Ở bót, anh ngồi khoảng nửa giờ trong hành lang tối, không có máy điều hoà không khí, oi bức không chịu nổi. Một viên cảnh sát già, xét theo mọi biểu hiện bên ngoài, thì là người trực nhật, đang vất vả chống lại cơn ngủ gật.

- Ở đây bao giờ cũng phải đợi lâu thế này à? – Xla-vin hỏi.

- Ông cứ nghĩ đã, - ông ta đáp - ở đây không đến nỗi nặng quá như ở ngoài đường.

- Nhưng lại không có không khí mà thở.

- Không khí ở đâu chả có – ông ta phản đối – cháu tôi bảo ở ngay dưới biển cũng có không khí nữa là.

- Nếu tôi yêu cầu ông sĩ quan xác định nhanh hộ việc của tôi, ông ấy có nổi giận không? – Xla-vin hỏi.

- Ông ấy không nổi giận, nhưng dù sao bác sĩ cũng còn đi ăn trưa.

- Tôi không cần bác sĩ, vì tôi có bị tai nạn đâu.

- Thưa ông, ai đã vào đây cũng đều cần bác sĩ. Phải xác định xem, ông có say rượu không, có mắc bệnh mắt không, có uống thuốc ngủ trước đó không...

Bác sĩ, té ra là một cô gái Phi còn trẻ, cô đi lại nhanh nhẹn, đồng thời cũng có vẻ gì vòng vèo quay tròn trên đường như thân cô được lắp những bản lề bí mật nào đó, tạo những vòng uyển chuyển cho một cử chỉ, ngay cả khi cô đã chỉ cho Xla-vin cái ghế ở góc phòng, nơi còn ngọt ngào hơn nữa, vì hai cái cửa sổ con đã bị che kín bằng thứ vải đen dày. Cô ta lên tiếng hỏi:

- Ông đã uống rượu? Nhiều ít? Khi nào?

- Hôm qua, tôi uống uyết-xky.

- Vào lúc nào?

- Vào buổi trưa.

Bác sĩ nhìn đồng hồ.

- Nếu vào khoảng hai giờ, thì phải phân tích máu sẽ chứng tỏ có dấu vết say rượu, và tôi buộc sẽ phải tước bằng của ông.

- Cô tước bằng hay ông sẽ quan cảnh sát?

- Chúng tôi không tách rời nhau, thưa ông!

- Thế còn vì lý do gì nữa, cô có thể tước bằng lái?

- Vì dùng ma túy, vì bệnh xơ động mạch ở võng mạc, vì bệnh lác mắt. Nào ông đưa tay đây, để thử máu.

Sau 5 phút, bác sĩ từ phòng thí nghiệm quay về lắc đầu, tỏ ý tiếc rẻ: “Đúng là ông đã uống ulyt-xky từ trước 2 giờ, trong máu không còn chứng tích gì là say nữa. Mời ông hãy ngồi vào góc kia, bịt mắt trái lại, và đọc những chữ trên bảng”.

- Không có kính thì tôi không nhìn thấy!

- Ông lấy quyền gì mà dám ngồi vào tay lái không đeo kính?

- Xin cô bớt giận!

- Luật pháp không cần giận dữ gì, - Cô bác sĩ cắt ngang, giọng cô thật trái ngược với vẻ tròn trặn không đổi của các cử động mà Xla-vin thầm thán phục, - luật pháp phải vô tư, dù rằng những người thì hành nó cũng có cảm xúc chứ.

“Họ đã bóp nặn Pa-ra-mô-nốp bao nhiêu, nếu mình đoán đúng? - Xla-vin nghĩ bụng. Anh ta có lẽ sợ mất bằng lái, nên phải chạy suốt đêm khắp Luy-xbua để vay tiền. Nói chung, mọi cái đều khớp với nhau, cầu trời cho nó khớp thật. Anh ta đã vay của Ni-ki-skin đêm ấy 50 đô-la, của Prô-klốp 75 đô-la. Thêm 25 đô-la của anh ta vào nữa, vị chi 150 đô-la, hoàn toàn đủ để là mềm tim những kẻ phục vụ luật pháp vô tư nhưng vẫn có “cảm xúc” ở đây...”

*

* *

“Điện gửi Trung tâm:

Đề nghị xác minh thị lực của Pa-ra-mô-nốp. Anh ta có mắc bệnh loạn thị không? Có mang kính không? Nếu có, thì mức độ kém thị lực là bao nhiêu? Những người mắc bệnh kinh niên ở đây bị mất bằng lái sau khi bị xét xử. Anh ta có nghiện rượu không?
Xla-vin”

“Gửi Xla-vin:

Đồng chí có thể xác minh được bằng các phương tiện của mình về số phận đoàn tàu vận tải số 642, khởi hành trên đường từ Luy-xbua đến Na-gô-ni-a không. Mọi thời hạn đã qua rồi, mà vẫn không thấy đoàn tàu đến nơi.
Trung tâm”

“Gửi Trung tâm:

Theo những tin tức của các giới thân cận với cơ quan báo chí của Ô-ga-nô, thì đoàn tàu vận tải số 642 đã bị quân đội hãn chiếm đoạt vào cuối tuần trước.
Xla-vin”

“Gửi Xla-vin:

Ai trong số cán bộ ta chịu trách nhiệm về hành trình và thời hạn chuyên chở hàng cho Na-gô-ni-a?
Trung tâm”

“Gửi Trung tâm:

Chịu trách nhiệm về thời hạn là Đô-tốp. Còn hành trình thì do Sác-ghin, cán bộ Ngoại thương, đến bàn bạc trong chuyến công tác sang Luy-xbua vào tháng tư năm nay.
Xla-vin”

“Gửi Xla-vin:

Đồng chí có thể cho biết gì về Sác-ghin?
Trung tâm”

“Gửi Trung tâm:

Sác-ghin được đánh giá tốt. Tuy nhiên, anh ta cũng ham nhậu nhẹt. Có nhận xét nữa là anh ta hay quan tâm đến các cuộc gặp gỡ với phụ nữ. Về chiếc máy thu thanh cực mạnh “Pa-na-xô-níc”, thì Sác-ghin đã mua nó trực tiếp ở đại lý của hãng này tên là Grê-gô-ri-ô A-ma-ra-la với giá 512 đô-la. Khi rời Luy-xbua, Sác-ghin còn khai trong tờ khai hải quan là có đem theo cả máy ảnh “Mi-nốc”, loại mới nhất, kích thước nhỏ nhất trong các máy thấy có ở đây. Theo tài liệu ở phòng kế toán của cơ quan thương vụ, Sác-ghin được nhận 650 đô-la một ngày tiền nhà do Liên hiệp các công ty trả.
Xla-vin”

“Gửi Xla-vin:

Hãy xác minh xem, đồng thời với Sác-ghin, có một thương gia của hãng “Tơ-rết Co-pô-rây-sân” là Van Ê-đê-gơ cùng đến Luy-xbua không?
Trung tâm”

“Gửi Trung tâm:

Thương gia Van Ê-đê-gơ không hề thấy đến Luy-xbua.
Xla-vin”

Phần 17

TÌM KIẾM – II. GIƠ-VA-NỐP, GMƯ-RI-A PA-RA-MÔ-NỐP

Thiếu úy Giơ-va-nốp “đón đợi” Pa-ra-mô-nốp. Pa-ra-mô-nốp đã cẩn thận ngó quanh, nhìn vào tủ kính cửa hàng thực phẩm xem có ai thấy mình không. Rồi lẩn ngay vào cửa hàng “Nước khoáng” của Xi-din.

Sau khi theo dõi từ những ngày trước đó, Giơ-va-nốp biết là Pa-ra-mô-nốp không nán lâu ở quầy “Nước khoáng” nên anh đi theo ngay vào và nhận thấy Xi-din đang rót vào cốc từ chai “Vi-tau-tát”, nhưng khi rót xong không để lại ngay cạnh mình mà nhét luôn vào tủ lạnh. Pa-ra-mô-nốp uống hết một hơi, mắt dờ dẩn giây lát rồi đổ lạng lên, và sau khi đã đặt lên mặt đĩa 5 cô-pecth, anh ta đi ra khỏi cửa hàng.

Giơ-va-nốp kịp tiến lại, vớ ngay lấy cái cốc mặc dù Xi-din muốn cất đi trước tiên. Anh đưa lên, cốc bốc mùi vốt-ca thô nặng, loại nấu lấy.

- Đưa cái chai kia nào, - Giơ-va-nốp nói.

Xi-din vội rút trong túi ra 50 rúp, chìa ngay cho Giơ-va-nốp:

- Đừng tổ giấc ra, hồng bét cả. Này đây, đồ khốn!...

- Giúi cái gì thế hử, định mua chuộc hử? - Giơ-va-nốp giả giọng lè nhè rít lên - Rót vào đây, thẳng đều, mày coi tao là cái đồ gì vậy?

- Ấy gớm đã; đừng có rống lên vậy. - Xi-din chuyển sang nói thì thào. - Tôi tưởng anh từ chỗ ấy lại... Chứ còn không thì tôi rót ngay đây, thực bụng mà, cha bợm rượu ạ!...

Và anh ta lấy ngay cái chai lúc nãy trong tủ lạnh ra, nhưng khi mở nút, cái chai tuột khỏi tay, vỡ tan; Anh ta vớ nốt một chai còn lại trong tủ, cố tình đập nó vỡ nốt ở chỗ vòi nước rửa tay, rồi trở mặt tấn công ngay:

- Mày cần gì, hử? Đòi rót cái gì? À, mày định đổ cho tao tiêu thụ rượu lậu trái phép hả? Đi mà tìm chứng cứ đi! Cứ mà đi vu cáo, tao sẽ cho mày như xương!

Xi-din tiếp tục lu loa, gào lên trong khi có ba bà già bước vào cửa hàng. Anh ta quay sang phân bua, giọng như mếu:

- Nó định tống tiền tôi đây. Nó bảo rót rượu “nấu thô” cho nó, mà tôi lấy đâu ra cái của ấy!

Đừng hồng khiêu khích tôi, đi mà báo công an! Theo Hiến Pháp mới, người ta đem chuyện này ra toà đấy, chứ chẳng chơi! Ủi chào, ăn mặc thì bảnh choẹ thế kia, lại còn để râu cằm, tưởng người tử tế, hoá ra đồ đều!

*

**

Đại tá Gmư-ri-a đến gặp vợ Pa-ra-mô-nốp. Khi lắng nghe câu hỏi của anh, chị thở dài và đáp khẽ, khó khăn lắm mới nghe được:

- Tôi chưa hoàn toàn hiểu anh. Có chuyện gì xảy ra với chồng tôi vậy?

- Không, chưa có chuyện gì đâu, nhưng nếu chị vui lòng kể hết sự thật, thì sẽ tốt hơn cho cả anh ấy và cả chị.

- Vâng, anh ấy đôi khi cũng có uống một ly, - người phụ nữ trả lời còn nhỏ hơn nữa, khuôn mặt hơi bệu có vẻ ốm yếu của chị bỗng nhăn nhó lạ lùng, - vào dịp lễ tết, sinh nhật.

Gmư-ri-a ngả người ra lưng ghế, nhìn một lượt gian phòng, phòng sạch sẽ có vẻ chạy tịnh, cái bàn mòn bóng, giường kiểu đi văng, trải tấm vải phủ màu trắng, một cây thiên-trúc-quỳ cong queo trồng trên bệ cửa sổ. Anh khẽ thở dài, trong tâm tư có gì hơi ngao ngán, và kết luận:

- Chị thứ lỗi cho tôi, có điều chị đã tỏ ra không thành thật với tôi. - Thật vô ích. Bởi vì anh ấy nghiện rượu. Không phải loại chỉ sa đà đôi lần, lẩn ra ngủ ở ghế đá công viên, mà là loại cứ đều đặn làm một cốc đầy vốt-ca trước bữa trưa và tối. Rồi đến cả trước bữa sáng cũng vậy. Và chị, người phụ nữ bất hạnh, nhất là phải làm việc ở nước ngoài, cứ phải chịu đựng, làm lưng cổ sống cổ chết nuôi cả nhà đam bạc, bằng mì ống thôi, cốt sao đừng để ai biết, đừng có xảy ra tai tiếng gì ồn ỹ! Cái giàn “Xô-ny” mà anh chị đem về đâu? Anh ta đã bán nó lấy hai nghìn rúp, vì không đủ tiền mua rượu. Má ảnh đâu rồi? Cũng chui vào cửa hàng đồ cũ, tiêu tan vào be rượu, đúng

không? Còn tiền dành dụm định mua xe “Gi-gu-li”? Cũng do anh ta nốc, bốc hơi rượu hết, giấu giếm để khỏi bị tai tiếng, đi uống thành bữa như ở nhà - một ngày nửa lít, vậy là 5 rúp rồi, thứ bảy và chủ nhật thì 10 rúp, mà tiền lương chỉ có 180 rúp, vợ lại bị thương tật, bệnh tim, không làm việc được, con gái cũng phải lo cho một suất ăn, phải thế không nào?

Người phụ nữ khóc nức lên. Chị khóc không thành tiếng, về ảo não. Có một vẻ gì thật không phù hợp giữa thân hình nặng nề, thiếu gọn ghẽ của chị với những giọt nước mắt trẻ thơ không thể an ủi được kia, những giọt nước mắt chị cũng không buồn lau nữa, vì đối với chị, khóc như vậy đã thành lệ rồi. Chị vừa khóc vừa lẩm bẩm:

- Cái lão ăn tàn phá hại ấy, mắt cứ tối lại vì bết nhè, sao mà lại không chết chìm đi dưới cái vai vốt-ca nhà lão kia chứ! Ngày nào cũng vậy... Giá như chỉ có 5 rúp thì đã phúc! Thì chúng tôi đã tậu được ô-tô rồi, chúng tôi mơ ước cả nhà đi nghỉ ở miền Nam biết bao, khi ấy con bé Ma-ri-not-ska còn ở với chúng tôi, bây giờ nó đi lấy chồng rồi, khổ con bé chả được đi đến đâu; hãy còn trẻ con lắm, mà giờ thì đã vất vả ở nhà người ta rồi. Ban ngày lão ta uống hết 5 rúp, tối đến lại chùng ấy nữa, còn thứ bảy, chủ nhật nếu không đi làm gì linh tinh thì hết 20 rúp, uống từ sáng sớm, còn tối thì cứ phải ngâm đẳng nuốt cay. Tôi đã bảo lão ta, cái lão không biết thương xót ai ấy, rằng thế nào rồi người ta cũng biết, chẳng hay hóm gì cái trò nát rượu đâu, rồi sẽ không còn được vác mặt đi đâu hết... Bây giờ lại còn chuyện gì xảy ra nữa?
- Hiện giờ thì chưa có gì! Chị có nhớ chị đã cùng đi với anh ấy, khi anh ta bị cảnh sát bắt giữ không?

Người phụ nữ ngạc nhiên giơ cả hai tay lên:

- Ở đâu? Lại còn dính đến cả cảnh sát nữa?
- Ở Luy-xbua, trước khi về nước không lâu lắm...
- Có phải là cái hôm anh ấy không về nhà suốt đêm không? Rồi chạy lồng đi vay tiền, hử?...
- Vay tiền của ai?
- Lão ấy đến vay tiền ở nhà Prô-clốp; rồi của ai đó nữa, lão nói, cần tiền để mua quà biếu, mua đồ kỷ niệm, vì những của vô bổ ấy, lão đã phải bán rẻ nửa tiền cái máy ghi âm, vậy mà còn trợn mắt lên với tôi, nếu tôi có đi chợ mua đôi ba thứ rau cỏ, chỉ cho ăn cháo với mì ống mà sống thôi...
- Anh ta làm quen với Sác-ghin ở Luy-xbua?
- Cái ông tóc xoăn ấy à? Lúc nào cũng rảy nước hoa lên người ấy chứ gì? Quen nhau ở đấy đấy! Lão nhà tôi luôn đưa ông ta đến các hãng đại lý hàng, ra bãi tắm. Trông như một chú ngỗng tốt mã, trước mặt với ai cũng vui tính “tơ-la-la-la”, chỉ cần quay lưng đi, là hắn có thể hắt nước bắn vào người ấy...
- Chị Cláp-đi-a, chị cho tôi xem cái máy ảnh với...
- Lão ấy cũng đã đem giúi vào cửa hàng đồ cũ rồi còn đâu, cái máy thật tiện quá! Chụp màu, ra ảnh ngay, tha hồ mà ngắm...
- Thế còn cái máy ảnh con bỏ túi?
- Loại “Mi-nốc” ấy à? Không, chúng tôi không mua, vì ở ta không có loại phim cỡ ấy.
- Chị có nhớ anh ấy bắt đầu uống rượu từ bao giờ không?
- Khi lên phụ trách ga-ra - người phụ nữ trả lời chắc chắn. Trước kia, khi còn là thợ máy, còn phải chạy đây chạy đó nên lão không uống, chỉ từ khi thay bộ quần áo lao động sang quần áo xanh khoác ngoài, ra về người phụ trách, ra giao dịch với khách hàng, thế là mới có dịp rượu chè. Khi thì với người này, khi thì với người khác. Nhưng tuy vậy lão cũng vẫn phân minh, sòng phẳng, anh đừng nghĩ có chuyện tư túi gì ở lão, được cái là lão ấy không chịu nhận thừa của ai cái gì, thà lão chịu thiệt phần mình còn hơn là phải làm hại đến người khác.
- Thế mắt anh ấy bị hỏng từ bao giờ vậy?
- Chính cũng từ rượu quá, hoá đâm mờ mắt. Lão uống suông không đồ nhắm. Mà cái rượu còn chết tiết ấy, nó đốt ruột bào gan ra ấy chứ: người này thì bị loét dạ dày, người khác thì bị huyết áp cao, nên cái lão ngốc nhà tôi mới bị mất mũi cặp kèm. Lão giấu ghê lắm! Lão bảo, nếu để người ta biết thì rồi đời, ai người ta còn cho làm việc này nữa, hết cả nghề ngỗng chuyên môn, vả lại ai còn cho thẳng mù dờ ra nước ngoài làm gì. Cuối cùng xoay sở mãi, lão mới cầu kỳ đi đặt được hai màng thấu kính, lắp thẳng vào mắt, bây giờ không còn lo sợ trước ủy ban kiểm tra sức khỏe nữa, thế là qua được... Vậy là cứ chứng nào tật ấy.
- Chị đã thử gọi bác sĩ chữa cho anh ấy chưa?

- Tôi gọi bác sĩ ở đâu được? - Người phụ nữ bỗng nổi khùng lên - ở sứ quán chắc? Bảo là chồng tôi mất mờ vì say rượu bết nhè chắc? Thế thì người ta tổng lên máy bay mà về nước cho rồi. Rồi còn viết giấy đến báo ở cơ quan, rửa được tai tiếng còn là nhục. Chứ giá chỉ êm ả, nhẹ nhàng mà thoát được nạn rượu, thì tôi đã làm toáng lên rồi, đằng này đành phải ngậm đắng mà nuôi hy vọng...

- Hy vọng gì nữa kia?

- Mong cho bệnh loét dạ dày nó hành lão, để lão tỉnh ra. Hay là thận chẳng hạn. Ấy đấy cái anh chàng Xi-đô-rốp uống rượu đến nổi phải đi cắt thận đấy, bây giờ cách rồi, thế là gia đình lại đâm ra hạnh phúc trở lại! Không giọt nào dốc vào mồm nữa, là lại có cả một mảnh vườn, sắm cho vợ được cả áo choàng lông thú, lại mua được cả một căn nhà ba buồng ở Chéc-ta-nốp... Ôi chao, còn biết nói thế nào cho được, chẳng qua bây giờ cũng đã an cư lạc nghiệp, người ta mới rượu chè đồ đốn ra thế. No cơm ấm cật rồi mà, lương thì không thể dưới 150 rúp, muốn làm gì thì làm... Chứ cai hồi xưa ấy à...

- Cai hồi ấy thì có khác. - Gmư-ri-a đồng ý, - Còn cái máy thu thanh nhà chị? Anh ấy còn mua được cả máy thu thanh cực kỳ tốt kia mà?

- Bán rồi! Chà, cái đài ấy cái gì cũng bắt được; mua rẻ chỉ bằng nửa giá ngoài tiệm. Lão nhà tôi chả lắp hộ bộ chế hoà khí cho một ông ở hãng buôn nào ấy mà, lại còn sửa thêm cái này cái kia, tiết kiệm hẳn chỉ số hao xăng, ông kia thích quá, mới để rẻ cho, gớm, cái đài tốt đến thế, thật đài ra đài...

- Anh ấy còn sửa chế hoà khí đại loại kiểu ấy cho ai nữa không, chị Cláp-đi-a? Chẳng hạn, sao không sửa hẳn cho một ông chủ nào người Mỹ?

- Không, cho dù họ có yêu cầu thì lão nhà tôi cũng tránh xa người Mỹ, chúng tôi cũng đã nghe phổ biến nhiều, biết tâm địa họ, lũ hiếu chiến ấy, khiêu khích ở khắp nơi trên thế giới, chúng tôi lại còn không biết ư, mà cái đó còn đáng sợ bằng mấy vốt-ca ấy chứ!...

Nhưng Gmư-ri-a vừa đứng dậy vừa nói:

- Trong trường hợp này thì vốt-ca đáng sợ hơn đấy, đáng sợ hơn nhiều kia, chị ạ!

*

* *

- Chào anh, tôi xin tự giới thiệu, tôi là Mi-kha-in I-va-nô-vích Prô-xcu-rin, cấp bậc trung tá. Tôi muốn nói chuyện với anh về quãng thời gian anh làm việc ở Luy-xbua.

- Xin cứ việc, đồng chí I-van Mi-khai-lô-vích ạ - Pa-ra-mô-nốp xun xoe trả lời.

- Đúng hơn là Mi-kha-in I-va-nô-vích. Còn nếu anh thích tặng bốc tôi lên bằng cách ấy, thì cũng chả đáng giận anh, phải không? ^[30]

- Ấy chết, xin lỗi đồng chí, tôi hay lẫn tên lắm.

- Đấy cũng chưa phải tai hoạ lớn nhất đâu... Anh nói hộ nhé, anh đã gặp nhà kinh doanh mỹ Glép ở bên đó phải không?

- Đồng chí nghi ngờ tôi? Đây là cuộc hỏi cung sao?

- Không phải. Tôi chưa có quyền hỏi cung anh, vì anh chưa bị kết vào tội gì và cũng chưa bị bắt đến làm chứng. Đây chỉ mới là cuộc mạn đàm, anh cũng vẫn có quyền từ chối, nếu không thích trả lời những câu hỏi của tôi...

- Thế thì, thế có Chúa soi xét, tôi không nhớ gì về Glép, quả là tôi không nhớ.

- Đây là tấm ảnh ông ta.

Pa-ra-mô-nốp cầm lấy tấm ảnh nhỏ, đưa lại gần mắt, và hai mắt lại càng nheo lại hơn.

- Ảnh bé tí tẹo thế này thì nhìn làm sao cho rõ?

- Chết, thế anh vẫn lái xe ra làm sao?

Pa-ra-mô-nốp ngừng đầu lên, tái mặt đi:

- Khi lái xe, tôi vẫn phải lắp thấu kính vào mắt, thưa đồng chí Phê-đô I-va-nô-vích...

Prô-xcu-rin bật cười:

- Đấy là tên một Sa hoàng ngày trước đấy. Thôi được, mặc kệ Sa hoàng... Tôi chỉ muốn biết là sau khi anh bị cảnh sát bắt giữ ở bên đó, có ai đến bót cứu anh không?

- Không! Tôi có tội tình gì đâu! Tôi có say đâu! Chẳng ai việc gì phải cứu tôi cả!

- Quả thực hôm ấy anh không uống rượu?

- Không có lấy một giọt.

- Thế còn hôm trước đó?
- Cũng không mà.
- Chà, thật đúng như vậy chứ?
- Tôi thề đấy, không nhấp lấy một giọt! Tôi ít uống lắm! Qua cái cung cách mà Pa-ra-mô-nốp nói dối một cách đầy sợ hãi, giấu đầu hở đuôi, Prô-xcu-rin đã đoán định là anh ta không phải con người mình cần tìm. Đây chỉ là một kẻ bạc nhược, gian dối, say rượu đến mức phải lén lút, nhưng phần chắc là không phải tay sai CIA...
- Tôi đã phải nộp tiền cho họ thả - cuối cùng Pa-ra-mô-nốp nói khẽ với vẻ đau xót, - bọn chúng ở đấy tất cả đều là lũ ăn của đút và tổng tiền, chúng bảo: không có kính là phải nộp bằng...
- Vậy anh phải xì ra cho họ bao nhiêu?
- Một trăm bảy lăm đô-la. Tôi chỉ có cả thấy 50, tôi phải lờng lên đi vay khắp nơi, lúc ấy viên cảnh sát mới chịu xé toạc tờ biên bản xét nghiệm.
- Anh có nhớ viên bác sĩ không?
- Hơi sức đâu mà nhớ chứ? Một phụ nữ Phi đẹp, à mà cũng có đeo kính...
- Có thấy còn người nước ngoài nào đến giúp việc ở đó không?
- Nếu có thì tôi đã xin nói ngay, thưa đồng chí... Va-xi-li I-va-nô-vích.
- Thôi, anh cứ gọi tôi đơn giản là Pết-ca, thế nhé! Va-xi-li I-va-nô-vích là tên của Tra-pa-ép đấy[31]! Anh cứ gọi tôi là Pết-ca cho tiện đi!
- Xin đồng chí hiểu cho tình cảnh tôi! Pa-ra-mô-nốp van nài - Mất cái bằng ấy ở Châu Phi thì thật đi đút cả công danh!
- Đi đút cái gì?
- Công việc ấy ạ, - Pa-ra-mô-nốp vội chữa lại - sẽ chẳng còn đi được tới đâu. Nóng lắm, ai mà đi bộ tới sở thuế quan được? Mà xếp hàng dài khủng khiếp! Tôi sẽ lỡ việc của tập thể! Mà anh em chỉ trông vào sự cơ động của tôi: chạy giúp đi đăng này, phóng giúp ra chỗ kia...
- Chắc họ còn chờ đợi hơn hết ở anh sự chân thật nữa. Chúng tôi đã hỏi và đã xác minh được sự việc. Nếu anh đã kể mọi điều thành thật, thì các luật gia của ta sẽ chứng minh cho nhà chức trách ở Luy-xbua biết rằng anh đã được Ủy ban kiểm tra sức khỏe - có chân trong một công ước quốc tế - cho phép anh vẫn được lái xe và công tác bình thường, do đó sẽ không ai có quyền đòi hỏi gì ở anh và vô cớ buộc tội anh như vậy nữa. Được chứ?

Phần 18

XLA-VIN

- Chào anh An-đrây An-đrây-ê-vích[32].
- Chào anh.
- Tôi có ý muốn nhờ anh giúp tôi nắm được tình hình ở đây, tôi là Xla-vin Vi-ta-li Vxê-vô-lô-đô-vích.
- Thế thì không phải nhiệm vụ của tôi rồi.
- Mọi người đều bảo anh cảm nhận tình hình ở đây tốt hơn cả, nhất là tình hình Na-gô-ni-a, việc cung cấp hàng của ta, chu kỳ cung cấp...
- Ấy cái ấy anh đều có thể đọc trong báo cáo. Chỉ có ý nghĩa của nó... Viết gì thì viết, nhưng hàng hoá vị tất đã chạy.
- Sao vậy?
- Tại chúng ta còn khờ quá.
- Cũng có thể thế - Xla-vin đồng ý – có điều, trong trường hợp này, nắm được cái mắt xích chính thì tốt. Ta còn khờ ở chỗ nào? Làm sao loại bỏ cái khờ ấy? Tình hình Na-gô-ni-a thì lại rất đáng phải quan tâm.
- Loại bỏ được cũng rất đơn giản thôi. Các cơ quan phục vụ ở cảng này nợ chúng ta 5 triệu đồng. Dĩ nhiên cũng chẳng đáng gì so với những cái đã bay theo gió, nhưng với quy mô ở đây thì cũng là một món tiền khá, mà ta cứ đằng thẳng đòi, thì nếu họ chưa trả nổi, ít nhất họ cũng phải giữ phép lịch sự phục vụ chu đáo cho các chuyến tàu của ta đi Na-gô-ni-a, giải phóng chúng, ưu tiên, đừng có giữ lại mỗi tàu trung bình ba ngày đêm trên bến. Ta thì cứ mềm mỏng, sợ họ hiểu lầm, họ bực bội, trong khi trên tất cả các báo chí, bọn họ chửi ta thả cửa...
- Nhưng cách mềm mỏng ấy cũng là chứng minh của sức mạnh, An-đrây ạ, đúng thế không?
- Đồng ý. Rất đúng. Nhưng ta sẽ còn mặt mũi nào nhìn nhau nữa, nếu để cho bọn chúng bóp chết Na-gô-ni-a? Chỉ riêng cái chuyện để hàng cung cấp chậm trễ, đã có bao kẻ lợi dụng để phao tin: “Người Nga hứa nhiều, nhưng không giữ lời hứa”, thời gian cứ bay vèo vèo, và ta thì chết cháy vì họ. Anh bảo sao nào?
- Tệ thật. Và sẽ còn tệ hơn nhiều nữa.
- Ở đây người ta thấy tôi nói vậy thì lại bảo rằng tại tôi hay bần tính và tế lạnh, khó chơi. Đâu phải thế, chẳng qua tôi ra cảng nhiều hơn anh em, tôi đã gặp nhiều loại người, qua đó, tôi hiểu rõ là họ đang nghĩ gì ta, họ bảo: “Bọn ấy thì có thể cứ cuời bừa lên cổ chúng cũng nhin”.
- Thôi được, anh hãy gà cho tôi để tôi làm bài báo nhé, làm sao viết cho khéo hơn một chút là được. Hai giờ chiều nay, tôi ăn cơm với một người bạn đồng nghiệp người Mỹ, từ hồi vụ án Nuy-rem-be đến giờ mới gặp nhau...
- Pôn Đích à?
- Đúng thế. Anh cũng quen?
- Anh ấy chơi với một người bạn của tôi. Theo tôi, đó là một nhà báo có suy nghĩ, tuy bực một nỗi là uống rượu bết nhè.
- Bốn giờ, tôi sẽ gặp anh nhé?
- Không, bốn giờ tôi bận. Thôi ta hẹn vào quãng 9 giờ tối.
- Ở chỗ tôi nhé?
- Anh ở đâu nhỉ?
- Ở “Hin-ton” phòng 607. Tầng 6. Hành lang bên phải.
- Tôi biết. Được rồi, tôi sẽ đến anh vào lúc 9 giờ.

*

* *

- Pôn Đích ngồi xuống cạnh Xla-vin, chửi lầu bàu:
- Anh đã bẫy tôi vào cái chuyện thổ tả này, I-van ạ. Bây giờ ta đến tiệm “Mắc Đô-nan” nào đây?
- Có cái hiệu ở cạnh toà nhà nơi lão Bê-liu đã sống ấy.

- Lão đã sống ở khu ổ chuột, tiệm "Mắc Đô-nan" ở đây hôi như nước ráo ấy, tôi đã nhìn hết lượt rồi.

- Còn tôi lại muốn ngó qua một tý, xem nó thế nào?

- Thôi, anh đừng úp mở, I-van. Anh biết gì về bản thân lão Bê-liu ấy? – Pôn Đích chia ra 8 đô-la cho Xla-vin – Anh cầm lấy, để anh mua nhé, không thì tôi lại uống sạch hết.

- Tiền gì thế này?

- Đừng có làm bộ ngực, tôi đã thua cuộc anh rồi mà. Anh đã linh cảm về Giôn thánh hơn tôi, ông ta quả thực đã hỏi tôi về anh đúng như câu anh đã đoán. Anh giải thích rõ xem nào, anh đã biết được những gì trong vụ này?

- Chẳng biết gì cả. Tôi chỉ có thể dự đoán. Tôi nghe nói, Bê-liu ở thuê trong một căn phòng đầu đó gần ga.

- Gần cảng. Nhưng ầm ỹ lắm, cần trực làm việc suốt ngày đêm ngay dưới cửa sổ. Rồi sao nữa?

- Nghe nói trong phòng lão ta có cả sách tiếng Nga.

- Sách U-krai-na. Và bưu ảnh nữa, nhiều bưu ảnh cũ...

- Có phó-mát khô và nửa cái bánh mì trên bàn nữa, đúng không?

- Phó-mát ôi ấy mà, còn bánh mì thì không có, mà là thứ bánh bột đã khô queo. Vậy ra anh cũng ở trong phòng lão ta rồi à?

- Pôn ạ, giá tôi mà đặt chân tới đó thì người ta đã đem tôi đi thẩm vấn rồi... Thế Bê-liu bị giết bằng cách nào? Súng lục không kêu chẳng?

- Không. Bị bắn lén bằng súng bắn tỉa, đặt từ một cái cần cầu ở cảng chĩa sang cửa sổ. Lão đang tập thêu ren gì đó, xung quanh đầy khăn rải bàn, khăn ăn, những đường riềm. Rồi hình gà sống, gà mái... Nhưng này, anh biết những gì về lão ta? Lẽ nào các anh lại tự dưng đi tìm lão, hả I-van?

- Pôn ạ, anh hãy cho tôi biết, lão ta có những sách gì?

- Tôi quên rồi... Tôi có ghi đây, nhưng sổ đã để ở phòng. Thơ, chủ yếu là thơ thôi.

- Một cái buồng con, cần trực dưới cửa sổ, khăn rải bàn và khăn ăn có hình gà quế, và thơ...

- Bọm thật, anh phân loại các sự kiện rành rẽ lắm. Trước kia, chưa hay thế đâu, anh chỉ dồn dập tích thật nhiều sự kiện, thông tin đơn thuần từ Nuy-rem-be thôi. Thời gian trôi qua, bây giờ trong anh đã thấy rõ tính độc lập suy nghĩ. Thật tuyệt, anh biết tổ chức một cách táo bạo các sự kiện rời rạc thành luồng ý nghĩ.

- Anh làm tôi phổng mũi đấy! Thế cảnh sát có nhiều không? Giới báo chí?

- Sau khi khám xét xong, họ mới được vào.

- Họ cần tìm cái gì?

- Có quý mà biết. Người ta nói ám chỉ rằng lão ta là gián điệp của các anh.

- Ám chỉ à, thì một con bé con cũng biết cạnh khoé được, những việc như thế này phải có chứng cứ hần hoi chứ!

- Chứng cứ, thì người ta nặn ra. Khắc được!

- Có nghĩa lý gì không chứ!

- Nghĩa lý à, thì đấy: lão ta sống gần cảng này, ở đó tàu bè của các anh đi Na-gô-ni-a; bây giờ ở đây đang dấy lên chiến dịch chống việc viện trợ ấy, thế còn Bê-liu thì đơn giản quá: soi ống nhòm và để tín hiệu.

Xla-vin bùm miệng cười to.

- Thì sao? – Pôn tiếp tục – Quan trọng là quảng được đi một con mèo già không nuôi được nữa, ai muốn vợ thì cứ vợ lấy. Và kẻ bị hắt phân vào người sẽ là kẻ có lỗi, dù cho rằng cuối cùng có rửa sạch đi được chẳng nữa.

Trong quán "Mắc Đô-nan" cạnh cảng, cách cái nhà trọ hạng ba mà Bê-liu đã sống khoảng hai khối nhà, không khí rất ngột. Xla-vin sừng sốt thấy ruồi nhặng nhiều vô kể, bụng vẫn xanh béo mập, chúng bay chậm chạp như những chiếc "Gioong-ke" quá tải, và phát ra những tiếng vo ve phát ớn.

- Ta uống cà-phê nhé – Xla-vin đề nghị - còn ăn trưa ta sẽ đi ăn ở đâu đó ngoài trời, được chứ?

- Này, nhưng có phần chắc là anh biết về lão Bê-liu này, hẳn là nhân viên của các anh, hẳn thế, I-van ạ!

- Anh bạn già ơi, chúng tôi cần gì phải để một tay gián điệp như vậy ở chỗ này, tôi nói nghiêm túc đấy. Chúng tôi đã công khai nói rằng nếu xảy ra xâm lược vào Na-gô-ni-a thì chúng tôi sẽ

giữ Gri-xô. Các con bài đều ngửa, chẳng có gì phải bí mật nữa. Nói chung trên thế giới bây giờ ít điều bí mật lắm, mọi cái đều có thể tính ra, chỉ cần có cái đầu làm việc.

Người da đen đang rót cà-phê vào các cốc giấy nói với Pôn:

- Hôm nay tôi đã được vinh dự thấy ông, thưa ông.

- Còn tao thì chưa thấy mày.

- Thưa ông, chính ông cũng đã trông thấy tôi. Ông đã đi từ căn phòng của tên I-van bị giết ra.

- Ai?! Pôn sững sốt, - I-van?

- Bê-liu ấy. Tên thật lão chính là I-van, gọi theo kiểu Anh là Ai-ven. Lão là người Nga đấy.

- Tôi cũng là người Nga đây – Xla-vin nói.

- Ô, xin lỗi ông, thưa ông, tôi không thể nào đoán ra ông là người Nga, tôi nghĩ ông là người Anh.

Xla-vin lấy ra bao thuốc “Ya-va” [33], rút điếu thuốc ra nhưng không hút, anh nói chung không hút, chỉ đôi khi ngậm điếu thuốc vào miệng, nhấm nhấm.

- Thế tại sao lão ta lại sống ở đây, hả anh bồi? Sao lại có người Nga ở Luy-xbua? Lão có nói gì với các anh về chuyện ấy không? – Xla-vin hỏi.

- Không ạ. Lão chỉ hát khi nào đã uống rượu say mềm thôi.

- Lão thường xuyên say mềm thế à?

- Lão chỉ bắt đầu uống rượu nhiều từ khi thấy những chuyến tàu Nga ghé bến này, thủy thủ các ông thường hay uống bia ở chỗ tôi. Bê-liu luôn ngồi trong cái góc kia kìa, chỗ tối tối ấy, để nhìn họ. Khi họ đi rồi thì mới uống, uống chán lại hát những bài hát quê hương. Nhưng không ai đánh đập gì lão, người ta vẫn để cho lão ngồi như thế và hát, chỉ đuổi lão đi khi nào lão bắt đầu nói lảm nhảm...

- Người ta còn để cho lão hát, thế là rất nhân đạo rồi – Pôn Đích nói – còn cho phép lão được hát sau này ở trên trời, đến ngày phán xử, các người cũng còn được tính công nữa đấy! Nào đưa tiếp cho ta một cốc uyết-xky có đá nữa.

- Chúng tôi chỉ còn uyết-xky Tây Ban Nha thôi. Thưa ông, uyết-xky nhãn hiệu “Đích” người bên các ông không uống thứ đó.

- Chúng nó là một lũ đàn độn, để ý đến bọn ấy làm gì. Nếu anh không nói với họ rằng đây là rượu “Đích”, cứ rót mạnh tay vào và đặt ngay dưới mũi họ ấy, gõ nhẹ vào đáy cốc cho bọt uyết-xky nó sóng sánh một chút, thế là ổn mà...

- Cám ơn ông đã chỉ bảo, tôi sẽ thử làm. Ông có thích chơi bi-a không ạ? Chúng tôi có cái bàn bi-a đáng mặt lắm, các viên bi-a cũng nặng.

- Anh này – Xla-vin hỏi - thế có lần nào Bê-liu hát khi có mặt các thủy thủ Nga không?

- Vâng, thưa ông, cũng có một lần, và lão vừa hát vừa khóc ròng, thế là các thủy thủ đem tặng lão phong bì có in hoa và bưu ảnh...

- Hồi nào vậy?

- Tôi nhớ là vào tháng Chạp, thưa ông, nhưng không biết có thật đúng không. Sau đó, tôi thấy là lão có vẻ sợ sệt thế nào ấy, như lúc nào cũng có ý chờ đợi cái gì đó, - Xla-vin bèn đặt các tấm bưu ảnh trước người phục vụ tiệm ăn.

- Anh lấy làm kỷ niệm, nhưng chớ để người ta lấy súng bắn tía mà giết oan đấy nhé?

- Cám ơn ông tặng quà, nhưng thưa ông, bây giờ tôi xin phép từ chối thì tốt hơn: Cảnh sát đang đi lùng hỏi tất cả những ai quen biết Bê-liu, các nhân viên bưu điện bị đưa vào đồn, người ta kiểm tra thư từ, điện tín. Mọi sự đều có thể xảy ra, nên tôi xin đa tạ ông, chúng tôi đã quen sợ đến cả cái bóng của mình nữa.

“Tháng Chạp, các tàu đầu tiên đã đến đây – Xla-vin nghĩ – Và ông lão I-van của chúng ta lần đầu tiên lại được thấy những người Nga thực sự và viết lá thư cho ta. Loay hoay mãi, nhưng không dám gửi. Mọi sự đều đơn giản nhưng rõ ràng. Rồi thì có lẽ cảnh sát đã báo cho chúng việc Bê-liu đã đến gần sứ quán của ta. Glép đã tính toán cũng gần như mình đã tính, và đã khử Bê-liu. Bây giờ thì chỉ còn có một mình hẩn, Giôn Glép, là có thể nhận diện đúng bức ảnh nào là kẻ mà chúng đã mộ được!”

...Khi Xla-vin dừng chiếc “Fi-át” cạnh tiệm ăn nhỏ kiểu Pô-li-nê-di – bàn ăn được đặt bên bờ biển, dưới những dây ô dệt to rộng, tạo thành bóng râm – thì Pôn Đích vật người ra trước tiên, người đầm mồ hôi.

- Gượm đã – Xla-vin nói – anh hãy quay lại mà ngắm chiếc “Méc-xê-đét” đang sẵn tôi kia kìa.

Anh nhớ lấy số xe nhé, đọc nhất vô nhị đấy; cái số ấy không có trong bảnh danh mục của cơ quan thanh tra ô-tô sở tại đâu.

- Chấm hết chuyện chán ngắt ấy đi thôi, Vít [34] ạ! – Pôn Đích rút cục đã gọi Xla-vin bằng tên thân mật - Chẳng nên quá nghi ngờ như thế.

- Thì đấy, chiếc “Pho” sẽ theo ta vào thành phố, và anh đừng cãi với tôi nữa, lần này tiền đánh cuộc sẽ gấp đôi số tiền tôi được cuộc ban sáng đấy.

- Thế ra là Giôn đích thị từ chỗ đó đến thực à? Pôn thở dài chán ngán. - Tôi có bảo anh thế đâu?

- Anh đừng có coi tôi là thằng già ngu ngốc, hiểu chưa?

Phần 19

CÔN-XTAN-TI-NỐP

Tướng Phê-đô-rốp chuyển cái cặp tài liệu cho Côn-xtan-ti-nốp. Côn-xtan-ti-nốp chăm chú nhìn những cột chữ số và trầm ngâm nói:

- Chỗ chúng tôi cũng bị rì rì. Chẳng có gì đặc biệt hơn, may chẳng chỉ có chuyện cô Vin-te đột ngột sửa soạn đi Pi-xun-đa nghỉ một tuần.

- Nghỉ phép thường kỳ?

- Không. Đi bằng tiền riêng của cô ta.

- Ở Viện họ, có cái lệ như thế à?

- Chúng tôi sẽ xác minh.

- Xác minh ngay được không?

- Nếu đồng chí cho phép tôi gọi điện cho Prô-xcu-rin ngay.

- Để tôi gọi được không? – Pi-ốt Phê-đô-rốp mỉm cười – Hay là đồng chí ấy chỉ thi hành mệnh lệnh của thủ trưởng trực tiếp thôi?

Sáu mươi phút, Prô-xcu-rin báo là ở Viện nơi Vin-te làm việc, người ta thường cho các cộng tác viên khoa học bậc cao đi nghỉ phép theo kiểu tiền của mình. Anh còn thông báo là Sác-ghin đã bay đi Ô-đét-xa hôm nay, không phải đi nghỉ mà đi công tác, đi kiểm tra tại chỗ việc bốc xếp hàng cho các tàu sắp đi Na-gô-ni-a.

- Thôi nào – Phê-đô-rốp nói – ta hãy tạm kết luận: Thứ nhất Pa-ra-mô-nốp bị loại ra, anh ta không dính vào đây; chỉ là một anh chàng nghiện rượu bất hạnh.

- Giá tôi, thì tôi gọi đó là người bất hạnh số 2, anh Pi-ốt Ghê-oóc-ghi-ê-vích ạ. Số một là I-van Bê-lốp, cũng chính là Ai-ven Bê-liu. Tôi đã nhờ anh em ở Sở công an Nô-vô-rốt-xcơ hỏi chuyện các thủy thủ thánh Chạp năm ngoái chủ yếu là thủy thủ Nô-vô-rốt-xcơ đã đến Luy-xbua. Hai người trong số được hỏi đã ở tiệm “Mắc Đô-nan” hồi tháng Chạp ấy, và đã nhớ rằng Bê-liu đã hát cho họ nghe bài “Gió cuốn” và “Ơi, cánh đồng, cánh đồng” [35]. Lão hỏi, có thể được ra tàu họ chơi là leo lên thanh chống bão không, giá ra được, thì như lão nói, lão “có thể phớt hết sự đời, mặc cho bọn chúng kết tội hoặc bỏ tù...”

- Trong thời gian chiến tranh, Bê-liu bao nhiêu tuổi?

- Mười tám. Rời khỏi đất nước cùng với bọn Đức. Xla-vin báo là lão đã bị “làm phép tẩy lễ” mất hy vọng trở về rồi.

- Còn tên gián điệp thì thực sự đang làm việc ở Mát-xcơ-va. Mọi hy vọng của ta, rằng đây chỉ là một trò nghi binh khiêu khích, một trò chơi trên làn sóng điện, đã tan biến hoàn toàn.

- Đáng tiếc, đúng như vậy! [36]

- Thế đó là Sác-ghin hay Vin-te?

- Những người còn lại đều nằm trong sơ đồ nghi vấn cả.

- Có bao nhiêu người còn lại?

- Tất cả những ai dính dáng đến cái mối Na-gô-ni-a. Tức là sáu người cả thảy.

- Và đồng chí muốn được phê chuẩn việc kiểm tra họ?

- Chưa có đủ cơ sở để xin một sự phê chuẩn như vậy. Đồng chí lại là người đầu tiên không hiểu tôi rồi!

- Cái cách nói mập mờ hay nhất bao giờ chả nằm trong cái câu “thiên hạ không hiểu mình”, đúng không?

- Dẫu sao, tôi cũng có thể đề nghị anh cho phê chuẩn công việc về Vin-te và Sác-ghin được rồi, còn về Đô-tốp thì Xla-vin ngay hôm nay phải đánh điện về, tôi sẽ đợi, có thể đến nửa đêm thì điện sẽ tới.

- Anh cứ đợi ở nhà nhé.

- Tôi vừa đợi vừa kết hợp làm việc. Anh em mới tìm được cho tôi một số tư liệu về vụ tai tiếng có Glép tham dự, tôi nghĩ, đó cũng là một đầu mối có thể tóm được để rồi giật giật tung chỗ nút thắt ra.

- Được rồi. Tôi sẽ thức đến một giờ sáng. Anh cứ gọi điện nếu có gì quan trọng.

- Gmù-ri-a sẽ bay đến chỗ Sác-ghin, cứ để đồng chí ấy nắm Sác-ghin tại chỗ. Còn tôi, nếu anh đồng ý, thì ngày kia sẽ bay đi Pi-xun-đa, tới chỗ Vin-te.

- Anh đi Pi-xun-đa à? – Phê-đô-rốp cau mày, ngồi lẳng thình giây lát, rồi cầm lấy một cặp giấy trong chồng cặp xếp cẩn thận trên bàn, xem các giấy tờ, lấy ra một tờ và chìa cho Côn-xtan-ti-nốp – May quá, anh làm tôi nhớ ra. Trong tờ tài liệu này có báo là tùy viên báo chí của sứ quán Mỹ Lun-xơ, mà cơ quan phản gián ta đã xác định được là nhân viên CIA, đã bay đi Pi-xun-đa, cũng ngày ấy và chuyến ấy với Ôn-ga Vin-te.

Vé đã đề tên Ôn-ga Vin-te quả thực đã được mua cho chuyến máy bay mà Lun-xơ đã bay. Nhưng chị ta lại không có trong máy bay, không thấy xuất hiện ở Pi-xun-đa ngày hôm sau và suốt thời gian tiếp đó, mà cũng không thấy trả lại vé. Còn ở nhà chị ta thì gọi điện đến không có ai trả lời, tuy cứ khoảng hai giờ một lần, người ta liên tiếp gọi cho chị.

Côn-xtan-ti-nốp hỏi Prô-xcu-rin:

- Đồng chí đã gọi điện đến chỗ chị ta làm việc chưa?

- Chúng tôi không muốn đánh động bằng những cây hỏi thừa. Chị ta là người giao thiệp rộng, duy trì quan hệ tốt với mọi người, có thể có người sẽ báo cho chị ta biết, rằng chị ta đang bị để ý chăng?

- Thế ở chỗ ông bố chị ta?

- Cũng không thấy – Prô-xcu-rin nhăn mặt – Các chiến sĩ nói rằng “không ghi nhận được sự hiện diện thực tế”.

- Đã xem khu nhà chị ta ở, đã dò hỏi gì chưa?

- Chẳng ai biết gì cả. Căn hộ khoá chặt.

- Tóm lại, các đồng chí đã mất dấu Vin-te.

- Vâng. Có thể nói như vậy.

- Đồng chí có thể nói gì khác hơn không?

- Thực tình, không thể nói gì khác được nữa.

- Hãy huy động người của đồng chí tìm kiếm Vin-te hết sức kỹ lưỡng. Đồng chí nói đúng, không nên đánh động bằng sự chú ý quá đáng, nhưng phải nhanh chóng tìm ra chị ta bằng bất cứ cách nào. Ta hãy lần theo tất cả các mối liên hệ của chị ta. Đồng chí có nói là trong “tổng số các dấu hiệu” của Vin-te, đặc biệt nổi bật tính quảng giao... Có thể ta tin cậy được ai nhất, trong tất cả những người chị ta quen biết?

- Tin cậy với ý nghĩa nào?

- Đồng chí hỏi vậy là tốt đấy – Côn-xtan-ti-nốp hài lòng nhận xét – Chúng ta vẫn phải nhất thiết tin tất cả mọi người trước khi có gì khác. Tôi chỉ muốn hỏi là: Ai sẽ không tiết lộ một lời nào về cuộc nói chuyện với chúng ta?

- Người bạn gần gũi nhất của Vin-te là nữ tiến sĩ Rai-xa Ni-a-mê-tô-va, nhưng nhà Rai-xa không có điện thoại và cũng không đi làm, vì đang nghỉ ốm, chúng tôi đã hỏi rồi.

Phần 20

TÌM KIẾM – III

...Nét chữ Côn-xtan-ti-nốp mạnh mẽ và rất hoạt. Nhưng trong thời gian gần đây, ông không thích viết, mà đánh máy ngay trên cái máy chữ cỡ nhỏ, vì chữ đánh máy khác hẳn chữ viết. Hơn nữa, khi Côn-xtan-ti-nốp chuẩn bị đưa in bản luận án của mình (đề tài có tính chất công khai – “Những thủ đoạn chính trị của nước Đức Hít-le trước cuộc nổi loạn của Phran-cô”), ông thật sự ngạc nhiên thấy những trang đánh máy hoàn toàn có vẻ khác với những trang sắp chữ ở nhà in, y như thể chúng có hai nội dung khác nhau vậy! Khi ấy, ông chợt nghĩ ra rằng chuẩn mức để đo trách nhiệm của ý nghĩ con người phụ thuộc rất lớn vào việc nó sẽ được in trên giấy nào, với kiểu chữ nào. Ở đó, hình thức cũng đã là một phần biểu đạt nội dung, không thể khác.

...Côn-xtan-ti-nốp yêu cầu người thư ký đừng cho liên lạc điện thoại tới ông và cũng đừng cho ai vào phòng, chỉ trừ có việc khẩn cấp của Pa-nốp ở ban giải mã, hay của Tơ-ru-khin (đang tìm kiếm Vin-te), cũng như nếu có điện khẩn mới đến của Xla-vin (ngày hôm qua, kết quả khai triển chưa được mấy, Xla-vin báo là đang bắt tay vào xác minh giả thuyết về “Đô-tốp”, đồng thời yêu cầu gửi tài liệu về Glép, càng nhanh càng tốt). Quen biết Xla-vin đã mười năm, Côn-xtan-ti-nốp hiểu là không phải bỗng nhiên mà Xla-vin thúc giục. Ở địa vị anh, Côn-xtan-ti-nốp cũng sẽ phải hành động như thế: Người làm chứng duy nhất đã bị Glép thủ tiêu, và bây giờ không còn ai có thể nhận dạng được tên gián điệp CIA ở Mát-xcơ-va nữa, do đó phải dùng đến một đòn cốt tử, buộc chính Glép phải nói ra tên phản bội đó. Côn-xtan-ti-nốp biết được ý kiến mới lộ ra này của Xla-vin sau khi Xla-vin vợ được câu nói của Pôn Đích về vụ “ma-phi-a Hồng Kông” và Glép cố tìm cách lấy câu này đi bằng hàng chục câu đánh trống lảng khác, với một vẻ sôi nổi thiếu tự nhiên.

Côn-xtan-ti-nốp làm việc đến khuya, ông đặc biệt xem kỹ năm cặp tài liệu có những đoạn cắt ở báo ra, được chuẩn bị ở các ban, trong những ngày gần đây.

- Tình huống hiện ra trước ông, đại thể như sau:

“Ở phi trường Hồng Kông, ngày 12 tháng Chạp 1966, quan chức sở thuế quan Ben-sơ đòi kiểm tra hành lý của ông Lưu làm việc ở nhà băng “Lâm-li-mi-tít”, và của cô Các-men Phéc-nan-đét, đi chuyến máy bay từ Xan Phran-xi-xcô tới. Đi cùng ông Lưu và cô Phéc-nan-đét, có phó chủ nhiệm phân xã USIA [37] ở Hồng Kông là Đ.G.Glép. Ông Glép đề nghị viên chức thuế quan Ben-sơ huỷ bỏ lệnh khám, vì như ông ta nói, “ông Lưu là người bạn chung thuỷ của ông ta, người mà ở Mỹ người ta tin tưởng vô hạn”, còn cô Phéc-nan-đét thì lại là “nhân viên Hội đồng tư vấn của hãng kim hoàn Mỹ “Cúc và các con”. Ben-sơ trả lời, đại ý là ông ta không hề đặt vấn đề nghi ngờ gì lòng tin của ông Glép vào ông Lưu và cô Phéc-nan-đét, nhưng không thể cho rút lệnh kiểm soát kia được, vì điều đó đặt ông vào một tình trạng khó xử với cấp dưới.

Tiếp đó, Ben-sơ được Glép mời vào phòng công vụ, tại đó, ông phó Chủ nhiệm phân xã thông tấn Mỹ tự giới thiệu với viên chức sở thuế rằng hẳn là nhân viên CIA. Tuy nhiên, ngày hôm sau Ben-sơ từ chối không chịu lặp lại lời khẳng định đó, lại còn thề là đã không nói, mặc dù trong lúc xảy ra vụ tai tiếng, ông ta đã phun ra điều đó và phóng viên tờ báo “Thời sự” là Đô-nan Ghi đã ghi âm lại được. Chính dựa trên cuốn băng ghi âm này, anh ta đã đăng lên báo tài liệu giật gân của mình.

Vậy là dù bị phản kháng, chiếc va-ly vẫn được mở, và ở giữa lần đáy thứ hai, người ta đã khám phá ra một khối lượng hê-rô-in (bach phiến) được đánh giá vào khoảng ba triệu đô-la, một vụ buôn lậu lớn chưa từng thấy hồi đó.

Mười phút sau khi khám xét ở phi trường, trạng sư của ông Lưu là ông Đỗ Tử Lý mới tới, và tuyên bố là chiếc va-ly mà cơ quan thuế quan đã mở không phải là của ông Lưu. Lúc đó, một trong ba thư ký của ông Lưu, ông Như Nghĩa, hai mươi bảy tuổi đã thừa nhận chiếc va-ly đó là của mình. Ông không cho biết thêm chi tiết nào nữa, và lập tức bị bắt ngay.

Khi nhà chức trách giải ông Như Nghĩa, tay bị còng tới chiếc xe của cảnh sát, phóng viên báo “Thời sự” Đô-nan Ghi đã nghe thấy viên thư ký thứ hai của ông Lưu nói với người bị bắt: “Ngày

mai ông sẽ được thả, sau khi nộp tiền bảo đảm, nhưng ông nhớ hãy giữ thái độ sao cho đúng yêu cầu”. Thế nhưng trên đường giải về, chiếc xe cảnh sát đột nhiên bị một luồng đạn quét ngang, và ông Như Nghĩa đã chết trước khi đưa tới bệnh viện của trại giam. Sau khi đăng bài báo ở tờ “Thời sự” và in lại ở tờ “Tập chí phương Đông”, phóng viên Đô-nan Ghi đã bị buộc tội là xuyên tạc và vu khống, vì theo tuyên bố chính thức của viên lãnh sự Mỹ, ông Glép lúc đó đang có mặt tại phòng triển lãm đồ gốm I-rắc, ông Ben-sơ cũng từ chối không chịu khẳng định việc ông Glép có mặt tại sân bay trong lúc xảy ra vụ tai tiếng. Ông Đô-nan Ghi bèn chuyển cho toà án cuộn băng ghi âm, mà theo kết luận của các chuyên viên giám định, thì rõ ràng có nghe thấy giọng nói của ông Glép trong đó. Thêm vào đó, Đô-nan Ghi còn xuất trình trước toà ba tấm ảnh phụ nữ mà In-te-pôn [38] đang truy nã vì tội có liên quan đến việc “kinh doanh ma túy”. Một trong ba tấm ảnh đó giống cô Các-men Phéc-nan-đét như đúc, và theo tư liệu đã ghi nhận được của “In-te-pôn” thì cô ta có nhiều tên: Ma-ri-a, Rô-xi-ta, Các-men.

Sau đó, ông Glép biến khỏi Hồng Kông, không đến Toà sơ thẩm với tư cách bên nguyên, và cả cô Phéc-nan-đét cũng biến mất. Đô-nan Ghi thì bị triệu hồi khỏi Hồng Kông và được phái sang Thái Lan. Tại đó, anh ta bị một bọn khủng bố tấn công bất ngờ. Anh phải nằm viện bảy tháng, và khi trở về Niu Yoóc thì tờ báo từ chối không muốn anh ta tiếp tục cộng tác nữa. Đô-nan Ghi bèn kết luận rằng chính CIA đã dàn cảnh cho mọi hoạt động tấn công anh ta. Toà án đã không chịu thụ lý vụ kiện của Ghi, vì anh ta không thể có tài liệu gì chứng thực cho lời buộc tội của mình. Đô-nan Ghi bèn tuyên bố là anh sẽ bỏ hết tiền riêng vào cuộc điều tra do anh đích thân thực hiện và sẽ thu thập cho đủ những chứng cứ cần thiết. Vụ “Đô-nan Ghi” được nhắc đến lần cuối cùng vào tháng Giêng năm 1970. Còn từ 1976, có thấy xuất hiện lại tên Đô-nan Ghi trên tờ báo cực hữu “Xtar” (Ngôi Sao) dưới các bài vở tin tức truyền về từ Na-gô-ni-a”.

“Điện gửi Trung tâm.

Xin cảm ơn các thông tin về Glép, Phéc-nan-đét và Đô-nan Ghi. Có thể cho Đmi-tơ-ri Xtê-pa-nốp, nhà văn kiêm nhà báo Xô-viết ở đây, được biết về các tài liệu này không? Vì đồng chí ấy đã nghiên cứu về Hồng Kông, về ma túy, những người của CIA và của Mao có dính dáng đến chuyện này.

Xla-vin”

*

**

- Tôi nghĩ, đồng chí phải cấp tốc bay đi Na-gô-ni-a một đôi ngày, không cần lâu lắm. – Phê-đô-rốp nói, sau khi nghe báo cáo của Côn-xtan-ti-nốp vào lúc sáng sớm – Tuy nhiên, tôi thay đổi chút ít nhiệm vụ chuyển đi: Thứ nhất, đích thân nghiên cứu kỹ lưỡng khả năng những bệ phóng đạn đạo đã được sửa chữa đến đâu, những bệ phóng do khối NATO đã lắp đặt ở đó, từ thời thực dân, và sau đã bị phá huỷ. Thứ hai, đồng chí hãy nói chuyện với Xtê-pa-nốp và mời đồng chí ấy giúp cho công việc của chúng ta, vì cần phải hiểu Glép tận gốc kể cả “cái nút Hồng Kông”.

*

**

Côn-xtan-ti-nốp bay đi Na-gô-ni-a bằng chuyến bay đêm: ông tới đó vào lúc sáng sớm, gặp gỡ Xtê-pa-nốp vào buổi trưa trước chuyến đi đến các công trình cũ của NATO, nơi trước kia đã đặt các tên lửa có vũ khí hạt nhân hướng về phía Liên Xô. Vé khứ hồi, định đăng ký vào chuyến bay chín giờ tối.

...Côn-xtan-ti-nốp trình bày cho Xtê-pa-nốp cốt lõi vấn đề một cách vắn tắt và kết thúc như sau:

- Tóm lại: Glép! Lưu! Nút Hồng Kông! Ma túy! CIA! Tình báo Trung Quốc! Đồng chí có thể giúp gì chúng tôi trong việc tìm hiểu các vấn đề đó không?

- Lưu hẳn là người của tình báo Bắc Kinh ở Hồng Kông?

- Có lẽ thế.

- Đây chưa phải câu trả lời, thưa đồng chí Côn-xtan-tin I-va-nô-vích! Hoặc là khẳng định, hoặc là phủ định kia.

- Nhưng chúng tôi còn chưa biết! Nên tôi mới bay đến đây tìm đồng chí đây, đồng chí Xtê-pa-nốp ạ! Còn bây giờ chúng tôi chú ý đến Glép hơn cả.

- Ở đây, ở Na-gô-ni-a hấn nguy hiểm đến mức độ nào đối với lợi ích của nước ta?

- Mức độ đáng kể! Có thể nói hấn là một mắt xích trong chuỗi xích nối CIA với tên gián điệp của chúng ở Mát-xcơ-va.

- Gián điệp ở Mát-xcơ-va! Người Nga?

- Chúng tôi chưa biết. Ít ra là hiện giờ chưa biết.

- Đề tài phản bội hấp dẫn tôi đấy – Xtê-pa-nốp nói – Nhưng thế nghĩa là thế nào nhỉ, theo đồng chí?

- Cũng là một hiện tượng dị biệt thôi – Côn-xtan-ti-nốp trả lời tự tin. Hơn nữa, tôi nghĩ rằng sự phản bội nói chung là một phạm trù bệnh lý, chứ không nằm trong thuộc tính một người bình thường.

- Đồng chí không đơn giản hoá sự giải thích đấy chứ?

- Ngược lại. Tôi còn làm phức tạp thêm, Đmi-tơ-ri Iu-rê-vích ạ! Nhưng tôi bày tỏ quan điểm riêng của mình, cần gì phải dựa theo những quan điểm khác phải không? Vậy là đồng chí đồng ý giúp chúng tôi chứ?

- Không có vấn đề gì khó, đồng chí Côn-xtan-tin I-va-nô-vích ạ! Có điều tôi không thạo chụp ảnh bằng những máy ảnh bí mật và không biết bò trên mái nhà – Xtê-pa-nốp mỉm cười.

- Đồng chí quan niệm về công tác phản gián tài tử thật! – Côn-xtan-ti-nốp cũng mỉm cười – An ninh quốc gia là công việc dính dáng đến những vấn đề Nhà nước, và công cụ chính phải là cái đầu suy nghĩ, chứ đâu phải những năng khiếu nhào lộn, làm xiếc...

- Vậy tôi có thể giúp vào việc gì, và giúp cách nào?

- Đồng chí Đmi-tơ-ri Iu-rê-vích ạ, công việc có thể cũng có mạo hiểm đấy. Còn chúng tôi xin cứ đối xử với đồng chí theo cách của người nhà. Sách báo và phim quay được của đồng chí cần cho đất nước đấy. Và đồng chí hãy cẩn thận hơn chút nhé! Vấn đề là ở chỗ, ở Na-gô-ni-a này có một nhà báo Mỹ tên là Đô-nan Ghi đang làm việc...

Phần 21

NHỊP ĐỘ

“Bạn thân mến, chúng tôi sung sướng chuyển đến bạn lời chào của P. kiều diễm. Theo đề nghị của P. chúng tôi xin thông báo là công việc của bạn tiến triển rất tốt, và những cổ phần mà cô ấy kiếm được từ tiền thưởng của bạn đã được bỏ vào một công việc đáng tin cậy, có thể trông đợi 12 đến 13 phần trăm lãi cho mỗi khoản vốn. Xin báo là tiền thưởng của bạn gồm 32.772 đô-la 12 xu. Tuy nhiên, do bạn đã yêu cầu gửi thuốc men, những đồ vàng bạc, nên chúng tôi đã chi đi 641 đô-la 3 xu, do vậy, số tiền còn lại là 32.131 đô-la 09 xu. Theo đánh giá của người chỉ huy chúng tôi, bạn sẽ đóng góp một phần lớn lao vào sự nghiệp giải phóng Na-gô-ni-a khỏi chế độ cộng sản. Yêu cầu bạn tiếp tục thông tin thường xuyên. Trong giai đoạn hiện nay, vấn đề chúng tôi quan tâm hơn hết là: Ở Mát-xcơ-va có biết gì về sự giúp đỡ của chúng ta cho các nhóm đối lập chánh phủ và nếu biết thì cụ thể biết những gì? Sẽ có sự mở rộng viện trợ cho chế độ Gri-xô không? Chúng tôi rất quý các tin báo kịp thời của bạn về thời gian và nơi xuất phát các đoàn tàu thủy. Nay mai, chúng tôi sẽ gửi cho bạn những hướng dẫn mới và tất cả những gì lần trước bạn yêu cầu. Chúng tôi rất vui mừng vì mọi lo ngại của bạn giờ đã có thể loại bỏ. Sắp tới có lẽ chúng tôi đề nghị tạm nghỉ liên lạc bằng vô tuyến một thời gian để bảo mật, và sẽ thảo luận những hình thức làm việc mới cho giai đoạn tiếp. Xin chân thành chúc mừng bạn. Các bạn L và G của bạn”.

*

**

“Gửi Cục tình báo Trung ương Hoa Kỳ. Tối mật. Bộ phận vạch kế hoạch chiến lược. Chiến dịch “Ngọn đuốc” đã bước vào giai đoạn cuối. Mọi việc chuẩn bị đã hoàn tất. Cần liên lạc với lầu Năm góc về vấn đề cung cấp máy bay lên thẳng cho Ô-ga-nô vào thời gian gần nhất. Các giai đoạn của kế hoạch:
Vào ngày N. (thứ bảy hoặc chủ nhật, rất...

thiếu trang 179,180,181,182

- Họ có đánh điện cho Đô-tốp không?
- Theo chỗ tôi biết thì không.
- Sao vậy?
- Trên thực tế, hai người đã ly dị rồi, họ sống mỗi người một nơi.
- Chị ta ốm khi nào?
- Ông già lẳng giềng của Đu-bốp kể là chị ấy bị quy từ buổi chiều. Đu-bốp xoa mù-tạt cho chị ấy, cho xông bằng mù-tạt, vỗ vỗ chân cho ra mồ hôi, anh ta lóng nga lóng ngóng, ông già nói thế, nhưng đã làm đủ mọi cách. Sáng ra anh ấy gọi xe cấp cứu, nhưng đã muộn.
- Tôi chẳng hiểu gì cả - Côn-xtan-ti-nốp nhắc lại - Chẳng thể hiểu cái quái gì cả!
Và ông gọi điện cho ban giải mã.
Pa-nốp báo cáo là đã ba ngày trở lại đây - tức là sau cái chết của Vin-te, không thấy có các bức điện vô tuyến đánh từ trung tâm tình báo CIA nữa.
- Vậy là chính chị ta đã thu những bức điện kia? – Côn-xtan-ti-nốp dăm chiêu hỏi, mắt nhìn sang Prô-xcu-rin.
- Chẳng thế, còn ai vào đây nữa!
- Ôi chao – Côn-xtan-ti-nốp lắc đầu, lấy điều xì-gà ra, từ từ bóc lớp giấy bóng kính – Cho mọi người tập hợp, ta sẽ bàn bạc tình hình.

*

**

Tuy nhiên, đến sáng hôm sau, vào hồi 7h15, như trước kia, trung tâm tình báo ở A-ten của

CIA đã đánh cho tên gián điệp ở Mát-xcơ-va bức điện ngắn[39].

- Vậy là không phải Vin-te? – Côn-xtan-ti-nốp mời Prô-xcu-rin và Pa-nốp lên và hỏi.

- Cũng rất có thể là bọn chúng chưa kịp hay biết gì về việc chị ta chết đột ngột – Prô-xcu-rin không đồng ý!

- Cũng có thể... Thế Vin-te làm gì vào những ngày cuối cùng? Gặp gỡ với ai? Nói những chuyện gì?

- Rai-xa Ni-a-mê-tô-va nói là Vin-te đã ở chỗ chị ấy trước hôm chết, một cuộc gặp gỡ bình thường của các bạn gái, không có gì quan trọng cả, vui vẻ nữa, thế thôi.

- Đồng chí có hiểu tí gì không? Côn-xtan-ti-nốp hỏi Pa-nốp – Tôi thật không hiểu ra làm sao nữa. – Ông quay sang Prô-xcu-rin - để tôi sẽ đến gặp Rai-xa Ni-a-mê-tô-va nhé, dẫu sao tôi cũng có biết Vin-te, câu chuyện có thể có giá trị hơn. Anh báo trước cho chị ấy nhé, càng sớm càng tốt...

Tuy nhiên, ông phải hoãn lại cuộc đến thăm Rai-xa: Trung tướng Phê-đô-rốp đột ngột gọi Côn-xtan-ti-nốp, Prô-xcu-rin và Cô-nô-va-lốp lên. Mặt ông nhợt nhạt, nhợt nhạt đến mức xanh xao. Ông ngồi sau bàn, tay đặt lên phía trước và có thể trông rõ các ngón tay của ông đang nắm chặt hộp bút chì màu, các móng tay tím nhợt hẳn ra.

- Điều này cũng không là khám phá mới mẻ gì với các đồng chí – Ông nói - nếu như tôi khẳng định là trong tình báo, không ai tiến hành cuộc đối thoại bằng vô tuyến suốt trong một năm. Phải có hồi âm – đó là kẻ mà ta chưa có một khái niệm nào. Đây là một cuộc đối thoại mà sự sôi nổi của nó – như ta đã có dịp chứng minh - phụ thuộc vào tình hình căng thẳng đang dần tăng lên hiện nay trên lục địa châu Phi, cụ thể là Na-gô-ni-a. Kết luận thật rõ ràng: nguồn đưa tin là một kẻ rất am hiểu, hẳn thông báo cho các ông chủ của hẳn một loạt lĩnh vực rộng lớn của các vấn đề. Như thế là mỗi cuộc đối thoại đều làm thiệt hại cho chúng ta. Xác định mức độ thiệt hại này, hiện chưa thể làm được. Chúng ta sẽ xác định nó, nhưng càng làm muộn bao nhiêu càng phải trả giá đắt bấy nhiêu. Còn bây giờ các đồng chí hãy xem thông báo đặc biệt khẩn mà tôi vừa nhận được...

Phê-đô-rốp mở cặp giấy đỏ, đặng hăng và đọc chầm chậm như đánh vần từng chữ:

“Hôm nay vào hồi 5 giờ sáng, chiếc tàu vận tải U-xpen-xky, đăng ký tại cảng Ô-đét-xa, đã bị nổ khi đi vào cảng Luy-xbua với toàn bộ số hàng gửi cho Na-gô-ni-a. Chiếc tàu từ cảng Muốc-man-xcơ, chở máy móc nông nghiệp, xe vận tải và thuốc men. Ba nhân viên trong đội tàu đã hy sinh”.

Phê-đô-rốp chậm rãi nhìn các cán bộ công an một lượt rồi lại nắm tay vào và chuối tay ra, như thể cố làm cho nó ấm lên:

- Tôi cho rằng hành động này là trò phiêu lưu tự biên tự diễn của CIA; chính phủ chúng chưa thể chuẩn y cho một hành động trâng tráo như thế. Rốt cuộc là bọn chúng đã hiểu, tình hình phải làm như vậy và không thể giấu được hành tung của chúng nữa.

Phê-đô-rốp im lặng một lúc, rồi ông nói không kìm được nữa:

- Tôi nghĩ rằng sau khi nghe được tin báo về tai nạn của chiếc tàu chúng ta như thế, thì đến ngay cả Phê-lích Êt-mun-đô-vích^[40] cũng sẽ xin từ chức. Rõ chưa? Xla-vin thì ngồi ngâm cứu ở Luy-xbua, các anh ngồi đây mà vạch kế hoạch, trong khi chúng giết người, phá hoại phương tiện kỹ thuật!... Các anh không tìm ra được thì cứ nói, để tôi còn thu xếp, cắt cử người khác!

Côn-xtan-ti-nốp nói nhỏ:

- Xla-vin đang thực hiện nhiệm vụ của mình một cách xứng đáng, chỉ có tôi, tôi xin sẵn sàng từ chức ngay.

Phê-đô-rốp rút tay khỏi bàn.

- Về việc anh từ chức thì hãy gượng: trước tiên anh hãy làm cho xong việc đáng phải làm đã. Có vậy thôi. Mời các anh về nghỉ.

Phần 22

XLA-VIN

Tại bữa chiều đãi ở sứ quán Liên Xô, Glép kéo Đô-tốp ra một chỗ, chìa cho anh cuốn sách nhỏ bìa cứng, đã sòn, giải thích:

- Hoá ra cái này khó tìm quá đấy: phải nhờ tận Oa-sinh-ton, và nhà xuất bản sách Nga Cam-kin đã giúp đỡ.
- Rất cảm ơn. Ông cho mượn được bao lâu?
- Cho mượn mãi mãi.
- Không cần đến thế, cảm tạ ông. Một tuần nhé?
- Được lắm, ông có muốn chụp phôtô co-py lại trên máy Xê-rốt [41] không?
- Chỗ tôi cũng ọc một cái máy Xê-rốt, tuy ọc ạch, nhưng tôi cũng sẽ cố gắng tự sao chụp lại.

Đô-tốp, vốn dân một sách, không kìm được mình, vội liếc ngay năm xuất bản của cuốn sách, viết về dân ca châu Phi: 1897.

- Cảm ơn ông Giôn – anh nhắc lại, - tôi thật hết sức hàm ơn ông.
- Chính tôi phải cảm tạ ông mới phải, En-driu [42] ạ!
- Cảm tạ tôi? Về cái gì?
- Về tình bạn ông đối với chúng tôi.
- Tình bạn loại trừ khái niệm “tạ ơn”, ông Giôn ạ, ít ra thì cũng là người Nga chúng tôi nghĩ thế. “Tạ ơn”, có gì đó gắn vào với chuyện kinh doanh.
- À, thế nhân chuyện kinh doanh, ông có thể giúp tôi được không?
- Việc gì vậy?
- Tôi rất muốn gặp đại diện thương mại của các ông.
- Không có vấn đề gì khó, để tôi sẽ thu xếp. Nhưng về đề tài gặp gỡ?
- Về Na-gô-ni-a ấy mà.
- Ông có can hệ gì đến Na-gô-ni-a?
- Cũng như các ông thôi, tôi nghĩ đến tương lai của nước này. Chính phủ nước tôi bày tỏ sự quan tâm sâu sắc về việc các ông cung cấp thiết bị kỹ thuật. Mà tôi sở dĩ biết chuyện này vì hãng tôi đang nghiên cứu làm thế nào cho các thiết bị của các ông chóng hỏng!
- Các ông giờ trò vô ích thôi, Giôn ạ, chả lẽ các ông muốn có thêm một Việt Nam thứ hai?
- Chúng tôi thì không. Nhưng chính các ông muốn có đấy, En-driu ạ! Đừng nghĩ rằng tôi ủng hộ Chính phủ tôi, ở đó cũng không có nhiều những đầu óc thông minh lắm đâu, tuy nhiên, cũng gọi là có dăm ba kẻ có nếp nhăn ở vỏ não. Chúng tôi đã không nhúng vào Na-gô-ni-a, chính là các ông đã thò tay vào đó. Các ông đã ký hiệp định với Gri-xô, vậy là nếu có chuyện gì, thì các ông sẽ viện trợ quân sự cho ông ta chứ gì.
- Ở vào địa vị tôi thì tôi sẽ chi viện.
- “Ở vào địa vị tôi”! Ông đâu phải là Chính phủ. Nói chung, dân chúng các ông ủng hộ một hành động như thế không?
- Dứt khoát là ủng hộ rồi.
- Chà, đấy mới đúng là cách trả lời của đàn ông...
- Khi nào ông có thể nói lại với xếp của ông?
- Ông hãy gọi điện vào khoảng 3 giờ chiều mai, ô-kê?
- Thoả thuận thế nhé. Nhờ ông chuyển lời hỏi thăm của tôi đến bà vợ kiều diễm của ông, En-driu ạ.
- Cảm ơn ông.
- Khi nào ông đón bà ấy quay trở lại đây?
- Khi nhà tôi xong công việc ở Mát-xcơ-va.

Họ bắt tay nhau rồi chia tay. Cũng như mọi buổi tiếp tân, buổi này được tổ chức chào mừng dàn nhạc Xô-viết đến Luy-xbua, cũng là một hình thức của công tác ngoại giao: ở đó người ta hẹn nhau gặp gỡ, đề cập đến những vấn đề đáng quan tâm, tuy không phải bao giờ cũng đáng

quan tâm cho cả hai phía, trao đổi những thông tin đã được hiệu chỉnh chính xác và với liều lượng chính xác.

Còn Glép, sau khi rời khỏi chỗ Đô-tốp, đến trao đổi mấy câu xã giao lịch thiệp với tham tán về văn hoá của sứ quán, tỏ bày sự hào hứng của mình với nhạc trưởng dàn nhạc, ôm lấy anh một cách thân thiện và nói đùa:

- Khi quả núi không chịu đến với Ma-hô-mét, thì đã có Đức Phật triệu tập hội nghị các nước không liên kết lại với nhau[43]. Chào Vít thân mến, ông biến đi đâu thế?

- Chỉ có ông biến đi mất, chứ tôi vẫn đang gắng làm việc đấy thôi.

- Ài chà chà, cái công việc quý quái ấy chứ gì!

- Cũng không đến nỗi quý quái lắm đâu!

- Tôi muốn nói gánh nặng của công việc, chứ không đề cập đến mục tiêu, Vít ạ!

- Tôi cũng đang nói về vấn đề ấy đấy, có điều gánh nặng của công việc không ai gọi là quý quái bao giờ! Còn nếu nói về gánh nặng mà chiếc xe “Fì-át” nhỏ bé của tôi thì lại là chuyện khác: Hãy thử mà bút ra khỏi những con mắt tò mò, đi. Ở đây người ta quá tò mò phải thế không ông?

- Người ta theo dõi ông không rời chứ gì? – Glép thở dài – Làm thế nào được, phải quen đi thôi. Bọn họ còn theo dõi tôi cả ở trong cầu tiêu nữa ấy!... Thôi, hôm nay Pi-la đang đợi chúng ta để thết món Xpa-ghét-ti [44] đấy. Ông có thích ăn Xpa-ghét-ti không?

- Tôi thích, nếu có nhiều. Một nữ diễn viên Pháp thông minh đã nói thật chính xác về sự khác nhau giữa bàn ăn Mát-xcơ-va và bàn ăn phương Tây. Cô ta bảo: “các tử kính bày hàng ở Mát-xcơ-va thì thật sơ sài, trông chẳng có gì hấp dẫn, nhưng nếu bạn đến chơi bất kỳ nhà ai thì nào cá hồng khô, nào giấm bông, nào phó-mát, chẳng thiếu gì! Còn bên chúng tôi thì các tử kính bày cứ hoa cả mắt, thế nhưng đến chơi thì người ta chỉ mời bánh quy với cốc nước chè thôi!”. Nhận xét vui đấy chứ?

Glép phì cười:

- Được quá! Ác khẩu. Nhưng đúng! Sẽ có Xpa-ghét-ti, không những có cả phó-mát, mà tôi sẽ bảo để Pi-la chuẩn bị có cả thịt nữa, dù phải phá sản cũng cam... và ông sẽ tự đến, hay là tôi phải tìm cách nằng ông ra khỏi lưới giám sát của các tay pin-kéc-ton [45] địa phương?

- Thế thì để ông đánh tháo cho tôi hơn... Như thế về phía ông thật đỉnh đạt hết chỗ nói.

- Được, trước tiên để tôi đi kéo người thân của ông trước, sau rồi sẽ lên chỗ ông.

- Người thân của tôi, cô ấy lại ở Mát-xcơ-va kia, Giôn ạ!

- Tôi nói Pôn đấy!

- Ài chà, ông ấy đã là người thân của tôi ư? Ông phải chúc mừng tôi mới phải, có Pôn Đích là người của mình thật hết sức vinh dự.

- Ông ta đã đem câu chuyện về lão Nga xấu số ra để căn vặn tôi suốt.

- Lão Nga nào?

- Cái lão đã chữa cái ra-két cho ông ấy.

- Ác-khíp-kin, Bê-liu. Thế lão ta đúng thật là người Nga à?

- Hẳn rồi. Và người ta đã gọi lão hết như Pôn đã gọi ông: I-van, Ai-ven.

- Tin ông lão chết đã đăng trên báo chưa?

- Có lẽ hiện giờ thì chưa. Tôi có các bạn làm việc ở FBI (Cục điều tra liên bang) nhưng đóng ở đây, họ cho rằng đăng tin này hãy còn sớm, ít số liệu. Họ cho rằng vụ này còn rất hay, chưa thể bình luận ngay được.

- Nếu ông biết thêm điều gì mới thì nói cho tôi hay với nhé.

- Ông định viết về số phận tên di cư xấu số ấy chẳng?

- Nếu đó là một số phận kỳ thì sao lại không viết? Tôi sẽ viết đấy, nhất định thế!

- À, ông đã đọc tuyên bố của ông Ô-ga-nô chưa?

- Ông ta luôn có nhiều tuyên bố lắm, ông định nói về cái tuyên bố nào?

- Tuyên bố hôm nay. Các gã ký giả bên phía chúng tôi đã lọt vào gặp được ông ta, - ông ta vốn hay xua đuổi họ - báo chí đế quốc mà lại...

Xla-vin bật cười.

- Ông ta không chơi bóng bàn đấy chứ?

Glép chưa hiểu ra ngay, vươn người về phía người đối thoại – theo thói quen – và hỏi:

- Bóng bàn? Sao vậy? Ông định ngụ ý gì?

- Tôi ngụ ý đến một nền ngoại giao – Xla-vin đáp – Ông có nhớ đã từng có một kiểu ngoại giao như thế rồi không?

- À, đó là những trò chơi của tiến sĩ Kít-xinh-giơ. Nói chuyện với ông khó quá, ông quá am hiểu so với một ký giả, Vít ạ!

- Một ký giả không am hiểu thì thật là điều phi lý! Ông ạ, vậy ông Ô-ga-nô gần đây nhất đã tuyên bố những gì?

- Ông ta nói rằng cả các cố vấn của các ông, cả hàng hoá vẫn cung cấp cho Na-gô-ni-a, cũng không cứu vãn được cho Gri-xô khỏi sụp đổ. Ông ta bảo, đó chỉ là vấn đề của ba bốn tháng tới.

- Tôi nhớ, trước đây ông ta cũng đã tuyên bố thế rồi!

- Phải, chỉ có điều ông ta chưa nêu được thời hạn như bây giờ.

“Vậy là, bọn chúng đã có một thời hạn xác định – Xla-vin nghĩ – Tên kia dám để lộ thời hạn ba, bốn tháng là tối đa, cũng không phải thừa - Bọn chúng phải bắt đầu sớm hơn thế nhiều”.

Về nhà, Glép vào ngay phòng làm việc, hạ cửa sổ xếp nếp xuống cho kín, vặn nhạc to lên, lấy máy ghi âm nhỏ từ trong túi ra. Mi-crô được lắp trong một cái đồng hồ, rất tiện; hắn nối nó vào một hệ thống máy đặc biệt và bắt đầu chăm chú nghe. Các câu nói của Đô-tốp: “Chỗ tôi cũng có một cái máy Xê-rôx tuy ọc ạch nhưng tôi sẽ cố gắng tự sao chụp lại”, “Cám ơn ông Giôn, tôi thật hết sức hàm ơn ông”, “không có vấn đề gì khó để tôi sẽ thu xếp”, “ở vào địa vị tôi thì tôi sẽ chi viện”, “dứt khoát là ủng hộ rồi”, “ông hãy gọi điện vào khoảng ba giờ chiều mai, ô-kê!” hắn ghi sang băng có độ nhảy cao và cắt nó vào kết.

Thay quần áo xong xuôi, hắn đến chỗ Pi-la, chuyển cho ả cái máy ghi âm bé xíu thứ hai và nói:

- Tiểu thư xinh đẹp ơi, em sẽ phải hôn Đô-tốp, nói với hắn “Anh yêu quý” và trò chuyện sao cho hắn nói với em những lời sau đây: “Mệt quá, không thể làm hơn được nữa”, “Thôi kệ mọi thứ!”. Em có ba tiếng để hoàn tất kịch bản, kịp chứ? – Em hãy ngẫm nghĩ cho khéo, vì trong băng ghi âm chỉ ghi đủ có bốn mươi phút thôi, rõ chưa? Em nhớ bảo A-li-xa làm thêm thịt vào món Xpa-ghét-ti nhé. Tay Xla-vin này biết đòi hỏi những gì hắn muốn đấy. Hiện giờ ta hãy chịu khó chiều hắn một chút, được chứ?

Phần 23

TÌM KIẾM – IV

Sau khi nói chuyện với Côn-xtan-ti-nốp qua hệ thống liên lạc cao tần từ Sở Công an Ô-đét-xa, Gmur-ri-a vào quầy bán vé của hãng A-rê-rô-flốt và mua vé bay chuyển tối.

“Dù thịt một con cừu ghê cũng còn được một nắm lông, anh vừa nghĩ vừa rút chiếc quần bơi trong cặp ra. Bay đến tận Ô-đét-xa, mà không được tắm biển cho đã, thì thật ngốc! Hơn nữa, Sác-ghin, theo lập luận, thì đã ra khỏi danh sách. Chẳng còn bận bịu gì nữa, một cú nghỉ hè thật bất ngờ, anh hay gọi là “va-căng-xơ”! Anh rất thích cái từ gốc tiếng Pháp này, đến cả các chuyến nghỉ đi săn anh cũng gọi là “va-căng-xơ”. Vả lại, trong suốt những năm làm việc trong ngành phản gián – anh đã làm ở đó hai mươi năm năm cả thảy, trong tổng số bốn mươi bảy năm của đời mình, mà anh chưa có được một kỳ “va-căng-xơ” thật sự nào. Mùa hè không lười cuốn anh lắm, và anh tránh xa việc xin vé đi nghỉ - chuyện vé này thật khó khăn, ngao ngán. Anh dành một tuần để mở màn đi săn vịt trời vào cuối tháng tám, hai tuần để săn lợn lòi vào tháng mười một, và nếu được phép săn bắn mùa xuân thì anh về A-kho-tur-ri cuối tháng tư, lúc ấy vừa vặn vào mùa săn ngỗng phương Bắc.

Gmur-ri-a biết tính toán thời gian, việc săn bắn rèn luyện cho anh sự chính xác tuyệt đối về thời gian, nên nói chuyện với Mát-xcơ-va xong, anh vào quầy căng tin ngay - một miếng phó-mát mềm, một cốc sữa, một tách cà-phê thể là đủ, rồi ra bến ô-tô lấy vé đi ra bãi tắm, tiện thể hỏi xem tuyến xe nào đi ra sân bay “việc gì còn phải phiền đến anh em trong sở, lại cảm thấy bị lệ thuộc vào người khác, tự do muôn năm!”, rồi gửi cặp và đồ đạc vào phòng giữ đồ, bơi lội thoải mái về Mát-xcơ-va với nước da rám nắng!

Gmur-ri-a ghé vào quán ăn và chạm trán với Sác-ghin. Sác-ghin lơ đãng nhường bước Gmur-ri-a đi trước, tiếp đó là Van Dê-gơ của hãng “Tờ-rét Co-pô-rây-sân”, sau rốt, chính là Sác-ghin. Trong quán vắng vẻ, khách ở khách sạn có việc đi tắm mát, những người đi nghỉ thì đang ở ngoài bãi phơi nắng, Sác-ghin ngồi với Van Dê-gơ bên cửa sổ, cạnh một cây cọ, cái cây dường như để trả thù việc người ta chở nó từ châu Phi đến, cứ mọc cao ngồng lên – còn nửa mét nữa thì sẽ chạm trần. “Sao Van Dê-gơ lại ở đây nhỉ? – Gmur-ri-a nghĩ – Sác-ghin bay đi có một mình cơ mà!”

Giữa lúc đó ở bàn bên họ đang nói chuyện rất nhỏ bằng tiếng Anh. Sác-ghin thì thào:

- Thật không đúng đắn chút nào, ông đã “dẫn tôi vào tận tu viện” mất rồi.
- “Dẫn vào tu viện” nghĩa là thế nào? – Dê-gơ không hiểu. (Sác-ghin nói với những thành ngữ quá chuẩn, theo đúng các quy tắc ngữ pháp, khiến cho thứ tiếng Anh hàn lâm viện của anh ta quả là khó hiểu!)
- Nghĩa là từ nay về sau, tôi sẽ không thể giúp ông như đã làm trước đây được nữa.
- Rất không hay, Lê-ô ạ. Không hay đối với cả ông và cả tôi.
- Thế thì ông hãy thực hiện những lời hứa của mình đi.
- Ông nghĩ rằng cái đó chỉ phụ thuộc vào một mình tôi hay sao?
- Nhưng ở đây ông đại diện cho quyền lợi của hãng phải thế không?
- Tôi cố gắng làm việc đó, Lê-ô ạ. Nhưng đâu phải mọi thứ đều tùy thuộc ở tôi? Tôi không phải có toàn quyền như cảm tưởng ban đầu dễ lắm. Việc bảo vệ uy tín là điều lừa gạt thôi. Tình hình càng nát trong giới chóp bu của công ty tôi, người ta càng gửi cho tôi mác ô-tô thật sang trọng, càng cho tôi chi nhiều tiền, để tôi có đủ phương tiện làm phách và thết đãi các bên ký kết của tôi, thế thôi!
- Ông thết đãi ai là việc của ông, nhưng tôi cần nhìn vào sự thông minh tối thiểu ở các ông chủ của ông. Nếu họ vung tiền tuyên bố của họ ra, thì đối với tôi, như vậy coi như kết thúc, ông thấy không? Tôi hoàn toàn tỉnh táo khi tôi nói đây, ông Dê-gơ ạ!

Rồi Sác-ghin quay lại, lấy tiền, tiến đến chỗ cô thu tiền ở quầy hàng thanh toán. Nhưng Van Dê-gơ vẫn chưa đứng dậy.

- Ta đi thôi – Sác-ghin nói – cùng đi nhé, phải làm cái gì chứ.

Gmur-ri-a gọi tắc-xi đến cơ quan an ninh, lại gọi cho Côn-xtan-ti-nốp và khi đã truyền đạt gần như nguyên văn cuộc đối thoại lạ lùng kia, mà anh là người chứng kiến ngẫu nhiên, anh yêu cầu cho phép anh được hành động tiếp tục.

“Gửi Trung tâm.

Suốt đêm Sác-ghin và Van Dê-gơ không ra khỏi phòng của Sác-ghin, cùng soạn thảo một bản tóm tắt báo cáo nào đó. Ba lần, họ xin đăng ký điện thoại gọi đi Luân-đôn, Mác-xây và La Hay, nhưng không gọi được vì đường dây bận.
Gmur-ri-a”

“Gửi Gmur-ri-a.

Hãy về Mát-xcơ-va. Về Sác-ghin yên tâm, đầu vào đầy cả!
Trung tâm”

*

* *

(Bản tóm tắt báo cáo mà Sác-ghin soạn trong căn phòng khách sạn ở Ô-đét-xa đã ghi nhận rằng, sau khi Van Dê-gơ nghe được lời đồng ý sơ bộ là sẽ bán dầu thô cho công ty anh ta - sự đồng ý có tính thân hữu, và chưa chính thức – đã đánh tê-lếch ngay cho ban giám đốc hãng, và họ đã đăng ngay lên báo chí tin đó; chỉ có điều đã tự ý nêu ra một cái giá hoàn toàn không thể chấp nhận được đối với Liên hiệp xuất nhập khẩu Liên Xô, mà người phải chịu trách nhiệm về việc định giá chính là Sác-ghin. Về phần Sác-ghin thì anh đã được đích thân Phó giám đốc Liên hiệp xuất nhập khẩu trao nhiệm vụ báo tin sơ bộ trên cho Van Dê-gơ, vì thế, trong câu chuyện ở quán ăn mà Gmur-ri-a đã chứng kiến, Sác-ghin đã bực dọc không vì cái gì khác, mà chính là do mảnh lời vặt, không đứng đắn trong cam kết của anh bạn hàng phương Tây của mình).

Phần 24

CÔN-XTAN-TI-NỐP

- Chị Rai-xa ạ - Côn-xtan-ti-nốp vừa nói vừa bước vào căn phòng xinh xắn trải thảm, - tôi đến để nhờ chị một việc.

- Mời đồng chí vào – Rai-xa Ni-a-mê-tô-va chấp nhận một cách thoải mái – có điều tôi chưa hề biết gì về đồng chí. Người ta chỉ gọi điện thoại cho tôi báo rằng sẽ có một vị tướng đến, còn để làm gì thì họ không giải thích.

- Tôi không thể hy vọng là cuộc nói chuyện giữa tôi và chị sẽ hoàn toàn bí mật, đối với mọi người xung quanh, kể cả đối với người thân, bạn bè gần gũi nhất?

- Đồng chí tin vào lời hứa danh dự chứ? - Người phụ nữ thở dài, cái nhìn của chị vô tình lướt ngang những bức ảnh trên tường - chị và người chồng cũ.

Prô-xcu-rin đã cho Côn-xtan-ti-nốp xem một trong các tấm ảnh này. Họ đã bỏ nhau ba năm về trước. Anh chồng mê một cô khác, vả lại cũng chẳng có cách gì để giữ anh ta nữa: Sau khi mổ vì chữa ngoài da con, Rai-xa không thể có con được nữa.

- Tôi rất tin lời hứa danh dự - Côn-xtan-ti-nốp trả lời – không biết chị có biết câu chuyện này không; khi Crô-pốt-kin [46] chết, bà vợ goá đã viết thư cho Lê-nin. Tất cả đám vô chính phủ lúc ấy đang ngồi tù, chẳng còn ai đưa vị công tước nổi loạn kia đến nơi yên nghỉ cuối cùng. Quả phụ xin Lê-nin cho phép tạm tha bọn vô chính phủ để đi đưa tang. Lê-nin gọi Dgiéc-din-xky đến, sau khi thảo luận, hai người thống nhất để Dgiec-din-xky tới Bu-tri-rơ-ka, yêu cầu cho tất cả đám vô chính phủ bị tù xếp hàng lại. Rồi đồng chí đến từng người và lấy lời hứa danh dự là sau khi chôn cất Crô-pốt-kin xong, người đó sẽ quay lại nhà tù. Ấy vậy mà bọn họ đã quay về tất cả! Đủ hết, thế đấy! – Và tôi là người của KGB, hậu sinh của Tsê-ka, nên dễ hiểu là tôi đã được rèn để tin vào lời hứa danh dự.

- Không lẽ bọn họ lại quay về tất cả? - Người phụ nữ hỏi khẽ - kỳ diệu thật. Sao sách vở lại không viết về chuyện này nhỉ?

- Có viết đấy chứ. Tôi đã được đọc ở trong sách mà! – Côn-xtan-ti-nốp đáp.

- Tôi cũng xin hứa danh dự - Rai-xa nói – Hơn nữa, chú tôi, Sa-ríp Sa-ki-rô-vích cũng làm việc ở cơ quan Tsê-ka và đã bị phát-xít xử bắn ở nhà tù Mô-a-bít cùng với Mu-xa [47] đấy.

- Tôi có biết việc ấy. Thế này nhé, chị Rai-xa I-xmai-lốp-na, tôi đang cần biết tất cả những gì liên quan đến Ôn-ga Vin-te.

- Ôn-ga? – Rai-xa kinh ngạc, mắt chị bỗng chốc ứa lệ - có chuyện gì vậy, đồng chí? - Thật đau đớn, trời ạ, đau thương quá... sao đồng chí lại quan tâm đến cố ấy đúng vào lúc này?

- Tôi muốn hỏi chị ấy đã đến chỗ chị lần cuối vào khi nào?

- Tôi không nhớ rõ... Năm ngày trước đó, hay bốn ngày thì phải, vậy thì sao hả đồng chí?

- Chị ấy đến có một mình sao?

- Không. Đi cùng Xê-ri-ô-gia.

- Xê-ri-ô-gia nào?

- Còn Xê-ri-ô-gia nào nữa? Đu-bốp ấy. Họ đến chỗ tôi quăng bảy giờ, đem rượu sâm-banh đến; Xê-ri-ô-gia kiếm ở đâu đấy, được loại rượu tinh chất A-brau Duyết-xô, loại sâm-banh chay chưa hề pha gì hết ấy. Cả hai ngồi đấy, chuyện phiếm một lát rồi về.

- Chị thấy sức khoẻ Ôn-ga hôm đó thế nào?

- Hoàn toàn tốt, thế mới khủng khiếp chứ! Giá như chị ấy ốm yếu thì đành một nhẽ...

- Chị cố nhớ lại xem buổi tối hôm ấy có những chuyện gì?

- Người ta thường nhớ những giây phút đỉnh điểm, có gì bất ngờ, còn hôm ấy thì chẳng có gì đặc biệt cả... Xin lỗi, đồng chí tên là gì nhỉ?

- Côn-xtan-tin I-va-nô-vích.

- Đồng chí cũng thấy đấy, Côn-xtan-tin I-va-nô-vích ạ, khó mà kể lại cho người khác nghe về câu chuyện đã nói với một người bạn gái, một câu chuyện thật tầm thường, như không có gì... Ôn-ga đã mở băng cát-xét, - Rai-xa bật khóc – chị ấy thuộc tất cả các băng cát-xét, vì chính chị ấy đã đem tặng tôi hàng chồng một, mỗi khi chị ấy đem chúng từ Luy-xbua về.

- Hôm ấy chị ấy mở băng Đê-mi-xơ Rút-xốt[48], chị ấy ngồi cạnh Xê-ri-ô-gia và hỏi anh ta có nhớ bài hát này không, anh ta trả lời là không nhớ, chị ấy bèn nói: “Ngốc ơi, đây là bài hát của chúng mình mà”. Anh ta kinh ngạc nhìn chị, còn chị ấy thì phá lên cười, cười một cách kỳ lạ, chỉ có người chết mới cười lạ đến như thế, và bảo: “Anh nhớ không, bài hát này lúc nào cũng thấy truyền trên ra-đi-ô ở cái phòng “Luých” của chúng mình ấy”. Anh ta lại tỏ ra không hiểu: “Luých” nào nhỉ? Ôn-ga lại càng khoái trá hơn: “Ở Hin-ton ấy, khách sạn Hin-ton ấy mà!”. Anh ta đứng phắt ngay dậy như bị ma ám, hất đổ cốc sâm-banh vào người chị ấy, mà bộ trang phục của Ôn-ga hôm ấy thật tuyệt diệu, có xếp nếp, bằng thứ vải giếc-xy của Anh, rất nhẹ, giờ đang đúng một. Anh ta rất phiền muộn, cầm lấy tay chị, dặt ra buông tắm để gột áo, rồi họ quay vào, lặng lẽ, lạ lùng là sao ấy... - Tôi hỏi Ôn-ga: “Nào, kể tiếp về cái phòng “Luých” của các cậu xem nào?”. Chị ấy nhìn Xê-ri-ô-gia, gắng gượng mỉm cười và đáp: “Thôi, để lần khác”. Và chị ấy im bật, không nói gì thêm nữa.

- Đây là tất cả những gì đã diễn ra trong sáu mươi phút? – Côn-xtan-ti-nốp hỏi nhỏ - Chị có nhớ ai trong các nhà văn vĩ đại, đã khẳng định rằng “Tài năng – đó chính là chi tiết” không nhỉ?

- Hình như là Sê-khốp?

- Không phải, Sê-khốp nói khác kia, ông bảo: “Sự ngắn gọn của chị em là tài năng” – Côn-xtan-ti-nốp thở dài – Cũng là điều hay, nếu như các nhà văn của chúng ta biết theo đúng cái phương châm này... Còn về câu “chi tiết” kia là do Tuốc-ghê-nhép nói.

- Nhưng Tuốc-ghê-nhép hoàn toàn có thể ướm vào mình ý nghĩ của Sê-khốp, vì mọi tiểu thuyết của ông đều rất ngắn gọn.

- Đúng, - Côn-xtan-ti-nốp đồng ý – (Ông cố ý cắt ngang tiến độ của câu chuyện để người phụ nữ có dịp bình tâm lại, nói về người bạn gái đã khuất là điều không phải dễ gì, nhất là khi đã phải hứa danh dự là giữ im lặng về câu chuyện này với đồng chí cán bộ công an). Cũng dễ hiểu, chị hãy đọc lại Tuốc-ghê-nhép lần nữa, tôi chưa nói về tiểu thuyết vội, hãy chỉ lấy các bức thư của ông thôi, chị có nhớ nhà văn đã mô tả chi tiết đến thế nào về tiếng ngân vang của chim họa mi?... Đoạn ấy có thể in thành một bài thơ bằng văn xuôi! Tuốc-ghê-nhép đã tìm được ngôn từ để truyền đạt hết từng cung bậc của bài ca buổi sáng do chim họa mi hát lên trong từng huyện một của tỉnh Cuốc-xơ. Thật tuyệt diệu!

- Đồng chí biết không, chính Ôn-ga cũng là một loại người ưa buổi sáng đấy – Rai-xa tư lự, rồi lại sửa lại - Phải, trước đây kia, trước đây cô ấy đã là một người như thế...

- Tôi không hiểu...

- Đây là tôi bắt đầu từ chuyện họa mi sang ấy mà – Rai-xa lý giải – Có loại người ưa buổi sáng, có loại người ưa buổi chiều. Người ưa buổi sáng luôn luôn tươi cười dù họ có gì không như ý chẳng nữa, như thế là họ sợ làm những người xung quanh bức bối, vì tâm trạng xấu của mình. Còn người ưa buổi chiều thì luôn đem trưng bày cái tâm trạng u ám của mình ra như bày hàng trong tủ kính! Tôi không hiểu vì sao đồng chí lại quan tâm tới Ôn-ga, tôi biết là không phải bỗng dưng cơ quan an ninh lại đi quan tâm tỉ mỉ đến một con người.

- Chị vừa nói là Đu-bốp đứng phắt dậy, đến nỗi hất đổ cốc rượu. Chị hãy cố nhớ lại nữa xem, sau lời nói nào của Ôn-ga, thì sự việc ấy diễn ra?

- Ôn-ga chỉ nói: “cái phòng “Luých” của chúng mình”, và anh ta không hiểu. Khi chị ấy nhắc đến “Hin-ton”, thì anh ta vụt đứng dậy... - Rai-xa bỗng im lặng, trên trán dường như tụ lại những vết nhăn nhỏ, thường có ở những người thích sưởi nắng và rất chóng bắt nắng.

- Chị có thể cho biết, chị Rai-xa ạ, tôi xin lỗi chị vì câu hỏi tò mò này, sự gần gũi giữa họ đã bắt đầu chưa, từ hồi còn ở Luy-xbua?

- Đồng chí nói phải, đúng là “sự gần gũi”. Bây giờ người ta hay dùng từ “họ cưa kéo nhau”. Nghe tầm thường quá phải không? Tôi không hỏi Ôn-ga về chuyện đó bao giờ, và chị ấy cũng không nói, Côn-xtan-tin I-va-nô-vích ạ... Tuy hết sức cởi mở, nhưng chị ấy cũng rất kín đáo khi câu chuyện liên quan đến đời tư. Nhưng như tôi thấy, thì hình như mọi chuyện giữa họ đã bắt đầu từ khi còn ở đó.

- Chị ấy có chuẩn bị sẽ lấy Đu-bốp không?

- Khó nói thật. Tôi cũng không rõ. Tôi chỉ nhớ có một lần, Ôn-ga thú nhận: “Xê-ri-ô-gia không thích trẻ con”. Rồi sau đó, đến ba tuần liền, chị ấy trách gặng anh ta, chị đến ở với tôi, mà nhà tôi không mắc máy điện thoại, muốn tìm cũng khó, nên cứ việc dưỡng thân cho khoẻ...

- Thế chị ấy còn có thể ẩn náu ở đâu nữa?

- Ở chỗ Ga-li-a Pô-ta-pen-cô, cô bạn gái của chúng tôi và... Ồ, có lẽ không còn đâu khác nữa...
 - Vin-te có các nghiên cứu sinh ở viện chứ, chị Rai-xa?
 - Anh nói quá thản nhiên: “Vin-te...”. Chị ấy đối với tôi bao giờ cũng là Ô-len-ca [49] kia!... Còn chuyện nghiên cứu sinh, thì theo tôi, ai đang chuẩn bị luận án tiến sĩ mà lại chả có học trò.
 - Vâng, tôi cũng nghĩ thế...
 - Sao, đồng chí cũng đã học qua nghiên cứu sinh?
 - Bản thân tôi cũng đã từng có các nghiên cứu sinh nữa. Xin mạn phép chị, tôi cũng là tiến sĩ về công pháp quốc tế.
 - Chết, tôi đâu ngờ được!
 - Vì sao vậy?
 - Vì đồng chí còn trẻ quá!
 - Tôi bốn mươi bảy rồi đấy, còn trẻ trung gì nữa? Thế nếu Put-skin bị giết vào năm ba mươi bảy tuổi thì sao? Và Bai-rơn? Léc-mông-tốp? Pi-xa-rép? Chúng ta hay tỏ ra quá hào hiệp trong việc định nghĩa sự trẻ trung của con người!...

*

* *

...Ga-li-na I-va-nốp-na Pô-ta-pen-cô là cán bộ kinh tế bậc cao của “Cục bảo dưỡng ô-tô Liên bang Nga”. Điện thoại trên bàn chị luôn réo không ngớt... Côn-xtan-ti-nốp mấy lần định bắt đầu vào chuyện nhưng vẫn không ăn thua. Ông vô tình nhìn đồng hồ. Năm phút đã trôi qua từ khi ông ngồi đợi, nhưng Pô-ta-pen-cô vẫn tiếp tục câu chuyện về việc xây dựng một cơ sở nào đó ở Brôn-ni-xư, người ta đang giục gấp cho kịp Đại hội Ô-lem-pích Mát-xcơ-va, rồi việc bảo dưỡng và phục vụ xe hơi trên dọc các trục giao thông của Liên bang Nga, vì sẽ có mười ngàn ô-tô từ nước ngoài tới, phải chuẩn bị sẵn sàng đâu vào đấy...

- Chị Ga-li-na I-va-nốp-na – Côn-xtan-ti-nốp nói nhỏ - chị thông cảm cho tôi, đang hết sức phải tranh thủ thời giờ...

Người phụ nữ gật đầu, lấy tay bịt vào màng máy và nói:

- Chúng ta sẽ ra ngoài hành lang nhé, đồng chí chờ tôi một phút nữa thôi.

Côn-xtan-ti-nốp đã quyết định không cho mời Pô-ta-pen-cô đến trụ sở mình, một là, ông cho rằng nói chuyện trong phòng làm việc của ông sẽ mang một tính chất hoàn toàn khác, chị ấy có thể sẽ đâm bối rối. Đầu phải không có ý nghĩa khi một bác sĩ giỏi thường đến thăm tận nhà người bệnh. Trong nhà, người ta yên tâm hơn, người bệnh thấy mình là chủ nhân, thấy thoải mái. Hai là, Côn-xtan-ti-nốp cho rằng ông không đủ cơ sở để thẩm vấn, thẩm vấn cũng không phải phải việc của ông. Đây chỉ là công việc cần điều tra, tìm hiểu.

- Nào, ta ra ngoài nghỉ chút, hút thuốc đi, - Pô-ta-pen-cô nói, chị đặt ống điện thoại xuống - Ở đây thì không thể thở được. Ngoài hành lang hai người ngồi lên chiếc đi-văng nhỏ bên cửa sổ. Pô-ta-pen-cô hút thuốc, tay trái ôm lấy đầu gối. (Phụ nữ thường ngồi ở tư thế này ngoài bãi tắm, đó là những người bơi giỏi). Chị quay lại nói với Côn-xtan-ti-nốp:

- Rai-xa đã gọi điện cho tôi, chị ấy yêu cầu tôi giúp đỡ. Tôi sẵn sàng thôi, xin cho anh lời hứa danh dự ngay.

- Cảm ơn chị. Vậy là chị đã biết vấn đề mà tôi quan tâm?

- Vâng. Tất cả chuyện ấy thật lạ lùng...

- Chính xác là cái gì? Và tại sao lại lạ lùng?

- Anh biết không? Ôn-ga đến tôi vào buổi sáng mắt đau làm sao ấy, như đã bị vắt hết nước mắt, tôi chưa bao giờ thấy chị ấy như thế... thậm chí, tôi cũng không biết, là nói với chị ấy có nên không... Tóm lại, là chị ấy đến nhờ tôi giá hộ đôi hoa tai... Đôi hoa kim cương có gắn ngọc bích, rất đẹp...

- Sao chị ấy không tự đến hiệu kim hoàn hỏi giá?

- Bởi vì tháng trước, chính tôi mua hoa tai cho đám cưới cô em, và đã nhờ được bác Grô-gô-ri Mác-kô-vích giá hộ, bác ấy già lắm, đã làm thợ kim hoàn từ thời Nga hoàng kia.

- Có thể hỏi địa chỉ bác ấy chứ?

- Bác ấy không tiếp đâu. Bác ấy nghỉ hưu rồi, chỉ tiếp người quen, các cụ thợ kim hoàn là hay đa nghi lắm... Đôi hoa của chị ấy có một điều rất lý thú là ở trong hộp, dưới làn da dê thuộc có một dòng chữ “Xê-ri-ô-ski-ốt Xê-ri-ô-ski” [50]. Vậy là Đu-bốp đã tặng chị ấy.

- Đấy là vào lúc nào chỉ?

- Sau khi họ ở nhà chị Rai-xa về độ ba tiếng. Ôn-ga để hoa tai lại, chị ấy bảo đến trước chuyển bay sẽ quay lại lấy, thế mà rồi...

- Vậy đôi hoa tai ấy đâu rồi?

- Tôi vẫn giữ... Tôi định đến chỗ cụ thân sinh của chị ấy. Nhưng đau đớn quá, hãy khoan đã, vì tôi nghe nói cụ già đang ốm nặng, rất khó thở...

- Ôn-ga không giải thích gì cho chị cả?

- Giải thích cái gì mới được chứ?

- Chẳng hạn, tại sao lại trông thiếu não như vậy? Đánh giá món quà tặng của anh bạn để làm gì?

- Những việc như thế không ai giải thích bao giờ, anh Côn-xtan-tin I-va-nô-vích ạ, nhất là đối với bạn gái.

- Còn đàn ông chúng tôi thì cứ có gì nói hết với bạn, nếu thực sự là bạn thân ấy.

- Chính vì thế mà phụ nữ chúng tôi mới yêu các anh!

- Có lẽ chị nói đúng thật. Trong rừng, con dê cái rất thận trọng, còn con dê đực thì mất hết vẻ tinh khôn!

- So sánh của anh cũng kỳ đấy!

- Cách so sánh của người đi săn, chị ạ!

- Vậy là bác Gri-gô-ri Mác-cô-vích đã định giá đôi hoa tai. Nó trị giá bảy ngàn rúp. Thật hoàn toàn không tương tượng nổi phải không anh. Bác ấy còn cho rằng nó hoàn toàn không phải được làm ra ở trong nước nữa.

- Thế thì do đâu sản xuất?

- Bác ấy cho rằng đó là hàng kim hoàn của Bỉ. Vì kim cương là của châu Phi, mà ngày xưa bọn Bỉ nắm quyền khai thác các mỏ kim cương mà.

- Chị có quen thân với Đu-bốp không?

- Biết nói với anh thế nào. Phải nhận là tôi không có cảm tình với anh ta lắm, tuy anh ta thông minh, và như Ôn-ga nói, có tài, lại không uống rượu, nhưng dù sao, thâm tâm tôi vẫn thấy là không thể gần gũi anh ta được.

- Sao vậy?

- Tôi cũng không biết nữa... Không gần được, thế thôi! Tôi cũng không đến viếng nữa, vì biết là đến thì sẽ lại phải nghe giới thiệu cả kê, y như kịch, mà tôi thì tôi không chịu nổi điều ấy, tình cảm thì nên giữ trong lòng...

- Ở chỗ chị về, Ôn-ga còn đi đâu?

- Tôi không rõ... Chị ấy gọi điện đi đâu đó, hỏi về các tập quảng cáo, các sách tra cứu... Tôi không nhớ rõ, hình như chị ấy có nhắc đến một tên ai là Lép.

*

**

Prô-xcu-rin chăm chú nghe Côn-xtan-ti-nốp, mở cặp giấy ra, lật giở các trang và nói:

- Chỉ có một người quen chị ấy có tên gọi là Lép!

Côn-xtan-ti-nốp bật cười:

- Anh nói một câu chuẩn thật, y như làm bài dịch từ tiếng Anh ra ấy! Thế anh Lép này có họ gì?

- Lu-kin Lép Va-xi-li-ê-vích Lu-kin.

- Tôi nhờ anh gặp anh ấy nhé. Gặp ngay đi. Đồng ý chứ? À, mà này... Đã hiện rõ hình Đu-bốp, hiện lên với một vẻ kỳ lạ khác thường. Anh ta ở đâu nhỉ?

- Tôi đã bắt đầu tìm kiếm anh ta, đồng chí Côn-xtan-tin I-va-nô-vích ạ, nhưng anh ta cứ như lặn xuống nước ấy.

- Cũng biệt vô âm tín à! – Côn-xtan-ti-nốp lại mỉm cười – Anh cố tìm ra trước buổi chiều nhé.

*

**

- Đồng chí Lu-kin, tôi là Prô-xcu-rin từ Cục an ninh tới. Xin chào đồng chí.

Lu-kin mời Prô-xcu-rin vào phòng. Những giá sách dựng trong một căn phòng lớn, xếp đầy sách, từ điển, sách tra cứu. Lu-kin làm việc ở phòng Quốc tế Vụ thông tin kỹ thuật.

- Đồng chí đừng để tâm đến vẻ bừa bộn này – Lu-kin nói - đấy chỉ là cái bừa bộn bên ngoài thôi. Tôi sẵn sàng giúp đồng chí, đồng chí Prô-xcu-rin ạ.

- Vâng, tôi hiểu.

- Thế này nhé, đồng chí Lu-kin ạ. Tôi muốn biết là chị Ôn-ga Vin-te đã hỏi đồng chí về vấn đề gì, lần cuối cùng?

- Ôn-ga hỏi tôi về các tập quảng cáo các khách sạn “Hin-ton”. Thế có chuyện gì vậy?

- Đồng chí Lu-kin, đồng chí cho phép tôi hỏi trước nhé.

- Xin mời đồng chí.

- Các tập quảng cáo ấy có những gì vậy?

- Mô tả các khách sạn, tiệm ăn, quán bán bia, tiệm thuê phòng, địa chỉ, số điện thoại, số tê-lếch.

- Những tập quảng cáo này được in từ đâu?

- Theo tôi là từ I-ta-li-a. Hoặc từ Anh. Hình như là từ Luân Đôn, à mà phải, đích thị là từ Luân Đôn.

- Đồng chí thử nhớ xem, có bản mô tả khách sạn “Hin-ton” ở Luy-xbua không?

- Tất nhiên là có. Theo tôi, Ôn-ga quan tâm tới chính cái khách sạn đó.

- Vì sao vậy?

- Tôi không hỏi. Chị ấy xem hết cuốn sách, dừng lại ở đúng trang có ảnh “Hin-ton” ở Luy-xbua, chị ấy còn gấp mép lại nhưng rồi lại vuốt thẳng ra, vì chị ấy biết tôi giữ gìn sách như thế nào.

- Thế quyển quảng cáo ấy bây giờ ở đâu rồi?

- Ôn-ga cầm theo người.

- Chị ấy có hứa sẽ trả chứ?

- Vâng, hôm đến viếng, tôi còn trông thấy quyển ấy ở trong phòng Đu-bốp.

- Chị ấy đến hỏi anh ngay lập tức về quyển này, hay là trước đó đã có lần nói chuyện với anh về nó?

- Không. Vừa đến cửa, chị ấy đã nói ngay: “Lép, anh cho tôi mượn tập quảng cáo “Hin-ton” chút nhé!”. Thế là tôi đưa. Nhưng có chuyện gì vậy, đồng chí Prô-xcu-rin?

- Đồng chí có nhận thấy điều gì khác thường trong thái độ của Vin-te không?

- Ai? À, chị Ôn-ga ấy à? Chị ấy chỉ trông khác hẳn, như sau một đêm mất ngủ vậy, còn thì tôi không thấy có gì khác thường nữa.

*

**

Cô-nô-va-lốp ngồi với bác thợ kim hoàn lão luyện A-bra-mốp, người được mời đến làm giám định. Anh nhìn mẩu trăn hói bóng loáng của bác, còn bác đang viết, găng nắn nót từng chữ:

“Tôi là A-bra-mốp I-gơ-na-chi Va-xi-li-ê-vích, được mời đến làm chuyên viên về một vụ điều tra “mỹ nghệ kim hoàn”, đối với các câu hỏi đề ra, tôi xin trả lời như sau đây: Hoa tai lồng kim cương, được làm bằng vàng, nền dát bạch kim, là một tác phẩm độc nhất vô nhị của nghệ thuật làm kim hoàn, hiển nhiên là nó không phải được chế tạo tại Liên Xô. Chắc chắn hơn cả là nó được sản xuất ở Bỉ hay Hà Lan; cũng không thể phủ nhận khả năng là nó có thể được làm ở xí nghiệp kim hoàn của hãng “Cúc và các con” ở Niu Yoóc, nếu xét cả kiểu hộp, cách lót nhung và cái kẹp bằng xen-tuy-lô-ít; lại cũng có thể giả định rằng nó được làm tại Pháp, cũng ở hãng chi nhánh của “Cúc và các con”, hiện nay lấy tên là “Tu-lu-dơ oa-rơ”. Giá đôi hoa tai hiện nay xấp xỉ năm ngàn rúp. Giả định theo giá ngoại tệ lưu chuyển tự do, thì đôi hoa tai nói trên trị giá từ ba đến bảy nghìn đô-la, tùy từng nơi mua”.

- Đúng là hãng “Cúc” hả bác A-bra-mốp? – Sau khi đọc lại lần nữa kết luận của bác, đại tá Cô-nô-va-lốp hỏi – Không thể nhầm lẫn được chứ bác?

- Thợ kim hoàn cũng như công binh, nhầm lẫn chỉ có đến một lần trong đời là cùng! Ngọc óng ánh như giọt lệ, lỗ khoan xanh lơ, các mặt đánh bóng bằng tay, kèm với gọt giũa chút ít bằng máy cho nhẵn – Còn ai vào đây, nếu không phải hãng “Cúc” làm? Chỉ có bên ta mới không cần giữ khách và không nghĩ đến việc giữ được thiện cảm tiếp nối với khách hàng, còn bên họ thì phải thế, không thể khác được, họ sống bằng thị trường, chứ đâu phải bằng các cuộc học tập chính trị suông! Xin đồng chí đừng giận nếu tôi nói quá bạo mồm, nhưng tôi quen nói thẳng những gì tôi nghĩ.

- Ở đâu có những chi nhánh của hãng “Cúc và các con”, bác có thể chỉ giúp được không?

- Ở đâu nghĩa là thế nào? Bọn “Cúc” nắm cả thế giới, ở nước nào chả có văn phòng của họ, đây đâu phải chuyện chỉ bán hạt giống rau đậu, đây là kim cương bằng thật! Thử này có uy tín rất cao, có dễ gì người ta mỗi lúc biết xác định được cái giá của uy tín đâu?

- Đúng, chưa phải ai cũng biết đâu – Cô-nô-va-lốp tán đồng – Đây, thế bác bảo kiểu hoa tai này có thể được liệt vào loại quà tặng ra mắt không?

- Úi chao! Quà tặng ra mắt à, đó chỉ là cỡ cái bút “Pác-ke” thôi chứ! Anh chưa biết nước ngoài đây, chứ tôi thì lạ gì! Quà tặng ư? Thì quyển sổ ghi chép này, hộp diêm nhãn đẹp này, hay cao nhất là quyển sách tranh ảnh về nền kiến trúc Pô-ly-nê-di! Anh cứ tưởng bọn tư sản nó hào hiệp lắm phỏng? Nó hà tiện lắm! Còn hà tiện hơn anh thanh tra tài chính của ta ấy! Hãng “Cúc” không cần phải phát quà ra mắt! Hàng của hãng “Cúc” chỉ có thể tặng một lần trong đời đã là quý lắm: vào ngày cưới cho người yêu, và vào lễ mừng con gái đến tuổi thanh niên, thế thôi. Anh hãy quên cái chuyện phát chần quà ra mắt đi, khi đặt hãng “Cúc” vào trong câu chuyện! Cô-nô-va-lốp mỉm cười:

- Cảm ơn bác, cảm ơn đồng chí A-bra-mốp nhé!

*

**

“Điện gửi Xla-vin.

Cố gắng xác định xem Đu-bốp có thuê phòng ở “Hin-tơn” không, và nếu có thì là phòng nào? Chu kỳ thuê theo thời hạn nào? Giá cả? Trả tiền ra sao - bằng séc hay tiền mặt? Xác định xem cơ quan đại diện của hãng kim hoàn “Cúc và các con” ở đâu? Ai là tổng giám đốc? Có bảng cata-lô hàng kim hoàn của Bỉ không? Có thể tìm lại được tên người nào đã mua hoa tai kim cương có đính ngọc bích trị giá khoảng từ ba đến bảy nghìn đô-la khoảng một năm trước đây không?

Trung tâm”

*

**

Bộ phận của Cô-nô-va-lốp tổng hợp các tư liệu về Đu-bốp. Trong đó, Côn-xtan-ti-nốp còn giao thêm nhiệm vụ xác minh tại sao sau khi ở Luy-xbua về Đu-bốp từ chối không tiến hành làm luận án tiến sĩ mà người ta đề nghị.

- Thừa đồng chí thiếu tướng, anh ta không những từ chối không làm luận án tiến sĩ thôi đâu – Cô-nô-va-lốp báo cáo, sau khi đã khái quát lại các tài liệu thu thập được cho tới đêm trước – Mà là cả một bối cảnh khá thú vị hiện ra nữa. Một là, người ta đề nghị cử anh ta làm trưởng phòng ở trong vụ, lương tháng 350 rúp, vậy mà anh ta cũng từ chối. Thật lạ, bởi vì anh ta thường tỏ ra với người xung quanh, tuy không cố tình, dai dẳng, nhưng chính xác, là anh ta cũng khá thiếu tiền. Anh ta cũng từ chối cả việc được cử đi học thêm ở Viện Hàn lâm. Ba tháng trời anh ta chờ đợi chức chuyên viên bậc một ở chính cái phòng của Viện điều phối tư liệu, mới tụ tập đủ các tài liệu mật nhất về cái “nút thắt ở châu Phi”. Lương tháng của chức chuyên viên ấy chỉ có 200, không có tiền thưởng thêm.

- Anh ta được lợi lộc gì ở Viện điều phối chẳng? Những chuyến đi công tác thú vị? Triển vọng còn lên nữa?

- Chẳng có gì cả. Nếu anh ta nhận chức trưởng phòng kia, người ta có thể bảo đảm cho anh ta có khả năng đi công tác gần như khắp thế giới. Còn nếu anh ta định làm luận án, người ta cũng sẽ hứa tạo cho nhiều điều kiện ưu đãi. Còn triển vọng tăng tiến ở Viện điều phối không đáng kể, may chăng chỉ có là bảo vệ luận án.

- Thế anh ta đang viết luận án chứ?

- Không. Chúng tôi đã hỏi kỹ, anh ta thậm chí cũng không đặt cả vấn đề này ra nữa.

- Người ta nhận xét thế nào về anh ta?

- Tốt cả thôi. Có kỷ luật, khiêm tốn, rất cẩn thận trong công việc khi dùng đến các tài liệu mật.

- À, mà ở nhà anh ta có máy thu thanh loại gì?

- Anh ta hiện không có ở Mát-xcơ-va, thừa đồng chí. Chúng tôi không có quyền – ít ra là vào lúc này – bước vào căn hộ của anh ta.

- Phải nghĩ cách xác minh xem anh ta có loại máy thu thanh gì?

*

**

...Bốn giờ sáng, Prô-xcu-rin tới. Côn-xtan-ti-nốp hỏi:

- Đu-bốp ở đâu?
 - Tôi sẽ làm mọi cách để có thể tìm ra anh ta hôm nay.
 - Không được, trong trường hợp này, không thể cho phép đồng chí làm mọi cách, mà chỉ được làm những gì không trái với luật pháp thôi...
 Côn-xtan-ti-nốp mở cặp có những bức điện thương khẩn ra.
 - Đồng chí hãy trả lời, ai trong số những người còn nằm trong danh sách thu hẹp, biết được việc cung cấp hàng của ta cho Na-gô-ni-a?
 - Tôi phải xem lại lần nữa các tài liệu về những “Phi-guya-răng” đã.
 - Ai kia? – Côn-xtan-ti-nốp nhăn trán – “Phi-guya-răng” à, nếu theo như Bác-khu-đa-rốp [51] định nghĩa, thì chỉ có nghĩa là “nghệ sĩ ba-lê”.
 - Người ta vẫn chấp nhận nói thế đấy, thưa đồng chí thiếu tướng. “Phi-guya-răng” là cái từ đối với chúng ta xác đáng hơn cả, để biểu đạt ý nghĩa chứa chất trong nó.
 Côn-xtan-ti-nốp cứ lại một cách đắm chiêu:
 - Bản thân cái từ không là gì cả, nó không thể là giả dối hay xác thực, hình như Xô-crát đã nói thế. Giả dối hay xác thực xuất phát từ việc kết hợp các từ lại với nhau thành cái mà ngày nay chúng ta gọi là “quan điểm...”. (Đã từng làm thợ tiện ở Đa-pô-rô-gie, Côn-xtan-ti-nốp được Đoàn thanh niên đề cử vào ngành an ninh theo chế độ động viên, năm năm mươi tư (1954). Tốt nghiệp Đại học Luật tại chức; ông viết nốt cả một luận án khác nữa, với tư cách thí sinh tự do, và xin thi cả ở khoa Ngữ văn, đề tài ông chọn là văn học Anh thế kỷ 19. Cụ thân sinh ra Côn-xtan-ti-nốp là chiến sĩ biên phòng đã hy sinh trong thời kỳ phòng thủ Brét-xơ, vốn cũng là một giáo viên tiếng Nga, có lẽ vì thế mà Côn-xtan-ti-nốp thường có một đòi hỏi đặc biệt chính xác khi trình bày các ý nghĩ. Một trong những quyển sách yêu thích của ông là công trình của nhà văn Lê-nin-grát Lép U-xpen-xky. Cuộc đấu tranh thường xuyên của nhà văn già bậc thầy này để gìn giữ sự trong sáng của ngôn ngữ, đã làm Côn-xtan-ti-nốp khâm phục).
 - Tôi phải xem lại các tài liệu về các “phi-guya...” - ấy xin lỗi, về các nhân vật mà chúng ta đang quan tâm!... Nhưng còn câu hỏi về việc cung cấp hàng thì nhân lý do gì mà lại cần đến nữa? – Prô-xcu-rin hỏi thêm.
 - Nhân có bức điện của Xla-vin. Tôi có thể gà đồng chí trước một chút: Ở Luy-xbua, về việc cung cấp hàng này, chỉ có một người biết – đó là Đô-tốp.
 - Chắc hẳn về việc này Ôn-ga Vin-te cũng có biết – Prô-xcu-rin cười - nếu ta xét đến quan hệ của anh ta với vợ là hữu nghị và chung sống hoà bình!
 - Cho là như vậy đi. Còn ai nữa?
 Một giờ rưỡi sau, Prô-xcu-rin báo cáo là tin mật đó – xét trên gốc gác công việc – thì chỉ còn có một người nữa được đọc, đó là Xéc-gây Đmi-tơ-ri-ê-vích Đu-bốp.

*

**

“Tối mật.

Gửi thiếu tướng Côn-xtan-ti-nốp.

Theo yêu cầu của đồng chí, tôi xin báo là vé máy bay đi Át-le cách đây bốn ngày đã được bán cho một hành khách tên là Đu-bốp Xéc-gây Đmi-tơ-ri-ê-vích ở hãng A-ê-rô-flốt, tại khách sạn “Mê-tơ-rô-pôn”.

Trung tá Du-cốp”.

Phần 25

TÌM KIẾM - V

Té ra Đô-nan Ghi là một người cao, trông còn trẻ, nhưng tóc lại đã bạc hết, một vết sẹo lần đở rạch ngang trán, nên trong giới kí giả người ta gọi anh ta là “Ghi-hác-vy Xcoóc-zê-ni”[52] Anh ta hẹn gặp Xtê-pa-nốp ở dưới tiền sảnh của khách sạn - vì máy điều hoà không khí trong phòng anh ta cũng như ở tất cả các phòng khác, đều không chạy được nữa. Bọn thực dân đã tháo dỡ các thiết bị, dù bọn chúng đã được hứa trả nhiều tiền nếu đồng ý huấn luyện các viên chức địa phương cách sử dụng các hệ thống cũng không lấy gì làm rối rắm này. Chỗ duy nhất trong khách sạn có thể thở được là tiền sảnh, ở đây có gió lùa, vì tất cả các cửa đều thường xuyên mở, và từ đại dương, hơi mát toả vào, nhất là từ lúc xế chiều.

- Tôi là Đmi-tơ-ri Xtê-pa-nốp, phóng viên Mát-xcơ-va, cảm ơn ông đã dành chút thời gian cho tôi.

- Tôi vui thích được gặp ông, thành thực mà nói, tôi chưa lần nào nói chuyện đối diện với một người Nga cả. Ông có việc cần đến tôi?

- Vâng.

- Vậy xin mời ông đề xuất, ông Xtê-pa-nốp.

- Tôi quan tâm tới bản anh hùng ca của ông với Glép...

Mặt Đô-nan Ghi dờ ra, anh ta thò tay lấy thuốc lá, rút ra một bao “Che-xơ-phin” nhàu nát, đưa mời Xtê-pa-nốp, rồi hít một hơi dài như để thoả cơn thèm, sau đó rút đầu vào giữa đôi vai xương xẩu và trả lời:

- Tôi thật không muốn động đến đề tài này nữa!

- Ông đã thua cuộc?

- Không chỉ thua. Tôi đã kí bản đầu hàng vô điều kiện.

- Vì ông không đủ các chứng cứ à?

- Ông biết không, tôi đã đi du ngoạn ở châu Á mấy lần.

- Không chỉ vì thế. Tôi có những tư liệu về nhà băng của ông Lưu.

- Ông nhận được chúng một cách hợp pháp hay do tình báo đã cung cấp cho ông?

- Nếu như tình báo cung cấp cho tôi thì tôi rất khó in sách về ông Lưu - không cơ quan tình báo nào trên thế giới lại thích tài liệu của họ lọt ra trên báo chí, ấn phẩm. Ông đã gỡ việc này từ một đầu khác, ông Ghi ạ. Lẽ ra phải bắt đầu từ chỗ viên thư kí của ông Lưu đã bị giết theo lệnh của ai.

- Không tìm được hung thủ.

- Ông tin rằng bọn chúng bị truy tìm à?

- Vâng, tuy đây chỉ là hình thức... Nhưng điều đó làm sao có thể đạt được ở Hồng Kông!... Chắc ông có đến đó rồi?

- Hồng Kông thì tôi chưa đến.

- Nếu ông quan tâm đến vấn đề ma tuý trên thế giới, tôi khuyên ông nên đến đó.

- Tôi định đến, nhưng người ta không làm thủ tục nhập cảnh cho tôi. Việc đi lại tự do đối với những ai họ cho là “đỏ” bị hạn chế, còn khi đeo đuổi những mục tiêu vụ lợi của mình, thì họ lại làm rùm beng lên về vấn đề này... Cái tên họ San-xơ có gợi cho ông nhớ về chuyện gì không?

- Vin-hem San-xơ, người Đức ở Mui-ních phải không?

- Đúng thế.

- Lão ta đã từng làm việc ở đó với Glép.

- Ông biết tiểu sử lão ta chứ?

- Không. Một lão già Đức, nói thạo tiếng Anh, đi phổ cập những ấn phẩm của Mỹ.

- Chuyện lão ta đã từng là sĩ quan chỉ huy của SS, ông có biết không?

- Lại cũng nằm trong những trò tuyên truyền chứ gì?

- Chúng tôi đã in trên báo bản sao fắc-xi-mi-lê các lệnh xử bắn của hắn, ông Ghi ạ. Hắn đã được liệt vào danh sách tội phạm chiến tranh.

- Thế thì các ông cứ việc đòi trao trả hân đi.

- Chúng tôi đã đòi hân ba lần. Và bây giờ hân vẫn chỉ huy nhóm khủng bố ở Hồng Kông. Tôi nghĩ là cũng chính San-xơ đã tập dượt việc tấn công ông, hân biết làm việc đó, hân đã làm như vậy đối với Xcoóc-zê-ni.

- Do đâu mà ông biết chuyện này?

- Thì Xcoóc-zê-ni đã nói với tôi.

- Ông đưa thêm một kẻ lạ mặt vào sự việc của tôi để đem lại cái gì, ông Xtê-pa-nốp?

- Đem lại nhiều thứ chứ. Dù sao, đa số dân Mỹ cũng vẫn căm thù chủ nghĩa quốc xã. Nếu như ông chứng minh được rằng Glép đã che giấu cho San-xơ, ông sẽ thu hút được một sự chú ý hoàn toàn khác đối với sự việc của ông. Tôi sẵn sàng trao cho ông tài liệu của tôi về San-xơ. Còn ông hãy kể cho tôi nghe tại sao ông đã kí vào bản đầu hàng vô điều kiện thế?

- Ông muốn viết truyện này?

- Còn tùy thuộc ở ông.

- Tôi thì không muốn ông viết về truyện này.

- Ông sợ mất việc?

- Mất cả tính mạng nữa chứ. Mất việc chỉ là một nửa tai hoạ, tôi đã khắc phục bằng nghề rửa tàu thuỷ khi tôi cố tâm định lật tẩy Glép. Nhưng bọn chúng sẽ bắn tôi thẳng tay ấy...

- Thế nếu như tôi thay đổi hết tên họ? Thay địa điểm đã xảy ra sự việc?

- Nếu vậy thì phải trả giá là 50 nghìn đô-la.

- Mỗi ngày ở đây tôi được lĩnh có 12 đô-la tiền tiêu thôi, ông Ghi ạ. Nếu tính rằng tôi còn phải ngồi vào đây chỉ ít là một tháng nữa mới viết xong, thì có lẽ ta nên chia đôi, ông một nửa, tôi một nửa vậy.

- Một món hời đấy. - Khuôn mặt Ghi từ nãy đến giờ vẫn căng ra, có hơi thư giãn một chút. - Ông bạn đồng nghiệp này, ông hiểu cho, tôi đã bán tất cả tài liệu về Glép rồi. Bán sạch sành sanh, với giá 10 nghìn đô-la. Khi bọn chúng gửi thư cho tôi và bảo là mẹ tôi sẽ phải chết, và chúng sẽ còn bắt cóc chị tôi, thì tôi hiểu là chúng sẽ làm thật. Chúng dám làm qua đi chứ, ông hiểu không! Biết làm sao được? Chả lẽ phải chở cả mẹ và chị sang ở với các ông? Không đủ tiền, mà vé thì quá đắt! Vả lại, tôi yêu nước Mỹ của tôi, và hoàn toàn không thích chế độ của các ông.

- Thì cũng như tôi không thể thích gì chế độ các ông ấy.

- Tôi biết. Các đồng nghiệp của tôi vẫn đọc ông.

- Còn ông?

- Không. Nói chung, tôi chẳng đọc gì hết, ông Xtê-pa-nốp ạ. Tôi không tin một chữ nào in trên sách báo vì tôi đã biết thừa là nó được tạo ra như thế nào. Tôi viết những gì người ta muốn ở tôi, tôi làm cho xong việc, ông Xtê-pa-nốp ạ. Tờ báo "Xtar" (Ngôi sao) đã mua tôi, mua theo yêu cầu của bọn Glép, tôi tin chắc như thế.

- Không hân! Glép đâu đủ sức làm điều đó. Theo yêu cầu của các ông chủ của Glép mới đúng. Ghi lắc đầu, cười khẩy.

- Ông nghĩ thế nào, Glép chuyển bao nhiêu phần trăm lợi nhuận vào tài khoản của các ông chủ, sau mỗi chuyến áp-phe hê-rô-in? Không quá 3% đâu - bọn ấy rất thận trọng, chúng biết có thể lấy được bao nhiêu. Chẳng thà lấy ít một, mà lâu dài, còn hơn lấy cả một lần và bị mắc vạ.

- Còn phải xét xem cái "một lần" ấy nó như thế nào!

- Giá quy định thật đơn giản : mỗi chuyến áp-phe thành công, Glép phải chi 5% để bọc lót. Trong số 5% lợi nhuận phải chi ấy, lão ta dành cho các ông chủ 3%.

- Nếu thế thì sao lão không ngồi chơi sưỡi nắng ở Mai-a-mi cho khoẻ, lại còn phải sang Luy-xbua với vai trò điều đóm làm gì?

- Bởi vì tất cả số tiền lão có, lão lại dở hơi đem ném cả vào Na-gô-ni-a, ông Xtê-pa-nốp ạ. Khoảng 10% cổ phần tất cả các khách sạn ở đây là của lão. Nhưng lão chưa kịp hốt bạc triệu thì mọi thứ đều bị đảo lộn. Và lão phải tìm cách thu tiền về có gì là khó hiểu.

- Ông có chứng cứ gì không?

- Chứng cứ có ở Li-xbon và Pa-ri. Ở Béc-nơ cũng có, ở đây có in những sách tra cứu tuyệt hảo cho những ai định hùn vốn làm ăn. Glép không thể cứ giữ tiền bằng tài khoản. Ở nước chúng tôi hệ thống thuế khoá của bộ tài chính làm việc còn gắt gao hơn cả FBI...

- Nhưng lấy lại Na-gô-ni-a, lão không hiểu là điều đó phi thực tế hay sao?

- Tôi lại coi điều đó là hoàn toàn thực tế.

- Không ăn thua đâu!
 Ghi lặc đầu:
 - Ăn thua quá đi chứ!
 - Mà có lẽ chính ông cũng không muốn để lão ta thu được tiền về cho lắm, đúng không, Đô-nan?
 - Xtê-pa-nốp hạ giọng: - Ông rất không muốn để lão lại được bắt đầu sự nghiệp ở đây? Một sự nghiệp cho phép lão ta bỏ túi hàng triệu bạc và ca khúc khải hoàn mà về nước Mỹ?
 - Tôi rất không muốn điều đó, nhưng tôi còn không muốn hơn nữa việc lão ta sẽ bắn giết cả gia đình tôi.
 - À, nhưng làm việc đó phải có những kẻ thừa hành.
 - Không, Glép biết tự tay làm tất cả.
 - Hẳn sợ nhân chứng chẳng?
 Ghi lại nhún vai.
 - Sao lại sợ? Hẳn đâu có sợ. Hẳn khử cả nhân chứng ấy chứ, nếu cần thiết. Chẳng qua hẳn thích công việc ấy. Hẳn là dân “mũ nồi xanh” chính cống, lí tưởng của hẳn là sức mạnh, những gì ông nói về San-xơ đều có thể áp dụng cho Glép trong ý nghĩa của tôi. Tôi chẳng lấy làm ngạc nhiên nếu như hẳn treo ảnh Hít-le trong nhà, bây giờ, tôi chẳng còn ngạc nhiên trước bất cứ điều gì nữa.
 - Ông có thể nêu tên một vài người mà ông đã từng nói chuyện về hẳn?
 - Tôi đã nói là tôi bán hết các tài liệu rồi, hết nhẵn rồi, tôi muốn sống, vậy đấy. Ông hiểu chứ?
 - Tôi hiểu. Nhưng vài tháng nữa tôi sẽ sang Mỹ. Ông chỉ cần cho tôi biết hai cái tên, không cần hơn, để khởi đầu. Ông cho tôi tên vài người không ưa thích gì bọn quốc xã, tôi sẽ tự tiến hành điều tra, vì ở đó có khoản nhuận bút sách, tôi sẽ chi cho việc tìm kiếm tư liệu mà không dính dáng đến ông.
 - Người ta không trả nhuận bút cho các ông ở nước ngoài đâu. Bên tôi đã có văn bản, viết rằng: gì chứ lợi nhuận của các ông thì họ lột hết.
 - Ông bảo, ông không tin vào báo chí kia mà - Xtê-pa-nốp phá lên cười. - Tuy rằng về khoản này bọn họ viết cũng có phần đúng đắn.
 - Ông nói với một kí giả cánh hữu như vậy là táo bạo đấy, ông Xtê-pa-nốp ạ.
 - Đây là tôi nói với một kí giả phải làm việc cho tờ báo cánh hữu, ông Ghi ạ. Hai việc ấy đâu phải là một. Còn về việc đánh thuế nặng đối với tác phẩm của tôi in ở nước ngoài, tôi sẽ tìm dịp để kháng cáo lại...
 - Ông hãy giải thích với tôi, vì sao ông căm thù chủ nghĩa quốc xã đến thế? Tất nhiên, tôi hiểu - bên các ông đã mất mười triệu sinh mạng.
 - Hai mươi triệu, ông ạ.
 - Thế cơ à?
 - Vâng. Còn riêng tôi... Một khi chúng đã giết tới bảy anh chị em trong gia đình tôi, thì còn gì phải nói nữa... Và bây giờ những tên như San-xơ ấy đang nhõn nhõn ở Hồng Kông và phổ biến các ấn phẩm loè loẹt, để tuyên truyền cho cái “dân chủ” và “công lí” của chúng...
 - Tôi không uống rượu, ông Xtê-pa-nốp ạ, nhưng nếu ông xiết cổ được thằng Glép cho nó thấy giời đất thì lạy Chúa, tôi sẽ uống cạn một cốc rượu Ma-đê-ra^[53] để mừng ông. Ông hãy thử nói chuyện với vợ cả của hẳn xem, thường thì nằm ở nhà thương tâm thần, nhưng cũng đôi khi sống ở nhà. Nghe đồn là bà ta hoàn toàn khoẻ mạnh. Tất nhiên là người ta không tin bà ta, nhưng bà ta sẽ cung cấp được cho ông một vài sự kiện. Bà ta tên là Em-ma San-xơ, chính là con gái cái lão Vin-hem San-xơ, mà ông đã kể cho tôi khá nhiều chuyện và bằng một giọng thống thiết đến như thế. Nhưng ông cũng nên nhớ rằng Em-ma ra đời vào tháng Năm năm bốn mươi lăm - cái đó rất quan trọng để hiểu được bà ta yêu cái gì, ghét cái gì.

Phần 26

XLA-VIN

- Con người ở ta dần trở nên tốt hơn - Xla-vin nhắc lại, giọng tự tin, tay anh khoác chiếc áo véc-tông lên thành ghế - Anh cứ nghĩ mà xem, ở ta bây giờ rất phổ biến bài hát về chú cá sấu Ghê-na tốt bụng, còn trước kia, người ta vẫn đem cá sấu ra dọa trẻ con đấy.
- Ở đây, anh cứ thử ra sông mà ngụp lặn xem! Tha hồ có những chú Ghê-na “tốt bụng”! - Đô-tốp cười - Đây không phải là sự tốt bụng, đây chỉ là đưa kiến thức phổ cập cho quần chúng. Tôi muốn nói về chương trình vô tuyến: “Trong thế giới động vật”. Trên màn ảnh, những chú cá sấu trông cũng hiền lành, tốt bụng như thế. Con người ta dần trở nên đa cảm hơn, điều ấy thì đồng ý, chứ còn nói về sự tốt bụng, thì tôi xin giữ ý kiến mình. Loài người còn bao nhiêu lầm lỗi, Vi-ta-li ạ... Anh có hay cho ai vay tiền không?
- Cũng có cho.
- Và lần nào người ta cũng trả anh chứ?
- Hừm... Cũng tùy người.
- Cũng tùy người! Thế anh có hình dung ra rằng ở thế kỷ trước mà không trả nợ thì ra sao không? Chỉ cần anh nói toáng ra trước mọi người, thì người vay nợ đó, nhất là lại ảnh hưởng kiểu nhân vật của Léc-môn-tốp, sẽ đi ngay sang phòng bên cạnh, rồi “đòm” - tự làm một phát vào tim tức thì! Còn bây giờ ấy à, anh cứ thử đòi xem, người ta sẽ mắng lại anh: “Đồ keo cú bunn xỉn, cứ đợi đấy đã, có gì ghê gớm đâu kia chứ.” Hoặc anh hãy nhớ lại các buổi họp đoàn thể thuở trẻ của chúng ta, người ta ngồi phát biểu, phân tích đạo đức. Nhờ trời, thế cũng là nhẹ chán, còn trước kia ấy à, người ta lộn mề anh ra ấy chứ, đưa lên giàn lửa mà sám hối ấy chứ. Không, không, Vi-ta-li ạ, chẳng qua là loài người mệt mỏi vì độc ác rồi, họ muốn quên đau khổ đi, và bây giờ họ sống lộn xộn như trong cái nhà bếp công cộng ấy, thế thôi.
- Xla-vin bỗng hỏi:
- Anh có muốn về nhà không?
- Về nhà? Muốn chứ, miễn là tôi có nhà để về.
- Tôi cũng có được nghe kể về chuyện anh.
- Thì đấy... Vậy mà anh bảo là chúng ta tốt ra. Chân lí còn nằm đâu đó bên cạnh ông thánh tông đồ Pôn ấy kia! Anh có nhớ không: “Dân Do Thái giáo thì cầu xin điều báo trước, còn người cổ Hy Lạp chỉ cầu xin sự sáng suốt”. Đúng thế! Người này cầu sự thần diệu, người kia lại cầu có kiến thức, một số khác say sưa muốn thành đạt, một số khác nữa thì cố học lấy sự khôn khéo, thế nhưng chẳng có ai lấy sự tốt bụng làm tín ngưỡng đâu!
- Anh làm ngum rượu nhé!
- Rất vui lòng.
- Ô, mà vốt-ca lại hết rồi.
- Tôi không chịu nổi vốt-ca. Tôi mê ýt-xky hơn. Còn Glép thì lại căm thù ýt-xky, chỉ thích vốt-ca.
- “Nghe đi! Nghe đi! Glép” - Xla-vin nghĩ bụng. Lúc này anh tin chắc là mỗi một tiếng sột soạt trong phòng anh đều đang được ghi âm - Cứ nghe xem chúng tao đang nói gì đi, còn tao cũng rất muốn được nhìn thực mắt vào mi, khi mi say rượu, Glép ạ!”
- Không có gì nhắm à? - Đô-tốp hỏi.
- Còn bánh quy thôi. Anh ăn nhé?
- Vâng. Tôi đang đói.
- Ta đi làm tam miếng gì nào?
- Tốt hơn hết là lại chỗ tôi vậy nhé. Cô tôi mới gửi cho giò, loại giò khô tuyệt lắm và pho-mát Xun-gu-ni. Anh có thích pho-mát Xun-gu-ni không?
- Nhất rồi! Cảm ơn anh, tôi rất sẵn lòng. Chỉ có điều phải đợi điện thoại cái đã, một ông bạn hứa gọi điện cho tôi, rồi kéo đến chỗ Pi-la, mặc dù tôi đang không muốn đi.
- Một phụ nữ thú vị đấy. Cô ta có cách tư duy rất đàn ông, nhưng lại đi kèm với sự yêu cầu của

phụ nữ. Biết cách xét đoán tình tảo đến mức ngạc nhiên.

- Kể ra, tôi lại rất có thiện cảm với khái niệm “xét đoán tình tảo”. Chúng ta hiểu biết được là nhờ có lí trí. Sự xét đoán của lí trí sẽ dẫn mọi ý kiến khác nhau tới thống nhất, - Xla-vin nói - Ý kiến chỉ là ý kiến thôi, dù dăm bảy ý kiến khác nhau cũng không làm thành một khái niệm - còn khái niệm thì như chiếc cầu thang đưa dần tới nhận thức, nó xếp đặt các ý kiến thành một sự xét đoán sử dụng vào đó trí tưởng tượng, nhận thức và trí nhớ. Pi-la có một trí nhớ thật miễn tiện, anh có thấy thế không?

- Anh đừng có phân tích cô ta theo kiểu tách bạch, rạch ròi từng điểm như vậy. Đừng cho rằng lô-gích sẽ giúp ta hiểu được con người. Con người về bản chất rất phi lô-gích.

- Anh nói thế vì chuyện cô vợ anh chẳng? - Xla-vin nói nhỏ.

Đô-tốp uống cạn chỗ ứt-xky, cầm bánh bích quy ngửi ngửi, bẻ một mẩu, nhai nhai một cách uể oải và đáp, giọng tự lự:

- Không đâu. Trong câu chuyện của tôi, mọi cái đều đúng lô-gích cả. Sự khác biệt về tuổi tác, tính khí, sở thích và cuối cùng cũng là do sự ngốc nghếch của chính tôi nữa.

- Tôi gì anh phải rắc tro lên mặt mình như thế?

- Không đáng phải thế. Nhưng rắc tro và nhận định sự việc là hai chuyện khác nhau. Anh đã nói về chuyện này, có nghĩa là người ta đã thì thào với anh khắp chốn về chuyện gia đình tôi, hẳn tất cả đều chế cười Ôn-ga, như vậy là không chân thực. Cô ấy thông minh hơn tôi, cô ấy có tài, về mặt thiên bẩm, cô ấy là người sáng tạo, tức là con người tư duy và cô ta còn đẹp hơn nữa. Mà tôi lại muốn đẽo gọt cô ta thành một người giống như tôi. Thế là đi đứt. Chẳng nên tự biện bạch cho mình, rằng mình đã hết lòng, luôn hốt hoảng lo âu vì cô ta làm gì. Lo cô ấy sống (*chữ này bị bắn, không rõ có đúng không*) ra sao? Ai đến với cô ấy? Ai bắt nạt cô ấy? Và người ta nghĩ gì về cô ấy?... Chỉ có cách hoặc là chấp nhận một cá tính bên cạnh anh, chấp nhận (*thiếu hai chữ do bị bắn*), và sẽ diễn ra sự hoà hợp huyền diệu như tan hoà vào nhau, hoặc là không. Chứ chẳng có cách thứ ba nào nữa, đừng nên sống bằng ảo tưởng làm gì...

- Anh có đề nghị được về nước công tác không?

- Không, tôi đang cần ở lại đây. Tôi đã ghi tên đóng tiền cho hợp tác xã xây dựng[54], phải đợi một năm nữa kia. Chúng tôi có một tủ sách chung, cả cô ấy, cả tôi, đều không thể sống thiếu nó được, chứ chưa kể nhu cầu làm việc!... Mà nếu không có nhà, tôi biết tha các tập an-bom hội hoạ châu Phi về đâu bây giờ? Đến nửa tấn sách ấy! Mà về, nhìn thấy Ôn-ga thì tôi lại đau xót, cô ấy cũng biết thế. Và cô ấy cũng đâu có thanh thản trong lòng!...

- Cô ấy chưa định lấy chồng nữa chứ?

- Sẽ không lấy ai đâu.

- Sao vậy?

- Đấy lại không phải là chuyện giữa anh và tôi.

- Xin lỗi anh.

- Không có gì. Tôi chỉ cảm thấy là anh hỏi không phải vì tính tò mò hay thích nhòm qua lỗ khoá nhà khác... Trước kia thì tôi không kéo dài những câu chuyện kiểu này, còn bây giờ, cắt ngang cũng chẳng để làm gì... - Đô-tốp cười ngượng ngịu và lại đưa ly rượu ra. - Nào, anh rót thêm tí nữa! Làm thẳng say kể cũng thích - lúc ấy chẳng còn biết lo lắng nỗi gì, chỉ còn biết chuyển choáng thôi...

- Thế sao anh lại không ưa những kẻ uống rượu?

- Ông bố tôi vốn nghiện ngập. Một người rất có năng khiếu, nhưng không biết tận dụng khả năng của mình. Một người Hy Lạp.

- Nghĩa là sao? - Xla-vin không hiểu.

- Tức là, giống kiểu người Hy Lạp, nói rõ hơn, là không chịu tin vào sự sáng suốt ở những người gần gũi mình. Những người A-ten chả thường thích sùng bái nước ngoài là gì?... Đến cả Pi-ta-go của họ, mà họ cũng tặc lưỡi : “Vâng, cũng là thiên tài đấy, nhưng được thế là nhờ công dạy dỗ của các thầy giáo tận nước ngoài...” Bố tôi vốn là nhà triết học. Nhưng một nhà triết học chân chính phải là người nghiên cứu tự nhiên, không thế, bọn họ chỉ là đồ lấu cá. Bố tôi nghiên cứu hết mọi sự, thế rồi bắt đầu uống rượu. Trời ạ, sự xích gần đến kiến thức quả là nguy hiểm, thật rất nguy hiểm! anh có nhớ chuyện người ta hỏi Pi-ta-go rằng ông làm gì không?

- Có. Ông đã bảo: “Tôi chẳng làm gì cả! Tôi là triết gia”.

- Đấy, bố tôi như vậy đấy!... Lúc đầu thì sống để thưởng ngoạn cảnh quan của thế giới, rồi sau

dâm ra chán ngán, vả lại cũng thiếu nghị lực nữa. Không tin ở mình, cả những người gần gũi quanh mình, thế là hết, thở hắt ra, và chỗ ở của ông là ở thiên đàng... Này, sao ông bạn của anh vẫn chưa gọi điện nhỉ?

- Tôi chờ thêm dăm phút nữa vậy. Tay này thường vẫn dẫu ra dấy lắm.
- Bọn họ nói chung đều biết sống dẫu ra dấy - Đô-tốp cười khẩy - À mà không biết tại sao cái tay Glép tinh ma kia lại biết việc cung cấp hàng của ta cho Na-gô-ni-a nhỉ? Ở đây chỉ có một mình tôi được biết việc này, ngoài ra không có ai.
Xla-vin nhanh như cắt, dậm nhẹ lên chân Đô-tốp ra hiệu, nhưng Đô-tốp phẩy tay phớt lờ:
- Đào ôi, bọn họ không nghe trộm anh dẫu! Giá anh làm đại sứ thì lại là chuyện khác!...

*

* *

...Nghe lại cuốn băng, tới những lời cuối cùng của Đô-tốp, Giôn Glép đứng phắt dậy khỏi bàn, dứt cuộn băng chưa chỉnh lí lại vào túi, và đi đến chỗ Rô-bốt Lô-ren-xơ.
- Công việc đã xong cả. - Hẳn nói. - Tôi rất yên tâm về “Ngọn đuốc”.
- Xin chúc mừng ông, ông sẽ nói thêm với tôi về chi tiết, hay là cái đầu của tôi không cần lắm trong chuyện này, đối với ông?
- Chính nhờ vào những chi tiết của tôi - Giôn Glép đáp, không giấu được vẻ méch lòng, - mà ông sẽ được huân chương, còn tôi bất quá cũng chỉ được đi nghỉ hai tuần là cùng.
- Để trong thời gian đó, ông lại mộ thêm được một thằng cha cỡ như Tỉnh Táo nữa, và để rồi tôi lại được huân chương, còn ông thì lại được đi nghỉ nữa! Lô-ren-xơ cười to.
- Lấy dẫu ra những tên như Tỉnh Táo nữa, ông trùm! Hiện giờ hẳn đang đặc lực thì tôi với ông còn được lên voi, làm gì cũng được, ta đang ở trung tâm chú ý, tên tuổi ta được tổng thống biết đến, ta được bảo hiểm khỏi mọi công kích từ nội bộ. Thằng cha Tỉnh Táo ấy là sinh mạng của tôi với ông. Hẳn cũng là niềm hi vọng của CIA. Na-gô-ni-a rốt cục sẽ chỉ là một giai đoạn trong hoạt động tương lai của hẳn, chuyện vặt thôi mà, chúng ta đã thắng cuộc rồi! Tôi nghĩ rằng, hẳn ta có phần bị thần hồn nát thần tính, chứ chưa kể nào có thể giải mã được về hẳn. Chẳng qua hẳn mệt mỏi, chúng ta phải cho hẳn nghỉ một chút sau khi kết liễu Gri-xô. Đây, theo các chi tiết của tôi, thì hãy để Đô-tốp khớp vào với vai Tỉnh Táo, nhưng phải để Đô-tốp nhập vai “trong bóng tối”. Tư duy của hẳn cứng một chiều, hẳn thuộc nòi các thánh tông đồ. Hẳn đã nói với Xla-vin về việc cung cấp hàng mà Tỉnh Táo đã báo cho ta. Vậy là Mát-xcơ-va sẽ biết việc này. Họ sẽ tìm kiếm chỗ rò rỉ tin tức - và ta phải tổ chức cho ra chỗ rò ấy. Tại đây. Đó chính là trò chơi mà ta đã hứa để làm yên lòng Tỉnh Táo.
- Sẽ đem lại cho ta được gì? Chúng ta sẽ làm ra sao? Và cái giá sẽ là bao nhiêu?
- Cái giá vật vãnh thôi, vài bữa cốc-tai. Bằng cách nào ư? Đó là việc của tôi, ông cứ việc điều hành đường lối còn chiến thuật đánh gần, hãy để tôi. Ta sẽ được gì à? Được chiến thắng. Thứ nhất là bọn Nga sẽ thu được bằng chứng rằng Đô-tốp là gián điệp của ta. Thứ hai, để bọn chúng sẽ lấy được tin tức này, ta có dịp vu cho Xla-vin làm gián điệp. Ông hãy chuẩn bị cho cuộc đột kích, bọn kẻ cướp sẽ lấy ở két của ông các tên tuổi “những người bạn” của ta, trong số đó, hai năm rưỡi là phải có Đô-tốp. Thứ ba, việc kết tội làm gián điệp và hành động găng-xtơ sẽ buộc Luy-xbua trục xuất đa số bọn Nga đang làm việc ở đây. Việc cung cấp hàng cho Na-gô-ni-a sẽ giảm đi một nửa. Nửa kia sẽ bị các nhóm khủng bố của Ô-ga-nô tiêu diệt. Thứ tư, sau chiến dịch này, nhất là khi Xtau bắt Xla-vin, ở đây sẽ không còn những kẻ dòm dõ, tọc mạch nữa, và nếu còn, thì bọn chúng cũng phải đặc biệt thận trọng. Trước khi bắt đầu “Ngọn đuốc”, một hành động như thế sẽ cực kì bổ ích, mà lại ít ồn ào.
- Ông làm một chén chứ, Giôn?
- Tôi sẽ uống thoả thích khi nào người ta gọi điện từ Na-gô-ni-a cho tôi, báo rằng họ đang phái trực thăng đến đón tôi thăm dinh của Ô-ga-nô.
- Ông cứ gõ vào tủ gỗ ấy mà chờ.
- Suốt đêm đến sáng tôi chỉ chuyên tâm làm việc đó dấy, ông trùm ạ!
- Khi nào thì ông mới thôi dứng vào cái chữ “trùm” để lộ kia? Đã bao nhiêu lần tôi đã xin ông gọi tôi bằng tên!
- Tôi là người có những thích thú bệnh hoạn, ông trùm ạ, tôi rất lấy làm khoan khoái khi được tự hạ mình trước người khác.
- Ông đã nghĩ được cách nào dấy được thông tin về Đô-tốp cho bọn chúng?

Glép vắt hai tay ra sau đầu, ngả người ra, phá lên cười mà không biết hân cười cái gì. “Tôi hi vọng sẽ có dịp, thưa ông! Và tính tôi còn rất hay thù dai nữa đấy, không tha thứ cho một ai đâu. Không tha ai hết, ông ạ!”.

Lô-ren-xơ chăm chú nhìn Glép dưới hàng lông mày chổi xể đã đốm bạc, và nói một cách tự lự:
- Tính thù dai là một nét xấu, Giôn ạ, nhất là trong nghề chúng ta. Người tình báo phải yêu đến phát run lên đối thủ của mình, chỉ khi ấy anh ta mới bóp cổ được hân.

Phần 27

TÌM KIẾM - VI

Đạo diễn ở Hô-li-út là I-út-gin Cu-dan-ni đã làm quen với Xtê-pa-nốp ba năm về trước trong kì đại hội điện ảnh Xanh Xê-bát-chiên[55]. I-ut-gin mang đến dự thi cuốn phim tài liệu của mình về Nam Việt Nam, còn Xtê-pa-nốp cũng mới từ chỗ các chiến sĩ du kích Lào và Việt Nam trở về, được mời làm thành viên của Ban giám khảo.

Bộ phim của I-út-gin làm Xtê-pa-nốp thích thú. Anh chàng người Mỹ này quay chính xác và điềm tĩnh, không dùng các xảo thuật (kĩ xảo). Anh ta đã tập hợp vào phim những thứ trái ngược nhau tưởng không thể đứng cùng nhau được: cơn đau đẻ dưới bom đạn các “Con ma” và buổi học nhảy điệu “rốc” ở trường trung học, cái chết của một thanh niên Việt Nam bên cạnh bài giảng về các chỗ hổng trong vũ trụ của một giáo sư tóc dài, có cặp mắt ngây thơ như trẻ con; rồi buổi ca nhạc không chuyên của các chiến sĩ du kích bên cạnh buổi ca nhạc của các tay nghiên ma túy theo triết học Bóc-cơ-ly.

Lần ấy trong quán “I-bê-ri-a”, - nơi tụ tập các khán giả xem phim cũng như những kẻ chuyên ngáp vặt, đến đó để xem mặt những diễn viên nổi tiếng, - có *(thêm chữ này vào cho có nghĩa)* người đã giới thiệu Xtê-pa-nốp với Cu-dan-ni.

- Thật bực mình, không phải vì họ sẽ đánh trượt tôi, - Cu-dan-ni nói, - cái đó tôi không nghi ngờ gì cả, mà tôi bực mình hơn vì người ta sẽ tặng cho Ơ-xê-bi-ô phần thưởng cao nhất, trong khi hẳn là một tên phát-xít, đồ súc sinh!

- Ông muốn nói cuốn phim về Xan-chi-a-gô dê Com-pa-xtê-la? - Xtê-pa-nốp hỏi.

- Vâng. Một bộ phim cũng khá đấy, nhưng bực một nỗi là nó do một thằng mất dạy làm ra, tên này trước nó đã cầm đầu “sư đoàn xanh” của phát-xít.

- Phim cũng chưa hay đến mức xứng đáng giải nhất - Xtê-pa-nốp nói.

I-út-gin phá lên cười:

- Đó là quan điểm cá nhân ông? Hay là với tư cách một thành viên Ban giám khảo?

- Tuỳ ông nghĩ - Xtê-pa-nốp lăm bắm.

Ngày hôm sau, khi gặp các đồng nghiệp ở hành lang, Xtê-pa-nốp quả nhiên đã thấy I-út-gin nói đúng. Ban tổ chức đại hội đã chơi trò tâm lí chiến với các thành viên Ban giám khảo và nêu tên Ơ-xê-bi-ô như lãng-xê một người đáng trúng giải, trên báo chí ngày nào cũng xuất hiện các bài phỏng vấn hấn ta, bọn phê bình bồi bút viết những bài phê bình ca tụng hấn nức nở.

Nhưng Tây Ban Nha là một đất nước đặc biệt; Xtê-pa-nốp đã có lần nói đùa ở Tbi-li-xi[56]:

“Các anh thật đúng là anh em với Bát-xơ, mà nói chung là với cả Tây Ban Nha. Bên nước họ cũng như ở đây, lời nâng cốc ở bên bàn tiệc đủ quyết định mọi vấn đề!”.

Xtê-pa-nốp đã tập hợp số người làm báo quen biết lại.

- Các bạn ạ, tôi chăm lo không phải cho một người Nga, mà là cho một người Mỹ. Anh chàng Mỹ này nghèo túng, anh ta mới làm được bộ phim đầu tiên, anh ta cũng không phải đảng viên cộng sản, chỉ là một chàng trai chính trực, thể thôi. Tôi muốn các bạn hãy xem cuốn phim của anh ta và viết lên sự thật về nó.

Rồi anh gặp gỡ chủ tịch cuộc Đại hội liên hoan vào buổi chiều, trong căn hộ của mình (người Tây Ban Nha trọng uy tín hơn hết, nếu anh là thành viên Ban giám khảo, anh phải được thuê cho cả một căn hộ để ở, chứ không chỉ ở có một buồng, còn trong tủ lạnh không chất đầy các hộp bia, mà phải là “uýt-xky”, “gin” và các chai “rô-xa-đô” chính cống, sản xuất từ Na-va-ra - cho hợp sở thích người ngoại quốc, bởi vì Hê-minh-uê đã từng ca tụng. Khi đã tạo nên vẻ uy nghi đáng trọng vọng như thế rồi, chính người Tây Ban Nha lại rơi vào sự mê hoặc của cái uy tín giả tạo ấy. Tức cười, nhưng mà thật thế). Khi đã làm một ngụm rượu vang lấy trong tủ ra mời - mà dân Tây Ban Nha là dân ít nghiện rượu nhất thế giới - Xtê-pa-nốp nói:

- Ông bạn thân mến, cuộc nói chuyện hôm nay có tính chất hết sức tin cậy.

- Tôi biết - Ông chủ tịch liên hoan phim đáp - ông muốn cho giải Cu-dan-ni, tôi cũng có người ở các báo, nên tin tức đến tai tôi ngay lập tức. Ông không giành được phần thắng đầu Xê-nho[57] Xtê-pa-nốp ạ, vì Xanh Xê-bát-chiên còn muốn sùng đạo hơn cả giáo hoàng La Mã. Chúng tôi

không dám liều tặng thưởng cho một bộ phim, tuy là phim Mỹ, nhưng đứng trên quan điểm chống Mỹ.

- Ông không hoàn toàn chính xác đâu. - Khi ấy Xtê-pa-nốp lên tiếng - Cu-dan-ni đứng trên quan điểm chính cống của người Mỹ. Ông hãy tin lời tôi, chỉ sau một năm rưỡi nữa là cùng, anh ta sẽ được giải thưởng cỡ quốc gia của Mỹ.

- Ở Mỹ không có giải quốc gia cho các phim thời sự, tài liệu, còn giải Ô-xca, người ta chỉ dành cho phim truyện... Vói lại, tôi không tin rằng một, hai năm nữa, chiến tranh ở Việt Nam sẽ kết thúc.

- Nó sẽ còn kết thúc sớm hơn ấy chứ!

- Tôi coi trọng ý kiến của ông, tôi muốn kết bạn với ông - tôi muốn nói, ông với tư cách đại diện của một nước, chứ không chỉ là Xê-nho Xtê-pa-nốp - tuy nhiên, ông đừng đặt tôi vào tư thế khó xử. Tôi không thể ủng hộ ông được, có quá nhiều người đã bị cuốn vào việc này. Ô-xê-bi-ô sẽ được huy chương vàng, nhưng nếu Ban giám khảo bị chia rẽ thì điều đó thật không hay.

- Tôi sẽ kho mà chuẩn bị dự luận ở Mát-xcơ-va, - Xtê-pa-nốp vừa hút thuốc vừa nói, - trong kì Đại hội liên hoan phim sắp tới của chúng tôi, khi các ông đem phim của các ông đến. Một người Tây Ban Nha nhận được giải thưởng ở ngay Xanh Xê-bát-chiê là một chuyện, còn anh ta được Đại hội Mát-xcơ-va đánh giá thế nào, lại là một chuyện khác.

- Dù sao thì Mát-xcơ-va cũng sẽ không thể cho Ô-xê-bi-ô ăn giải gì cả, vì anh ta đã quay phim về các cựu chiến binh của “sư đoàn xanh”.

- Béc-lan-ga cũng đã tham gia chiến tranh, anh ta cũng từng là lính của “sư đoàn xanh” vậy mà chúng tôi lại đã ca ngợi phim “Tên đao phủ” của anh ta đấy thôi.

Ông chủ tịch liên hoan phim thở dài.

- Xê-nho Xtê-pa-nốp ạ, tham gia chiến tranh là một chuyện, còn ca ngợi nó bằng các phương tiện nghệ thuật lại là chuyện khác. Được rồi, nếu tôi đem ba cuốn phim của các nhà làm phim tài liệu trẻ tuổi đến, ông sẽ đảm bảo cho tôi giải vàng chứ? Hay ít ra là hai huy chương bạc?

Xtê-pa-nốp lắc đầu:

- Cho dù bên chúng tôi cũng lắm điều kì quặc, nhưng dẫu sao giải vàng ở Đại hội liên hoan chúng tôi vẫn cho phim nước ngoài, có điều, tôi chưa thể bảo đảm được.

Ông chủ tịch xích lại gần Xtê-pa-nốp, kéo anh sát lại và ghé vào tai:

- Tôi không tin ông.

Và ông ta đứng dậy, đi đi lại lại trong phòng, ra ngoài cửa căn hộ mà ban phụ trách đã thuê cho Xtê-pa-nốp, nhìn vào phòng tắm hỏi giá thuê. Rồi cũng chính ông tự trả lời là không dưới 50 đô-la một ngày, cuối cùng ông quay về chỗ ngồi và nói:

- Va-mô-xơ a-ve-rơ[58]. Tôi đảm bảo cho anh chàng Mỹ kia được giải báo chí đấy.

- Ít quá.

- Ông mất trí à! Tôi có thể phải trả bằng máu đấy! Ông tưởng rằng khuyên nhủ bọn quan liêu ở Bộ thông tin và du lịch, cái bọn quyết định mọi thứ ấy, là dễ lắm à?

- Đáng lẽ phải cho I-út-gin giải vàng, nhưng vì sợ phản ứng của Oa-sinh-tơn thì ông phải dành cho giải bạc - và mọi người sẽ hiểu là ông không thể hành động thật công bằng được. Còn nếu ông cho anh ta giải báo chí thì sau đó - tất nhiên không phải ở Tây Ban Nha - sẽ nổi lên tiếng đàn tiếu ồn ào: giải này bị áp lực của chính quyền Phran-cô...

- Suyt! - Ông chủ tịch lại chồm lên khỏi ghế. - Xê-nho Xtê-pa-nốp, sao ông lại... Thống chế là người cha của mọi người dân Tây Ban Nha, và ở nước tôi không hề có sự lộng hành của kiểm duyệt.

- Vâng, tôi hiểu, - Xtê-pa-nốp đồng ý, - tôi đã nói là làng báo nước ngoài người ta sẽ viết, chứ không phải nước tôi. Người Pháp sẽ bắt đầu trước tiên cho mà xem...

Rút cục, I-út-gin được giải thưởng đồng, và điều đó đã mở đường cho anh bước vào ngưỡng cửa lớn của điện ảnh. Người Mỹ cũng trọng uy tín như người Tây Ban Nha, và đối với họ, cái cần bản nhất là sự thừa nhận ở nước ngoài. Dân tộc Mỹ cũng như bất kì một dân tộc trẻ nào, có phần kém tinh tường trong việc nhìn nhận các nhà tiên tri ở ngay tổ quốc của mình.

Từ đó, mỗi khi Xtê-pa-nốp có dịp sang Mỹ, I-út-gin lại bỏ dở công việc và phóng lên Oa-sinh-tơn để giúp Xtê-pa-nốp kiếm được thị thực (thường anh không được phép đi thăm miền bờ biển phía Tây và miền Nam nước Mỹ). I-út-gin cũng hay đi du lịch với Xtê-pa-nốp, nhường cả ô tô của mình và chìa khoá căn hộ độc thân ở Grin-uyt Vi-li-giơ cho anh.

I-út-gin hai lần vào Đảng Cộng sản rồi lại xin ra, có hồi anh ta tích cực ủng hộ Ken-nơ-di; có những vấn đề, hai người loại ra khỏi phạm vi tranh cãi - bởi vì tranh cãi cũng vô nghĩa, không ai thuyết phục được ai. Nhưng họ tin chắc rằng có thể hoàn toàn tin cậy nhau, nhất là trong những việc liên quan đến sự nghiệp làm hai dân tộc xích gần lại nhau. Và thế là Xtê-pa-nốp đã đánh điện từ Na-gô-ni-a cho chính anh ta: I-út-gin Cu-dan-ni...

*

* *

- Bà Glép, bác sĩ đã cho phép tôi được nói chuyện với bà nửa giờ, - Cu-dan-ni nói.
- Ô! Bệnh tôi đã giảm nhiều thể cơ à? Tôi vẫn tưởng mình hoàn toàn bất bình thường, bây giờ thể là ổn cả, chắc hẳn sắp tới người ta sẽ cho tôi được về nhà. - Người phụ nữ phá lên cười với vẻ lạ lùng.
- Bà Glép, tôi muốn nói chuyện với bà về Giôn.
- À, chính là lão Giôn đã tổng tôi vào đây để tôi không còn dịp nói hở gì ra với bọn mật vụ ở FBI! Lão ta trả rất nhiều tiền cho bác sĩ để bọn họ nói với mọi người, rằng tôi là kẻ mắc bệnh tâm thần, không cho các tay FBI động đến tôi - Người đàn bà cúi gập người về phía I-út-gin. - Tôi van ông, xin ông cho tôi làm một hơi, được chứ?
- Bà hút hê-rô-in à?
- Khế chứ... Cái gì cũng được. Lúc nào tôi cũng mơ ước được làm một hơi. Một hơi dài, khô giòn, cho đã! Ông cứu tôi với nào.
- Tôi không có... Tôi không đem gì theo, bà ạ... chưa có lúc này đâu, bà hiểu chứ?... Nếu bà kể cho tôi nghe điều tôi muốn biết, thì tôi cũng sẽ cố gắng giúp bà.
- Ông lại phỉnh tôi... Người ta không cho ông vào đây nữa đâu. Mỗi năm, tôi chỉ được phép ba hoa một lần thôi, lão Giôn nó muốn biết xem tôi còn nhớ những gì... Cũng đã có một thằng cha mật vụ FBI đến đây và để lại một véo thuốc, rồi sau đó cả năm, tôi không còn được phép gặp ai nữa.
- Thằng cha ấy tên là gì?
- Thế còn ông tên gì?
- Tôi là I-út-gin Cu-dan-ni, đạo diễn điện ảnh.
- Người đàn bà lại bật lên cười, cái cười khô khốc không thành tiếng của mình:
- Nếu thế tôi phải là Grê-ta Ga-bô[59]. Ô mà không, cô ta đã yên giấc dưới tuổi vàng rồi, hãy coi tôi là Mê-ri-lin Môn-rô[60], thế thì chính xác hơn.
- Bằng lái xe của tôi đây, thưa bà Glép.
- Hà! Thằng cha kia cũng chìa cho tôi một cái bằng như thế! Ông tưởng là tôi tin hắn à?
- Hắn có nói với bà là hắn từ đâu đến không?
- Không. Chỉ nói tên là Rô-bốt So. Thì tôi đã nói với ông, là từ FBI đến mà! Hình như hắn có nói thì phải. Ừ không, hắn quả có nói thật. Rô-bốt So, từ FBI đến.
- Hắn hỏi bà về vụ bê bối ở Hồng Kông?
- Không. Hắn hỏi chuyện về Pi-la, ả đã bay đi Bắc Kinh ra sao và ả lấy đâu ra hộ chiếu ngoại giao. Bọn họ không dám chọc vào các vụ ngoại giao, cái bọn mật vụ khốn khổ ấy, lần mò theo dấu vết rồi cuối cùng chạm trán phải cái thẻ xanh: thẻ nhà ngoại giao... Rồi hắn hỏi Giôn đã đưa ả ta từ Hồng Kông đi đâu?
- Pi-la là ai vậy?
- Một con đĩ ấy mà. Đồ đĩ rạc bẩn thỉu.
- ả ta sống ở đâu?
- Còn ở đâu nữa? Lão Giôn ở đâu thì nó ở đấy. Lão kéo ả theo khắp mọi nơi. Lão lấy ả làm cái nệm, rồi sau lại kì cọ cho sạch trong buồng tắm. Lão còn dùng ả để lót cho mấy gã khốn kiếp ở Béc-lin, khi lão cho bọn kia tiền, thông qua Pi-la. Còn ả thì lại làm ra bộ nữ chiến sĩ cách mạng theo Mao. ả huấn thị cho bọn trẻ ranh ở Béc-lin kia biết phải nhắm bắn vào ai. Chính lão Giôn đã vạch mặt chỉ tên những bạn bè cũ của lão ra cho ả khử... Đúng hơn, là bạn bè của bố tôi... Bố tôi cần khử kẻ nào đó trong số lũ kẻ cướp cũ, thì Giôn làm liền... Mà tôi nói ông cũng đừng có tin, đừng trở mặt lên như thế, tôi điên đấy... Điên thì nói gì chả được. Ông có thực mang ít bột thuốc đến không đấy? Pi-la thường hay cho tôi hút lắm, nói chung, ả cũng tốt.
- ả là kẻ đầu tiên cho bà hút hê-rô-in?
- Không. Đầu tiên là lão Giôn. Lão không biết chất lượng hàng hoá ra sao, thế là lão muốn lấy

tôi để thử. Kẻ khác thì đã nện vào mồm tôi, còn lão thì lão cứ nhìn trôn trôn vào mắt tôi, khi tôi rướn người lên sát vào mặt lão... Giống như ông anh tôi vẫn nhìn vào mắt các chú thỏ bị cưa cẳng làm thí nghiệm ấy mà. - Bằng một cái cưa tay ấy... Ông có biết lũ thỏ nó rít lên thế nào không? Ồ, phải nghe lũ thỏ mất đồ ấy nó rít lên thì mới hiểu được... Bố tôi thì bảo tôi, đừng có làm phiền anh Dẹp, bố tôi bảo, đường vào khoa học phải đi qua sự tàn nhẫn... Còn anh Dẹp, cuối cùng nhổ bọt vào khoa học để trở thành một chính khách cỡ bự, lẽ nào, chính trị lại là một khoa học? Cái đó cũng giống như khi ông anh tôi cưa chân thỏ mà không gây tê.

- Thế ông anh bà hiện giờ đâu rồi?

- Giôn giúp cho anh Dẹp trở thành bí thư của “Đảng nước Đức mới”, bây giờ, Dẹp đang bảo vệ cho cái lợi ích ấy của người Đức. Tôi cũng là người Đức đây, phải, tất cả nhà tôi, cả Glép cũng một nửa là người Đức. Có điều lão không thích người ta nhắc đến điều ấy, vì có một người bà con của lão đã làm việc ở Ngân hàng để chế cho Hít-le, một người rất là trí thức, rất là kín đáo, thâm lặng, lão ấy chỉ biết đến số vàng nhổ được ở trại tập trung Au-sơ-vít, số nhẵn cướp được ở trại tập trung Đa-khao... - Người đàn bà lại cười - Nếu ông muốn nạt Glép, thì cứ gặp lão mà hỏi thăm sức khỏe bác Dích-phrít. Hãy bảo lão rằng ông đang muốn kiện Dích-phrít San-xơ về việc bà con của ông bị thiêu ở cái lò thiêu người. Có điều là sau đó, ông phải lo mà giữ lấy cái mạng - Giôn không tha thứ cho ai về những câu hỏi kiểu ấy đâu. Đến tôi, lão cũng không tha thứ vì kiểu hỏi như vậy, cho nên tôi mới phải vào đây.

- Và bà cũng đã kể hết cho Rô-bốt So?

- Hẳn ta là một thằng ngốc, cái gã So ấy mà! Hẳn y như cái máy chữ ấy, lạch cạch, lạch cạch, lúc nào cũng muốn làm rối trí tôi lên... - Hình như hẳn ta chẳng thêm biết rằng ở trên đời này có một nước gọi là nước Đức, nơi có những người Đức đang sống nữa. Khi tôi tìm thấy trong đồng giấy tờ của cha tôi những bức thư của Giôn và vỡ lẽ ra rằng tôi với lão ta cùng một ổ, khi ấy mọi chuyện giữa tôi và lão ta mới bắt đầu - Trước đó, tôi là một con người khác. Tôi đang hoạt động. Tôi đã từng biết công việc xoay xoả ra sao, cho ai và khối lượng bao nhiêu, tôi đã từng biết người ta khử ai, ở đâu và khi nào, tôi đã là một yếu nhân, Đê-vít Hiu là người giúp việc cho Giôn, sau này bị đuổi đi, đã bảo là tôi sẽ trở thành một Ma-ta Ha-ri mới[61].

- Thế Hiu bây giờ ở đâu?

- Không rõ, có lẽ ở Mui-ních. Cần quái gì đến hẳn nữa.

- Nay thôi, ông có thể cởi quần áo ra được chứ? Người ta cho ông vào gặp tôi trong bao lâu? Tôi rất thích được yêu...

Người đàn bà đứng dậy, bỏ áo ngoài ra, I-út-gin trông thấy những vết thâm trên vai, và nước da vàng ợt, nhăn nheo. “Ngốc thật - Anh nghĩ bụng - lẽ ra phải mang máy ghi âm theo. Chao, giá chụp được cảnh này nhỉ?”.

- Bây giờ thì không nên, anh nói, người ta có thể vào đây, còn ít thời gian lắm. Mai tôi sẽ đến, được không? Tôi sẽ đến với bà hai giờ đồng hồ liền.

- Người ta không cho ông vào gặp nữa đâu. Không ai vào gặp tôi đến lần thứ hai cả...

- Thôi được, bà hãy khoác áo vào, ta nói chuyện lát nữa, rồi chuyển sang khoản tình yêu cũng chưa muộn...

“Ý chí cô ta bị tê liệt - I-út-gin nghĩ, khi thấy Em-ma ngoan ngoãn cầm áo lại và choàng lên đôi vai vàng khè, xương xẩu. - Bao giờ cũng vậy đấy, thoát đầu là hê-rô-in, sau đó thì khủng khiếp thế này đây. Mà Xtê-pa-nốp cần những chuyện này làm gì nhỉ? Chẳng ai tin được cô ta đâu!”.

- Thế hiện nay bác Dích-phrít ở đâu?

- Tôi đang cầu Chúa cho lão chết đi, khi ấy tôi mới không phải sống hổ thẹn đường này... - Bà ta lại bật cười - Sống... Tôi vẫn sống đấy chứ, phải không? Tôi đang sống đây, - bà ta nhắc lại rất tự tin, - bởi vì tôi đang thở, tôi ăn và thải bã ra ngoài. Đúng hơn là tôi đang tồn tại. Chứ cũng không phải sống. Sống phải khác kia. Tôi đã từng sống khi có Giôn. Khi lão bỏ tôi rồi, tôi còn ít thuốc bột và rồi thuốc hút cũng hết, lúc ấy tôi mới chỉ ăn, uống và thải bã một cách chán ngán thế này.

- Anh Dẹp của bà hiện ở đâu nhỉ, - I-út-gin tiếp tục, trong thâm tâm cảm thấy những câu hỏi đơn điệu của anh làm người đàn bà khó chịu. Anh biết nên nói với Em-ma thế nào, vì không thể nào đoán định được trước câu trả lời của bà ta - Dẹp cũng chết rồi à?

- Ồ, không! Dẹp đang phái những người Đức chính trực sang châu Phi để bảo vệ tự do; anh ấy hoạt động ở biên giới, tập hợp bè bạn ở Mui-ních. Chả lẽ ông không biết Dẹp San-xơ sao?

- Ông ấy đúng là sống ở Mui-ních à?
- Ông nghĩ là tôi bịa phỏng! Ông cũng là So! Ông là đồ chó săn, mật vụ! Hẳn cũng không tin tôi như ông! Mà tôi thì nói thật!
Người đàn bà kêu la mỗi lúc một to. Cửa mở ra, hai người mặc áo choàng đi vào, nhìn I-út-gin về trách móc, rồi đưa Em-ma đang la hét đi, trong khi tiếng kêu tuyệt vọng của bà ta còn vọng lại bên tai anh: “Ô hay, ông cho tôi là điên phỏng?”.
... Xtê-pa-nốp gọi điện cho anh em làng báo ở Mui-ních, người ta cho anh địa chỉ của “Đảng nước Đức mới” của Dếp San-xơ ngay, không cần phải tra cứu...

Phần 28

TÌM KIẾM - VII

“Điện gửi Xla-vin.

Tìm kiếm mọi chi tiết liên quan đến Đu-bốp. Tính chất quan hệ của anh ta với Vin-te? Có xác định được việc anh ta từng gặp Lô-ren-xơ hay Glép không, dù là gặp một cách tình cờ? Trung tâm”.

*

**

“Tối mật.

Kính gửi thiếu tướng Côn-xtan-ti-nốp.

Xin thông báo theo yêu cầu lần thứ hai của đồng chí, rằng hành khách Xéc-gây Đmi-tơ-ri-ê-vích Đu-bốp hôm qua đã bay đi Át-le trên chuyến bay số 852.

Trung tá Dư-cốp”.

*

**

“Những tư liệu quan sát “Áo Trắng” (mật danh do các nhân viên an ninh ở Áp-kha-di-a đặt cho Đu-bốp vì Đu-bốp bay đến nghỉ ở đây trong bộ com-lê trắng, áo sơ-mi cũng trắng, thắt nơ trắng, chỉ có đôi giày là đen, nặng và đầu tù, giày cũ kiểu Mỹ).

Đến ở khu nhà nghỉ “Hải Đăng” phòng 212. Áo Trắng bắt đầu đi ăn sáng lúc 8h47. Anh ta ngồi vào bàn ăn có hai người đàn bà, một người da ngăm ngăm, khoảng hai mươi ba tuổi, đi cùng với anh ta ra khỏi tiệm ăn vào 9h17.

Anh ta đề nghị cô da ngăm đến phòng anh ta, và cô kia đã nhận lời. Trong phòng Áo Trắng, họ ở lại 52 phút, khi ra đã thay quần áo tắm và bước ra bãi tắm. Họ cùng tắm và phơi nắng ngoài bãi đến 12h49, sau đó cùng đi ăn trưa ở tiệm ăn ban sáng. Ăn ở bàn từ 13h05 đến 13h51. Sau đó lại về phòng Áo Trắng, ở tịt đó đến 16h10, rồi lại ra bãi tắm. Họ trở về vào 18h26, đi ăn tối, lại ngồi vào bàn ăn lúc sáng. Áo Trắng gọi một chai rượu vang có mác “Ti-ba-ni”. Sau đó, anh ta mời cô da ngăm đi dạo. Không gặp gỡ trò chuyện với ai, họ ra khỏi địa phận khu nghỉ mát “Pin-xun-đa”. Ở gần nha bưu điện, Áo Trắng bảo cô da ngăm chờ mình, rồi cầm đồng 3 rúp đổi lấy loại tiền xu 15 kô-pếch, sau đó gọi điện về Mát-xcơ-va theo số điện 341-97-88. Trong lúc nói chuyện với một người nào đó, có tên là Vích-to Lvô-vích, anh ta nói rằng “cần phải biết kiểm chế, rằng anh ta cũng rất muốn nhìn thấy cô ta, song mỗi người phải hoàn thành nhiệm vụ của mình trước mọi người”. Anh ta cũng yêu cầu “Vích-to Lvô-vích đừng lên chỗ anh ta mấy ngày tới nữa, vì rằng sau một tuần, anh ta “mới đi công tác về”. Nói chuyện xong, Áo Trắng mời cô da ngăm vào “ba”, ở đó họ nhảy với nhau đến 12 giờ đêm. Sau đó hai người trở về phòng anh ta và ngủ lại đấy. Báo cáo của Ga-bu-nhi-a”.

Số điện 341-97-88 là của Vích-to Lvô-vích Vin-te, bác sĩ trưởng bệnh viện phụ khoa số ba Mát-xcơ-va. Còn cô “da ngăm đen” được xác định là Ôn-ga Vrôn-xkai-a, hai mươi hai tuổi, ở Mát-xcơ-va, thư kí văn phòng, đoàn viên Côm-xô-môn, chưa chồng, người gốc U-krai-na.

*

**

Bác sĩ của bệnh viện số 52 trong thành phố nhìn Côn-xtan-ti-nốp một cách ngạc nhiên:

- Tôi đã giải thích tất cả rồi, thưa đồng chí.

- Giải thích với ai?

- Hôm qua có mấy người từ Viện của chị ấy đến, và tất nhiên, cả ông cụ của chị ấy, niềm tự hào của chúng tôi đấy, tôi đã phải giải thích cả cho ông cụ nữa...

- Nhưng tôi là bạn của chồng chị ấy.

- À ông chồng đang ở nước ngoài ấy ư?

- Vâng.

- Hiểu rồi... Anh ta chưa biết gì hay sao?

- Chưa.

- Vậy đồng chí hãy viết cho anh ta rằng chị ấy không đau đớn gì - đột nhiên bị mất hoàn toàn nhận thức... Một cái chết kì cục, tệ hại quá... Anh bạn của chị ấy kể rằng từ chập tối, chị ấy lên cơn rét, anh ta cho uống át-xpi-rin, chị ấy ngủ thiếp đi, nhưng sốt cao... Anh ta nhớ lại, là đã một tuần rồi, chị ấy bị ho, nhưng dù vậy, vẫn đi ra sân vợt chơi ten-nít, tất nhiên, thể là quá bất cẩn rồi. Đến sáng thì anh ta gọi xe cấp cứu... Chúng tôi đã làm mọi cách có thể làm được, nhưng, hình như phổi đã bị phù, và thế là chúng tôi bất lực.

- Nhưng sao lại "hình như"?

Bác sĩ không hiểu, nhìn Côn-xtan-ti-nốp như để hỏi lại. Côn-xtan-ti-nốp nói rõ hơn:

- Nếu mổ tử thi, thì không thể không rõ hơn nguyên nhân chính xác: nguyên nhân gì đã dẫn đến cái chết thê thảm của một phụ nữ còn trẻ và khoẻ mạnh.

- Đúng thế, nhưng chúng tôi đã không mổ... Xin lỗi, tên đồng chí là gì nhỉ?

- Côn-xtan-tin I-va-nô-vích.

- Rất hân hạnh. Còn tôi là Ác-sin Ghê-oóc-ghi-ê-vích. Vâng, vấn đề là chính Vích-to Lvô-vích, bố đẻ chị ấy đã đề nghị không mổ tử thi, lời nói của ông đối với chúng tôi giống như pháp lệnh, ông cụ là một nhà phẫu thuật đại tài, ai cũng nể, các phụ nữ ở Mát-xcơ-va - vẫn coi ông cụ như thần tượng đấy...

- Ác-sin Ghê-oóc-ghi-ê-vích, đồng chí có thể kể giúp thật chi tiết hơn, được không ạ?

- Ờ, chuyện thế này. Hôm ấy tôi trực. Buổi sáng, quãng tám giờ, có một người đàn ông gọi điện thoại...

- Anh bạn của chị ấy?

- Không, anh ta đến sau, cùng với tôi trên chiếc xe cấp cứu hồi sinh. Đây là người hàng xóm, tôi quên tên, một ông già, vốn là quân nhân... Ông ta báo rằng có một phụ nữ bất tỉnh nhân sự, đề nghị chúng tôi đến ngay. Chúng tôi lên xe đi liền. Ôn-ga khi ấy không những bất tỉnh, mà tôi còn cảm thấy là giờ hấp hối đã điểm, mạch chìm, mi mắt xanh nhạt, đồng tử hầu như không phản ứng. Ở trong xe, chúng tôi dùng bình ô-xy chống choáng cho chị ấy; và khi tới đây, chúng tôi lập tức mời giáo sư Êp-lam-pi-ép, tiếp máu cho chị ấy. Nói tóm lại trong vòng bốn giờ đồng hồ chúng tôi cố gắng hết sức để cứu sống chị ấy. Dù rằng, nói một cách thực bụng ra, tôi tin rằng sẽ không có kết quả...

- Thế tại sao lại không mổ?

- Thì tôi đã nói rồi.

- Không, tôi chưa hiểu lí do.

- Vích-to Lvô-vích đã đề nghị...

- Đấy đâu phải lí do. Chiều hôm trước, chị ta còn mạnh khoẻ, sớm hôm sau đã chết. Vậy mà bệnh viện lại không mổ khám nghiệm. Thế ngộ nhỡ là một bệnh dịch lây lan?

- Không, đây không phải là dịch bệnh. Theo dấu vết khám nghiệm thì là phù phổi bất thần, một cơn phù như gió lốc.

- Bệnh ấy có hay xảy ra không?

- Bản thân tôi thì chưa thấy... Cũng có thấy, nhưng phải qua ngày thứ ba, ngày thứ sáu, quá trình suy sụp làm phổi giảm sút dần dần...

- Thế người bạn của chị ấy... Anh ta là gì nhỉ?

- Xéc-gây Đmi-tơ-ri-ê-vích. Chính anh ta đã kể lại là chị ấy bị ho từ lâu, không được khoẻ...

- Vậy dứt khoát không phải là một bệnh dịch hay lây rồi.

- Nhưng quá trình đột biến như gió lốc này kể ra cũng có trong y học. Đồng chí có nhớ sự việc một cảnh sát Mỹ chết bất thần vì ung thư phổi cũng như kiểu gió lốc này không? Anh ta đang đề nghị được khai thêm những chứng cứ mới, người ta đang thẩm vấn anh ta, thế rồi, hai ngày sau anh ta chết.

Côn-xtan-ti-nốp đứng dậy đánh thót một cái, đôi mắt ông thường vẫn tươi cười, xanh biếc, bỗng trở nên xám đục như hai lỗ khoan nhỏ.

- Xin cảm ơn đồng chí Ác-sin Ghê-oóc-ghi-ê-vích... Hôm đó là...

- Đúng hôm tôi trực, như tôi đã trình bày.

- Vậy là bốn ngày trước đây?

- Đúng thế.

- Tôi có thể xin đồng chí sao lại cho một bản kết luận về trường hợp cái chết của chị ấy không? Tôi cần gửi cho chồng chị ấy, như vậy phải hơn. Sẽ có biên bản chính xác, không phải chỉ là miêu tả bằng cảm tính, đúng không? Hơn nữa, lại có bạn của chị ấy hộ tống đến bệnh viện nữa... Anh ta chắc cũng khổ tâm lắm?

- Phải, chúng tôi phải tiêm cho anh ta đấy... Anh ta sửng người ra như đá, không khóc được. Nhưng là một người có nghị lực. Ông cụ đến - cụ Vích-to đang họp hội nghị ở Đúp-na, người ta điện cho cụ về, tất nhiên cụ bị choáng rồi và chính là Xéc-gây Đmi-tơ-ri-ê-vích lại trấn tĩnh, đưa cụ về nhà, lo tổ chức ma chay trong có một ngày, anh ta biết kiểm chế mình rất giỏi.

*

* *

Viện sĩ y học, Xéc-gây Xéc-gây-ê-vích Vô-gu-lép đã quen biết với Côn-xtan-ti-nốp trong lúc đi săn. Hai người cùng đi máy bay đến Ca-bác-đi-nô Ban-ka-ria, vào tận vùng Kha-si-xmen Xan-sô-kốp, rồi vào A-khơ-tư-ri cùng với Gmư-ri-a, và hai lần đi A-xtơ-ra-khan nữa. Khác với Gmư-ri-a, viện sĩ là một nhà đi săn để chiêm ngưỡng, mang theo cả máy ảnh, làm Côn-xtan-ti-nốp cũng lây cái tính thích chụp ảnh khi săn, dù rằng Côn-xtan-ti-nốp thường say sưa hạ “tại chỗ” con mồi săn hơn hết, và điều duy nhất ông ghen tị trong cuộc sống là khẩu súng săn cực tốt trong tay một người bạn săn khác.

Vô-gu-lép thì lại dừng dưng với những thứ săn được. Ông sẵn sàng tặng bạn những nanh lợn lòi săn được, ông yêu thích những bữa ăn quây quần khi đi săn, ông thường bảo rằng trong thế kỉ chúng ta, không một an dưỡng đường nào làm giãn ra được sự căng thẳng thần kinh, chỉ có phương thuốc hiệu nghiệm nhất là đi săn lợn lòi hoặc săn gấu.

- Tất cả những phương pháp trị bệnh, - ông thường nói - dù là dùng các thứ thuốc mới, châm cứu, cho ngủ tĩnh dưỡng, nhìn đối đều là vớ vẩn hết. Phải đi săn! Cùng lắm thì mới phải mổ, dầu sao thì tôi cũng còn tin vào công việc của tôi. Nhưng đấy chỉ là trường hợp không dùng được, chẳng hạn khi chỗ ung thư đã tấy lên. Còn những chứng bệnh nhồi máu, chứng loét dạ dày, chứng xơ cứng mạch máu... chẳng hạn, thì cứ gọi là phải chữa ở đây, trong rừng núi, bằng cách đi săn. Ở đây toả lên mùi dễ tươi, mùi cỏ tươi và đủ thứ cây quả rừng, khoẻ người lắm... Côn-xtan-ti-nốp đã gọi điện cho ông, sau một lát suy nghĩ. Trong tình huống như hiện nay, ông không lấy xe riêng mà thường đi chiếc “Von-ga” của cơ quan có sẵn điện đài để dễ liên lạc thường xuyên với các phòng, ban của mình. Cô-nô-va-lốp, Pa-nốp, Prô-xcu-rin, Gmư-ri-a - tất cả các anh hiện nay đang ở tình trạng “cắm trại”. Họ hầu như không được phép về nhà, nhận được thông tin gì là họ tách biệt ra thành nhiều câu hỏi nhỏ, vì họ suy luận rất đúng rằng, càng nghiên cứu tỉ mỉ mỗi chi tiết nhỏ bao nhiêu thì càng có điều kiện đáng tin cậy bấy nhiêu để rút ra kết luận tổng quát.

- Xéc-gây Xéc-gây-ê-vích, tôi sẽ đến thăm anh, nếu được anh cho phép - Côn-xtan-ti-nốp nói - Ngay bây giờ.

- Hoặc là anh đến trong mười lăm phút nữa thôi, hoặc là phải đến chiều tối, Côn-xtan-tin I-va-nô-vích ạ - Viện sĩ nói.

- Anh chuẩn bị mổ à?

- Còn khổ hơn ấy. Phải đến họp ở Viện Hàn lâm.

- Không đi được không?

- Có chuyện gì xảy ra vậy?

- Có đấy.

Vô-gu-lép nghe Côn-xtan-ti-nốp nói xong, tắt máy và vội quay ngay số khác:

- I-ri-na Pha-đê-ép-na, - ông nói, - tôi buộc phải đến muộn độ một tiếng. Chị làm cách nào thì tùy. Nhưng để các luận án tiến sĩ của Ga-vri-lin, Đa-ri-a-lô-va và Mác-ti-rô-xi-an lùi lại một chút, đừng thảo luận không có tôi nhé, vì những người có thiên chí có thể bị đổ mất. Sao? À, cứ nói với họ là tôi bị chậm, do một cuộc mổ gấp gáp. Cảm ơn chị.

Ông đặt máy xuống, bàn tay còn cứng cáp bóp bóp lên khuôn mặt đã nhăn nhưng còn đầy đặn, và đứng dậy...

*

* *

- Ta đi thôi. Tôi sẽ không gọi điện trước cho bố Ôn-ga đâu. Gọi thế chẳng khác gì lại phải hỏi

đến cái chết hai lần, anh đợi trong xe nhé!

- Được rồi, chỉ có điều tôi xin anh lưu ý: không nên để Vích-to Lvô-vích biết, là anh quan tâm đến chính điều gì, xin anh luôn luôn nhớ hộ điều đó nhé...
- Tôi và ông ta đã cùng làm việc trong một quân y viện, Côn-xtan-tin I-va-nô-vích ạ. Chúng tôi đã từng đắp chung nhau một vật áo va-rơ-rơ mà!...
- Anh chưa hiểu đúng ý tôi, Xéc-gây Xéc-gây-ê-vích ạ. Tôi không hề có một chút nghi ngờ nào về lòng trung thực của ông già.

Khi đã ngồi trong xe, Vô-gu-lép hút một hơi thuốc và càng lặng lẽ hơn.

- Trong đồng giấy tờ cũ của tôi, còn có một tấm ảnh cô con gái của ông ta, cô bé lúc ấy mới được ba tháng... Chúng tôi bị rơi vào vòng vây ở gần Rơ-giép, ông ta đưa tấm ảnh, ghi địa chỉ và yêu cầu, nếu tôi thoát được vòng vây, tôi sẽ đi tìm con bé Ô-li-a. Tôi nhớ khi đi, tôi đã tỏ ra giận dữ ông ta, thậm chí còn văng tục. Ông ta bảo tôi, ông ta là người Do Thái, bọn phát-xít sẽ bắn ngay nếu tóm được ông, còn tôi, may ra, có cơ thoát được. Nhưng tôi càng cầu, tôi bảo, tôi là người Bôn-sê-vích, nếu chúng bắn thì sẽ đồng thời bắn cả hai, chưa kể là chúng còn bắn tôi trước nữa. Tuy nhiên, hồi đó sức khoẻ ông ta quá ọp ẹp, ho khù khụ luôn, nên tôi cũng thoả thuận giữ lại tấm ảnh - dù sao những lời gửi gắm ấy cũng thật thiêng liêng, trong hoàn cảnh thật đặc biệt, khi đứa bé mới sinh được có ba tháng trời...
- Có thể ông ta sẽ hỏi, vì sao anh biết được nỗi khổ tâm của ông ta...
- Tôi sẽ nói, tôi đọc thấy tin buồn đăng trên báo...
- Nhưng trên báo có đăng tin buồn gì đâu...
- Ừ thì tôi bảo, do những người quen báo tin.
- Những người quen là ai mới được chứ?

Vô-gu-lép nhìn Côn-xtan-ti-nốp:

- Anh có gì úp mở chưa nói hết với tôi thì phải?
- Đúng thế.
- Sao vậy?
- Vì nếu anh nghe một cô y tá tỏ ý nghi ngờ chuyện gì thì chuyện ấy cũng không có ảnh hưởng nghiêm trọng tới ai. Còn tôi ở Ủy ban An ninh quốc gia, tôi không thể chia sẻ những ý kiến với anh nghi ngờ của tôi trong bất cứ một chuyện gì, tôi chỉ có thể dựa vào sự kiện để kết luận.

*

**

Ông già Vin-te nằm trên đi-văng, gối đầu trên cái áo khoác đã gập lại, tấm mền phủ kín đến tận cằm.

- A, Xê-ri-ô-gia[62] - ông nói nhỏ, và trên má bắt giắc chảy xuống những giọt nước mắt già nua
- Anh đến thăm tôi là quý lắm rồi... Anh có muốn uống một ngụm rượu không?
- Tôi phải đến Viện hớp, Vi-chi-a(1) ạ, ở đấy, đến người tỉnh táo cũng đã căng rồi, nếu lại uống chút rượu, cộng với tính khí của tôi nữa...
- Còn tôi, anh biết không, tôi cứ phải uống cho căng mình ra! Không thể khác được - chỉ cần tôi nhắm mắt lại thì lập tức lại nhìn thấy con bé...
- Phải, một tai họa kinh khủng. Vi-chi-a, đến nỗi tôi cũng không biết nói thế nào với anh bây giờ. Sao lại không là chúng ta? Sao lại là chúng nó đi trước, đám trẻ ấy!
- Rót cho tôi một chút đi anh!
- Chết cay à? - Vô-gu-lép hỏi, và rót vào chiếc cốc chia độ.
- Phải. Anh nhớ là anh đã từng dạy tôi uống rượu không?
- Ấy là khi anh ngã giúi giúi trong đầm lầy phải không?
- Đúng.
- Năm ngoái, tôi trở lại chỗ đó để đi săn. Ngốc thật! Tôi vẫn tưởng nơi đó là một xó hẻo lánh như năm 1843, ai ngờ người ta đã xây lên một nhà máy sứ, đường sá làm lại cả, ở các làng xung quanh đã đầy những dây ăng-ten.
- Anh gặp Ô-li-a lần cuối là vào lúc nào?
- Tôi có gặp được con bé lần nào đâu, Vi-chi-a. Sau chiến tranh, ai cũng trở nên sung túc, yên ổn cả, đâm ra ít gặp nhau. Chỉ khi hoạn nạn người ta mới lại tìm đến nhau... Thế là tôi không gặp con bé lần nào...
- Ai báo tin này cho anh biết?

- Gơ-nhi-đúc.

- À, phải rồi, Mi-kô-la. Anh ấy có gọi điện cho tôi... Ông già Vin-te uống ngụm rượu, kéo tấm mền phủ lên kín hết cả cằm, người co lại như ớn lạnh.

- Tôi cũng muốn đi theo nó, Xê-ri-ô-gia ạ.

- Vi-chi-a, anh còn bao nhiêu công việc phải làm.

- Làm gì nữa? Có ai cần nữa? Anh mới còn khả năng làm được một điều gì đó, anh biết nhìn thẳng vào bản chất của vấn đề, còn tôi bây giờ thì tay chân lẩy bẩy, có nhắc nổi cái gì lên tay đâu... Mà chỉ biết nói suông thì tôi với anh không bao giờ chịu được.

- Sao anh không gọi điện cho tôi, khi người ta mang Ôn-ga đến bệnh viện, Vi-chi-a?

- Tôi cũng được gọi về từ Đúp-na, về đến nơi thì mọi việc đã không cứu vãn được nữa rồi.

- Việc mổ khám nghiệm cho phép kết luận về bệnh gì?

- Tôi không cho mổ.

- Sao vậy?

- Theo các dấu hiệu bên ngoài thì là phù phổi nặng. Vì sao lại nhanh thế?... Tôi cũng chẳng nhớ có trường hợp nào tương tự, Xê-ri-ô-gia ạ... Nhưng tôi không thể cho phép mổ tử thi, anh hiểu không. Vì đâu có phải chỉ chôn đi một mình nó, nó còn mang theo mình cả một cái thai nữa...

- Thật thế ư?

Ông Vin-te nắc lên, vươn người ra, những ngón tay khô, bết và mảnh dẻ với lấy cái cốc.

- Thôi, Vi-chi-a, không nên uống nữa, anh trắng bệch ra rồi kìa.

- Không, đừng ngăn tôi, anh cứ để tôi! Rót thêm cho tôi. - Ông lại uống, rồi đặt những ngón tay tê giá lên tay Vô-gu-lép.

- Anh có cháu gọi bằng ông rồi chứ?

- Một cháu gái.

- Cháu gái - Ông Vin-te nhắc lại - tuyệt thật, con gái thì nó lại dịu dàng hơn. Tôi cũng mơ ước có một đứa cháu gái, Xê-ri-ô-gia ạ. Trời ơi, tôi mơ ước được kéo dài chút hạnh phúc cuộc sống, được nhìn thấy một đứa trẻ trong nhà.

- Anh chắc chắn rằng, con bé định sẽ có một đứa con?

- Tôi cũng không biết chắc gì về chuyện ấy, đấy là do thằng Xê-ri-ô-gia nói lại với tôi.

- Con rể anh?

- Thôi, bạn già ạ, đừng hỏi tôi tử mỉ làm gì chuyện ấy! Chồng nó đang ở nước ngoài kia, Xê-ri-ô-gia chỉ là người yêu của nó. Không phải ngoại tình đâu, nó đã chia tay chồng nó rồi, nó không phải đứa hư hỏng, con tôi thì tôi biết chứ, nó không dám thế đâu... Nhưng chuyện đời mà... Nó chưa thực sự li hôn trên pháp lý, còn thằng kia thì làm việc ở Viện nghiên cứu mật nào đấy, sự thể như thế, lẽ nào ta lại đi vui dập uy tín của thằng kia, một chàng thanh niên tốt nết, anh biết quá chứ, ở nước chúng ta, người ta đâu có bỏ qua những chuyện riêng tư... Làm hỏng đời thằng bé ấy làm gì? Ô-li-a thì đã mất rồi, nó thì yêu con bé, ta đừng để nó lại phải khổ hơn vì chuyện vỡ lở ra... Anh rót thêm cho tôi một ngụm nữa đi...

- Vi-chi-a, anh dọn tạm sang ở với tôi, được chứ? Dù tạm một thời gian cũng được. Bà Ca-chi-a nhà tôi sẽ rất vui khi tiếp đãi anh, còn cháu gái nó sẽ quấn lấy anh. Thôi, anh đừng khóc nữa, đừng tự xé tâm can mình làm gì.

- Cảm ơn anh. Nhưng tôi sẽ chẳng đi đâu khác hơn được nữa. Rồi Xê-ri-ô-gia sẽ đến ở với tôi, và cả hai chúng tôi sẽ luôn luôn cảm thấy như con con gái tôi bên cạnh.

- Vi-chi-a, tôi hết sức yêu cầu anh, trong khi anh chàng Xê-ri-ô-gia kia chưa đến, anh hãy cho phép tôi đưa anh về nhà tôi đã!

Ông Vin-te lắc đầu nhìn Vô-gu-lép bằng đôi mắt đen mở to, đầy nước mắt, rồi trả lời:

- Xê-ri-ô-gia, khi nào tôi chết, tôi nhờ anh chôn tôi ngay cạnh mộ con gái tôi, được chứ?

Trở về cơ quan, Côn-xtan-ti-nốp tập hợp các trưởng nhóm điều tra lại:

- Chúng ta bắt đầu phân tích trường hợp Đu-bốp. Để cho tiện, chúng ta hãy đặt mật danh cho anh ta là Gác Rừng[63]. Có lẽ, phải duy trì được mối liên lạc thường xuyên bằng điện thoại, đặt cả đồng hồ đo điện nữa, mọi việc bây giờ phải giải quyết từng giờ một, dù rằng, (không rõ vì sao, ông lại rất chú ý nhìn vào Prô-xcu-rin) - đặc biệt lúc này, tất cả mọi sự hấp tấp và suy nghĩ theo một chiều sẽ có thể làm hỏng cả việc. Trong vòng mấy ngày tới, chúng ta phải tái lập được - phải tranh thủ đến từng phút - tất cả những gì liên quan đến những giờ phút cuối cùng của Ôn-ga Vin-te. Chúng ta lại không được phép hỏi cung bất cứ ai, điều đó là rõ rồi, chúng ta cũng

không có một tang chứng gì để buộc tội Đu-bốp vì thế phải làm rất khéo tay. Đó là việc thứ nhất. Tiếp đó, phải kiểm tra xem ai, ngoài Đu-bốp, có mặt trong cuộc hội đàm, khi bộ trưởng kinh tế trong phái đoàn chính phủ Na-gô-ni-a sang ta kí kết hiệp nghị.

- Còn có cả bộ trưởng quốc phòng nữa, - Gmư-ri-a nhận xét.
- Đúng thế, những vấn đề cung ứng vật tư chỉ liên quan đến cuộc hội đàm với bộ trưởng kinh tế.

Điểm thứ ba, là phải chứng minh cho kiểm sát viên điều này, có lẽ bản thân tôi phải làm để thuyết phục ông ta cho khai quật tử thi và tiến hành giám định y khoa về cái chết của Ôn-ga Vin-te. Nhưng nếu tốt ra, thì phải đến chỗ ông ta với nhiều lí lẽ có sức nặng, hơn là những gì chúng ta đang nắm được.

- Tất nhiên, có nhiều hơn thế này chứ - Prô-xcu-rin nói.
- Đối với chúng ta thì đúng thế, nhưng trước pháp luật thì chỉ căn cứ trên hành động phạm pháp. Nếu kiểm sát viên hỏi, chúng ta có những tang chứng gì để buộc tội Đu-bốp, thì chúng ta sẽ trả lời sao?
- Trả lời, chẳng hạn, không phải ngẫu nhiên mà Lun-xơ lại ở cạnh Đu-bốp ở nhà nghỉ Pi-xun-đa.
- Đó không phải là câu trả lời. Anh chưa chứng minh cho kiểm sát viên rằng Lun-xơ là nhân viên CIA. Chúng ta đặt Lun-xơ vào chiến dịch chống phản gián, đó là việc của chúng ta. Còn đối với mọi người Lun-xơ là nhà ngoại giao, đang vun xới cho quan hệ văn hoá, anh thử đi mà chứng minh ngược lại xem. Bản thân tôi sẽ không làm việc đó. Tất cả tin tức mới - tôi nhấn mạnh là tất cả - phải có ở bàn làm việc của tôi, nếu được hai bản thì tốt, một bản sẽ chuyển cho Pi-ốt Ghê-oóc-ghi-ê-vích Phê-đô-rốp, ngay sau khi tôi nhận được.

*

* *

- Đến đâu rồi, - tướng Phê-đô-rốp nói - Ta hãy thử tổng hợp nào. Các anh làm việc ấy, hay là cho phép tôi thử làm?
- Xin mời đồng chí - Côn-xtan-ti-nốp mỉm cười.
- Xin cảm ơn, vì các đồng chí tin cậy tôi. Ta bắt đầu từ một góc sự việc. Vậy là, Côn-xtan-ti-nốp đã táo bạo đề ra giả thuyết mà kết quả của sự táo bạo ấy thì lại là hợp lí, nghĩa là nó không xáo trộn gì, trên bình diện xã hội, nhưng lại cho phép chúng ta tiếp cận đến được khu vực quan tâm đặc biệt của CIA. Điều đó đã được chứng minh, đúng hơn, là đang được chứng minh, rằng chẳng bao lâu nữa, ở Na-gô-ni-a sẽ xảy ra đổ máu, và CIA đang cần đến mọi số liệu thường xuyên để biết rằng chúng ta đang nắm được gì về những kế hoạch của chúng. Chúng ta có biết một số sự việc, nhưng chỉ thế, không hơn... Chúng ta, cho đến nay, chưa biết được cả tên nhân viên CIA nào đang hoạt động ở Mát-xcơ-va, chưa biết cả nhân viên sứ quán nào đang liên lạc với hắn. Vậy là: chỉ có những buổi truyền phát điện đài thổ tả kia là chúng ta bắt được, nhưng chúng ta cảm thấy bất lực. Chúng đã bắt chúng ta phải đi tìm kiếm khắp nơi, hăm hở hết sức. Chúng ta đã tìm hiểu Đô-tốp, Vin-te, Pa-ra-mô-nốp và Sác-ghim. Hai lần với Sác-ghim và Pa-ra-mô-nốp. Chúng ta đã đứng trước những dấu vết sai. Pa-ra-mô-nốp đã bị loại ra khỏi vòng, có thể nói là một trăm phần trăm. Các anh gọi hắn ta là gì nhỉ, thằng cha Mì ốngбет nhè à? Bết nhè thì rõ rồi, nhưng tại sao lại có cả mì ống nhỉ?
- Vì hắn chỉ đưa tiền đủ cho vợ mua mì ống để sống. Hắn phải nuôi vợ đến cả tạ mì ống ấy chứ chẳng chơi, rồi sau thì lại chạy theo mà nhõn với các cô gái khác!
- Đói quá thì bà ta thỉnh thoảng cũng phải mua thêm ít mật mà uống với nước chứ?
- Mật bây giờ ở ngoài chợ cũng đắt lắm, với số tiền mà hắn đưa, thì không chết đói đã là may, đồng chí Pi-ốt Ghê-oóc-ghi-ê-vích ạ.
- À... ra thế... Tóm lại, Pa-ra-mô-nốp, loại ra. Sác-ghim, loại ra. Cũng một trăm phần trăm. Cuối cùng là Vin-te. Một cái chết kì lạ. Phù phối cấp à, các anh bảo thế chứ gì?
- Xét trên sự việc là việc mổ tử thi chưa được tiến hành, xét trên sự việc là Đu-bốp đã có tác động đến ông già Vin-te, thì ở đây, cũng có cái gì đó là lạ, đồng chí Pi-ốt Ghê-oóc-ghi-ê-vích ạ.
- Đồng chí sẽ khởi đầu bằng việc trình bày các buổi truyền tin qua điện đài, từ đó có thể khởi tố một vụ hình sự, vậy là có cơ sở để khai quật tử thi một cách hợp pháp... Chỉ có điều là cha của Ôn-ga lại không muốn cho mổ tử thi. Về đạo đức có vấn đề gì nếu ta đòi mổ?
- Gay cấn đấy, nhưng tôi nghĩ, vẫn hợp với đạo đức, Pi-ốt Ghê-oóc-ghi-ê-vích ạ.
- Các anh sẽ đưa ra những lí do gì?
- Tên nhân viên CIA muốn tránh khỏi bị tố cáo, đã giết Ôn-ga.

- Tên CIA ấy sợ bị tố cáo vì cái gì? Hắn là ai? Tang chứng đâu? Tại sao Vin-te có thể tố cáo hắn? Thế ngộ nhờ cô ta cũng là đồng bọn? Hoặc nói chung, có thể xảy ra một chuyện không may mà chết đột ngột.

- Khả năng ấy đã bị loại trừ.

- Chứng cứ?

- Người đàn ông vẫn rêu rao với mọi người là yêu cô ta, là Đu-bốp, đã vội vã chôn cất “người yêu” ngay, rồi đi nghỉ mát. Ngay ngày đầu tiên, anh ta đã lôi một cô gái khác đến giường mình, đến tiệm ăn và nhảy! Pi-ốt Ghê-oóc-ghi-ê-vích, đồng chí tưởng tượng xem, hắn đi nhảy đấy.

- Nhảy? Thằng đểu thật! Nhưng... Nhảy thì kệ hắn. Đấy đâu phải là tang chứng?

- Còn tang chứng thế nào nữa?

- Than ôi, đấy vẫn không thể là tang chứng, các đồng chí ạ. Tôi và các đồng chí đều chưa có tang chứng gì. Nhưng tôi muốn hỏi: các đồng chí và Xla-vin đã có đủ tài liệu để nói chung loại được hắn Đô-tốp ra khỏi danh sách những người đáng nghi ngờ chưa?

- Tôi có thói quen là rất tin Xla-vin - Côn-xtan-ti-nốp nói.

- Tôi cũng vậy, nhưng dù sao, đấy vẫn không phải là câu trả lời.

- Nếu Xla-vin khẳng định được tính cách trung thực của Đô-tốp, thì tôi không thể không tin.

- Tôi cũng không cần sự khẳng định về tính cách trung thực của Đô-tốp. Tôi cần sự khẳng định là anh ta vô can trong việc này. Côn-xtan-tin I-va-nô-vích ạ.

- Tôi sẽ gửi ngay cho Xla-vin bức điện. Dẫu rằng tôi đang định gửi một bức điện khác - mời anh ta trở về đây bình an vô sự.

- Vậy đồng chí phải viết lại đi - Nói rồi Phê-đô-rốp nhấc máy riêng - đường dây này thuộc hệ thống điện thoại của Hội đồng bộ trưởng, - và ông quay số - A lô, khi nào đồng chí có thể gặp Va-xi-li Lu-ki-a-nút? À, ông ta bay đi rồi à... Vậy ai đang nắm công việc? Được rồi, xin cảm ơn - Ông lại quay số - Ni-cô-lai Gri-gô-ri-ê-vích, chào anh, Phê-đô-rốp ở Ủy ban An ninh quốc gia đây. Tôi muốn được hỏi anh: Anh có tham gia vào cuộc hội đàm với Na-gô-ni-a không? Đúng, lần ấy đấy. Vậy ai đã chuẩn bị tư liệu? Không, không, tôi muốn hỏi về phía các chuyên viên kia, về chuyện cung ứng hàng chẳng hạn. Vậy à, rõ rồi. Anh ta ở phòng hay ban nào? Đu-bốp à? Anh thu xếp thời gian giùm, phụ tá của tôi là tướng Côn-xtan-ti-nốp sẽ đến anh đấy! À, thì cũng có chuyện rầy rà mà, thế thôi. Xin cảm ơn anh. Tạm biệt.

Phê-đô-rốp gác máy, bỏ kính ra và cất vào bao.

- Thế đấy - ông nói - Về các vấn đề kinh tế thì Đu-bốp chuẩn bị. Tôi xin chúc mừng anh, anh đã để Prô-xcu-rin theo dõi anh ta, anh làm việc đâu ra đấy thật, rất mạch lạc. Bây giờ anh chuẩn bị làm quyết định đi, liên lạc ngay với Viện kiểm sát, chúng ta sẽ phải khai quật tử thi.

*

**

(Trích kết luận của các giám định viên tham gia vào việc khai quật và mổ tử thi Ôn-ga Vin-te:

Chúng phù hai bên phổi gây nên do tác động của một thứ thuốc (có mùi khó chịu), không hề thấy có trong danh mục các thứ thuốc được bào chế trong nước. Nghiên cứu chất thuốc còn đọng lại chưa tiêu hết, thì thấy khả năng bị mất nhận thức có thể xảy ra sau ba mươi, bốn mươi giây kể từ lúc uống thuốc, tuy nhiên thời gian chết hẳn thì xảy ra chậm hơn nhiều. Vì chúng tôi thấy không xác định được thuốc, nên hành động của những bác sĩ đã cấp cứu Ôn-ga Vin-te sau khi bất tỉnh, theo chúng tôi, là không có gì sai sót. Chính chúng tôi cũng không thể định đoạt được, là có thể dùng loại thuốc gì để có tác dụng đối kháng lại thứ thuốc kia và cứu được nạn nhân ra khỏi tình trạng trên. Còn về câu hỏi đặt ra, là xem nạn nhân có ở trong tình trạng mang thai không, chúng tôi xin xác định dứt khoát là không. Chúng tôi cũng phủ nhận khả năng nạn nhân có bất cứ một di chứng nào kinh niên về bệnh phổi. Phải xác nhận rằng trước khi uống thứ thuốc không xác định được kia, nạn nhân còn hoàn toàn khỏe mạnh).

*

**

“Gửi Xla-vin,
Gửi gấp câu trả lời về đại lí của hãng “Cúc và các con”. Những gì đang liên quan đến Đu-bốp, hoàn toàn giữ kín.

Trung tâm”.

“Gửi Trung tâm.

Đại lí của hãng “Cúc và các con” ở Luy-xbua không có.

Phòng loại sang, đắt tiền, số 1096, có hai buồng còn ở trong, được dành cho Đu-bốp thuê tất cả 12 lần, từ tháng Ba 1976 đến hết tháng Bảy 1976. Giá thuê phòng 95 đôla một ngày. Lương của Đu-bốp từ tháng Ba đến tháng Bảy năm ấy, được 500 đôla mỗi tháng.

Xla-vin”.

Phần 29

GLÉP

- Ông có một mình thôi ư, En-đriu?

Dô-tốp giật mình lùi vào phòng treo áo, và trong bóng tối cầu thang (anh thuê gian phòng ở một ngôi nhà luôn luôn đi ngủ sớm) xuất hiện Pi-la. Mặt cô ta có vẻ lo sợ và tái đi, tóc bợt phờ phạc xoã ra xung quanh.

- A, Pi-la, mời cô vào, cô có việc gì tìm tôi đấy?

- Ông En-đriu, ông En-đriu yêu quý...

- Có chuyện gì vậy? Cô có gì đó có vẻ lo sợ? Cô hãy vào đây đã nào.

- Xin cảm ơn. Có thể ra ban công được chứ?

- Tuỳ cô, có điều là ở đây còn khó thở hơn là ở đây.

- En-đriu, ông hãy nghe em nói. Em không phải đến đây để nói với ông rằng em yêu ông và sẵn sàng đi với ông đến bất cứ đâu: về Nga, nếu ông đưa em đi; ở lại đây, nếu ông quyết định ở; hay đi một nơi nào khác mà ông nghĩ ra đâu! En-đriu, ông hãy bình tĩnh đã, ông hứa là sẽ nghe em nói hết đi, ông không gặp Glép đã hai ngày nay, em cũng vậy. En-đriu ạ, em cảm thấy, Glép không đơn giản chỉ là một thương gia đâu, ông ta còn hình như có dính líu với CIA...

- Với ai?!

- CIA! En-đriu thân mến ạ! Và không phải ngẫu nhiên mà ông ta vắng mặt. Có chuyện gì đó xảy ra... Em không biết rõ chuyện gì, nhưng ông Lô-ren-xơ bảo rằng, bây giờ, sau khi chuyện ấy đã xảy ra rồi, thì họ có thể sẽ chơi xỏ một vài người Nga một vở, trong số đó có ông đấy...

- Pi-la, cô nói gì lạ vậy? Tôi không hiểu gì hết.

- Ông bạn già thân mến của em ơi, ông phải gắng mà hiểu em mới được!... Em không bao giờ dám đến ông để thổ lộ những chuyện như thế trước đây – Còn bây giờ thì, Ôn-ga chết rồi...

Dô-tốp ngồi ghé vào chiếc ghế mây đan, hai khuỷu tay chống vào hàng rào ban công, hai bàn tay ôm lấy thái dương.

- Sao không ai báo gì cho tôi cả! Này, nhưng mà cô nói đùa đấy chứ. Chuyện mê sảng, điều ấy không thể xảy ra được, Pi-la ạ!

- Ông hãy cứ yên đã. Ông bạn thân mến ơi, đây là sự thật!

Dô-tốp vùng đứng dậy.

- Số hiệu tổng đài – Cô có biết số hiệu tổng đài liên lạc với Pa-ra-mô-nốp-ri không? Người ta vẫn bảo, có thể gọi điện về Mát-xcơ-va qua Pa-ri đấy! Thế làm sao cô lại biết được chuyện về Ôn-ga? Cô ấy bị làm sao? Tai nạn ô-tô à?

- Em cũng không biết gì về chi tiết. Em chỉ biết tin là chị ấy không còn. Em không biết số hiệu tổng đài gọi qua Pa-ri, nhưng nếu ông muốn, em có thể gọi qua tổng đài Ma-đrít giúp. Ông có chút gì uống không, ông xem, em đang đun lấy bầy lên đây này.

- À ở kia... Trong “ba”. Chờ tôi một lát nhé.

- Để em đi lấy vậy, đừng bận tâm. Ông uống với đá chứ?

- Ừ, với đá... À, mà thôi, không cần đá, cho tôi một cốc không có đá.

Pi-la bung một mâm nhỏ lại, trên đó có một ly rượu vang để cho mình và một cốc ứt-xky to cho Đô-tốp. Cô ta nhìn không chớp mắt khi anh chậm rãi uống cốc rượu; cô châm thuốc cho Đô-tốp, những ngón tay của cô vừa lạnh giá vừa mềm mại, cô vuốt bàn tay lên mặt Đô-tốp, run rẩy và thận trọng, như một người mù sờ soạng người thân.

- Ông thân quý của em – cô vẫn nói thì thầm – Em cảm thấy một tai họa đang treo lên đầu ông, em cảm thấy sức nặng của nó, ông cho phép em được ở lại cạnh ông, việc đó là cấm kỵ, nhưng em sẽ ở lại đây mà không ai hay biết và trông thấy em được. Hay là ông cho phép em đưa ông lại đằng em?

- Cái gì vậy, Pi-la? Gượng đã, tôi chưa hiểu chuyện gì hết, cô bạn đáng yêu ạ. Cô biết chắc, rằng có thể gọi về Mát-xcơ-va qua Ma-đrít được chứ?

Pi-la nhắc ông điện thoại lên – căn phòng mà Đô-tốp thuê chỗ nào cũng bày biện máy điện

thoại, đến mức ở trong buồng tắm cũng có đặt một máy điện thoại màu hồng, và cô ta quay số tổng đài Ma-đrit.

- Rô-xi-ta thân yêu, chào bạn. Vâng, tôi đây. Bạn có thể giúp tôi một chút chứ? Phải, rất quan trọng. Cần cho một người mà tôi rất quý, anh Đô-tốp, tôi có kể với bạn rồi đấy. Phải. Cảm ơn. Nổi hộ ngay trực tiếp với Mát-xcơ-va, vì từ đây không gọi được. Phải. Ghi số cần gọi nhé, số điện thoại bao nhiêu, En-đriu?

- Có ngay đây, cảm ơn Pi-la. Nhưng nếu Ôn-ga không còn, thì biết gọi về đâu? Số điện thoại nhà riêng mà... Khoan đã. Tôi quên mất... 233.02.22. À, nhưng...

- Ông muốn nói chuyện với ai vậy?

- Với bố đẻ của Ôn-ga. Số này cơ: 341.97.88.

Pi-la lập tức đọc ngay cả hai số điện để xin tuyến đường dài về Mát-xcơ-va.

- Rô-xi-ta, nếu lúc nào Mát-xcơ-va gọi, lập tức báo cho tôi, tôi đang ở chỗ En-đriu nhé. Số điện 803.15.48. Và giữ máy trong khi chờ máy nhé. Rất mong đấy nhé, Rô-xi-ta. Việc này rất quan trọng đối với chúng ta mà...

Sau hai giờ: Pi-la ra khỏi phòng Đô-tốp. Đã có xe của Glép chờ sẵn. Phía bên kia đường, một chiếc “Pho” trông dữ tợn như một con thú, đầu đó, chứa đầy những hành khách đội mũ ở trong xe.

- Sao? – Glép hỏi... - Thế nào rồi?

- Anh biết không, em thấy thương anh ta.

- Anh cũng vậy. Nhưng dẫu sao em cũng đã cài anh ta vào bẫy chứ?

- Em thương anh ta – Pi-la nhắc lại – Đưa cho em một liều thuốc nào, thuốc của em hết cả rồi.

- Em hãy thương anh chàng Tỉnh Táo ấy. Đấy mới là bạn đồng hành của em. Chúng ta đang phải làm một công việc tàn ác, không kể đến trái tim.

- Em không muốn làm việc đó, Giôn. Điều đó thật trái tự nhiên, em là đàn bà, anh hiểu chứ, em cảm thấy điều đó rõ hơn. Anh đã tính toán nhầm rồi.

- Anh không nhầm khi anh tính công việc với đàn ông. Anh ta đã nghĩ gì, khi biết có thể sẽ có chuyện lôi thôi ầm ỹ.

- Anh ta cũng chẳng buồn hỏi về việc ấy nữa. Y như là không nghe thấy. Hoặc, có thể là không hiểu.

- Càng tốt... Em nghĩ sao, ngày mai, anh ta sẽ đến chỗ em chứ?

Pi-la lắc đầu.

- Sẽ không đến đâu, Giôn ạ... Ngày mai anh ta về Nga.

- Máy bay của họ bay hôm nay rồi. Phải đợi đến thứ sáu.

- Anh ta sẽ bay bằng bất kỳ chuyến bay nào khác.

- Họ không được bay kiểu ấy đâu. Họ chỉ được bay bằng chuyến bay thường kỳ của họ thôi. Anh ta ngày mai sẽ chẳng thể đi đâu được...

- Chúng ta về thôi chứ?

- Chờ một lát. Anh cũng thấy mệt...

- Mệt về chuyện gì?

- Mệt vì chờ đợi, Pi-la ạ. Anh mệt hết sức vì chờ em, em nhỏ ạ. Anh mệt vì lo cho em đang làm việc. Mà chờ đợi, đó cũng là một việc khổ sở lắm chứ.

Sau ba giờ: Glép nhận được băng ghi âm cuộc nói chuyện giữa Đô-tốp với ông già Vin-te, thông qua Rô-xi-ta nổi máy liên lạc ở giữa, điều nghe được thật ghê gớm, nhưng rõ ràng là Đô-tốp đã nghe thấy: “Ô-li-a không còn nữa”.

Sau ba giờ bốn mươi phút, Glép đến “Hin-ton” và lên ngay “ba”, hẳn được biết là Pôn Đích đang ở đây, uống bia và viết cái gì đó lên các tờ giấy lau miệng trên bàn ăn bằng bút dạ. Glép kinh ngạc khi trông thấy Pôn làm thơ chứ không phải viết các bài báo.

- Chào Pôn, anh uống một mình và không hay biết gì về vụ rùm beng ở trong khu nhà ăn không ngồi rồi của chúng ta à?

- Thiếu gì vụ rùm beng ở đây? Ở chỗ nào vậy?

- Trong khu vực quản lý của Lô-ren-xơ.

- Ông trùm tình báo của chúng ta ấy à?

- Đúng thế. Ông ra bị bẻ kết sắt. Nếu do người lạ gây ra, thì không ai có thể biết được, nhưng nếu lại do bọn gang-xtơ ở đây gây ra, thì phải chờ cho chúng ta yêu cầu chuộc lại, và Lô-ren-xơ

đáng thương sẽ phải trả tiền cho chúng. Các tư liệu bị mất có lẽ cũng phải đáng giá. Còn Lô-ren-xơ, có thể nói giữ gìn kết mật quá cẩn thận, chu chỉnh, nên bọn chúng lại cứ tưởng là trong đó phải có nhiều đô-la. Kể cái cung cách của chúng ta cũng lạ, dám đi thuê cho một cơ quan như thể một căn hộ ở khách sạn, mới bạo phổi chứ.

- Sao tôi không nghe nói ồn ào gì về chuyện ấy?
- Vì các ông chủ khách sạn “Hin-ton” là những người thông minh. Chả lẽ lại làm cho khách lo lắng, hoảng sợ, sẽ mất tín nhiệm.
- Anh ta ở phòng số bao nhiêu?
- Đừng bóc lột tôi mà viết tin... phòng 608.
- Và anh ta đang ở trong phòng?
- Làm sao tôi biết được. Nếu anh ta đang trong phòng thì anh đến mà hỏi, rồi kể cho tôi xem phản ứng của anh ta ra sao về việc anh tới thăm.

Pôn Đích cười một cách kỳ quặc, tụt xuống khỏi ghế và còn quay lại phía ông quản lý “ba”:

- Tôi hy vọng sẽ quay lại ngay. Nếu ông khách đây muốn uống, ông mang đến cho ông ta một ly “hai-bôn” [64] để tôi trả tiền.

Glép nhìn theo Pôn Đích mỉm cười có vẻ hồ hởi, và quay lại phía ông quản lý.

- Cho tôi một cốc nước cam, và để tôi tự trả tiền lấy!
- Sau ba giờ năm mươi hai phút, Lô-ren-xơ mặt ủ ê nhìn Pôn Đích và hỏi:
- Anh nghe ai thông báo về sự việc này?
 - Ông Lô-ren-xơ ạ, tôi không thể tiết lộ nguồn thông tin của tôi, tôi chỉ muốn nhận được một câu trả lời, có đúng là các tài liệu mật, liên quan đến lợi ích quốc gia của đất nước ta đã bị đánh cắp?
 - Tôi không thể bình luận gì về câu hỏi đó.
 - Cho phép tôi đặt câu hỏi cách khác vậy. Có đúng là có một nhóm người vô danh đã có ý định ăn cắp các tài liệu của cơ quan mà anh đang làm nhiệm vụ?
 - Phải, đúng như thế.

Như vậy thì tôi muốn biết thêm, có đúng thực, ông là nhân viên của Cục tình báo Trung ương không?

- Tôi không có quan hệ gì với cơ quan ấy, tôi là đại diện của hãng “Điện thoại quốc tế”.
- Các tài liệu của hãng ông, hiện có thể có tầm quan trọng nào, và ai đáng quan tâm đến?
- Tên các bạn hàng của chúng tôi, khối lượng cung ứng, giá cả - những cái đó đều có ích cho những kẻ đang cạnh tranh với chúng tôi.
- Ông khẳng định rằng, việc đột nhập có tính ăn cướp này là do các đối thủ cạnh tranh với ông tiến hành à?
- Đúng thế. Những kẻ đang muốn ngăn trở sự phát triển các quan hệ tốt đẹp giữa nước chúng ta và Luy-xbua.

- Ông Lô-ren-xơ, nếu hãng của ông làm việc đứng đắn, được tín nhiệm, thì làm sao còn có ai ngăn trở được quan hệ tốt đẹp của nó với Luy-xbua?
- Bất kỳ công việc trung thực nào cũng có thể bị bóp méo, bất kỳ người tốt nào cũng có thể bị bôi nhọ. Đây là tất cả những gì tôi có thể nói với ông. Xin cảm ơn ông.
- Xin hỏi ông câu hỏi cuối cùng, thưa ông Lô-ren-xơ.
- Tôi cũng sẽ chỉ trả lời một câu cuối cùng nữa thôi.
- Thưa ông, có phải ông cũng chính là Rô-bốt Lô-ren-xơ, cũng làm việc ở công ty “Điện thoại quốc tế”, người đã trình bày đủ mọi chứng cứ trước thượng nghị viện về việc đảo chính ở Chi-lê?

- Tôi chỉ đưa các chứng cứ ra để chứng minh rằng chúng tôi không có liên quan gì tới bi kịch đó, tấn bi kịch đã xảy ra ở Chi-lê. Thưa ông, tôi cũng rất không muốn rằng câu hỏi của ông và câu trả lời này của tôi, dù nó rất chân thành, lại bị đưa lên báo chí làm gì!
- Ông đã có một đề nghị đối với tôi, và tôi cũng sẵn sàng chấp thuận được lời đề nghị đó, nhưng chỉ trong trường hợp ông cũng sẵn sàng chấp thuận yêu cầu của tôi. Tôi yêu cầu được biết, thưa ông Lô-ren-xơ, là họ đã lấy cắp được những gì của ông?
- Ông quả là con người từng trải... Chả lẽ ông không hiểu cho, rằng tôi không thể trả lời ông được? Chả lẽ ông không hiểu rằng câu trả lời của tôi có thể tác động đến nhiều người; đó là những người tốt - ông hãy tin lời tôi, những người trung thành và tin cậy cùng hợp tác trong

công việc của chúng tôi.

Sau năm giờ mười hai phút, giám đốc Nha cảnh sát Xtau gọi điện cho Glép - hân đang ngồi đối diện với Lô-ren-xơ ngay cạnh máy điện thoại – và nói:

- Đầu vào đầy cả rồi.

Glep đặt máy nói xuống rất thận trọng, thở dài một hơi thật sâu, nhẹ nhõm và cười phá lên.

- Thôi, ông trùm, bây giờ thì tôi có thể vui vẻ uống cạn ly “Hê-re-xơ” rất ngon này được rồi. Đúng là hân có thể uống mừng ly rượu vang Tây Ban Nha ấy được rồi, vì cảnh sát, do hàng xóm nghe thấy tiếng cửa kính vỡ, đã ập đến, và bắt gặp Đô-tốp bị trói, đang nằm choáng váng trong phòng của anh, tất cả đều bị xáo trộn lung tung. Nhân viên cảnh sát hình sự vô cùng ngạc nhiên khi phát hiện được trong hốc tối một chiếc điện đài xách tay, còn ở trong ngăn dưới của bàn làm việc thì có một bản mật mã. Các con số trong bản mật mã ấy giống in như những con số trong bản mật mã mà trong khoảng một năm gần đây, cơ quan phản gián Liên Xô vẫn thường tóm được trên làn sóng. Khi Đô-tốp đã tỉnh lại trong bệnh viện, anh từ chối không trả lời gì về chiếc điện đài. Một lãnh sự ngoại giao Liên Xô được cảnh sát mời đến, cũng hỏi anh về điều đó, thì Đô-tốp chỉ trả lời, tất cả mọi chuyện đã được bày đặt ra chính là một trò khiêu khích, và anh chỉ đề nghị cho anh được trở về Mát-xcơ-va.

- Điều đó phụ thuộc ở Tòa án, ngài Đô-tốp ạ - viên dự thẩm của cảnh sát Luy-xbua nói – Trong căn phòng của ngài, đã phát hiện các đồ vật thuộc diện cấp du nhập vào đất nước chúng tôi. Có lẽ, ngài lãnh sự cũng hiểu cho, rằng tôi không thể vi phạm luật pháp của nước tôi được, cho tới khi chúng tôi chưa xác định được, là ngài Đô-tốp đã chuyên chở điện đài cho Luy-xbua bằng cách nào, đã truyền đi những tin gì, truyền cho ai và về những sự việc gì thì chúng tôi chưa thể cho phép ngài rời đất nước chúng tôi được. Hơn nữa, chỗ ở của ngài từ hôm nay sẽ được đặt dưới sự giám sát của chúng tôi.

Các báo buổi chiều in ra với hàng tit lớn “Một vụ gián điệp của Nga lại Luy-xbua bị khám phá” chỉ có một tờ báo duy nhất, gần với quan điểm đại sứ quán Mỹ, lại cho in một lời bình khá kỳ lạ: “Điện đài, ở những đất nước tự cho mình là tự do, không phải là một tang vật buộc tội. Còn một tờ biểu số, không nhất thiết phải là mật mã. Vì vậy, việc bắt giữ viên kỹ sư Nga, theo chúng tôi, là một sai lầm đáng tiếc, nếu như không nói là một tội lỗi, vì như chúng tôi được biết, vị đại diện một hãng kinh doanh Mỹ ở đây cũng vừa bị một tai họa ăn cướp tương tự và kẻ đột nhập được vào, hình như lại không có ý định cướp tiền! Vậy bàn tay nào đã chỉ huy toàn bộ bọn chúng?”. Đọc xong lời bình luận này, Xla-vin gọi điện cho Glép.

- Ông Giôn, chào ông, mọi việc vẫn bình thường chứ?

- Xin chào ông Vit thân mến, rất vui vì lại được nói chuyện với ông. Còn ông thì sao?

- Tuyệt lắm. Nay, Pôn đi đâu mất ấy nhỉ?

- Theo tôi, thì ông ta đóng cửa ở trong phòng và viết. Ông ta nói với tôi rằng đang có một tin giật gân lắm. Ông có muốn chúng ta cùng đi ăn trưa không?

- Rất sẵn lòng. Có điều là tôi trước hết phải gắng lọt vào viện, thăm Đô-tốp một tý.

- Sao lại phải vào viện? Anh ta ốm bệnh gì?

- Ông không đọc báo à?- Xla-vin hỏi và hình dung rất rõ bộ mặt hớn hờ của Glép – Anh ta bị cuộc sống gạt ra rìa rồi. Hình như làm gián điệp cho phe nào ấy.

- Ông nói lạ, anh ta là người rất đáng yêu cơ mà.

- Gián điệp thì mới phải là người đáng yêu, nếu quả anh ta là gián điệp chuyên nghiệp, chứ không phải là nghiệp dư. Bây giờ tối, tôi chờ điện của ông, ô-kê?

- Tôi sẽ gọi, Vit ạ. Ông chuyển giúp tôi lời hỏi thăm của tôi tới Đô-tốp, tôi rất nhớ anh ta... dù rằng các tên ngạ đối với tôi rất khó nhớ. Hàng rào ngôn ngữ mà! Va anh thử hỏi anh ta, có thể anh ta cần giúp đỡ gì không?

- Rất cảm ơn – Tôi sẽ nói lại, Giôn ạ, ông thật rất tốt bụng.

NHỊP ĐỘ

“Gửi cục tình báo Trung ương Mỹ.

Chúng tôi sẽ rất biết ơn, nếu bên các anh có thể chuyển lại cho chúng tin tức mới nhất và tình hình Na-gô-ni-a... Đại sứ quán của ta cho rằng nhóm Ô-ga-nô biểu thị thiện cảm với Bắc Kinh không được khôn khéo lắm. Theo ý kiến các nhà quan sát của ta thì “công việc” ở đó hấp tấp

quá, vì Châu Phi tin tưởng rằng quân đội Ô-ga-nô được huấn luyện và trang bị dưới sự điều khiển của cố vấn CIA và thái độ cứng rắn triệt để của Ô-ga-nô là do Oa-sinh-ton cho phép. Chúng ta đã kiểm soát đúng mức các quan hệ tiếp xúc của Ô-ga-nô chưa? Chúng tôi chờ đợi một câu trả lời chuẩn xác, vì mọi hành động hướng tới lục địa châu Phi hiện nay đều phải giải thích được một cách thoả đáng trên vũ đài quốc tế. Phòng nghiên cứu của Bộ Ngoại giao”.

“Gửi nhân viên CIA đóng tại Luy-xbua, Rô-bót Lô-ren-xơ.
Hãy sửa sang cho kỹ tất cả mọi lời phát biểu công khai của Ô-ga-nô, ông ta đã nhắc lại quá lộ liễu các lý lẽ của Bắc Kinh, mà theo ý kiến của Bộ Ngoại giao, như vậy là các mối tiếp xúc của ông ta với chúng ta phơi bày ra quá rõ ràng, sợ rằng như vậy, người Phi sẽ nghi ngờ lòng trung thành với đất nước của ông ta. Ý kiến này cũng trùng hợp với thông báo của nhân viên Tỉnh Táo từ Mát-xcơ-va. Hãy chỉ thị cho Ô-ga-nô hãy tỏ ra gay gắt hơn với “chủ nghĩa đế quốc” và phải lên tiếng phê phán “tính thụ động” của Bộ Ngoại giao Mỹ đã tỏ ra “quá mức dè dặt” đối với các phần tử thân Mát-xcơ-va.
Phó Giám đốc CIA Mai-cơ Ven-xơ”

“Trích phát biểu của đại sứ đặc nhiệm Mỹ:
Trong lúc dư luận chê trách chúng tôi, ủng hộ nhóm phân rẽ ở đây và coi như chúng tôi là những người đứng sau lưng ngài Ô-ga-nô, tôi không ngừng cải chính và vạch rõ sự thiếu trung thực của những kẻ buộc tội ấy. Những lời phát biểu gần đây của ngài Ô-ga-nô đã thể hiện rõ tính chất độc lập triệt để của mình; những lời phê phán của ông ta đối với đất nước của chúng tôi sẽ không còn làm những người quan sát khách quan nghi ngờ gì, rằng lý tưởng chính trị của ông ta rất xa lạ với những gì mà chúng tôi tuân theo. Chính phủ chúng tôi sẽ không thể chịu trách nhiệm gì về các hành động của ngài Ô-ga-nô. Việc gắn liền ông ta bằng bất cứ cách gì với các mục tiêu và phương pháp của chính sách đối ngoại của chúng tôi là bôi nhọ đất nước chúng tôi và Chính phủ chúng tôi...”

“Gửi Bộ Ngoại giao Trung Hoa, Bắc Kinh.
Tướng Ô-ga-nô đã thông báo cho tôi về những cuộc họp mặt bổ ích mà ông ta đã tiến hành với Lô-ren-xơ mà các đồng chí đã biết. Trong những cuộc thương lượng này, Ô-ga-nô đã được hứa gửi cho một loạt máy bay lên thẳng, súng cối và ba mươi xe tăng hạng nhẹ, những thứ sẽ có thể quyết định xong mọi sự kiện sắp xảy ra trong thời gian trước mắt.
Đỗ Lý Nghị, đại sứ Cộng hoà nhân dân Trung Hoa ở Na-gô-ni-a”

Phần 30

TÌM KIẾM - VIII

“Gởi Trung tâm

- Người bán hàng của đại lý hãng “Cúc và các con” ở Rô-ma nhận rằng đôi hoa tai, mà tôi đã đưa ảnh cho xem, đã được ông ta bán cho một người ngoại quốc vào mùa hè năm ngoái, người này nói tiếng Tây Ban Nha khá giỏi, mặc dù nghe giọng thì biết tiếng mẹ đẻ của người đó là tiếng Anh
Ru-bin”

“Gởi Xla-vin

Xác định gấp cho, Đu-bốp đã bay về Liên Xô bằng chuyến máy bay nào?
Trung tâm”

“Gởi Trung Tâm

Đu-bốp trở về Liên Xô sau cuộc đi công tác nước ngoài, trong thời gian ấy anh ta sống ở ngôi nhà dành cho các chuyên gia Liên Xô, và đi qua Rô-ma vào tháng Bảy 1977. Anh ta ở lại Rô-ma ba ngày, sau khi nhận được thị thực chuyển tiếp ở sân bay là 72 tiếng đồng hồ. Qua chuyện trò với Glép, tôi có cảm tưởng rằng hẳn ta hết sức quan tâm tới việc Đô-tốp bị tấn công và việc Đô-tốp bị bắt giữ. Sự quan tâm của hẳn ta có phần tỏ ra hơi quá lộ liễu
Xla-vin”

Côn-xtan-ti-nốp so sánh các tài liệu, rồi trao nhiệm vụ cho Ni-kô-đi-mốp tiến hành “gặp gỡ” với Đu-bốp. Ông rất quý đồng chí đại uý ba mươi tuổi này, trong anh có một cái lõi đặc biệt quý đối với một nhân viên phản gián: Anh không sợ phủ nhận mình, anh có thể tự phân tích để rút bỏ các lý lẽ của mình, mà trước đó tưởng như không thể chối cãi được. Có người bảo anh là người hấp tấp, nhưng Côn-xtan-ti-nốp, ngược lại, đặc biệt quý tính cách ấy - đó là một con người biết suy nghĩ, luôn luôn biết tự hồ nghi, chứ không còn gì buồn tẻ hơn là một con người lúc nào cũng tin tưởng tuyệt đối vào sự đúng đắn của mình.

Đại uý Ni-kô-đi-mốp lại là một người bạn tốt của I-go Ku-xen-kô cùng làm việc ở một chỗ với Đu-bốp. Do Ku-xen-kô cho biết, đại uý Ni-kô-đi-mốp biết rằng Đu-bốp vừa bay về đêm hôm trước, và sáng hôm sau, theo lệ thường của các ngày thứ bảy sẽ đi Xan-đu-na.

Côn-xtan-ti-nốp nói:

- Chúng ta có quyền, trên cơ sở khởi tố một vụ án hình sự, bắt tay vào việc tra xét, vì thời gian đã gấp lắm rồi.

*

**

- Xê-ri-ô-gia, đây là bạn của mình, bạn học ngồi cùng bạn với nhau hồi phổ thông đấy, làm quen nhau đi!

- Tôi là Ni-kô-đi-mốp.

- Tôi là Đu-bốp.

- Anh có thích tắm hơi ở đây không? - Ni-kô-đi-mốp hỏi - Có phải tuân theo các chỉ dẫn của bác sĩ không?

- Tôi thì không thật sự chịu nghe bác sĩ lắm đâu. Tôi rất liều, tùy may rủi: sinh ra thế nào thì cứ sống thế.

Ku-xen-kô cười:

- Đây là đầu hàng rồi, Xéc-gây ạ!

- Anh biết không, cứ chịu khó mà nghe bác sĩ đi, ấy thế rồi lại vào áo quan vì một ông lái xe nào say rượu cũng nên! Biết thế nào được? - Đu-bốp quay lại nhìn Ni-kô-đi-mốp - Xin lỗi, tên tục

của anh là gì nhỉ?

- An-tôn
- Thế còn phụ danh?
- Pê-tơ-rô-vích.
- Suýt nữa thì là Páp-lô-vích rồi đấy! [65] Anh làm ở đâu?
- Ở Ủy ban An ninh. Thế còn anh?
- Tôi rất kính trọng cơ quan của các anh. Ở đây tôi cũng có khá nhiều bạn. Thiếu ta Grô-mốp chẳng hạn, anh biết không?
- Câu ấy ở phòng nào nhỉ?
- Tôi chẳng bao giờ tò mò đến những việc riêng của người ta hết - Đu-bốp vội trả lời - kéo nhờ người ta lại bảo "sợ địch nghe được"

Ni-kô-đi-mốp mỉm cười:

- Chỉ có một chỗ yên tĩnh, đó là nhà tắm, có thể vào đó cho thư thái tâm hồn. Ai không thích uống bia Tiệp Khắc, giờ tay nào?
- Dù phải đau lòng mà giờ tay, nhưng tôi không làm sao khác được - Đu-bốp nói - Ngày hôm nay là ngày tôi ăn kiêng, một tuần một lần, như những tín đồ đạo I-ô-ga vậy.
- Anh có thực cảm thấy người dễ chịu không? - Ni-kô-đi-mốp hỏi
- Thấy chứ! I-ô-ga đúng là một phát kiến quý báu của thế kỷ chúng ta. An-tôn Pê-tơ-rô-vích-tơ ạ. Anh đã được đi công tác ra nước ngoài chưa?
- Chưa.
- Nếu anh được đi, nhớ mua về các sách dạy I-ô-ga, tôi thành thật khuyên anh như vậy. Anh có muốn tôi biểu diễn I-ô-ga cho anh xem không?
- Có chứ, tôi rất thích được xem.

Đu-bốp hít một hơi thuốc lá mạnh cho đỡ lên, rồi dí nó vào chỗ khuỷu tay, nhìn Ni-kô-đi-mốp và Ku-xen-kô với đôi mắt nhanh nhen, thậm chí còn vui vẻ nữa, như Ni-kô-đi-mốp cảm thấy.

- Các anh thấy chưa? Tôi không có phản ứng trước nỗi đau nữa. I-ô-ga cho phép loại trừ được một số cảm xúc mà không hại gì đến tâm lý chung. Anh hỏi là tôi làm việc ở đâu à. Tôi và I-go cùng làm một chỗ với nhau đấy. Thế I-go chưa nói với anh à?
- Xéc-gây ạ, anh ấy chưa kịp hỏi tôi.
- Thế hệ mới của chúng ta - Đu-bốp cười, gỡ các khăn trải giường ra - được cái là tin nhau và dễ thuyết phục nhau. Ta đi tắm hơi chứ?

Anh ta để Ku-xen-kô và Ni-kô-đi-mốp đi trước, đuổi theo họ tới gần sát cửa nhà tắm, rồi thành linh quay lại.

- Các anh cứ vào trước, tôi sẽ đuổi kịp

Ku-xen-kô muốn dừng lại đợi, nhưng Ni-kô-đi-mốp đẩy anh ta đi:

- Ta cứ vào đi rồi anh ấy sẽ đuổi kịp sau, ai có việc nấy mà.

Các trinh sát viên theo dõi Đu-bốp, thấy anh ta quay lại, rót đầy bia vào cốc của Ni-kô-đi-mốp, ngửa cổ uống ực một hơi cạn, rồi mới chạy vào nhà tắm.

Đu-bốp tắm hơi rất kỹ, như làm một việc gì rất quan tâm, tắm xong, người anh ta đỏ lên, có chỗ hơi phớt xanh, anh ta thở phì phì, nhắc đi nhắc lại:

- Gớm, sung sướng thật! Sung sướng quá!

(Ni-kô-đi-mốp mỉm cười với anh ta, nhưng trước mắt anh lại hiện ra cái thân thể trương phồng của... Ôn-ga Vin-te, khi người ta mở quan tài ra, đưa thây chị ta về thẳng bệnh viện Mát-vê-ép để mổ khám nghiệm. Không được đưa về bất cứ một bệnh viện thông thường nào ở Mát-xcơ-va vì lý do giữ bí mật: chỉ cần một lời hờ ra với ông già Vin-te là Đu-bốp sẽ biết ngay, mà nếu như Đu-bốp đúng là người của CIA thì sao? Lúc đấy Prô-xcu-rin đang ở trong phòng mổ của nhà xác, đã hỏi Côn-xtan-ti-nốp:

- Thế đồng chí vẫn còn nghi ngờ, không thật tin chắc rằng Đu-bốp chính là "anh bạn quý" ấy chứ?
- Chỉ khi nào tôi tóm được đầy đủ tang chứng, tôi mới tin)

Sau khi tắm hơi đợt đầu xong, Đu-bốp khoác vào người hai tấm vải trải giường, và đi kỳ cọ chân tay, ra chỗ cắt móng chân móng tay.

Chính vào lúc ấy, Ni-kô-đi-mốp cho đưa tất cả quần áo đi là.

Đu-bốp bị lỡ vì đã quá lướt - tính theo số tích-kê đã phát - anh ta không nản nì gì, chỉ tự an ủi

rằng đến lần thứ hai thì phải nhớ ra cho đúng số xếp hàng, và quay lại chỗ ngồi. Ni-kô-di-mốp vẫn tiếp tục mua bia đãi Ku-xen-kô, tưởng như túi tiền của anh ta không đáy.

- Quần áo của tôi đâu rồi? - Đu-bốp hỏi, cũng không nhìn lên giá áo nữa, hình như chỉ thoáng qua là anh ta đã đủ nhận xét thấy tất cả những gì diễn ra xung quanh.

- Tôi đưa đi là, cả của I-go, của tôi và của anh.

- Giá đừng đưa thì phải, An-tôn Pê-tơ-rô-vích, tôi không bao giờ là quần áo ở nhà tắm, tôi thích tự là lấy. Nhưng thôi, đành vậy... Tắm hơi tuyệt chứ!

- Tuyệt - Ni-kô-di-mốp tán thưởng - Nhưng lần sau nhớ mang muối theo nữa.

- Muối làm gì - Ku-xen-kô ngạc nhiên.

- Thế mà các anh cũng đòi đi tắm hơi - Ni-kô-di-mốp mỉm cười - Thời cổ, người ta bôi mật lên người rồi tắm, còn bây giờ thì xoa muối - nó sẽ kích thích ra mồ hôi nhiều, đỡ béo phì, phương pháp lại giản dị tự mình làm lấy được, thế mới kỳ diệu chứ!

- Lại thêm một hiểu biết mới nữa! - Đu-bốp nói và nhắm mắt lại một cách sung sướng, ngả lưng xuống đi-văng.

Khi người phục vụ nhà tắm mang đồ đã là phẳng phiu đến, Đu-bốp làm như vô tình, sờ vào túi xem chìa khoá phòng mình còn ở đấy không, khi thấy còn nguyên vẹn, mới hoàn toàn yên tâm.

*

* *

Trung tá về hưu Xi-đô-ren-kô mở bao kính lấy cái kính cổ lỗ có giọng mạ, đeo lên chiếc mũi dày, nhìn Côn-xtan-ti-nốp một cách chăm chú và hỏi:

- Chúng ta không rơi vào tình trạng có quá nhiều hội chứng nghi ngờ xấu chuỗi nhau, thừa đồng chí thiếu tướng?

- Không phải như thế đâu, thưa đồng chí Xi-đô-ren-kô ạ.

- Bản thân đồng chí có tin chắc như vậy không?

- Tôi chưa thể tiết lộ các sự kiện, tôi chỉ có thể chia sẻ với đồng chí những gì mà làm tôi thấy khả nghi...

- Xin mời đồng chí.

- Đồng chí thử hình dung, một người được vinh dự mời viết luận án tiến sĩ, nhưng lại từ chối.

- À nếu đồng chí định nói về Xéc-gây Đu-bốp, thì vấn đề là ở chỗ anh ta vừa viết luận án tiến sĩ, vừa kết hợp với công việc, chứ không chịu nghỉ việc, thế thôi.

- Tôi cũng muốn tin như vậy... Thế đồng chí lại hình dung tiếp, rằng một người được đề nghị làm việc ở một cơ quan có lương cao hơn hẳn và chức vụ cũng cao hơn hẳn...

- Lại vẫn chuyện của Đu-bốp chứ gì, anh ta là người không hám lợi lắm đâu, anh ta sống thật sự khiêm tốn...

- Nhưng đồng chí cứ suy nghĩ tiếp hộ nhé. Khi một người từ chối tất cả những đề nghị đó, lại tìm hết cách để lọt cho được vào một phòng làm việc toàn tài liệu mật, nơi bọn gián điệp nước ngoài cứ như dán mắt vào ấy, thì sao?

- Đấy lại cũng là căn bệnh cũ của chúng ta tái phát. Căn bệnh từ năm ba mươi bảy ấy[66], thưa đồng chí thiếu tướng - Xi-đô-ren-kô lại khẳng định - Cứ kiểu ấy thì có thể buộc tội bất cứ ai cũng là gián điệp.

- Rất phải. Tôi thậm chí còn rất vui vì thấy đồng chí bảo vệ anh ta. Nhưng tôi xin lưu ý đồng chí, rằng chúng tôi mời đồng chí đến đây để nhờ đồng chí giúp đỡ, và cụ thể, việc giúp đỡ ấy là: mời đồng chí đi an dưỡng, và cho chúng tôi mượn chìa khoá phòng đồng chí một thời gian. Chúng tôi không có quyền gì ra lệnh cho đồng chí, tất nhiên thế, đây chỉ là việc yêu cầu, và đồng chí có thể từ chối lời đề nghị của chúng tôi. Chỉ có một điều cấm kỵ: đồng chí đừng nói hớ điều gì về cuộc gặp gỡ hôm nay của chúng ta với người hàng xóm của đồng chí.

- Cái đó thì tôi xin hứa.

- Đồng chí nghĩ gì về Ôn-ga Vin-te?

- Cô ta là một con người tuyệt diệu. Đúng là tuyệt diệu.

- Đu-bốp yêu cô ta chứ?

- Anh ta có quan hệ tốt với cô ta.

- Anh ta thường có quan hệ với nhiều phụ nữ khác không?

- Chúng tôi sống ở một thời đại, đã có một cách nhìn khác đối với các chuyện ấy rồi. Và nói chung, tôi không tán thành cái kiểu, chỉ do một quan hệ nào đấy, một quan hệ ngẫu nhiên, đã

buộc ngay người ta vào bẫy tội chết.

- Đồng chí hãy tin tôi, tôi cũng tán thành quan điểm ấy của đồng chí. Vấn đề ở đây, chỉ là tôi muốn biết, đơn thuần là trên tình cảm con người, về ý kiến của đồng chí: Anh ta có thực yêu cô ta hay không thôi!
- Theo tôi thì có đấy. Anh ta là một người mạnh mẽ, có nghị lực, anh ta đặt cho mình nhiệm vụ phải đạt được một địa vị cao trong công tác, có lẽ vì thế, mà thỉnh thoảng cũng có làm mất giận với cô ấy, lằm lằm, lỳ lỳ. Nhưng tôi nghĩ, đó không phải là do cô ấy trở nên nặng nề đối với anh ta. Rồi sau đó, cô ta rất ... biết nói sao cho đúng nhỉ... rất dân chủ với anh ta, có lẽ thế chăng. Rất tinh tế. Và hiểu biết...
- Và cô ta cũng yêu anh ta chứ?
- Rất yêu... Vì thế mà tiếp nhận anh ta hoàn toàn.
- Có thực hoàn toàn không?
- Đó là điều không phải bàn cãi nữa.
- Đu-bốp có nói với đồng chí, rằng Ôn-ga Vin-te bị chết vì phù phổi chứ?
- Đồng chí thiếu tướng ạ, thì chính mắt tôi trông thấy mà.
- Nếu vậy, xin mời đồng chí đọc giùm kết luận của các bác sĩ giám định đây.

... Xi-đô-ren-kô đã từng được thưởng ba huân chương cờ đỏ, vợ ông là I-ra, một cô y tá rất tốt bụng, mười chín tuổi, đã hy sinh ở Brét-xlau vì một viên đạn của bọn phản bội Vlát-xốp, ngay khi vừa có mang được ba tháng. Ông sống độc thân - ông thề quyết trung thành với vợ một cách cao thượng - và suốt ba mươi năm sau chiến tranh, Xi-đô-ren-kô không hề lẩn tránh nguy hiểm: Ông làm ở phòng điều tra tội phạm, phòng đấu tranh chống tệ nạn trộm cướp, đã từng bò dưới làn đạn réo, nhưng chưa hề bị suột da đến một lần! Khi dẹp hết nạn trộm cướp ông lên Bắc cực, là người đầu tiên đặt chân lên vùng đất Tai-ga hẻo lánh, đóng cọc dựng lều; đến khi được tặng “Huy chương Danh dự” của những người xây dựng, bị bệnh nhồi máu, rồi về hưu.

Trả lời câu hỏi: tại sao không vào Đảng, ông đã trả lời, thoát nghe có vẻ kỳ cục “Vì tôi đã không bảo vệ được cho vợ và con nhỏ, họ đã nhận viên đạn ấy thay cho tôi”

- Đồng chí giám định rằng, chính Đu-bốp đã đầu độc Ôn-ga à? - Xi-đô-ren-kô hỏi, sau một lát im lặng.
- Đồng chí hãy tin rằng, tôi muốn là tôi đã giả thuyết sai. Để làm sáng tỏ việc đó, tôi cần có sự đồng ý của đồng chí, để đồng chí đi nghỉ an dưỡng một thời gian với các bạn cộng sự của tôi. Các đồng chí sẽ ngồi lại với nhau, và cố gắng khắc hoạ lại cuộc sống của Đu-bốp ngày này sang ngày khác. Kể từ lúc anh ta ở nước ngoài về.

*

* *

Phòng Đu-bốp đã bí mật được mở, do chiếc chìa khoá Ni-kô-đi-mốp làm giả. Phòng của Đu-bốp hết sức ngăn nắp, đến mức độ như ở trong một phòng của tu viện: Một bàn viết, trên đó có để chiếc máy thu thanh “Pa-na-xô-níc” cực mạnh; một chiếc đèn to bằng đồng và ngà, và hoàn toàn không ăn nhập gì với hai đồ vật trên là một chiếc đèn pin Trung Quốc to, dài tới ba tấc hai, thường thấy bán ở cửa hàng trang thiết bị cho bộ đội, rất thuận tiện để đi săn hoặc đi câu cá. Sách trên giá đều đã được đọc đến sờn mòn cả gáy và bìa, đa số là tác phẩm cổ điển, được chọn lọc kỹ, xếp theo khổ sách và màu bìa. Cặp trong một cặp tiểu thuyết của Dích-ken, có ba nghìn rúp mới cứng, mà Đrô-nốp đã phát hiện ra.

(Đrô-nốp, đã có lần gặp người cháu gọi Đu-bốp bằng chú, cậu ta kể rằng “Chú Xê-ri-ô-gia rất chí thú, trong vấn đề tiền nong”. Chú ấy vay của cháu một trăm rúp để đi nghỉ, lúc nào chú ấy cũng kêu túng, và chú ấy đã trả trong vòng ba tháng - cứ mỗi kỳ lương trả khoảng trên ba mươi rúp, vào một thời hạn rất chính xác).

Trên bàn cũng một trật tự chỉnh tề ấy: những tờ hoá đơn trả tiền điện và tiền hơi đốt được ghim thành chồng, ngoài ra không có thư từ, địa chỉ, số điện thoại nào hết. Dường như còn người sống ở đây biết rằng thế nào cũng sẽ có người đến tìm kiếm nên đã chuẩn bị trước cả: “Đẩy các vị nhìn xem, mọi thứ đều công khai, rõ ràng, như tôi đứng trước các vị đây, có thể soi rõ suốt từ đầu đến chân!”. Không có một móc xích nào chứ đừng nói đến chuyện tang chứng, đấy chỉ là một nét sai biệt rất nhỏ.

*

* *

“Nhóm quan sát cho biết, sau khi trở về, Gác Rừng lắp thêm vào cửa phòng mình một ổ khoá thứ hai, mua được trên đường từ nhà tắm về. Sau đó anh ta xuống sân mở máy xe “Von-ga” số hiệu 27-21, và lái ra phố Xa-đô-vai-a. Gần ga xe điện ngầm “Công viên Văn hoá”, anh ta vòng lại, đỗ xe ở gần Học viện Quan hệ quốc tế, khoá cửa lại, bỏ xe ở đó, xuống tàu điện ngầm, đi tới ga “Thư viện Lê-nin”, ra khỏi ga tàu điện ngầm, lên đại lộ Ka-li-nin, không tiếp xúc với ai, anh ta đi một mạch tới cửa hàng “Me-lô-đi-a”, và dừng lại ở đó, nhìn đồng hồ đúng 17 giờ 20 phút. Một cô gái tầm vóc nhỏ nhắn, mắt đen, tóc cũng đen, mặc bộ quần áo gín màu xanh lơ đến gặp, rồi cùng Gác Rừng xuống tàu điện ngầm, đi tới ga “Ác-bát” thì lên, lại trở lại chiếc ô-tô vào lúc 17 giờ 59 phút. Cùng với cô da ngăm này, Gác Rừng tới tiệm ăn “Nước Nga”, ở đó anh ta đã đặt sẵn bữa ăn chiều. bốn đĩa trứng cá hạt, xà-lách tươi, bơ, bánh mì đen rán, món phi-lê nấu với nấm có rưới rượu vang đỏ, cà-phê và kem. Về rượu nhắm, Gác Rừng chỉ lấy một trăm gam cô-nhắc nhãn “KV” để mời cô da ngăm, còn bản thân anh ta không uống gì hết. Vào 21 giờ 45, Gác Rừng trở về nhà cùng với cô gái, và họ ngủ tại đây”

*

* *

“Gửi Trung tâm

Một lần nữa yêu cầu cho tôi gặp và tổ chức trò chuyện với Glép. Có thể ép anh ta về vụ bê bối ở Hồng Kông và về những tư liệu đã thu nhập được về anh ta. Tin rằng sau chiến dịch kết thúc ở Mát-xcơ-va, có thể buộc Glép tác động đến việc trả lại tự do ngay cho Đô-tốp Xla-vin”

“Gửi Xla-vin

Đồng ý để tổ chức một cuộc chuyện trò nữa với Glép, nhưng phải tạo nên được một ấn tượng, là hình như chúng ta tin rằng chính Đô-tốp là nhân viên của Lô-ren-xơ Trung tâm”

Phần 31

XLA-VIN

Pi-la chìa cái cốc:

- Ông có biết, ở bên chúng tôi gọi rượu gin là gì không?
- Ở “bên chúng tôi” tức là ở đâu? - Xla-vin nhìn Glép rồi hỏi - Cô muốn nói tới ở bên hăng của cô hay là nói về địa lý?
- Tôi nói về Tây Ban Nha của tôi.
- Thế thì ở bên đó gọi là hi-nê-brôi, có đúng không?
- Ông Vít nói tiếng Tây Ban Nha rất giỏi - Glép nói - Như tất cả các điệp viên, ông biết rất nhiều tiếng nước ngoài.
- Cái đó thì ông Giôn biết hơn tôi ấy chứ. Nếu không thì có lẽ cũng khó khăn đấy. Hãy thử sống, ví dụ ở Hồng Kông, mà không biết tiếng Trung Quốc chẳng hạn, là hỏng việc ngay, Pi-la ạ, cô chưa bao giờ ở Hồng Kông sao?
- Thế còn ông? - Glép hỏi, cười to, hơi ồn ào - Ông Vít ạ, chắc hẳn là ông đã từng sống ở khắp nơi?
- Tôi chưa được phép đến Hồng Kông. Tôi đã đề nghị được đến gần đây về vụ Vin-hem San-xơ, nhưng Bắc Kinh gây sức ép với chính quyền địa phương, và họ trả lại giấy tờ của tôi...
- Pi-la nhìn sang Glép rất nhanh, khuôn mặt cô ta vẫn xinh đẹp, mỉm cười như trước kia, nhưng trong mắt ánh lên một chút gì lo sợ, con người mở to hơn và do đó có cảm giác như mắt cô ta không nhìn rõ, phải rướn lên.
- Kể cũng hay - Glép nói, - chắc là ông có kể lại chuyến đi đó trên báo chí Nga?
- Đây đâu phải đề tài báo chí. Và cũng không nên đưa nó lên báo. Đây là cả một cuốn tiểu thuyết. Cô Pi-la này, cô cũng yêu thích những tiểu thuyết phiêu lưu chứ?
- Vâng, tôi rất thích những chuyện phiêu lưu - Cô gái trả lời chậm rãi, lại liếc nhìn Glép.
- Cô ta thích xem phim. Phim về thám tử Giêm Bôn - Glép nói, - và về cả các điệp viên Nga, họ chỉ chút xíu nữa thì thành công, nhưng cuối cùng thì lại thất bại, chỉ vì chúng tôi mạnh hơn.
- “Chúng tôi”? - Một lần nữa Xla-vin lại cười - Tôi đâu biết rằng hăng buôn bán của ông lại có liên quan đến mật thám Anh như vậy. Ông biết không, nếu tôi là đạo diễn, tôi sẽ quay một cuốn phim nữa ấy chứ. Mà cũng không phải quay tất cả, đúng hơn là tôi quay nốt cho trọn vẹn thôi. Tôi sẽ quay thêm, nối vào cuốn phim “Đem tình yêu từ nước Nga trở về” một cảnh thôi: Sau khi Giêm Bôn may mắn đem được một cô mật mã viên Nga về Luân Đôn, trên màn ảnh sẽ xuất hiện hàng chữ “Chiến dịch thâm nhập đã thắng lợi. Đã sẵn sàng làm nhiệm vụ với Tổ quốc! Ca-chi-a I-va-nô-va!”[67]
- Chắc Pôn Đích sắp đến bây giờ, ông hãy bán lại cho anh ta cái ý ấy, nhưng đừng bán rẻ. Vít ạ! Không thể dưới một ngàn đâu!
- Pi-la uống một ngụm rượu Tin-tô đỏ, mắt vẫn không rời Xla-vin, nhận xét thêm:
- Lắm lúc, anh Giôn ạ, anh thật chả biết buôn bán gì cả. Vì tôi có biết qua chút ít về giới nghệ thuật, tôi xin nói lại: cái ý ấy giá trị không thể ít hơn mười ngàn đồng đâu. Mà phải trả ngay tại chỗ ấy chứ.
- Xin mời các vị cứ việc trả giá - Xla-vin nói - Tôi sẵn lòng.
- Có thể, anh sang Mỹ, người ta còn trả nhiều hơn ấy chứ.. - Glép nói, thôi không cười - tôi nói nghiêm túc đấy, tôi sẵn sàng liên hệ với Hô-ly-út ngay, tôi vẫn có quan hệ tốt với họ mà.
- Và ông tin rằng, chỉ một lời giới thiệu của ông là đủ sao? - Xla-vin hỏi.
- Tin chứ!
- Nếu vậy, ta đi viết kịch bản thôi chứ?
- Glép vỗ vào đùi, cong cả người xuống, là bộ như hắn ta hết sức buồn cười, rồi lại trở nên vui vẻ, cười mở và trở lại như lúc bình thường:
- Nhưng mà ông Vít ạ, ông thật đáo để! Không nên lợi dụng những người không thành thạo trong việc buôn bán ở lĩnh vực nghệ thuật như vậy!

- Vi-ta-li là một cái tên rất hay - Pi-la nói - Như tên Vít-to-rê trong tiếng I-ta-li-a.

- Cũng giống như tên Đức là Vin-hem San-xơ-hem vậy - Xla-vin cũng tiếp tục nhận xét, - Tất nhiên ý nghĩa thì khác nhau.

- Vít ạ, tôi cũng có gặp ông già Vin-hem San-xơ ấy ở Hồng Kông đấy. Có phải ông già có cái mũi xanh không?

- Mũi ông ta xanh là vì tuổi già thôi. Hồi ba mươi tuổi, mũi ông ta hoàn toàn đỏ đắn, ông ta không uống rượu, vì ông ta làm việc ở cơ quan Ghét-xta-pô, ở đó ai say rượu sẽ bị giam giữ kia. Một cơ quan đứng đắn mà!

Pôn Đích đến, rất tỉnh táo. Anh ta chào hai người đàn ông, vẻ không vui, hôn tay Pi-la rất lịch sự, và từ chối không uống ượu-xky:

- Không được. Hôm nay và ngày mai, tôi không uống đâu.

- Chuyện gì vậy? - Xla-vin hỏi.

- Đang chuẩn bị một đòn nên thân để giáng vào ông đấy, ông Vít ạ.

- Có đáng làm việc đó không?

- Đáng chứ. Phải biết chơi sòng phẳng, đứng đắn.

- Tán thành - Xla-vin nói - Tôi hoàn toàn tán thành ý kiến đó. Nhân tiện xin nói với ông là tôi có ghi được một ít các câu chuyện thú vị, có liên quan đến một trò chơi không đứng đắn, tôi có thể bán cho ông được.

- Tôi nhận mua đấy. Mua chịu.

- Chịu cũng được. Tôi sẵn lòng chờ ông trả. Nào, tôi xin bắt đầu kể về Hồng Kông, về một vụ ma-phi-a qua mắt hải quan...

- Không, không, - Glép nói - tốt hơn là ông bán cho Pôn cái ý về thám tử Bôn ấy! Pôn ạ, anh không tưởng tượng được, là cái đó thông minh và độc địa đến ngần nào! Tôi thán phục ông Vít đấy. Anh hãy tưởng tượng, là sẽ kết thúc ở chỗ cô gái mà Bôn mang được về Anh, cái cô nhân viên Ủy ban An ninh Xô-viết ấy mà, cô ấy lại diện về nhà tù Luân Đôn như sau: “Chiến dịch thâm nhập đã thắng lợi, tôi hoàn toàn có thể sống công khai và sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ”. Được quá, phải không?

- Ở bên chúng tôi, khi nào nói “hoàn thành nhiệm vụ” có nghĩa là người làm trọn trách nhiệm đó đã phải hy sinh - Xla-vin nhận xét...

Pôn Đích nhìn Xla-vin một cách buồn bã, u ám nữa:

- Dù sao, đấy cũng là một chủ đề cay độc. Nó nhắc nhở ta đến sự thật.

- Đâu có phải chúng tôi nghĩ ra cái nhân vật Bôn ấy, một kẻ luôn sát hại người bên chúng tôi.

- Thôi được, ông kể câu chuyện vừa hứa đi.

- Khoan đã, ông phải trả bao nhiêu về cái chuyện thám tử Bôn ấy đã chứ! Giôn đề nghị mười ngàn đấy.

- Đấy là tôi đề nghị chứ, ông Vít ạ, ông nhầm rồi - Pi-la nói.

- Nhưng hãy kiếm cho tôi những đạo diễn chịu làm phim đó đi - Pôn Đích lần đầu tiên “hừm” một tiếng trong suốt câu chuyện - tôi sẽ kiếm được mười triệu trong một tuần, ông sẽ được dành cho bảy mươi phần trăm, ô-kê? Thôi nào, kể đi. Mà cũng rất tuyệt, nếu chủ đề chuyện của ông không nằm ở Hồng Kông mà lại ở Luy-xbua, vì số phận của Dô-tốp làm tôi quan tâm không kém gì các ông. Đầu tiên là một người Nga làm gián điệp, sau đó là một người thứ hai, như vậy không phải là quá nhiều trong một tuần sao?

- Không có người thứ ba nữa hay sao - Xla-vin nói và nhìn Glép bằng cái nhìn dò hỏi - Còn câu chuyện thì thế này. Ông có nhớ ở Nuy-rem-be có một người tên là Vin-hem San-xơ bị dẫn đến đó vì những việc liên quan đến bọn SS không?

- Tôi không nhớ.

- Chúng tôi, những người Mỹ, thuộc về một dân tộc không hay hồi tưởng - Glép nhận xét - Hồi ức nặng nề ngăn cản cuộc sống, nó giống như những vết tấy trong chỗ bị thương, nhức lăm...

- À, nếu dân tộc chúng ta cũng bị mất đi hai mươi triệu sinh mạng, thì hồi ức của ta cũng sẽ như họ thôi - Pôn nhận xét - Tôi không nhớ tên San-xơ ấy, có lẽ, hẳn thuộc vào hạng tôm tép trong đám đao phủ thôi...

- Đúng thế. Hẳn chỉ là tên thực hiện. Chúng tôi đã chứng minh được rằng hẳn có tham gia vào bốn mươi bảy vụ thủ tiêu.

- Thủ tiêu gì vậy? - Pi-la hỏi - Nếu đây là chuyện tàn bạo, thì thôi, ông Vít ạ, đừng nói nữa, vì

cũng đã quá nhiều nỗi đau khổ trên thế giới này rồi.

- Thủ tiêu đối với họ nghĩa là tiêu diệt sạch sành sanh dân chúng ở một làng quê hoặc một thị trấn, đếm đầu từ đứa trẻ sơ sinh cho đến những người đau ốm.

- Đấy chắc là trong lúc họ tiêu diệt du kích? - Glép hỏi.

- Có thể coi đây là lời biện hộ được không? - Xla-vin đẩy cái cốc về phía Pi-la, và cô ta liền rót ngay cho anh rượu gin vào cốc.

- Tôi bỏ đá bằng tay được không? - Cô ta hỏi.

- Được chứ có sao - Xla-vin nói, và vẫn nhìn vào mắt Glép - Vậy thưa ông Giôn, đánh nhau với du kích có thể là cái có biện hộ cho huỷ diệt như được chứ?

- Tất nhiên là không, ông Vít ạ. Tôi chỉ nói thêm thế cho rõ, chứ tội ác man rợ của bọn phát-xít thì thật đáng kinh tởm.

- Vâng, và thế là chúng tôi đã vạch mặt cái tên San-xơ ấy, hẳn sống ở Ca-na-da, nhưng họ không chịu trao cho chúng tôi, rồi hẳn thoát đi đâu mất. Thế rồi lại thấy hẳn thò mặt ra ở Hồng Kông, lần này với một tấm hộ chiếu Mỹ...

- Không thể có được - Glép nhăn trán lại - Theo tôi, ông ta chỉ có một tấm giấy có thị thực của Ni-ca-ra-goa hay Ta-hi-ti. Chứ ông ta không thể là công dân Mỹ được, tôi tin là thế.

- Thật chứ? Thế thì cũng tốt thôi... Vậy là khoảng mười năm về trước, có một vụ bê bối xảy ra ở Hồng Kông, trên sân bay người ta đã bắt giữ một nhóm người Trung Quốc liên quan đến việc buôn hê-rô-in, và chính San-xơ đã tổ chức cho một phụ nữ Bồ Đào Nha hay Tây Ban Nha gì đó, trốn đi khỏi thành phố. Cô ta tên là Các-men, cũng xinh đẹp như Pi-la đầy sức quyến rũ của chúng ta đây. Lại còn một người nữa, phải đấy kẻ thế mạng ra khi nhận tội về mình. Đấy là ông Lưu, phải không Giôn?

- Tại sao ông lại hỏi tôi về chuyện đó?

- Anh đã làm việc ở Hồng Kông mà lại - Pôn nhún vai - chính do thế mà anh ta hỏi anh.

- Tôi chỉ làm việc ở đó trong khi ghé qua, ở khoảng vài tuần, hoàn toàn là một công việc kinh doanh tài tử.

- Rõ rồi - Xla-vin nói - Và chắc hẳn, ông không biết về người đại diện CIA ở hải quan hồi đó chứ, anh ta cũng bị lôi kéo vào vụ bê bối ấy đấy. Và cái vụ này người ta thu xếp cách nào đó, để bịt nó đi, nhưng tàn than thì vẫn còn cháy âm ỷ đấy, Giôn ạ, vẫn còn âm ỷ đến giờ. Pi-la, cô nghĩ sao, nhóm dây cái đồng than âm ỷ ấy, kể cũng lý thú đấy chứ nhỉ?

- Biết nói thế nào với ông... Kể cũng có những chi tiết đấy, nhưng chưa đủ để dựng nên một chuyện giật gân bây giờ - Glép lại cười rất to, dù Xla-vin nhận thấy khuôn mặt hẳn căng thẳng tột độ.

- Ông Vít ạ, ở nước chúng tôi thiếu gì chuyện ồn ào ở mức siêu đẳng nữa ấy chứ. Những chuyện như ông kể, chỉ là chuyện cơm bữa, một tiểu phẩm giễu cợt buồn tẻ.

-Ồn ào ở mức siêu đẳng là những chuyện gì? - Xla-vin hỏi.

- Chẳng hạn, vợ nát rượu - Pôn trả lời - chồng thì lại ái nam ái nữ, nhưng buộc cô em gái phải sống chung với những người nào có lợi cho hắn. Hoặc bố là triệu phú nhưng con lại vào Đảng Cộng sản. Hoặc một vụ ăn của đút khổng lồ, vượt quá mười vạn đô-la, tuy nhiên, như vậy cũng chưa đi đến đâu. Tốt hơn hết là có được một chuyện nhân tình nhân nghĩa của Tổng thống từ trong phòng riêng, cái đó thì giá trị lắm với các đối thủ, nhất là... đối thủ có thể lặc.

- Trong chuyện tôi kể cũng có vai trò bà vợ nghiện ma túy, lại cũng có họ với ông chồng, nói rõ hơn là cháu gái. Vốn là con gái một đảng viên quốc xã. Và bản thân có tham gia vào sự việc. Ông thấy thế nào?

- Đọc tên cho tôi ghi - Đích trả lời - Tôi sẽ tả sao cho câu chuyện phải bốc khói lên chứ, và không những sẽ chỉ cho tiền thôi mà còn nổi tiếng nữa. Tôi đã bị quên lãng rồi, ở bên chúng tôi, người ta quên tuốt, kể cả những ai đã dành nhau với bọn quốc xã, họ chỉ nhớ những ai đã bị tai tiếng vì các chuyện vô đạo đức đại loại như những chuyện tôi đã kể vừa rồi. Nào, vào việc chứ, không cần phải rào đón lấu cá với nhau nữa.

Xla-vin ôm Glép và nói nhỏ:

- Phải rào đón một chút chứ, Giôn? Hay là chỉ mở bài một phần?

Pi-la uống một ngụm rượu và trả lời:

- Tôi mà ở vị trí của ông thì tôi cũng phải rào đón ít nhiều đã

- Đồng ý. Bây giờ hãy để Pôn nói xem ông ta đã biết gì về Đô-tốp đã chứ? Họ không cho tôi vào

bệnh viện và cũng từ chối không cho gặp. Vậy xin mời ông Pôn cho biết ước đoán của mình.

- Đối với anh chàng Nga này thì mọi cái đã rõ cả.
- Người ta sẽ không thể tha thứ cho ông khi ông viết “Với anh chàng Nga này” - Xla-vin cắt ngang.
- À, cái ấy ở bên các ông gọi là gì nhỉ? Chủ nghĩa sô-vanh nước lớn chứ gì - Pôn mỉm cười - Ông đừng giận, chỉ tại tôi đọc các tên Nga thấy rất khó.
- Pôn ạ, không bao giờ nên thú nhận điều đó, người ta sẽ buộc tội ông là trình độ nghề nghiệp thấp. Người làm báo phải biết tên của tất cả các đối thủ của nhau, kể cả khi tên ấy khó nhớ. Chúng tôi chẳng hạn, rất nhớ tên các địch thủ của chúng tôi.
- Tôi không coi Đô-tốp là địch thủ - Pi-la nói - Anh ta chỉ thừa hành nhiệm vụ của mình.
- Ai chứng minh được điều đó? - Glép nhún vai - chúng ta sống trong một thể chất mất dân chủ, tội trạng của anh ta cần phải được xác minh bằng chứng cứ chứ. Còn cái máy truyền tin kia, đâu phải là chứng cứ? Hoàn toàn có thể do người ta vút vào nhà để buộc tội.
- Đúng thế - Xla-vin tán đồng - Hôm nay, tờ “Niu-xơ” (Tin tức) đã viết về sự việc này giống như những lời ông nói.
- Thật à - Glép ngạc nhiên - Thế thì cừ thật, vậy mà tôi chưa được đọc đấy.
- Thế đây là cái gì - Pôn hất đầu về phía tờ “Niu-xơ” đang nằm trên bàn, ở chỗ đăng bài bình luận về Đô-tốp, có vạch dưới bằng bút chì đỏ.
- Đây là do tôi đọc đấy - Pi-la vội trả lời - Tôi rất lo lắng cho số phận của Đô-tốp, và sẵn sàng giúp đỡ anh ta.
- Thì sao? - Glép nói - Tôi cũng sẵn sàng giúp đỡ anh ta.
- Thế thì rất đơn giản - Xla-vin nói - Phải tìm ra những kẻ tổ chức cuộc đột nhập vào phòng anh ta.
- Và tìm ra kẻ nào đã phá kết sắt ở chỗ Lô-ren-xơ
- Ông Pôn - Glép nói - ông cư xử như vậy không đúng luật của người quý phái.
- Quý phái quá đi chứ, vì chính ông Lô-ren-xơ đã đồng ý trò chuyện với tôi, và tôi đã gửi bài về cho báo của mình.
- “Cái đẹp - đó là biểu tượng của sự tin cậy”, tôi nghĩ như thế khi thấy những gì bọn găng-xơ đã làm trong trụ sở của công ty “Điện thoại quốc tế”: Chúng sẵn tìm tên tuổi, những “người bạn tin cậy” của công ty này, cái công ty đã biết thiết lập “quan hệ tin cậy” giữa Hoa Kỳ và nhóm Pi-nô-chê, khi ông ta còn chưa trở thành tên độc tài, mà đang đứng cạnh A-gien-đê trong lễ duyệt binh.
- Được lắm - Xla-vin nói - Cái đoạn ghi chú thật tuyệt đấy, Pôn ạ! Thêm nữa, ông có biết rằng, chính ông Lô-ren-xơ này là người đã chối từ không trả lời một loại những điểm chất vấn ở thương nghị viện về vụ đảo chính ở Xan-chi-a-gô không?
- Thì chính là ông ta chứ ai.
- Nhân viên CIA ở đây chẳng?
- Các bạn ơi, về việc ấy thì nên hỏi tôi - Glép nói - dù sao tôi và ông ta cũng đã chơi thân với nhau từ nhiều năm. Ông ta là người của CIA cũng ở mức độ, như tôi là nhân viên của Ghet-xta-pô ấy mà!
- Kể cũng lý thú - Vừa đăm chiêu uống rượu gin, Xla-vin vừa nói - nếu như ông Pôn có thể nhận được tài liệu về chuyện một nhân viên CIA có liên hệ với bọn quốc xã, bọn phát-xít cũ cũng như mới thì điều đó cũng có thể có tiếng vang nào đó trên báo chí chứ?
- Khi báo chí phải tranh chấp với CIA - Pôn trả lời - nó thật sự ao ước có được một tài liệu như thế. Đây là một cú nốc-ao, ông Vít ạ, nhưng...
- Tôi cũng có học quyền Anh, biết đánh sơ sơ mấy miếng, tôi sẵn sàng có thể giúp anh về phương pháp - Xla-vin nói.
- Vậy là các ông tuyển mộ báo chí “tự do” và “tin cậy” như vậy đấy - Glép lại cười ta và hai mắt hằn như hai kẻ hở nhỏ nhắm tít lại.
- Ông Vít, tôi muốn chỉ cho ông xem bộ sưu tập hết sức tự hào của tôi - Pi-la nói - Ông đi xem không?
- Thế cô không muốn cho tôi xem niềm tự hào ấy với cô à? - Pôn hỏi.
- Khi người ta thật sự tự hào về cái gì, người ta thích được tự hào một mình thôi! - Glép trả lời thay.

- Một câu nói hay - Xla-vin nói - Câu nói của một con người biết cách chiến thắng.
Pi-la cầm tay Xla-vin kéo đi theo mình lên cái cầu thang xoáy tròn ốc dẫn lên tầng hai. Trên đó, trong căn phòng có mái che bằng kính, có một cái đi-văng to bọc da hổ, tường bốn phía treo rất nhiều ảnh thánh - tất cả đều được tô vẽ lại, rất nhiều chỗ thếp vàng, và đặc biệt, những con mắt được vẽ rất rõ nét.

- Sao? - Pi-la hỏi - không tưởng tượng được, đúng không? Toàn những thứ của thế kỷ mười bảy, ở phương Bắc nước Nga, cái đất nước lúc ấy đang hướng ra biển, nghĩa là hướng tới tự do.

- Phục chế lại ở đâu vậy. Ở đây sao?

- Không phải.

- Nên làm cô mất tinh thần hay nên phỉnh cô?

- Ông Vít ạ, tôi bao giờ cũng thích nghe sự thật. Tới cùng. Trọn vẹn. Chỉ khi đó, tôi mới sẵn lòng nói ra sự thật.

- Trọn vẹn?

- Cái đó là tùy thuộc ở ông.

- Chả lẽ lại chỉ tại tôi?

- Tôi không làm vợ ai, không phải thư ký của riêng ai, tôi có công việc riêng của tôi, ông Vít ạ, vì thế tôi được hưởng cái hạnh phúc lớn nhất ở đời: tôi không bị lệ thuộc vào ai hết. Tôi rất coi trọng cái hạnh phúc ấy, vì tôi đã phải đi đến nó từ nhà hầm bước trên những bậc thang ọp ẹp - Vậy ông cứ nói sự thật.

- Tốt lắm. Đồ cổ thế kỷ mười bảy, nhất là các tranh tượng thánh, chúng tôi có thể phân biệt được tức khắc, và không chỉ do phong cách vẽ thôi đâu Pi-la ạ, cô chỉ có được một bức tranh thánh thật, còn tất cả chỗ còn lại - nếu cô muốn biết sự thật - thì đó toàn là của giả. Nhưng tôi sẽ không nói với ai về điều đó, tôi biết giữ gìn các bí mật của người khác.

- Ông không biết giữ các bí mật của người khác lắm đâu, khi ông nói về San-xơ.

- Nhưng đây có phải là bí mật của ai đâu?

- Ông Vít, ông đang muốn đạt tới điều gì vậy?

- Sự thật.

- Đây đúng là một câu trả lời của người Nga. Tôi đã trở thành người Mỹ, tôi quen sự chính xác của cách đặt vấn đề, những nhiệm vụ cụ thể, giá hàng, thời hạn và hình thức để đảm bảo.

Xla-vin cầm tay Pi-la, hôn lên tay, và hỏi:

- Cô hiện đang cầm hộ chiếu công vụ ngoại giao Hoa Kỳ trong tay, hay đang sống bằng một trong những hộ chiếu cũ.

- Ông Vít, ông chưa trả lời câu hỏi của tôi.

- Có lẽ là câu hỏi về “người bạn tin cậy” của công ty Lô-ren-xơ tên là gì, nên đặt ra cụ thể hơn với ông Pôn?

- Chính ông đã đặt ra chứ?

- Cô thử nhắc lại câu nói của tôi, và cô cũng sẽ tin rằng tôi đã không đặt câu hỏi ấy. Tôi chỉ là người giàu óc tưởng tượng. Ai làm báo, đều bắt buộc phải giàu tưởng tượng.

- Nhưng nếu tôi trả lời câu hỏi ấy, ông sẽ trả lời những câu hỏi của ông Pôn chứ?

- Không được đâu, Pi-la ạ, cô thật ưa thích những tiểu thuyết phiêu lưu. Tôi lo cho cô đấy. Tôi không muốn để cô phải gặp trở ngại gì trên từng bước lên thang của mình. Nói chung, phải có một người đàn ông trọng danh dự đi bên cạnh phụ nữ, trên những lối đi cheo leo như thế, đúng không? Một người đàn ông có đầu óc và có sức vóc, biết làm việc theo kiểu Mỹ: Có đảm bảo chính xác và thạo công việc.

- Được rồi, bây giờ tôi sẽ gọi Giôn lên xem nhé - Pi-la nói.

- Tôi đây rồi, cô bé! - Glép cười, lên tiếng

Hắn ta đang đứng cạnh bức tường ngăn, một cái cửa không trông thấy ở sau hắn từ từ khép lại.

- Tôi rất muốn được nghe câu chuyện ở Hồng Kông của ông Xla-vin thêm một lần nữa, chi tiết hơn, và hãy nhìn thẳng vào mắt nhau.

Phần 32

CÔN-XTAN-TI-NỐP

Côn-xtan-ti-nốp và trung úy Đrô-nốp ngồi trong căn nhà đối diện với căn phòng, nơi Đrô-nốp và cô gái da ngăm, cô gái thay thế cho Ôn-ga (vì đối với hắn, cô này cũng đóng vai trò cô Ôn-ga khi còn sống) đang trò chuyện gì đó. Côn-xtan-ti-nốp nhìn rõ khuôn mặt của Đu-bốp khoẻ mạnh, gân guốc, đầy ý chí. Ông thử suy đoán xem, cô gái cười gì mà vui vẻ vậy: Đu-bốp nói ít, có lẽ chỉ là chuyện tình yêu, một người đàn ông lớn tuổi, nhà chính trị trong khoa học, quần áo diện rất kỹ tính, lịch sự, lái xe giỏi và đẹp, đeo găng mềm để dễ cảm nhận được tay lái, đặt rượu cô nhắc thì yêu cầu phải mang đến chính hiệu nhãn “KV” của Gru-di-a, dịch lời các bài hát Anh, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha rất thoả mái và óng chuốt, hơi thích làm ra vẻ mệt mỏi, tuy rất bình tĩnh nghe những lời chú trọng trên bàn rượu rất tỉ mỉ, chăm chú, dù đó chỉ là lời các bạn mới quen ở nhà nghỉ Pi-xun-đa và Xu-khu-mi nói về mình, biết bắt chước phòng cách người khác rất tài, ví dụ nói từ “a-la-véc-đu” [68] chậm rãi, hết như ông già Gru-di-a thực thụ, kèm theo cả điệu bộ.

Chỉ sau khi Đu-bốp và Ôn-ga ra khỏi phòng và ánh sáng đã tắt trong các cửa sổ, cái ánh sáng khá chói và hơi có màu xanh lá cây nhạt, thì trong đêm mới có tiếng điện thoại.

- Có lẽ, đó là Cô-nô-va-lốp - Côn-xtan-ti-nốp nói - Hãy nhắc anh ta duy trì liên lạc thường xuyên với chúng ta. Bây giờ, ta trở lại công việc, đồng ý trung úy ạ... Trong bản báo cáo của đồng chí, có nói rằng trên bàn Đu-bốp không hề có một cuốn sổ ghi nào, không hề có bản thảo, tóm lại không một dòng chữ nào nhắc nhở ta về cái luận án kia?

- Không có gì cả, thưa đồng chí thiếu tướng.

- Anh ta để chiếc xe “Vôn-ga” ở đâu?

- Ở ngoài sân, tôi đã vẽ sơ đồ.

- Thế mùa đông?

- Tôi không rõ.

- Anh ta có ga-ra không?

- Tôi chưa kịp tìm hiểu điều đó

- Trên bàn anh ta không có hoá đơn tính khoản xây ga-ra của hợp tác xã xây dựng chứ?

- Có lẽ tôi phải đi kiểm tra lại.

- Không nên. Rất nguy hiểm, thì chính đồng chí đã chẳng bảo là anh ta soát xét phòng rất kỹ sau khi trở về là gì?

- Xục xạo y như một con sói, đồng chí thiếu tướng ạ. Anh ta đứng gần cửa và nhìn, nhìn đi nhìn lại, quay đầu đảo địa soi mói, y như một con chim kền kền...

Lại nghe chuông điện thoại, tiếng báo cáo rành rọt nhanh nhẹn:

- Gác Rừng thả cô da ngăm ra khỏi xe, quay lại hướng cũ và phóng với tốc độ rất nhanh, cho xe tới Xa-đô-vai-a, phanh lại gần đại sứ quán Mỹ. Bật đèn nhấp nháy phía bên trái.

- Bấm giờ ngay - Côn-xtan-ti-nốp nói rất nhanh - số 2, theo dõi các cửa sổ sứ quán, ai đứng trên đó.

- Tất cả các cửa sổ phòng làm việc của bọn CIA đều sáng đèn, đồng chí thiếu t..., à, đồng chí I-va-nốp ạ - tiếng nói trong máy vội sửa theo mặt danh - Bốn người đứng ở cửa sổ hút thuốc.

- Số 1, số 1 đi đâu rồi, tốc độ nhanh hay chậm.

- Số 1 lại phải tăng tốc. Nhưng hắn dừng lại rồi, phanh rồi...

- Các anh cứ vượt qua! - Côn-xtan-ti-nốp không kìm nổi mình, dù biết rất rõ rằng các nhân viên của mình sẽ không để mắc sai sót gì, họ làm việc hết sức cẩn thận, theo chỉ thị của Prô-xcu-rin: “Đối tượng rất thận trọng, nên thả để mất dấu của hắn, còn hơn để lộ mình ra, dù chỉ là sơ suất rất nhỏ”.

- Chúng tôi đã vượt qua rồi - Tiếng trả lời trong máy hơi có phần tự ái - Anh ta đã ra khỏi xe.

- Anh ta mở nắp xe - một giọng khác báo cáo - kiểm tra cái gì đó, giật giật lắc lắc các mối dây điện trong đó.

- À nhân thể, đồng chí liếc qua xem bộ dây điện gì. Dây ngoại có khả năng tháo lắp và kiểm tra “pan” dễ dàng phải không?

- Trông nó như thế nào - Đrô-nốp hỏi.

- Cái mỗi dây có nhiều màu là đúng nó.

- Thế thì đúng, các mối dây rất nhiều màu... Gác Rừng lên xe đi tiếp rồi, quay từ góc phố Xa-đô-vai-a sang phía trụ sở Hội đồng tương trợ kinh tế, rồi quay về nhà, đang đỗ xe Đu-bốp vào phòng, bật đèn, đứng dừng một lát ở gần cửa. “Đúng là một con sói - Côn-xtan-ti-nốp nghĩ - Hoặc một con kền kền, xem hấn nhìn kia, dò từng bước xem có thay đổi gì không, có ai vào lúc mình đi vắng không”

- Anh ta cầm cái gì lên kia nhỉ? - Côn-xtan-ti-nốp hỏi. Ông không kịp nhìn xem Đu-bốp nhắc vật gì từ thành cửa sổ lên.

- Ở đó chỉ có một chiếc vỏ đồ hộp rỗng, trong đó có một hạt đậu, thừa đồng chí.

- Tại sao không thấy ghi trong báo cáo?

- Tôi không nghĩ đến nó - một cái vỏ đồ hộp cũ, rửa sạch rồi, trống không, hơi bị méo, vứt lăn lóc. Tôi thậm chí có gõ và bóp khế xem nó mềm hay cứng...

- Thế nếu nó được dùng để đựng các báo cáo mật?

- Những cái vỏ đồ hộp như thế, người ta vứt phải có hàng trăm ở bất cứ đâu. Nếu đặt nó vào hòm thư bí mật, thì người gác công viên hay người quét đường cũng sẽ lượm nó bỏ vào thùng rác.

- Nhất định thế rồi - Côn-xtan-ti-nốp đồng ý - Nhưng trong công việc của chúng ta, không được bỏ qua những chi tiết tẩn mẩn nhất. Thế còn hấn ta dừng lại gần sứ quán Mỹ vào lúc mấy giờ? Mười hai giờ à?

- Chính xác mười hai giờ, thừa đồng chí...

- Gọi cho Cô-nô-va-lốp đi, tôi nghĩ rằng anh ta lại sắp có thông báo đấy.

Đại tá Cô-nô-va-lốp đang quan sát các nhân viên CIA trong sứ quán Mỹ, trả lời ngay, như thể anh đã sẵn sàng chờ chuông gọi từ trước đó:

- Đồng chí I-va-nốp ạ, mọi sự đều ổn, vẫn đâu vào đấy cả.

- Đã ổn, nghĩa là không ai ra khỏi sứ quán hoặc nhà riêng?

- Tôi định nói đúng với nghĩa ấy đấy.

Đrô-nốp đột nhiên nói:

- Đồng chí thiếu tướng, đồng chí nói đúng đấy, tôi sực nhớ là trên bàn ở phòng anh ta có một bảng thanh toán nữa thật, không phải là của hợp tác xã xây dựng, không phải tiền sửa ô-tô...

- Thế thì để ngày mai Ni-kô-di-mốp xác định địa chỉ ấy. Nếu Đu-bốp có một ngăn riêng thuê làm ga-ra xe con, thì ta cũng phải vào được trong đó mà không ai hay biết, có thể ở đó cũng có cái gì thú vị. Nói chung, anh ta sẽ không gửi bất cứ cái gì của riêng mình ở chỗ người quen đâu - một con kền kền mà...

Chuông điện thoại lại réo.

- I-va-nốp nghe đây - Côn-xtan-ti-nốp trả lời, giật vội ống nghe lên, ông hãy còn kịp nghĩ rằng động tác ấy của ông là hỏng, không đúng quy phạm, và anh trung uý trẻ tuổi có thể nhận xét thấy. Càng phức tạp và căng thẳng bao nhiêu trong tình huống, càng phải bình tĩnh bấy nhiêu trong lời nói, chưa kể đến mỗi hành động, cử chỉ của người lãnh đạo phải thật điềm tĩnh.

- Lun-xơ đã đi ra từ ngôi nhà trên đại lộ Lê-nin, cho xe hướng tới đại lộ Cu-tu-đốp gần trường Tổng hợp, ở phía dưới đồi.

- Dừng rồi máy vội! - Côn-xtan-ti-nốp nói, và lấy bả vai tỳ vào máy nói giữ cho nó vẫn áp vào tai, chậm rãi hút một hơi điếu xì-gà đã tắt, dù rằng hút thuốc không phải việc ông thích lúc này, và cổ họng thì khô khát - Gượm, để tôi hỏi ngay xem Gác Rừng đi đâu.

Từ đầu dây thứ hai phải chờ một lát mới có tiếng trả lời:

- Phức tạp đấy đồng chí I-va-nốp ạ, Gác Rừng trèo lên chiếc “ô-tô-buýt” số 2, đi qua năm ga, gần phòng triển lãm “Toàn cảnh” thì xuống, vừa đi vừa nhìn ngó rất cẩn thận.

- Lại cúi xuống buộc dây giày chứ?

- Không, anh ta nhìn ngó “có nghề” hơn nhiều!

- Anh ta có cầm gì theo không?

- Có một tờ báo gói lại.

- Ở trong không có gì?

- Không phải, ở trong có đựng một cái gì đó. Rồi Gác Rừng ra khỏi ô-tô-buýt, đi ngang qua đại lộ Mô-giai-xkơ, đi sâu vào công viên Thăng Lợi. Trong đó vắng ngắt. Có theo sát nữa không? Côn-xtan-ti-nốp bấm nút vào máy, nói với Cô-nô-va-lốp:

- Chỗ các đồng chí ra sao rồi? Báo cáo đi.

- Tôi cũng có ý chờ đồng chí gọi đây. Đối tượng đã cho xe lướt đi bằng tốc độ rất cao, vượt xa khỏi chúng tôi...

- Đi về hướng nào?

- Hướng công viên Thăng Lợi.

Côn-xtan-ti-nốp nhìn sang Đrô-nốp, anh đang nghe giọng báo cáo của các trinh sát viên, máy đặt trong phòng được thiết bị để quan sát tốt, loại máy đặc biệt bắt tiếng cực nhạy.

- Bây giờ, ta nên làm gì nhỉ? - Ông hỏi, giọng trầm ngâm.

- Còn làm gì? Vây bắt thôi - Đrô-nốp trả lời ngay. Côn-xtan-ti-nốp thở dài, nói vào máy của Cô-nô-va-lốp:

- Cho đối tượng đi qua. Chỉ bao vây quanh khu vực, xác định địa điểm và thời gian xe vào, xe ra. Ông lại ấn nút một máy khác:

- Gác Rừng không trông thấy ai chứ?

- Nói chung là tối mù, chẳng thấy gì, chẳng có một ai vào đó giờ này, và gió cũng không có nữa. Thế mà anh ta đi như con sói, vừa đi vừa nghe ngóng, vươn tay, vươn chân như đang đi tập thể dục, có lúc lại chạy vung vình một lát.

- Nếu anh ta nhìn thấy các anh, coi như việc sẽ đi đứt đấy!

- Vây phải bỏ quan sát liên tục?

- Bỏ đi cũng được, chỉ chặn ở tất cả các lối ra cửa công viên, nhìn cho tinh. Có thể có ô-tô chạy qua, hãy xem nó ngừng ở đâu, đỗ ở đâu, xác định cho rõ...

- Được ạ, chúng tôi sẽ cố gắng.

Cô-nô-va-lốp bỗng nổi máy:

- Đối tượng đang đi với tốc độ cao, đã ngoặt vào một con đường nhỏ từ đại lộ - con đường nhỏ thông từ khu biệt thự tới Khải hoàn môn; hãm dừng xe, kiểm tra xung quanh, chúng tôi không theo kể từ lúc hãm ngoặt vào đó. Hình như hãm còn quay xe lại lần nữa và đi chậm chậm dọc theo con đường hẹp này. Công viên đã được khoá kín.

- Từ đại lộ Mô-giai-xkơ có thể quan sát được không?

- Tôi sẽ cho người quan sát. Gượm đã, từ sứ quán, các trinh sát viên báo cho tôi là xe của Lun-xơ cũng đã ra, đi dọc theo đại lộ Cu-tu-đốp, hướng về phía công viên Thăng Lợi.

- Các anh đang ở đâu? Trên đại lộ Mô-giai-xkơ à?

- Vâng, hai xe ở gần cửa công viên, hai xe đi chậm chậm theo hướng Khải hoàn môn, định cố gắng theo dõi Lun-xơ. Xen của Lun-xơ cũng đi rất chậm.

Côn-xtan-ti-nốp phải quyết định ngay, một quyết định phải sáng suốt, chính xác, trong vài mươi giây: Bắt giữ Lun-xơ và Đu-bốp mà không có được tang vật gì thì cả chiến dịch coi như thất bại, tên gián điệp - nếu quả Đu-bốp là nhân viên CIA thật, chứ không phải ngẫu nhiên rơi vào các tiêu điểm bị chú ý - lại sẽ bảo toàn được công việc, tên gián điệp sẽ tiếp tục hoạt động, rồi sứ quán Mỹ sẽ có công văn phản kháng, biết làm sao được, họ làm đúng thủ tục ngoại giao mà. Vấn đề bây giờ là ở chỗ, CIA đang chuẩn bị kế hoạch gì, nếu quả thực đây là kế hoạch phối hợp của chúng, chứ không phải sự trùng hợp tình cờ.

Ai phải truyền tin đó? Đu-bốp chăng?

Hoặc ngược lại. CIA gửi những chỉ thị mới cho tên gián điệp? Hay đây chỉ là một lần đi kiểm tra thử hành trình, cả của tên gián điệp, cả nhân viên CIA trong sứ quán?

Nhưng nếu vậy thì còn cần gì chiếc xe thứ hai từ sứ quán?

Dự trữ để đảm bảo cho công việc chăng?

Nếu vậy thì đây không còn là cuộc đi kiểm tra thử, mà là một hoạt động thật sự, một chiến dịch hẳn hoi?

Côn-xtan-ti-nốp ấn nút nói với Cô-nô-va-lốp:

- Anh có thể nhớ hộ, khi chiếc xe của Gác Rừng, đỗ ở gần Học viện quan hệ quốc tế trên phố Krưm-xkai-a, có ai trong số các nhân vật mà các anh chú ý đi lướt qua không? Vào lúc 5 giờ chiều hôm kia, khi Gác Rừng đi tới cửa hàng "Mê-lô-đi-a"?

- Ô-tô chứ có phải dấu hiệu gì đặc biệt? Biển số? Hay tiếng còi?

- Anh không nhớ phải không? - Côn-xtan-ti-nốp nhắc lại chậm rãi - Hay là không xác định được?

- Chúng tôi chưa kịp nghiên cứu đến cả các chi tiết đó. “Vậy là, có thể đưa ra giả thuyết, rằng Đu-bốp để sẵn chiếc xe của mình ở cạnh Học viện quan hệ quốc tế và đi gặp gỡ với Ôn-ga - hoặc một cô gái khác thể chân - là để một ai đó, trong số nhân viên CIA, đi qua cầu Grum và đọc được ám hiệu, làm như vậy chẳng ai nghi ngờ gì được, một chuyến đi dạo rất bình thường, đến mức phanh lại cũng không cần nữa, chỉ cần ngó sang hai bên, nếu thấy có ám hiệu, nghĩa là có thể trao đổi được tin tức đều đặn, mỗi tháng bốn lần. Có thể ta dự đoán đúng không? Thế nhờ sai?”.

- Bỏ quan sát từ chiếc xe thứ hai, rồi bỏ cả đại lộ ngay, để khỏi bị chúng nhận thấy - Côn-xtan-ti-nốp nói- Ông bỏ cả hai ống nghe xuống, và cảm thấy mồ hôi toát ra trên trán. Sau mười lăm phút, những trinh sát viên theo dõi Đu-bốp lại báo cáo:

- Gác Rừng đã trở lại bến đỗ ô-tô-buýt, tay vẫn còn tờ báo ấy, nhưng cái gói nhỏ bọc trong báo đã không còn!

- Phải tóm ngay Lun-xơ - Đrô-nốp kêu lên - Hẩn cầm rồi.

- Hẩn có thể vút ngay gói ra khỏi xe và làm toáng lên rằng chúng ta vi phạm chủ quyền ấy chứ!

- Hẩn lúc nào cũng cứ mà khư khư với cái chủ quyền ấy. Mặc kệ hẩn!

- Không, không được vội động đến mẹ hẩn đâu.

*

**

Lun-xơ ra khỏi công viên Thăng Lợi ở gần chỗ Khải hoàn môn, và phóng như bay về sứ quán. Đã một giờ rưỡi đêm.

Đu-bốp đi chuyển xe buýt cuối cùng về nhà, cũng lại đứng rất lâu trên ngưỡng cửa, nhìn quanh quẩn, sau đó mới vút tờ báo xuống sàn, tiến lại gần cái bàn lấy từ trong túi ra một mẫu cảnh cây, một mẫu cảnh bình thường vẫn thấy vương vãi khắp nơi trong công viên, mở bọc nó ra, và lấy từ trong lòng ra một chiếc pin nhỏ.

- Anh nhìn xem - Côn-xtan-ti-nốp nói với trung úy Đrô-nốp - hoá ra đây lại là một cái vỏ chứa, ở trong nó rỗng ruột.

Đrô-nốp chỉ nhìn một thoáng:

- Loại pin này có số hiệu 437, ở ngoài cửa hiệu bán đầy, thừa đồng chí thiếu tướng...

Đu-bốp ngồi ở cạnh bàn và xoay cái nắp được lắp rất khéo ở dưới đáy thỏi pin thông thường số 437 kia. Nó rất giống bất kỳ thỏi pin nào mua trong cửa hiệu, loại phổ thông nhất chứ không phải loại khó mua, chỉ bán ở cửa hàng “Bê-ri-ê-ska”! Quả thực các chuyên viên CIA cừ thật, họ nghĩ ra tất cả mọi trò, và biến hoá nó trở thành kỳ lạ.

Đu-bốp lấy ở trong lòng thỏi pin ra một cuộn phim, đặt nó lên bàn, thở một hơi dài, chậm rãi đứng lên, đẩy về một mét mỗi lê bước đến tủ sách lấy từ hộc dưới ra một cái kính, quay lại bàn, bằng một động tác thành thạo, giở phim ra và bắt đầu đọc nó khá chậm, môi chỉ hơi mấp máy.

“Đrô-nốp đã không chú ý đến chiếc kính này. Côn-xtan-ti-nốp nhận xét. Đây đâu phải là kính, đây là đôi kính lúp được chế tạo riêng cho hẩn”

Đu-bốp đọc rất lâu bản chỉ thị do Lun-xơ vừa trao cho, sau đó cất nó vào trong lòng pin, lắp lại pin vào cái đèn pin Trung Quốc để trên bàn, thử xem nó có sáng không. Đèn sáng bình thường. Sau đó anh ta lại lấy dưới ngăn bàn ra một tờ giấy, vẽ cái gì lên đó, lại đốt đi, vò tàn tro trong lòng tay, lại vẽ và đốt tờ thứ hai, rồi tờ thứ ba - anh ta vẽ bằng bút bi, nên sợ các dấu vết có thể còn sót lại. Rồi đứng lên, chậm rãi đi ra phía cửa, sau một phút, lại quay vào, ngồi vào bàn, hai tay ôm lấy đầu.

- Miếng bánh kiếm được ở một tên gián điệp, xem chừng cũng khó nhá lắm nhỉ? Côn-xtan-ti-nốp quay lại phía Đrô-nốp và nói - Có thể tạc một bức tượng “Nỗi sợ hãi và vô vọng” để miêu tả loại người như hẩn.

*

**

Nhóm trinh sát cho thấy:

“Lúc 7 giờ 30, Gác Rừng ra khỏi nhà, mặc bộ quần áo thể thao và chạy từ từ khoảng bốn mươi phút - tới công viên Thăng Lợi và quay lại. Trong công viên Thăng Lợi không trò chuyện với ai,

chạy quanh Đài kỷ niệm, rồi về nhà. Vào 8 giờ 45 phút, xuống xe hơi và đi làm việc”.

Lúc 8 giờ, nhóm Ni-kô-di-mốp mở cái hộp kín, tức là ruột chiếc pin trong đèn pin.

Chỉ thị thứ nhất viết: “Chuyển địa điểm liên lạc. Từ cửa ga xe điện ngầm “Xpo-tip-nai-a” (gần công viên Lu-giơ-ni-ki) hãy đi dọc bên phải đường Phơ-run-đê, song song với đường sắt, hướng về phía nghĩa địa Nô-vô-đê-vít-si. Gần đến bờ sông sẽ thấy một chiếc cầu xe lửa lớn. Cầu chỉ dành cho người đi bộ. Có những con đường nhỏ và cầu thang, dẫn lên cầu từ cả hai bên sườn và hai đầu cầu. Trên cầu có bốn tháp canh, mỗi bên hai tháp. Hãy lên cầu thang từ phía đường Phơ-run-đê, đối diện với trạm tiếp xăng, nghĩa là ở phía gần trung tâm thành phố hơn. Khi bắt đầu qua sông, con đường sẽ đi qua một trong các tháp canh. Gói tài liệu của chúng tôi sẽ nằm trong tháp canh, trên gờ lồi ra của một cửa sổ bằng đá khá sâu, ở bên trái bạn, nằm cách gờ ngoài 30-40 xăng-ti-mét. Nó sẽ được nguy trang dưới hình thức một viên đá xám, khoảng 15x20 xăng-ti-mét. Còn tín hiệu để biết là bạn đã đến lấy rồi: Hãy để một hộp các-tông đựng sữa [69] có một vật gì nặng ở trong, để gió thổi bay. Nếu bạn muốn chuyển tài liệu gì cho tôi, thì cũng đặt vào trong hộp giấy ấy. Nhất thiết phải để hộp ấy ở đúng chỗ gờ, nơi bạn đã lấy đi gói tư liệu của chúng tôi. Sau đó tiếp tục đi dọc cầu và xuống cầu thang, đi sang phía bờ có nhà ga Ki-ép. Thường thường, cảnh sát đứng ở phía ấy, gần cột đèn đường. Nhưng anh ta sẽ không thể nhìn thấy chỗ kia cũng như bản thân bạn, trong lúc bạn đi qua cầu, cảnh sát thường đổi phiên trực vào lúc giữa 22 giờ 30 đến 23 giờ 30. Gói tư liệu của chúng tôi sẽ được đặt ở đó vào lúc 23 giờ, bạn phải lượm nó vào lúc 23 giờ 15, thay dấu hiệu của bạn vào đấy, nghĩa là bỏ lại đó một hộp các-tông đựng sữa bẹp, rỗng, trong có để tài liệu cho chúng tôi. Trong trường hợp nếu bạn đặt cho chúng tôi một gói tư liệu, chúng tôi sẽ đặt lại cho bạn hộp các-tông sữa ở ngay bên xe ô-tô buýt trên đường bờ sông Bê-rê-giơ-kốp. Nhưng lần ấy, dấu hiệu để lại của chúng tôi sẽ là một chiếc vỏ đồ hộp bẹp, rỗng, trong đó có một hạt đậu, để ở một góc tường một chỗ sâu hoặc ở ngay cạnh đường. Hãy nghe các buổi truyền tin, cũng vẫn như trước đây, vào cùng giờ ấy. Chìa khoá mới, để mở mật mã, bạn hãy tìm ở tiểu thuyết của Ha-ri-ét Bít-chơ Xtâu[70]. Nhà xuất bản “Đét-ghix” Mát-xcơ-va, trang 82, mà chúng tôi đã gửi cho bạn trong lần gặp trước. Để đảm bảo chắc chắn, chúng tôi sẽ còn phát lại các buổi thông tin cho bạn từ 7 giờ đến 7 giờ 30 khi bạn tập thể dục trên đường chạy vào công viên Thăng Lợi. Cuối cùng, xin đề nghị bạn đừng bỏ các buổi chạy, chúng tôi cần duy trì khả năng thường xuyên có thể gặp bạn, nếu điều ấy đối với chúng tôi trở nên cần thiết”

Trong chỉ thị thứ hai có những lời sau đây: “Bạn thân mến! Xin cảm ơn bạn, vì những tài liệu mà bạn đã sao chụp lại lần trước, có điều, chất lượng hãy còn chưa được thật cao. Có lẽ, do bạn đã cầm hơi lệch về bên trái, chứ không thật thẳng góc, cái tay cầm của chiếc ca-mê-ra cực nhạy, mà chúng tôi đã trang bị cho bạn. Xin bạn hết sức lưu ý để tay cầm của máy luôn vuông góc với mặt phẳng định chụp, vì đó là những tài liệu cực kỳ quan trọng đối với chúng tôi. Các chuyên gia của chúng tôi đang cải tiến, để thiết kế cho bạn một kiểu máy mới, có độ “bắt” của ca-mê-ra rộng hơn nhiều. Tuy nhiên, chiếc máy đó, chúng tôi sẽ chỉ có thể chuyển cho bạn sau một tháng nữa, hoặc là ở đây, hoặc là ở phương Tây, khi bạn có dịp đi công tác sang bên đó. Trong lần chuyển hàng sau, chúng tôi sẽ gửi bổ sung cho bạn những âm-pum thuốc mà bạn yêu cầu, chúng tôi hoàn toàn không muốn làm việc đó vì chúng tôi tin rằng bạn vẫn hết sức bí mật, không hề có gì đe dọa, nhất là sau khi chúng tôi đã mở một chiến dịch bịt đầu mối để bảo vệ bạn, chiến dịch ấy đã tiến hành thắng lợi. Chúng tôi cũng gửi cho bạn tiền lương trong hai tháng, và những đồ kỷ niệm quý mà bạn đã đánh dấu trong tờ ca-ta-lô in mẫu hàng mỹ phẩm. Chúng tôi cũng muốn bàn thêm một cách thành thực với bạn về những dự kiến tương lai. Chúng tôi hiểu nguyện vọng của bạn muốn đi công tác sang đây, và đánh giá rất cao lòng trung thành của bạn với những lý tưởng tự do và dân chủ của phương Tây. Tuy nhiên, công việc đang làm của bạn ở Mát-xcơ-va đang đem lại một lợi ích không gì so sánh nổi cho sự nghiệp chung ấy của cả chúng ta, và chúng tôi thiết tha yêu cầu bạn suy nghĩ lại về khả năng hoãn chuyển đi lại, chỉ khoảng một năm nữa thôi. Trong thời gian ấy, bạn sẽ có thêm trong tài khoản 57.712

đô la và 52 xu, món tiền đủ tao cho bạn khả năng làm giàu. Về vấn đề nhà ở của bạn, định nhờ hợp tác xã xây dựng, chúng tôi đã gởi 4.000 rúp để bạn đóng vào khoản nộp trước cho hợp tác xã, mà không trừ vào khoản lương, vì chúng tôi đã tính nó sang khoản “chi phí cho trụ sở hoạt động bí mật”. Tuy nhiên chúng tôi không thể không lưu ý rằng khoản tiền ấy có thể gây thắc mắc ở những người quen biết bạn, hoặc cùng công tác, vì lâu nay bạn đã tạo nên được một định kiến quanh mình là “rất tiết kiệm về tiền nong và dè sẻn đối với mọi nhu cầu. Chớ để cái “huyền thoại” ấy trở nên vô căn cứ, và những người thân của bạn, họ hàng của bạn, lại là những người thắc mắc đầu tiên. Chúng tôi đang suy nghĩ để trang bị cho căn phòng của bạn - theo như bạn yêu cầu - cho một hệ thống tín hiệu đặc biệt, sẽ có thể thông báo bạn biết, có ai vào phòng bạn hoặc động đến bất cứ vật gì khi bạn đi vắng. Trong lần trao đổi sau, bạn hãy miêu tả kỹ các số liệu kỹ thuật của chiếc máy thu thanh có trong phòng bạn, nó sẽ được sử dụng làm trung tâm của hệ thống báo tín hiệu cho bạn, và được nối với những thiết bị ra-đi-ô của các nhân viên của chúng tôi, làm việc trên phố Trai-cốp-xky. Cách bảo hiểm ấy có thể cho phép bạn yên tâm để các tài liệu ghi chép được ở trong phòng, không cần phải giấu trong ga-ra ô-tô. Yêu cầu bạn gửi cho chúng tôi mọi số liệu cần thiết về người bạn gái mới quen kể cả vết lằn tay, lý lịch và tên họ thật của mẹ và bà nội[71]. Việc kết thúc đáng buồn mọi quan hệ của bạn với người bạn gái trước đây - khi cô ta hiểu rõ chân tướng bạn, là một bài học tốt cho bạn, mà cũng là bài học tốt cho cả chúng tôi nữa. Chúng ta đã mất cảnh giác: không một trường hợp nào nên thuê phòng khách sạn theo kiểu như hồi bạn đã gặp cô ta ở bên kia, nếu sau này cần, thì thuê phòng trọ ở nhà dân. Sự chú ý lớn nhất của chúng ta bây giờ vẫn là Na-gô-ni-a, và chỉ một thời gian ngắn nữa, bạn sẽ đọc trong báo chí những thành quả của sự nghiệp, mà bạn và chúng tôi đã cùng phục vụ. Những điều chúng ta khởi xướng, đã được cấp trên phê chuẩn, và bây giờ, mọi việc sẽ được quyết định không phải tính hàng tháng, mà từng ngày. Sau khi sự nghiệp (mà bạn đã bỏ nhiều công sức vào đó) hoàn thành, có lẽ bạn sẽ phải nghỉ ngơi cho thật khỏe. Chúng tôi sẽ coi bạn là “lực lượng dự bị” trong ba tháng, trong thời gian ấy, bạn hãy tĩnh dưỡng thần kinh, nghỉ qua vụ hè, rồi sau đó chúng ta sẽ lại lập lại mối quan hệ như cách thức nửa năm về trước chúng ta đã làm. Chúng tôi xin nhắc rằng cuộc gặp sắp tới được định vào lúc 23 giờ ngày kia, ở công viên, chỗ bạn đã biết. Tín hiệu mật khẩu sẽ trao đổi từ 18 giờ đến 18 giờ 30 ở chỗ đỗ xe “Vôn-ga” của bạn; thông báo của chúng tôi sẽ được đặt trong “cành cây”. Các bạn của bạn.

*

**

Trung tướng Phê-đô-rốp đọc hết các tài liệu do Côn-xtan-ti-nốp mang lại, đi đi lại lại trong phòng, rồi dừng lại gần cửa sổ.

- Đu-bốp giấu gì trong ga-ra?
- Nhật ký, thư từ, hình ảnh - Côn-xtan-ti-nốp trả lời - tôi chưa kịp nghiên cứu chúng, anh em mới chụp lại, còn chưa khô.
- Đồng chí có định bắt đầu trò chơi với hấn không?
- Hấn sẽ biến ngay mất, Pi-ốt Ghê-oóc-ghi-ê-vích ạ.
- Trong những tài liệu lưu trữ của tôi từ thời chiến tranh vẫn còn giữ được biểu đồ: trong số 79 phần trăm nhân viên phản gián áp-ve, mà chúng ta đã chơi trò vờn đuổi bằng sóng điện, thì 74 phần trăm đồng ý làm việc cho chúng ta... Trong trường hợp này, chúng ta nên chơi trò ấy không? Những tin tức mà hấn dồn sang cho trung tâm CIA đều xác thực. Đối tượng chung là Na-gô-ni-a. Thời gian bạo loạn, chỉ tính bằng tuần lễ, đúng hơn là tính từng ngày. Và chúng ta chắc sẽ không kịp “chế tạo” ra một lượng thông tin “xác thực” cho chúng, chúng sẽ hiểu ra trò chơi của chúng ta, và thay đổi ngay kế hoạch: cú quyết định sẽ được đánh sớm hơn. Bây giờ thì chúng ta đang ở giữa trận rồi, có thể đủ quyền hạn công bố tất cả những thứ này - Phê-đô-rốp quay lại bàn, búng ngón tay lên tờ phô-tô-co-py của hai bản chỉ thị CIA - Tôi cho rằng, điều đó sẽ gây nên một cú choáng mạnh, và Oa-sinh-tơn phải hoãn binh.
- Chúng phải bãi hấn chiến dịch này ấy chứ, Pi-ốt Ghê-oóc-ghi-ê-vích ạ. Nếu chúng ta tóm được tên gián điệp ở ngay cạnh hộp thư mật, chúng mới hoãn binh.
- Các anh định cho bắt tên Đu-bốp ở đâu?
- Tại nhà. Ngay hôm nay, sau giờ làm việc. Chậm trễ hơn không được - hấn mà đốt hết chỉ thị, thì chúng ta lại sẽ trắng tay.

- Hẳn thế rồi, tốt hơn là không thể để trắng tay nữa. Sẽ khó mà giải thích, đúng không? Người ta sẽ không thể tin chúng ta vì không có bằng chứng? Ngay cả tôi cũng nhiều lúc không hiểu các anh đấy thôi! Còn Xla-vin, có tin tức gì mới không?

Phần 33

XLA-VIN

- Ông nghe tôi - Glép nói, về mặt mỗi - nếu báo chí chúng tôi đã không được ai tin, thì mọi thứ tố cáo, in trên báo chí các ông, lại càng không một ai tin được. Chúng tôi sẽ không buồn phản ứng đối với những tố cáo của các ông, cũng tương tự như các ông đối với chúng tôi.

- Ông Glép, đối với những lời tố cáo như kiểu tôi vừa hé cho ông thấy - ông đã cho phép tôi rào đón mà, người ta sẽ phải phản ứng chứ. Sẽ không ai muốn có ở quầy đại diện của mình một người có liên quan về mặt họ hàng với bọn quốc xã, và che giấu khỏi mắt “In-te-pôn” một người phụ nữ làm gián điệp, sống dưới một cái tên giả trong hộ chiếu... Chúng ta phải xuống thôi, không tiện, vì Pôn đang chờ chúng ta ở dưới nhà...

- Tôi đã tổ chức để Pôn đi làm một cuộc phỏng vấn mới ở chỗ ông Lô-ren-xơ, anh ta đi rồi, chỉ có chúng ta ở đây, đừng lo gì cả. Pi-la, em làm một chút cốc-tau cho hai chúng tôi đi chứ?

- Sẵn lòng. Ông bạn của chúng ta sẽ uống gì?

- Uống gì không chết là được - Xla-vin mỉm cười - Tuỳ theo khẩu vị của bạn.

- Không biết ai đã đọc nhiều tiểu thuyết phiêu lưu hơn đây? - Pi-la nhún vai, nói. Cô ta đi xuống cầu thang, và Xla-vin nghe thấy tiếng cánh cửa ra vào khẽ đóng lại. Anh nói:

- Tất cả các tư liệu làm ông có thể đổ, không cất ở phòng tôi đâu. Chúng đã được cất giữ ở chỗ khác, tin cậy hơn nhiều.

- Chắc là ý ông muốn nói, là dù tôi có nhốt ông lại để cách ly ông, cũng vô nghĩa chứ gì. Trời, sao ông lại hay đa nghi thế, Vít! Thôi được rồi, ta sẽ cùng mở bài nhé, ô-kê?

- Ô-kê.

- Tôi sẽ rất khó chịu nếu tất cả những gì ông nói với Pôn một cách có lớp lang như vậy, lại sẽ trở nên hình thức một tài liệu: có tên tuổi, ảnh chụp, sự kiện... Chuyện sẽ khác, nếu vụ bê bối ấy được điểm xuyết thêm nhiều chuyện thêu dệt xuyên tạc, tha hồ tưởng tượng, bịa chuyện hơn thật, tuy rằng như thế đi nữa, tôi cũng không thích. Còn ông cho biết điều kiện của ông?

- Tôi cũng như Pôn, thích được biết tên tuổi những “người bạn tốt” của công ty ông Lô-ren-xơ, ngoài ra không cần gì hơn.

- Thuộc các dân tộc nào?

- Chỉ cần quốc tịch chúng thôi, tất nhiên là thế rồi.

- Cái đó cần gì cho ông?

- Cũng giống như Pôn, để có tin giật gân mà.

- Tôi sẽ trao cho ông các tên ấy, còn ông, để đáp lại, hãy trao cho tôi các tài liệu liên quan đến vụ Hồng Kông của ông.

- Còn về vấn đề quốc xã? Và về người phụ nữ sống bằng hộ chiếu của người khác, ông có cần đến không?

- Tôi qui ước trong từ “Hồng Kông” toàn bộ các tin tức ấy.

- Được rồi. Chúng ta sẽ gặp nhau vào ngày mai.

Xla-vin nhìn đồng hồ. Đã hai giờ rưỡi đêm.

- Vậy ông đề nghị đi... - Anh nói.

- Ông sẽ viết luôn cho tôi các tên người tham gia vào vụ Hồng Kông, còn tôi viết cho ông các tên “bạn bè” của Lô-ren-xơ mà tôi biết, được không?

- Được. Ngồi ở đâu bây giờ? Dưới nhà chăng? Hay sợ sẽ có khách?

Trong phòng lớn, khi Xla-vin và Glép xuống, chỉ có một mình Pi-la. Cô ta đứng cạnh chiếc cửa sổ lớn chiếm gần hết tường, và ép trán vào kính cửa.

- Cô bé, mừng cho chúng tôi đi - Tôi và ông Xla-vin đã thoả thuận xong với nhau rồi. Cô gái quay lại, mặt cô ta tái nhợt.

- Khủng khiếp quá - cô ta nói - Thà chúng mình chịu điều tiếng, cuối cùng, thì mọi sự cũng qua, chúng mình chịu được, chứ còn nếu anh ta đang nằm bệnh viện đấy, mà bị trao cho Mát-xơ-va, thì không biết sẽ ra sao?

- Cô định nói tới Đô-tốp? - Xla-vin hỏi, nóng lòng muốn biết trước. Anh đã tạo ra được một vẻ ngạc nhiên đặc chí.

- Tôi không biết tên anh ta, tôi cũng không quen anh ta, tôi chỉ đọc trên báo...

Giôn cười to bằng cái cười giả tạo, nhìn thẳng vào Xla-vin, và Xla-vin nghĩ, là họ biết cách phối hợp đóng trò khéo ghê, biết đưa vào một chút sợ ý tình cảm, đặc trưng cho phụ nữ - không kiềm chế nổi, thương hại, còn hẳn ta thì nghiêm khắc và vẫn ở mức độ đã quen thuộc với Xla-vin (một nụ cười hàm ý trong những tình huống phức tạp, tỏ ra tức tối, bức dọc, đến nỗi người nghe không thể không tin vào sự phản bội của Đô-tốp.)

- Chả lẽ Đô-tốp lại là người của các ông? - Một lần nữa Xla-vin lại tỏ ra bị choáng váng.

- Ông đừng dễ tin vào phụ nữ! Thế nào, ông định giành cái quyền tin lời cô ta để rồi không chịu viết cho tôi gì hết về vụ Hồng Kông nữa sao? - Glép lại nhìn sang Pi-la - Dù sao đây cũng là việc chúng ta đã thoả thuận một cách danh dự.

- Tôi sẽ viết, Giôn ạ. Dù sao Pi-la cũng mới nói có một tên, còn ông đã hứa những hai lần là các tên cơ mà.

- Còn cái tên thứ hai, tôi có thể không cần viết cho ông, vì chẳng còn gì đe dọa được cô ta nữa.

- Cô ta? Sao vậy? Sao lại không đe dọa? - Xla-vin hiểu cuộc thử nghiệm và đã phản ứng kịp thời, anh thấy được điều đó qua mắt Pi-la. cô ta cũng là một người bạn tốt của Lô-ren-xơ như Đô-tốp?

- Cô ta là một người bạn rất tốt - Glép trả lời - Có điều là cô ta không còn nữa, cô ta chết rồi, Vít ạ, và chẳng ai còn có thể làm gì được cô ta nữa!

- Có lẽ đó là cô vợ của Đô-tốp chẳng?

- Đúng thế - Pi-la trả lời và cầm cốc rượu gin đưa cho Xla-vin - Nếu ông muốn, tôi có thể uống thử một ngụm trước.

- Cô chỉ hay uống rượu vang đỏ thôi kia mà - Xla-vin trả lời “Họ nghĩ, có thể đảm bảo hoàn toàn thắng lợi cho chiến dịch bịt đầu mối này đây - Xla-vin nghĩ, hớp một ngụm rượu - chiến dịch dàn cảnh khá thật, nhưng sẽ kết thúc một cách lỗ bịch cho mà xem. Được lắm... Chỉ có điều mình hoàn toàn chưa yên tâm được, là họ hãy còn giữ Đô-tốp, anh chàng mu-gích tốt bụng và bất hạnh kia, phải làm thế nào để anh ta được thả”

- Vì ông đã đọc tên những người bạn của ông...

- Ấy, đây là bạn của ông Lô-ren-xơ - Glép ngắt lời - Tôi với ông ta là hai việc khác nhau, tôi chỉ lo đến việc kinh doanh của tôi và tình yêu của tôi, chứ ông ta còn nhiều công việc khác, Vít ạ.

- Vâng, tôi hiểu. Lập trường ấy... Tôi chỉ muốn nói rằng: vì ông đã đọc tên những người kia, nên về phía tôi, tôi cũng sẽ chỉ đọc tên người tôi biết, được chứ?

Giôn nhìn Pi-la, cô ta giật đầu.

- Vậy những tên ấy là: ông Lưu, ông Lâm, cô Phéc-nan-đéc, ông San-xơ, thư ký của ông Lưu là ông Như Nghĩa. Ông xem, tôi đã trao cho ông nhiều gấp mấy, so với các tên ông tiết lộ cho tôi. Đã đúng cách xử sự quân tử chưa?

- Rất đúng - Glép nói - Hoàn hảo nữa.

- Chưa đủ - Pi-la nói nhỏ - Ông đã không nói đến một tên... Glép cười gằn, nói ngay tức khắc:

- Ai mà tin được, cái người cô định nói ấy, đã mất trí rồi mà

- A, cô định nói đến Em-ma-phi-a? - Xla-vin hỏi - đúng không, Pi-la?

- Đúng.

- Tôi không còn bỏ sót ai nữa chứ?

- Không - Pi-la nói.

Xla-vin uống hết cốc rượu, đặt cốc lên mặt lò sưởi đá hoa, và mỉm cười:

- Ông còn thấy sót ai nữa không?

*

**

“Gửi Trung tâm

Chưa kịp liên lạc, vì tôi đi gặp gỡ Glép. “Bạn đường” của hẳn, với tên tắt là P. theo tôi, chính là Pi-la Xoa-rét, cô ta cũng chính là Phéc-nan-đét. Glép và Pi-la tiết lộ rằng Vin-te và Đô-tốp là “bạn” của Lô-ren-xơ, để đổi lấy những gì tôi biết về vụ Hồng Kông. Tôi có cảm giác, tôi đã làm cho hẳn nghĩ rằng tôi tin vào sự phản bội của Đô-tốp. Glép cũng cho rằng, sau khi “giao nộp” Vin-te và Đô-tốp cho chúng ta, chiến dịch bịt đầu mối đã kết thúc thắng lợi. Hẳn cũng tính đến

phản ứng dè dặt của trung tâm Len-gli trong trường hợp xuất hiện những tài liệu tố cáo hắc và Pi-la, liên quan đến vụ Hồng Kông. Tất nhiên, chỉ cho điều hắc đã không biết, rằng ảnh chụp Pi-la và Đô-tốp đặt trên bàn công vào trước hôm Đô-tốp bị tấn công, đang nằm ở chỗ tôi! Xla-vin”

Phần 34

TÌM KIẾM - IX, TƠ-RU-KHIN, PHÔ-XCU-RIN

Đu-bốp bước vào phòng làm việc của trưởng ban mình vào lúc 12 giờ.

- Chào đồng chí Phê-đo An-đrê-ê-vích, tôi có việc muốn nhờ đồng chí. - Vâng, xin mời đồng chí cứ nói.

- Hôm nay, từ hai đến ba giờ, đồng chí cho tôi nghỉ, được không?

- Đồng chí đã tổng hợp xong tư liệu về Na-gô-ni-a chưa?

- Tôi sẽ làm xong trước một giờ - Tôi làm luôn, không nghỉ ăn trưa thì sẽ xong. Sau đó tôi muốn đi ra phòng đăng ký kết hôn...

- Ái chà, lại thế nữa kia, thật hả. Xin chúc mừng, chúc mừng từ đáy lòng! Ai sẽ là cô dâu mới đấy?

- Một cô bé rất ngoan và giỏi giang, thành phần gia đình công nhân, tôi nghĩ, sẽ không có chuyện gì phức tạp hết! Không biết cơ quan đã xác nhận, đóng dấu cho tôi chưa?

- Tôi chưa thấy giấy tờ đâu.

- Tất nhiên, hãy còn thời gian mà. Vậy là đồng chí cho phép nghỉ phải không?

- Ô, tất nhiên, tất nhiên rồi, Xéc-gây Đmi-tơ-ri-ê-vích, không có vấn đề gì hết.

Đu-bốp trở về chỗ, sơ bộ nhìn quanh phòng tư liệu mật một lát, rồi giở cặp tư liệu về Na-gô-ni-a, lấy bút ra, đọc nghiên ngẫm từng dòng, trên tay cầm cái bút máy thật vuông góc với mặt giấy

- hắn đã nhớ kỹ lời dặn trong chỉ thị. Các tấm ảnh trước kia nhận được, cứ bị vệt một chút ở bên trên hoặc bên dưới mà ở trung tâm Len-gli người ta cần đọc kỹ từng dòng một, đến từng dấu phẩy.

Đúng hai giờ, hắn xuống chỗ đậu xe, mở máy chiếc "Vôn-ga" và đi tới chỗ cô da ngăm.

- Chào em thân yêu - Hắn nói - Em cầm theo chứng minh thư đấy chứ?

- Vâng. Cần làm gì vậy?

- À, anh sẽ làm cho em phải ngạc nhiên thật thú vị! - Gần tới phòng đăng ký, hắn dừng xe lại và đưa cô gái lên tầng hai. Cô ta bám vào tay hắn, áp chặt người vào, hôn vào một bên tai.

- Em đừng làm người ta để ý - Đu-bốp nói nhỏ - Hãy kiểm chế xúc động của mình đã nào.

- Nếu thế bản thân những xúc động lại không kìm giữ nổi?

- Không nên thế! Phải biết kiểm soát mình chứ! Em rất muốn chúng mình lấy nhau, phải không?

- Rất muốn.

- Vì sao các cô đều phải thích lấy chồng đến thế nhỉ?

- Có lẽ vì chúng em quá yêu người mình chọn lựa.

Đu-bốp cười khẩy:

- Thế tình yêu là gì? Em thử định nghĩa xem nào? Mà thôi, cái đó thuộc phạm trù triết học, em cứ điền hộ vào các chỗ trống trong bản khai này là đủ! Sau một tháng nữa, anh sẽ đưa em đi chơi nước ngoài, sang phương Tây, lúc ấy còn đủ thì giờ để bàn cãi về vấn đề triết lý ấy. Em có muốn đi cùng anh không? Đi làm việc, đi công tác ấy, đi đánh bọn tư bản ngay tại hang ổ của chúng, được chứ?

- Xê-ri-ô-gia, anh bao giờ cũng thông minh, mạnh mẽ, em thật vui sướng khi được ở bên anh.

Đu-bốp điền rất nhanh vào bản khai, giúp đỡ cả cho cô da ngăm, lơ đãng nghe những lời chúc của nhân viên phòng đăng ký kết hôn:

- Xin chân thành chúc mừng quyết định của anh chị. Sau ba tháng nữa, chúng tôi sẽ chờ hai anh chị tổ chức lễ cưới, ô-tô có thể cho thuê ở tầng một, còn về việc đặt nhẫn cưới, xin mời anh chị xuống phòng số 8.

- Về chuyện nhẫn và ô-tô, xin cảm ơn - Đu-bốp nói - Còn việc phải chờ ba tháng thì rất không thuận tiện cho chúng tôi, chúng tôi sắp phải đi công tác ở nước ngoài, có thể nhờ đồng chí rút ngắn thời hạn ấy được không? Nếu cần có đơn đề nghị, tôi xin làm, được chứ?

Sau đó Đu-bốp đưa cô gái đi làm, và để cô ôm hôn mình:

- Nhưng đừng có hôn vào tai đấy, anh bị nhột!

Vào năm giờ chiều, hắn trả lại tất cả tài liệu, xem lại đồng hồ, hỏi cô bảo mật xem có đúng giờ không, rồi đến dự họp công đoàn. Tư-xu-rin và Prô-xcu-rin quan sát hắn từ hai phía, lưu ý đến hiện tượng là Đu-bốp, khác hẳn những người khác, luôn luôn cực kỳ chú ý nghe ngóng: khi có ai phát biểu một vấn đề sắc sảo, hắn nhìn đi nhìn lại rất kỹ các vị ngồi trên chủ tịch đoàn, và biểu lộ thái độ mình, tùy theo phản ứng ở trên đó. Nét mặt hắn thay đổi, như người thay đổi nhiều mặt nạ trên sân khấu cổ đại: lúc thì thắc mắc, lúc thì vui thích, lúc thì giận dữ, lúc thì bỏ qua, lúc lại chăm chú...

*

* *

Họp xong, Đu-bốp về nhà. Hắn lên tầng bốn bằng thang máy, định mở cửa và cảm thấy ngay có hai bàn tay đè nặng lên hai vai: Prô-xcu-rin và Gmư-ri-a đã đứng ngay sau, ở gần cửa là ba chiến sĩ an ninh khác, ba người làm chứng: gồm hai phụ nữ và một người đàn ông có bộ râu là lạ, bộ râu trông như kẻ sọc ngang: ở dưới bạc trắng, ở giữa đen, và ở trên mà cho lên đến mang tai lại nâu - Đu-bốp còn kịp nhận xét vậy.

- Có chuyện gì vậy, các đồng chí? - Hắn hỏi, cảm thấy mặt mình máu dồn lên, họng như tắc lại, một cục gì rất nặng chèn lên không cho thở được nữa.

- Chúng tôi vào phòng anh và sẽ giải thích rõ cả - Gmư-ri-a nói - Anh hãy lấy chìa khoá mở cửa ra đã. Đu-bốp không thể giữ được cơn run ở cánh tay, chìa khoá không sao cắm được vào ổ khoá. "Mình đã nghĩ nghĩ - hắn nghĩ - là có người nào đó vào phòng mình mà...". Các chiến sĩ để hắn ngồi, sau khi quan sát sơ bộ. Mặt hắn tái hẳn đi, dưới mắt thấy nổi lên những vệt xanh xanh.

- Mời anh đọc lệnh khám nhà - Gmư-ri-a nói.

Đu-bốp không thể đọc được gì, các dòng chữ cứ chập vào nhau. Biết làm gì bây giờ nhỉ?

- Các đồng chí có quyền khám, nhưng khám gì mới được chứ - Hắn nói - Tôi cho rằng có sự nhầm gì đấy, hoặc là sự vi phạm pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Dự thẩm viên, đại uý A-ghi-ba-lốp kéo ghế lại, ngồi đối diện với Đu-bốp.

- Anh không muốn thú nhận thẳng thắn chứ?

- Thú nhận gì?

- Anh cứ nghĩ đi đã. Thú nhận thẳng thắn tội lỗi, bao giờ cũng được khoan hồng đấy.

- Nhưng tôi biết thú nhận tội gì?

- Có gan ăn cướp, có gan chịu đòn, Đu-bốp ạ! - Gmư-ri-a nói.

- Tôi chẳng phải thú nhận tội gì cả. Và tại sao các anh lại cho người đến lấy ô-tô của tôi? Vô ích thôi! Prô-xcu-rin nhìn Gmư-ri-a - Đúng là ở dưới, anh em chiến sĩ đang đưa xe ô-tô đi, phải kiểm tra cấp tốc, xem trong xe có hộp thư mật nào không.

- Thôi được, - A-ghi-ba-lốp nói - để họ tiến hành khám xét, còn tôi với anh hãy tạm thời ngồi chờ.

Và trong khi các chiến sĩ tìm tòi ở mọi chỗ, A-ghi-ba-lốp làm như lơ đãng cầm lấy cái đèn pin để trên bàn lấy pin ra, hai chiếc pin được tách riêng rồi bỏ xuống, còn chiếc pin thứ ba, anh cứ xoay xoay mãi trên tay.

Đu-bốp không rời mắt khỏi những ngón tay của A-ghi-ba-lốp, mặt hắn lại đỏ lên, lưỡi như không cứng lại, nặng nề tưởng không điều khiển nổi nữa.

Dự thẩm viên lại để chiếc pin xuống, hút thuốc, kéo cái gạt tàn thuốc lại gần, để que diêm bật rồi vào đấy, nhìn Đu-bốp đang ngồi căng thẳng, hơi ngả đầu ra sau, môi hắn mấp má, trắng bệch.

A-ghi-ba-lốp quyết định cầm lấy thỏi pin, xoay cái đáy, bỏ ra bàn cuốn phim đựng trong hộp phim, lại nhìn Đu-bốp.

- Thì ra...a..., các anh đã biết cả...à...!

- Biết chứ - A-ghi-ba-lốp trả lời và lấy từ trong cặp ra một viên đá, đá bình thường, đúng màu đá, có điều là nhẹ hơn, ấn vào một cái nút không nhìn thấy, thì nó tự tách ra, đây là cái hộp thư bí mật vừa mới tìm thấy trong ga-ra. Đu-bốp nhìn Gmư-ri-a và Prô-xcu-rin, họ đang ngồi sát bên hắn, áp vào tay ghế bành, nên hắn không thể đứng dậy. Hắn lại nhìn sang A-ghi-ba-lốp và nói chậm rãi:

- Nếu các anh muốn dùng tôi trong công việc, hãy ra lệnh ngay cho người của các ông mang trả ô-tô lại đúng chỗ cũ; mỗi chỗ đỗ ô-tô được người của sứ quán kiểm tra rất cẩn thận, nếu khác

đi, có thể làm gián đoạn cuộc gặp gỡ lần sau... Prô-xcu-rin đứng dậy, ra khỏi phòng, Đrô-nốp liền ngồi ngay vào chỗ của anh. Đu-bốp lại nói tiếp:

- Nhưng ô-tô không thể tách rời tôi. Tôi cũng là đối tượng quan sát thường xuyên của sứ quán, nghĩa là, bản thân cuộc sống của tôi cũng có giá trị hàng hoá. Các anh có đảm bảo cho cuộc sống của tôi không? Nếu đảm bảo, tôi sẽ hợp tác với các anh tốt hơn...
- Về chuyện đó, toà án sẽ quyết định - Gmư-ri-a nói.
- Không thể giải quyết cách nào không qua toà án à?
- Không qua được - A-ghi-ba-lốp nói - Đây không phải là chuyện móc ngoặc.
- Vô ích thật. Mà tôi thì có thể còn giúp được rất nhiều, những gì tôi sẽ làm cho các anh, không một ai khác làm nổi...
- Thôi được, anh hãy khai đi! Gmư-ri-a nói - Chúng tôi nghe đây.
- Để tôi viết, dễ hơn.

Hắn đứng dậy, lấy cái bút máy từ túi áo vét, được khoác trên một chiếc ghế bành khác, với tay lấy tờ giấy nằm thành một xấp gần cái đèn bàn và viết bằng nét chữ to bè: “Tôi, Đu-bốp Xéc-gây Đmi-tơ-ri-ê-vích, xin được khai như dưới đây, về những vấn đề liên quan đến công việc tôi làm với CIA...”

Trong khoảnh khắc, hắn suy nghĩ, lấy cớ ấy để đưa cái bút lên gần miệng, rồi bất thần ngửa cổ, cắn cái đầu bút thật mạnh. Gmư-ri-a chưa kịp phản ứng gì, thì Đu-bốp đã ngã vật xuống, mặt hắn xanh lét. Họ gọi xe cấp cứu đến, triệu chứng phù phổi nặng. Ba tiếng đồng hồ, người ta ra sức cứu sống cho Đu-bốp nhưng không tỉnh lại. Hắn chết lúc mười giờ đêm, khám nghiệm và mổ tử thi thấy hắn bị chết vì cùng một loại chất độc như Ôn-ga Vin-te đã chết. Hắn chính là tên điệp viên CIA mang biệt danh Tỉnh Táo!

Phần 35

CÔN-XTAN-TI-NỐP

Côn-xtan-ti-nốp nhìn những người được triệu tập, ông húng hắng ho, nhưng không bắt đầu nói vội, lại chậm rãi gõ gõ mở vỏ bọc điều xì-gà, bỏ nó vào điều và rít một hơi chậm chậm, thả ra một luồng khói xanh nhẹ trước mặt.

- Nào - cuối cùng, ông vừa ho vừa nói - ta đem được cái gì để trình lên cấp trên?
- Chỉ có cái xác - Gmư-ri-a thở dài - Hồng hết cả, còn biết nói thế nào bây giờ!
- Tôi không đến nỗi bị quan thế - Prô-xcu-rin nói - cuối cùng thì tên điệp viên cũng đã bị phát giác, việc rò rỉ tin tức đã bị chặn đứng, những chỉ thị của CIA đang nằm trong tay ta. Chẳng lẽ thế là quá ít?
- Đừng nên an ủi? - Cô-nô-va-lốp nhún vai, lắng nghe tiếng chuông đồng hồ điểm hai tiếng - Đã hai giờ đêm rồi... Đồng chí Prô-xcu-rin nói đúng cả, nhưng chúng ta chưa hoàn thành được việc chính: Chúng ta chưa bắt được quả tang những tên gián điệp để vạch mặt kẻ địch.
- Đúng thế - Côn-xtan-ti-nốp đồng ý - Lại bị xôi hỏng bỏng không lần nữa. Nhưng chúng ta phải vạch mặt được chúng.
- Nhưng không có Đu-bốp, chúng ta làm sao tóm được cả ổ chúng bây giờ? - Prô-xcu-rin nói.
- Chúng ta hãy cùng phân tích những gì chúng ta có - Côn-xtan-ti-nốp nói - Đồng chí Gmư-ri-a bắt đầu đi.
- Chúng ta chưa có gì nhiều. Trong tay ta chỉ có các bản chỉ thị của chúng. Ngày kia Đu-bốp phải gặp một nhân viên sứ quán mà ta chưa biết là ai. Có thể là Lun-xơ hoặc Các-pô-vích. Chỗ làm mật hiệu đối với xe của Đu-bốp là chỗ đỗ gần công viên. Nó ở đâu, ta chưa biết. Và chưa biết cả chỗ gặp nhau chính xác trong công viên, ở đó quá rộng - Để đưa được nhân viên CIA tới gặp Đu-bốp ở công viên, chúng ta phải tìm cho ra chỗ đỗ xe làm mật hiệu kia.
- Mời đồng chí - Côn-xtan-ti-nốp hướng tới Prô-xcu-rin.
- Tôi đồng ý với Gmư-ri-a.
- Đồng chí Cô-nô-va-lốp?
- Nếu chúng ta muốn ngày kia ra công viên, phải nghĩ ra một chuyện bịa để cho Đu-bốp biến mất, thật bất thành lình. Chính hấn đã nói, rằng nhân viên sứ quán không những chỉ theo dõi chiếc xe, mà còn theo dõi quan sát cả hấn nữa.
- Hết à? - Côn-xtan-ti-nốp hỏi - Xin cảm ơn! Vậy là việc thứ nhất: nhóm đồng chí Gmư-ri-a suy tính và tạo ra câu chuyện “đi công tác đột xuất” của Đu-bốp ở Viễn Đông, đi dự hội nghị về những vấn đề liên quan đến vùng Thái Bình Dương. Thứ hai, nhóm đồng chí Prô-xcu-rin tiếp tục việc hỏi cung rất cẩn thận tất cả những người quen của Đu-bốp - Hành trình những chuyến đi, thời gian, những lối hay đi dạo trong công viên. Thứ ba: nhóm đồng chí Cô-nô-va-lốp chuẩn bị mọi tài liệu về hành trình của các nhân viên CIA mà ta phát hiện được - xem có những chỗ ngã ba, ngã tư nào trùng với tuyến đi của Đu-bốp, xem có dấu hiệu gì ở những chỗ đỗ xe của Đu-bốp giống như tín hiệu mà bọn chúng thu được ở gần trường quan hệ quốc tế, và đã thông báo trong chỉ thị trước. Cũng giống thế, hấn bỏ xe ở đó già nửa giờ, đi gặp cô da ngăm, và ngày hôm sau đến gặp gỡ ở công viên Thắng Lợi.
- Thế chúng ta tính toán chỗ đỗ xe ở gần công viên thế nào? Prô-xcu-rin thở dài - Chẳng có một dấu tích gì.
- Thử gọi cô da ngăm - tức Ôn-ga Vrôn-xkai-a - trước chín giờ sáng mai. Côn-xtan-ti-nốp nói - Chúng ta thử nói chuyện với cô ta. Mời cả Pa-ra-mô-nốp, anh này cũng vẫn bảo dưỡng xe cho Đu-bốp.

*

**

Vào bốn giờ sáng, Côn-xtan-ti-nốp gọi đi bằng mật mã cho Xla-vin: “Hãy đề nghị Glép tác động vào việc gọi Đô-tốp về Liên Xô. Làm sao cho hấn hiểu là anh được yêu cầu làm việc đó, như vậy, anh càng khẳng định được “chiến dịch bịt đầu mối” của hấn đã thắng lợi. Anh Pi-la cũng có thể đưa vào việc, tôi nghĩ vậy. Tài liệu này, sau này chúng ta còn

cần đến”

Vào lúc năm giờ sáng, Côn-xtan-ti-nốp duyệt ma-két công viên Thăng Lợi, mà các nhân viên của ông đã làm suốt cả ngày: Cần phải nghĩ cách sắp đặt các lực lượng ở đâu, vì phải bịt chặt được cả một khu vực rộng lớn. Trong chỉ thị, chỗ gặp chính xác không được nêu rõ, phải sơ bộ đưa các trinh sát viên tới đó, đặt các ống ca-mê-ra tầm xa, các thiết bị quan sát ban đêm, đặt trụ sở chỉ huy chiến dịch để tóm cho được toàn bộ lưới điệp viên CIA

*

**

Vào chín giờ sáng, Ôn-ga Vrôn-xkai-a, mà anh em gọi đùa là “Ôn-ga còn sống” - để phân biệt với Ôn-ga Vin-te - bước vào phòng Côn-xtan-ti-nốp, mỉm cười với ông, không thấy có một dấu tích gì nghi ngờ trên nét mặt, hoàn toàn bình tĩnh.

- Chào bác, người ta bảo cháu đi tới lối rẽ và ở cửa thứ tư.
 - Chào cô. Mời cô ngồi. Cô đã kịp ăn sáng chưa?
 - Ngày hôm nay, nói chung cháu không ăn, chỉ uống nước lạnh.
 - Cô cũng ăn kiêng cho nhẹ bụng sao?
 - Đây là lần thứ ba trong đời, bác ạ!
 - Cô có hỏi bác sĩ không? Có phải là nên áp dụng cho tất cả mọi người đâu?
 - Cháu có một anh bạn rất giỏi I-ô-ga, anh ấy bảo rằng rất nên có một ngày nhịn đói - Ôn-ga nhìn đồng hồ.
 - Cô đã nóng ruột muốn ăn rồi sao? Chờ đến chiều đã chứ.
 - Không, cháu phải gọi điện đến chỗ làm việc.
 - Cô nghĩ thế nào, có lý do gì người ta mới phải mời cô đến chỗ tôi chứ?
 - Chắc chắn là có liên quan đến chuyện đi nước ngoài...
 - Cô chuẩn bị ra nước ngoài à?
 - Vâng. Với anh Xê-ri-ô-gia ấy ạ. Chồng chưa cưới của cháu đấy - cô ta giải thích thêm.
 - Rõ cả. Nhưng, tôi mời cô đến đây không phải vì chuyện ấy đâu, dù rằng... Tôi muốn hỏi cô một câu: Cô có quan điểm như thế nào đối với một người làm điệp viên?
 - Cháu cũng như bác thôi - Ôn-ga trả lời nhẹ nhõm, làm gián điệp là một tội ghê tởm.
 - Sao vậy? - Côn-xtan-ti-nốp tỏ vẻ chú ý hơn - Nó cũng là một công việc... Có người lái thuyền, có người lái máy bay, thì cũng có người làm gián điệp, mỗi người một nghề.
 - Cái nghề mới thật đẹp mắt chứ! - Ôn-ga cười rữ.
 - Nhưng được trả lương cao! Thời bây giờ, gián điệp được trả lương cao lắm, để gây hại cho nước khác. Tất nhiên cũng chỉ là khả năng sống thật sướng để chờ ngày bị xử bắn.
 - Cháu nhớ thời còn bé, mẹ cháu đọc câu thơ
- “Tên gián điệp và tên phá hoại
Bầy đánh thuê lên qua biên giới...”
- Làm cháu sợ lắm, đến nỗi sau đó cháu không dám đi chơi trong rừng với bà nữa, cứ tưởng tượng sau mỗi gốc cây có một thằng gián điệp hoặc phá hoại đang ẩn nấp...
- Cô có yêu bà cô không?
 - Yêu đến mức thần tượng hoá ấy chứ!
 - Hay lắm. Cô Ôn-ga, xin lỗi cô vì tôi hỏi câu này: Cô yêu Xéc-gây Đmi-tơ-ri-ê-vích chứ?
 - Rất yêu bác ạ!
 - Không chỉ là yêu, mà lại “rất yêu”?
 - Vâng, đúng thế.
 - Công việc của cô có làm cô ưa thích không?
 - Không thích.
 - Vì sao vậy?
 - Nó buồn tẻ lắm. Cháu nghĩ, cháu có thể cống hiến được nhiều hơn nữa, nhưng hình như cũng chẳng ai cần!
 - Cô có đề nghị không?
 - Đề nghị gì?
 - Đề nghị để cống hiến nhiều hơn.
 - Cái đó kể cũng khó nói. Bất tiện nữa, làm như mình bắt buộc người ta.
 - Bắt buộc là phải đòi hỏi, còn đề nghị lại là chuyện khác. Xéc-gây Đmi-tơ-ri-ê-vích không lời

cuốn cô để làm cô yêu thích y học à?

- Anh ấy có kể cho cháu nghe về I-ô-ga. Rất lý thú.
- Cả chuyện nhin ăn, cũng do anh ấy nói?
- Nhất định rồi!
- Tôi hiểu, anh ấy thì có thể cần thiết đấy, chứ còn với tầm vóc của cô, thì nhin để làm gì? Còn quá sớm đấy!
- Xê-ri-ô-gia bảo rằng từ lúc trẻ người ta đã phải biết chuẩn bị cho tuổi già rồi. Bây giờ mà phỉ ra thì sau này làm sao giữ được “co” người nữa!
- Nói chung là cũng đúng: Thế cô yêu Xéc-gây Đmi-tơ-ri-ê-vích vì cái gì là chính?
- Anh ấy rất thông minh, mạnh mẽ. Thế hệ chúng cháu thích yêu lớp đàn ông khoảng bốn mươi tuổi, chứ những bạn trai cùng lứa chán lắm, thật “quỳnh”, y như lũ trẻ ranh. Thế nhưng bác hỏi những chuyện ấy để làm gì nhỉ?
- Thì chính cô đã chẳng nói lý do, tại sao tôi lại phải mời cô đến đây rồi là gì? Cô làm quen với anh ấy lâu chưa?
- Mối. Dầu rằng bây giờ tưởng như đã gặp nhau suốt cả đời... Cháu ngồi làm việc lúc nào cũng ngó ra cửa sổ, để không ai ngăn trở cháu một mình hình dung ra khuôn mặt của anh ấy...
- Cô gặp anh ấy từ bao giờ?
- Gặp ngẫu nhiên thôi. Cháu hẹn một cô bạn cùng đi nghỉ, nhưng rồi mất hút, vì cô ta không đến. Anh ấy đã mời cháu cùng nghỉ ngơi, đi chơi với anh ấy một ngày, cùng ăn sáng với nhau. Cháu không ngờ rằng bữa ăn sáng có thể lý thú đến thế, cũng như một bữa ăn chính: Trang trọng, đầy ý nghĩa...
- Sau bữa ăn sáng, cô yêu anh ấy liền?
- Bác thì không hiểu được đâu, dù rằng cháu biết tại sao bác lại phải đi hỏi như thế... Sau đó à, thì còn tám biển, phơi nắng...
- Biển với nắng là một chuyện, tình yêu lại là chuyện khác.
- Cũng có thể thế...
- Thế tại sao cô cho nhưng bạn trai cùng lứa lại là lũ “quỳnh”?
- Cũng chả rõ nữa... Cái đó cũng khó giải thích. Họ có gì đó lười nhác, hoa không biết tặng, không biết nói chuyện hấp dẫn, nói năng lúng búng, và chỉ cần nhìn vào mắt là biết ngay họ đang muốn gì.
- Chẳng lẽ họ lại lười?
- Ôi chao, còn gì nữa! Bác cứ hỏi thử xem bao nhiêu người trong số họ biết là lấy cái quần cho mình hoặc giặt nổi cái áo sơ-mi! Họ sẽ trả lời “Thế còn mẹ để làm gì?”
- Có lẽ là cô không gặp may.
- Đời nào, cháu đi chọn bạn cũng đã nhiều...
- À, có thể cô chọn chưa đúng chỗ thôi. Này, thời gian tôi đang gấp gáp. Tôi xin nói thẳng nhé: Cô có sẵn lòng giúp đỡ chúng tôi một việc không?
- Sẵn lòng thôi.
- Cô không cần hỏi là việc gì sao?
- Là vì cháu tin bác, nếu là việc xấu thì bác đã chẳng cho mời cháu đến.
- Chúng tôi muốn nhờ cô giúp chúng tôi lật mặt một tên gián điệp. Cô nghĩ kỹ đi.
- Có gì mà phải nghĩ, đó là nhiệm vụ. Vậy cháu phải làm gì?
- Cô hãy gắng nhớ lại những chỗ cô đã đi cùng với Xéc-gây Đmi-tơ-ri-ê-vích, những chỗ dừng lại nghỉ...
- Nếu vậy thì bác cứ hỏi ngay anh ấy có hơn không, anh ấy biết rõ hơn cháu chứ.
- Nhất định rồi... Nhưng gặp cô tôi muốn hỏi cô trước đã.
- Nếu vậy, thì... chúng cháu đi tới đồi Lê-nin, đến công viên Thắng Lợi, dừng ở đó và đi dạo.
- Khoảng hai tiếng, không hơn, phải không?
- Không đến, chỉ nửa tiếng là cùng.
- Anh ấy kêu xe ọc ạch, dây điện có chuyện, chứ gì?
- Vâng, thỉnh thoảng. Nhưng anh ấy ra khỏi xe, lật nắp xe, giặt giặt dây điện, là đâu lại vào đấy.
- Cái đó hay hỏng mà. Tôi cũng đến là khổ với dây điện ô-tô đấy. Này, Ôn-ga, hay là ta lên xe và cô chỉ giúp tôi những chỗ cô đã từng đi dạo, được không?
- Cháu không thật hiểu ý bác. Sao bác lại không hỏi anh Xê-ri-ô-gia?

- Sau khi ta đi dạo các chỗ rồi, cô sẽ ra sân bay với một đồng chí của tôi và bay đi Át-le luôn. Cô sẽ lại được sống ở Pi-xun-đa; nghỉ ngơi, tắm nắng, tắm biển...

- Trời! Lý thú thật! Nhưng thế thì cháu phải gọi cho anh Xê-ri-ô-gia và mẹ cháu, để ở nhà khỏi lo gì chứ? Mà lại còn cơ quan nữa, làm thế nào?

- Cơ quan thì để chúng tôi lo, cô không cần gọi về đấy nữa. Còn với mẹ, thì cô sẽ bảo sao?

- Nói gì chả được, miễn là có báo cho mẹ cháu biết để yên tâm - Ôn-ga thở dài - Thủ tục cần thiết mà!

Côn-xtan-ti-nốp đẩy lại cho cô máy điện thoại đường phố - cô gọi đi.

Ôn-ga quay số. Côn-xtan-ti-nốp nhận thấy, trước tiên cô gọi tới cơ quan của Đu-bốp.

- Cho tôi nói chuyện với Xéc-gây Đmi-tơ-ri-ê-vích! Tôi là Ôn-ga Vrôn-xkai-a, người quen của anh ấy. Sao, bay đi rồi? Đi đâu? Thế bao giờ về? Vâng, xin cảm ơn...

Cô kinh ngạc nhìn Côn-xtan-ti-nốp:

- Anh ấy đã đi công tác đột xuất... Có lẽ đã gọi điện cho cháu, còn cháu lại đang ở đây. Chán thật, rồi anh ấy lại nghỉ ngơi. Cô ta nhanh chóng quay số điện nhà mình - Mẹ ơi, Xê-ri-ô-gia có gọi cho con không? Ôi, có hả mẹ! Anh ấy nói gì? ... À, thế à... Thế bao giờ anh ấy sẽ trở về?

"Gmư-ri-a khá thật, - Côn-xtan-ti-nốp nhận xét - đến cả việc đó cũng còn kịp nghĩ ra, khá thật!"

- Mẹ à, con có việc phải đi gấp... Không, không phải đến chỗ anh ấy đâu. Con sẽ giải thích cho mẹ sau...

- Khi nào con về... - Côn-xtan-ti-nốp nhắc thầm.

- Khi nào con về, - Ôn-ga nhắc lại. Đây là công tác gấp, mẹ à... À, không, mẹ, sao mẹ lại có thể nghĩ thế được? Thôi, tạm biệt, mẹ hôn bà hộ con với.

Cô ta gác máy, nhìn Côn-xtan-ti-nốp - như muốn hỏi: Nói như thế đã đúng yêu cầu chưa? Ông lưỡng lự một phút, có nên nói tất cả cho cô ta chưa, sau ông quyết định hoãn lại. Dù rằng tới phút này, ông đã hoàn toàn có thể tin được là Ôn-ga không hay biết gì về con người Đu-bốp thật cả, nói dối mẹ cũng là không biết cách; trả lời mọi câu hỏi thẳng đuột nhẹ dạ; không suy nghĩ gì sâu sắc, ý nghĩ của cô ngây thơ, cứng nhắc, có vẻ đúng sách, thế thôi. Nhưng có gì trong ông ngăn lại: hãy khoan, hãy đợi đã! ... Sau chuyến đưa Ôn-ga đi dạo một vòng và dừng lại ở những chỗ cần thiết ở Mát-xcơ-va, Côn-xtan-ti-nốp giao Ôn-ga cho chị Kriu-kô-va, đại uý an ninh, đưa đi nghỉ, còn mình đến thẳng phòng của Đu-bốp. Ông đã lục tìm mọi sách vở và thấy ngay cuốn định tìm: "Chỉ dẫn về các khách sạn Hin-ton". Lật lật các trang, ông tìm thấy một trang bị vết gấp "Phòng thuê "luých" ở khách sạn "Hin-ton" gồm hai phòng nhỏ bên trong, có tiện nghi đặc biệt: Ti-vi màu, máy thu thanh, chương trình nhạc chọn lọc truyền riêng trong hệ thống máy thu của khách sạn, phòng tắm tuyệt đẹp, có cả nước biển, tủ lạnh và bộ đồ ăn cho đủ 6 người. Giá tiền: 95 đô-la, giờ nhận thanh toán 14 giờ, sau bữa trưa"

Côn-xtan-ti-nốp gấp cuốn sách lại cẩn thận, gói vào trong giấy và hỏi một cán bộ tác chiến trong đội mai phục:

- Đồng chí cho biết là dấu tay có thể lấy được trên những trang giấy bóng lộn này không? Nhưng thật ra, Côn-xtan-ti-nốp cũng không cần đợi câu trả lời, ông đã có thể khẳng định chắc chắn rõ ràng, rằng tại sao Đu-bốp đã phải thủ tiêu Ôn-ga Vin-te: Thời kỳ say mê đầu tiên đã qua, những câu hỏi bắt đầu xuất hiện, và đã thành ra khó trả lời, chẳng hạn trả lời về chuyện thuê căn phòng "luých" ở khách sạn "Hin-ton". Nhất là khi người hỏi lại là Ôn-ga Vin-te, không phải ngu xuẩn gì.

"Bi kịch của một người đàn ông yếu đuối và thiếu trung thực, khi ở cạnh một người phụ nữ cương nghị và trung thực - Côn-xtan-ti-nốp nghĩ - người phụ nữ ấy không chỉ là một người thụ động, mà lại ưa hoạt động. Chắc chắn, cô ta sẽ hỏi về chuyện chi tiêu quá xa xỉ ở "Hin-ton", và anh ta đã nói dối một cách vụng về, và vì cô ta thông minh hơn, cô ta đã ngờ vực, và đem đôi hoa tai tặng phẩm đến cho cô bạn gái nhờ đánh giá hộ: cô ta cũng không thể ngờ được là thợ kim hoàn đã đánh giá đôi hoa ấy đắt tiền đến thế. Một người có nghị lực mạnh mẽ, phải choáng váng lùì lại trước sự thật, vì sự thật đòi hỏi phải hành động. Cô ta đã từng làm việc ở nước ngoài và hiểu rất rõ mọi chuyện, tất nhiên, chỉ còn có một lối thoát: là đến thông báo với cơ quan có trách nhiệm. Và anh ta hiểu điều đó. Anh ta có thể nói dối điều gì nữa? Nói giảm bớt giá khách sạn. Có thể lắm. Không ai trong số cán bộ chúng ta ở nước ngoài biết được rành rẽ lắm các thứ giá cả khách sạn, họ chỉ hiểu là họ không thể đủ tiền túi để chi được, nhưng không muốn hỏi là hết tất cả bao nhiêu - lòng tự ái đã khiến họ không muốn hỏi rõ. Tất nhiên, khi ở

Luy-xbua, còn đang quảng lên về tình yêu, cô ta đã không kịp nghĩ đến cái khoản 95 đô-la chết tiệt kia, cứ phải chỉ đều đặn mỗi tối cho tình yêu của họ trong căn phòng “luých” kia. Tình yêu và tiền nong - đúng là thuộc về hai bản chất khác nhau, thế tại sao cô ta lại muốn hiểu rõ cả bây giờ? Đã hiểu ra sự thật cay đắng, là ông vua cởi truồng chẳng? Và lại đã đoán ra bộ mặt thứ hai của anh ta chẳng? Có lẽ, cô ta đã đoán ra rõ rệt hôm ở nhà Ni-a-mê-tô-va, khi anh ta hắt đổ rượu vang vào người và đưa ra nhà tắm để gột áo - anh ta hẳn đã buộc cô phải bỏ đi trước mặt cô bạn gái. Điều đó đi ngược lại với bản chất cô ta. Rồi cô ta đi hỏi giá đôi hoa tai. Và hoảng sợ. Và tiếp tục đi mượn cuốn sách quảng cáo về khách sạn “Hin-ton”. Trở về với anh ta, cô ta đã chất vấn về tất cả mọi chuyện, thế là anh ta hiểu, anh ta kinh hãi rụng rời: bản thân mình có thể đi tong...

“Có thể giải thích được không? - Côn-xtan-ti-nốp tiếp tục nghĩ - Khi sang đó, anh ta chưa phải là kẻ phản bội. Cái gì đã quật ngã anh ta? Điều kiện sống khác biệt? Nhưng trên thế giới có biết bao người vẫn sống bình thường trong những điều kiện khác biệt với mình? Biết bao nhiêu người Xô-viết hiện nay làm việc ở nước ngoài? Hàng chục nghìn, có lẽ thế. Nhưng cuộc sống vẫn cứ tiếp tục, mọi điều đều có thể xảy ra, mọi điều đều có thể lay động đến con người - ngẫu nhiên chẳng, hay do ngốc nghếch, hay do đại dột... Còn kẻ thù rất nhạy bén, chúng biết khai thác con người, phân tích từng tình huống, góc cạnh của con người như ta chụp quang phổ ấy! Chúng dùng lòng háo danh, háo lợi, rượu chè, đàn bà - tất cả các phương tiện, đã và sẽ được chúng dùng tiếp tục trong việc ấy. Chỉ có người nào bị tê liệt về đạo đức đến mức bệnh hoạn mới trở thành gián điệp. Và Đu-bốp chính là loại ấy...”

Côn-xtan-ti-nốp vào phòng, uống ba viên vi-ta-min C cho đỡ mệt, cả đêm ông đã không ngủ, không một phút nào được ngủ. “Lạ chưa kia - ông nhận xét - những cây li-pa đã nở hoa. Mình cũng muốn ngửi cái mùi hương ấy, hương vị của mùa xuân, trong đó có rất nhiều hy vọng và hạnh phúc! Có ai đó đã viết: “Cái chính là biết ao ước một cách tự tin, khi đó điều ao ước sẽ được thực hiện”. Kể cũng ngây thơ, nhưng chân thành, mình lại cảm thấy như tuổi trẻ trở lại. Ông lau trán, mí mắt, thái dương, kéo lại gần mình quyển sổ của Đu-bốp, lật lật vài trang và đọc thấy những dòng này: “Mọi điều gì thiêng liêng, đều không còn gắn bó với mình: nếu như sở hữu của người khác cũng không còn là thiêng liêng đối với mình, thì mình có thể nhìn vào tài sản ấy như tài sản của mình, và mình có thể giành giật lấy”

“Mỗi con người đều đứng cao hơn một con người cụ thể”

“Người đạo đức bắt buộc phải đi đến chỗ là anh ta không còn kẻ thù nào khác ngoài kẻ vô đạo đức. Và ngược lại.”

“Người ích kỷ, mà mọi kẻ “nhân đạo” luôn sợ hãi, chẳng qua cũng là một ảo ảnh, như hình ma bóng quỷ, nó chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng, như một dáng dấp rất đáng sợ mà người ta bịa tạc ra đó thôi”

“Đừng gọi con người là những kẻ tội lỗi và ích kỷ, gọi thế thì anh không thể nào tìm ra họ! Hãy nhìn mình như nhìn một kẻ có quyền thế hơn là người ta nghĩ về mình, và như thế, anh ta sẽ tạo ra cho mình một quyền thế lớn hơn trước mọi người! Hãy nhìn mình như nhìn vào một người vĩ đại hơn, và anh sẽ có nhiều hơn!”

- Đồng chí thiếu tướng, tôi có thể vào được không ạ?

- Xin mời vào - Côn-xtan-ti-nốp vừa nói vừa nghĩ: “Mình đã đọc được ở đâu những dòng này nhỉ? Hình như là của Stiéc-ne[72]. Chính Hít-le cũng hay đọc lại hần: hần kêu gào về quyền tuyệt đối, quyền đứng trên kẻ khác, quyền siêu nhân”

Chờ cho mọi người đã vào, ngồi đông đủ quanh bàn, ông nói: - Tôi cho là, tín hiệu “Công viên” đó là chỗ đỗ xe, ở ngay nơi làm việc của Đu-bốp[73]

Hắn ta luôn để xe ở đúng một chỗ, đèn pha hướng về cửa hàng thực phẩm; cô Ôn-ga da ngăm chưa bao giờ nhìn thấy chiếc “Vôn-ga” đỗ ở một địa điểm khác, hoặc tư thế khác. Và hắn ta thường đưa cô ta về nhà mình vào 18 giờ 30 - theo chỉ thị, đó đúng là thời gian mà bọn CIA cần phải nắm bắt được tín hiệu xe. Nhưng, tín hiệu ấy có bao gồm cả hắn ngồi trong xe, hay không cần có hắn - đấy là toàn bộ vấn đề còn lại. Mà cũng có thể là có cả hai người: Đu-bốp và Ôn-ga? Vâng, tôi nói chung là Ôn-ga, điều đó có nghĩa là cả Vin-te trước đây và cả Vrôn-xkai-a bây giờ...

Phần 36

GLÉP

Lô-ren-xơ gọi điện thoại cho Glép vào buổi chiều tối sau bữa ăn.

- Giôn, anh dành cho tôi độ nửa tiếng nhé, rất hay đấy!

- Có chuyện gì vậy, ông trùm?

- Tôi chỉ muốn nhìn thấy anh, để anh truyền cho tôi một ít lạc quan, thế thôi.

Khi Glép đến, Lô-ren-xơ đang ngồi cạnh chiếc máy thu hình và nghe bài bình luận của nhà báo phái tả An-va-re-xơ gần đây, nhà báo này rất hay phát biểu về việc quân đội Ô-ga-nô đang dần đọc biên giới Luy-xbua, bằng giọng khá gay gắt:

- Anh hãy nghe hẳn ta nói, hẳn ta cũng biết nên ta ra trò đấy chứ - Lô-ren-xơ nói.

An-va-re-xơ, trong lúc đó, đang kết thúc bài phát biểu: - Đáng tiếc là chúng ta chưa dịch bài báo của nhà báo Nga Đan-tơ-ri Xtê-pa-nốp. Ông ta hiện đang ở Na-gô-ni-a và sử dụng các tài liệu do thủ tướng Gri-xô cung cấp. Các tài liệu xứng đáng gọi là tài liệu khi nó được các tấm ảnh, các lời phát biểu, các tuyên bố chính thức xác nhận. Xtê-pa-nốp đã có cả lời phát biểu của tướng Ô-ga-nô. Tôi xin nhắc lại lời phát biểu ấy. Ô-ga-nô cho tới giờ, không biết phân định ranh giới bạn thù, có lẽ, vì thế mới nói: "Tôi sẽ không buộc tội các bạn trẻ nước tôi nếu họ treo cổ những người Nga đến Na-gô-ni-a này, tôi là người lính, và tôi rất hiểu cảm giác căm thù".

Đến Na-gô-ni-a là ai, nếu không phải là bốn trăm chuyên gia Liên Xô, trong số họ có một trăm bác sĩ, bốn mươi nhà nông học, mười lăm giáo sư đại học, chín mươi nhà địa chất, sáu mươi người tiêm chủng chống các dịch bệnh, còn lại là chuyên gia xây dựng. Phải, đáng sự thật là đã có đủ loại chuyên viên đến đất này.

Xtê-pa-nốp viết tiếp "Họ không thể không tới khi mà Ô-ga-nô tuyên bố với phóng viên tờ "Thời sự" một tháng trước đây rằng: Những người của tôi đã sẵn sàng cho trận chiến đấu cuối cùng. Họ biết cách bắn nỏ, tỳ vào bụng, biết chém xả vào bả vai bằng dao, nghĩa là họ đã biết cách chiến thắng. Vậy mà chúng tôi còn có cả kĩ thuật tối tân nữa, chúng tôi cảm thấy cái lưng tựa tin cậy là Luy-xbua. Tất cả những điều đó làm chúng tôi tin tưởng vào kết quả cuộc chiến sắp tới". Tôi muốn lưu ý Chính phủ tôi về những lời của Ô-ga-nô về "cái lưng tựa tin cậy" là Luy-xbua. Chẳng lẽ tổng thống của chúng ta cho rằng ngọn lửa chiến tranh, một khi được nhóm lên ở cách thủ đô chúng ta 70 ki-lô-met, sẽ lại chỉ thổi về có một phía? Ngọn lửa của chiến tranh không thể dễ làm chủ được, nó sẽ bùng to, nó sẽ có thể lan rộng, không chỉ về hướng định trước do các bộ chỉ huy và cơ quan tình báo vạch sẵn được đâu! Thừa các ông, các bà, tôi xin cảm ơn toàn thể quý vị đã lắng nghe..."

Lô-ren-xơ tắt máy thu hình, nhìn Glép vẻ dò hỏi:

- Thế nào?

- Anh sợ à?

- Tôi chỉ sợ khi nào các cháu nội tôi ốm. Tôi chỉ thấy lạ ở một việc khác: là bài phát biểu của An-va-re-xơ, tôi chỉ vừa mới được đọc tức thì, do giám đốc đài truyền hình đưa lại. Ông ta nói rằng vấn đề phát biểu này đang được tranh luận trong chính phủ. Vậy là quan điểm của trung tâm đã thắng thế, nếu An-va-re-xơ được lên đài truyền hình. Anh có thích chỉ trông cậy vào một lực lượng thôi không? Anh có đánh giá lại các khả năng của Xtau hay không?

- Hãy nói chính xác hơn là "chúng ta", Rô-bốt ạ - Glép nói - Xtau cũng là lực lượng của chúng ta. Lô-ren-xơ nhú mày.

- Đừng bám víu vào các từ ngữ "tôi" và "chúng ta", cuối cùng thì có gì khác nhau? Chúng ta cũng làm một việc, và chúng ta phải làm nó cho tốt. Nói tóm lại, đại sứ của chúng ta đang khuấy đảo lên, ông ta cho rằng bây giờ chưa phải lúc chuyển máy bay lên thẳng cho Ô-ga-nô, ông ta bảo, bọn họ đã có đủ phương tiện kỹ thuật rồi. Thế mà ông ta, như anh đã biết, lại có những quan hệ đặc biệt với Lầu năm góc.

- Anh cứ việc gửi điện về Len-gli, đề nghị hủy bỏ chiến dịch "Ngọn đuốc", vậy là xong chuyện Rô-bốt ạ.

- Anh làm sao có vẻ bơ phờ vậy? Không nên thế, Giôn ạ. Tôi gọi anh đến không phải với tư cách thủ trưởng, mà với tư cách bạn bè. Tôi muốn là hai chúng ta phải cùng nghĩ cho ra mọi dự kiến có thể có trong cuộc đụng độ này. Anh cũng biết đấy, đụng độ với người của mình - là công việc chán nhất, nhưng đồng thời cũng nguy hiểm nhất.

- Đúng thế.

- Có thể, sửa lại một chút đường lối của chúng ta?

- Nghĩa là sao?

- Giôn ạ, tôi ít nhiều cũng có biết người Nga, dầu sao tôi cũng đã bắt đầu có quan hệ với họ từ thời nước chúng ta còn ủng hộ khá nhiều mối giao dịch, tiếp xúc với họ, mà đấy là những mối bang giao hữu hảo, trước khi Đa-lét bắt đầu chiến dịch cứu bọn quốc xã cũ ở Thụy Sĩ. Tôi chỉ lo có một điều: làm sao cho bọn súc sinh ở đây đừng đến nỗi quá sợ. Sợ quá, chúng có thể chặt đứt cả lối quay lại.

- Và rồi sao nữa?

- Đừng nóng giận. Ai cũng biết, chiến dịch "Ngon Đuốc" là do anh lập kế hoạch. Nhưng tôi được giao nhiệm vụ tiến hành đường lối chính trị, dầu sao, ở đây, tôi vẫn là "ông trùm", như anh vẫn thường nói, và nếu bọn Nga túm được đuôi Bộ ngoại giao mà giật, thì không chỉ riêng anh, mà cả tôi nữa, cũng bư đầu sút trán, chứ chả chơi.

Glép cười khùng khục, mà không há mồm rộng, chứng tỏ là hấn đang đầy tức giận.

- Tôi không sợ bư đầu sút trán, vì tôi cũng đã quen rồi nhưng tôi nghĩ, tướng Xtau, mà ông không tin cậy nữa, vẫn có thể tiến hành chiến dịch do tôi soạn thảo, và việc đó sẽ lại bọn đứng giữa lưng chừng với chúng ta ở đây cùng với tổng thống của chúng ta, ngả sang hướng cần thiết.

- Giôn ạ, tôi cũng đang muốn hướng tới việc đó đây. Và cần gì gây gổ với bọn Nga. Có thể, lái họ một chút qua hướng biết tự kiềm chế?

- Đấy là việc của anh, Rô-bốt ạ. Anh cứ làm gì anh cảm thấy cần. Còn nhiệm vụ của tôi là lên máy bay lên thẳng sang Na-gô-ni-a.

- Xin lỗi anh vì câu hỏi tò mò của tôi, Giôn ạ.... Có một thông báo cho hay rằng bản thân anh có những lợi ích cá nhân ở Na-gô-ni-a. Hình như anh mất trắng ở đấy khá nhiều vốn đầu tư, đại loại như vậy. Tôi không hề phản đối lợi ích cá nhân, nếu nó gắn liền với lợi ích chung có tính toàn cầu của chúng ta. Đấy là tôi muốn biết vậy thôi.

- Thông báo ấy từ đâu đến? Từ Nga à? Và anh tin à?

- Không, thông báo lại không phải từ họ, mà từ Châu Âu.

- Anh có trong tay à?

- Sẽ có.

- Anh không muốn lộ ra nguồn cung cấp tin tức ấy?

- Tôi muốn chúng ta làm việc trong khuôn khổ pháp luật, Giôn ạ. Tôi muốn coi như thế. Ngay cả trò chơi cũng phải nằm trong khuôn khổ pháp luật - cả trò chơi với bọn Nga. Khi chúng ta bảo vệ cho Tỉnh Táo, chúng ta cũng đã xử sự theo pháp luật, chúng ta nghĩ đến quyền lợi của một nhân viên của chúng ta, đúng vậy không?

- Anh đang muốn lừa ai đấy, Rô-bốt? Lừa anh hay lừa tôi?

- Tôi không hoàn toàn hiểu ý anh, Giôn ạ...

Glép đứng dậy, cười to một lần nữa, nhưng bây giờ mở rộng miệng và cười giòn giã kéo dài:

- Ông trùm, tôi hiểu ý ông. Cho tôi suy nghĩ đã, rồi tôi sẽ đặt lên bàn ông kế hoạch phối hợp của tôi. Ông cũng hay tin rằng, tôi cũng như ông, biết coi trọng pháp luật và sống theo pháp luật. Ra khỏi chỗ Lô-ren-xơ, Glép nhìn đồng hồ. Còn một tiếng nữa mới tới giờ tổ chức "cốc tây" của Pi-La. Hấn ngồi vào ô-tô và lái tới sứ quán. Ở đó, hấn lên thẳng phòng có lính thủy đánh bộ canh gác cẩn mật - phòng liên lạc mật mã.

"Hãy báo gấp cho tôi tin tức về những ai đã công bố tài liệu nói đến" sự dính dáng về quyền lợi" của tôi ở Na-gô-ni-a, nếu tạo được ra một dấu ấn của Nga thì càng tốt.

Glép".

Bản mật mã được đánh đi cho nhân viên CIA tại Cộng hòa liên bang Đức - tên này đã có thời làm phụ tá cho Glép ở Hồng Kông, do đó hấn gần bó với Glép không những chỉ là tình bạn, mà còn có lợi ích chung.

Phần 37

GẶP LẠI Ở TỔ HỢP CÔNG NGHIỆP QUÂN SỰ

Nen-xơn Grin lần này tổ chức ngay tại công sở một bữa chiều dài trưa, đặt ngay cạnh phòng làm việc của lão. Căn phòng cũng khiêm tốn thôi, rất nhỏ (và nét xa xỉ duy nhất là bức tranh của Sa-gan, Pi-cát-sô - và Đa-li[74] đặt trong những khung trắng, hẹp). Bàn ghế màu trắng của thế kỉ 18, cửa kính được mua về từ những tu viện cổ của I-ta-li-a; khá nhiều hoa trong những bình cao bằng đất nung, quà tặng của cựu quốc vương Ai-cập Pha-rút.

Chỉ có một vị khách được mời, ngồi một mình trên chiếc bàn lớn, đó là Mai-cơn Ven-sơ. Lão Grin nói :

- Tôi đã hỏi vợ, để cho bà ấy chờ mang lại món trứng cá biển Ca-xpiên, ông ăn thử xem, tuyệt tác đấy, mà lại vừa do máy bay đưa về sáng nay từ Tê-hê-răng, rất tươi!

- Ông làm ơn cho nướng lên ít bánh mì đen - Ven-sơ nói - Ở Pa-ri, trong khách sạn "Trứng cá đen", người ta không ăn bánh mì trắng, chỉ ăn bánh mì đen nướng lên, họ mua lại của người Nga.

- Tôi cũng mua lại của họ đấy, bánh mì đen của người Nga quả là tuyệt. Thế còn, Mai-cơn, ông có tin gì mới?

- Sau một tuần nữa, ông có thể gửi các chuyên viên đi Na-gô-ni-a được.

- Theo tin riêng của tôi, các nhà băng ở Duy-rích và Luân Đôn lại đi gần các quyền lợi của Châu Âu vào với chế độ Gri-xô. Có một kẻ nào đấy - chúng tôi chưa xác định rõ là ai - đã dám bỏ vào việc tái thiết Na-gô-ni-a với một số vốn là năm mươi triệu Mác. Tất nhiên, chưa phải một số tiền lớn, nhưng đây là một nước cờ, Mai-cơn ạ. Châu Âu bắt đầu nhe nanh ra rồi.

- Thì mặc họ.

- Không đơn giản thế đâu. Cho tới bây giờ, tôi vẫn làm ăn ở Chi-lê, bí mật thôi, Mai-cơn ạ, nhưng lợi ích kinh doanh không cho phép thế.

- Tôi hiểu.

Người quản lý bếp ăn bước vào - áo đuôi tôm, găng trắng, một người Mã Lai cao và lạnh lẽ. Anh ta đặt thực đơn lót trên một tờ bìa cứng bọc da đỏ, trước mặt Ven-sơ.

- Tôi khuyên ông nên lấy món canh nấu thịt gà lôi, rồi món cá chiên, họ nấu các món này ngon lắm - Grin nói.

- Thưa ngài, tôi xin phép ngài - anh quản lý nói - món cá chiên hôm nay tôi nghĩ không nên dùng, tôi đã xem kỹ cá rồi, cá mua về từ Tê-brit, không được béo lắm, mà chính nhờ cái béo ấy, cá này mới nổi vị ngon lên được. Nếu được phép, tôi xin đề nghị lấy món thịt bò, từ Tô-ki-ô mới chuyển về, món thịt đặt biệt thơm mềm của hai con bò đực, được nuôi bằng bia, kèm xoa bóp thường xuyên từ khi chúng lọt lòng mẹ, món thịt này, theo tôi vào tiêu chuẩn thượng hạng.

- Tiêu chuẩn thì kể làm gì - Grin lẩm bầm - chính vì thế nên nó mới trở thành tiêu chuẩn.

Nhưng nếu anh đã đề nghị thế thì ta nên lấy món thịt bò ấy.

- Ông Nen-xơn, tôi xin phép, - Ven-sơ nhăn trán - Tôi không thích ăn thịt bò, tôi thương những con bê con, chả là tôi đã từng ngắm nghía nó ở nông trại, tôi nuôi nó và dắt nó đi bú mẹ.

- Thưa ngài, nếu vậy - anh quản lý lại nói, hướng về Ven-sơ - cho phép tôi đề nghị với ngài món cá An-gu-lát vậy, cá này rất bổ, anh bạn Pa-blô của chúng tôi nếu tuyệt khéo, không thua gì ở Xan-chi-a-gô-đê Com-pa-xte-la cả.

- Hay lắm, món An-gu-lát ! Ngon lắm, tôi vẫn còn nhớ cho tới giờ hương vị đặc biệt của nó từ hồi ở Chi-lê. Ở đó có một cái chợ bán cá ở Pu-éc-tô Mông, tuyệt không thể tưởng tượng được, và món cá An-gu-lát nấu mới thật là hảo hạng.

Người quản lý đi ra, bước nhẹ nhàng không tiếng động trên làn thảm trắng dày, như một người đi săn bước nhẹ để tránh làm động đến bầy thú rừng.

- Tình hình ở Na-gô-ni-a khác với Chi-lê, ông Nen-xơn ạ, - Ven-sơ tiếp tục, khi trầm ngâm nhìn theo lưng người Mã Lai vừa đi ra - Xmit đã chuẩn bị cho tôi những bức ảnh lắp ghép tuyệt tác, để tố cáo sự tàn bạo của người Phi chống lại thiểu số da trắng, cái đó gây ấn tượng lắm đấy. Có chuẩn bị cả băng ghi các cuộc nói chuyện với nạn nhân, dẫn dắt rất khéo, không ai có thể bác

bỏ được, quả thực thế mới là làm ăn chứ! Vậy là sự giúp đỡ của chúng ta ở Na-gô-ni-a sẽ là một hành động nhân đạo cao cả, cần thiết, ông hiểu không? Thêm nữa, tôi còn đi một số nước cò lý thú nữa. Ông Ô-ga-nô.....

- Hẳn là ai vậy?

- Ông Nen-xơn, ông sống ở thế giới nào thế?

- Ở thế giới tội lỗi này thôi!

- Ô-ga-nô là lãnh tụ của phe quốc gia, ông ta sẽ chiếm lại Na-gô-ni-a, chúng tôi đã bàn định với ông ta từ ba năm nay. Bây giờ, sẽ để ông ta lên án chúng ta một trận nên thân, ông có hiểu không?

- Không, cứ thế này, chúng ta cũng đã đủ bị chửi róc xương ra trên toàn thế giới, còn bày trò thêm nữa làm gì, chán lắm rồi.

- Ông Nen-xơn, hãy tin vào chiến thuật của tôi. Nếu chúng ta biết làm việc đến nơi đến chốn với Pi-nô-chê chẳng hạn, nếu chúng ta khi đó cũng có một nội gián giỏi ở Mát-xcơ-va chẳng hạn, như chúng ta đang có hiện nay thì việc lật đổ A-gien-đê sẽ được tiến hành cách khác, dưới khẩu hiệu cách mạng dân tộc, đấu tranh cho dân chủ và công lý. Và Pi-nô-chê sẽ phải chửi chúng ta, buộc tội chúng ta là đã bao vây kinh tế. "Chính là bọn Yan-ki khốn khiếp đã không cung cấp thiết bị, ô-tô và phụ tùng cần thiết cho A-gien-đê! Chính bọn Mỹ với chính sách sai lầm, hẹp hòi, đã dẫn dắt đất nước ta đến tình trạng hỗn loạn về kinh tế, đã phá hoại sự nghiệp của bác sĩ A-gien-đê, niềm tự hào dân tộc của chúng ta!"

Vậy là ông buộc phải gửi máy móc và thiết bị tới đó để gỡ thế diện quốc gia, ông không cần phải làm ăn giấu giếm.. Nen-xơn ạ? Chúng ta đã rút được bài học, và ở Na-gô-ni-a, chính sách sẽ mềm dẻo hơn nhiều!

- Mai-cơ này, Lầu năm góc sẽ làm tất cả những gì mà ông đã yêu cầu tôi, nhưng sẽ vào thời điểm cuối cùng, vì họ cần phải chơi cái trò giữ tính cách độc lập, cần thiết đối với các bộ trưởng trẻ mà. Máy bay lên thẳng đã đưa lên hạm tàu rồi, nhưng người ta chưa thể đưa ngay...

- Cho Ô-ga-nô.

- Phải. Lầu năm góc muốn rằng ông phải đề nghị cấp thiết hơn, ông hiểu không? Tôi có cảm giác là họ tự ái, các ông chỉ đưa cho họ được một mẩu bánh ngọt làm mẩu, còn bao nhiêu bột dẻo các ông đem làm những gì không biết. Phải cung cấp cho họ ít ra là những nhận xét chung về chiến dịch chứ. Tôi cũng khuyên ông nên tính đến những tham vọng hám danh của họ, tất nhiên các ông sẽ chẳng đi đâu mà thiệt. Điểm thứ hai là: không rõ Châu Âu sẽ phản ứng thế nào? Ông có kiểm soát được tình hình ở đấy không? Nếu Pa-ri và Bon chỉ im lặng - thì thế là còn ít, vì ta phải tính đến các quan hệ của họ với Mát-xcơ-va. Phải làm thế nào để châu Âu ủng hộ ta.

- Ông đòi hỏi ở tôi nhiều quá, Nen-xơn ạ. Pa-ri thừa biết rằng chỉ riêng ở Công-gô, các công ty của chúng ta đã đầu tư khoảng gần ba mươi tỷ đô-la tiền vốn. Trong số đó, có hai tỷ là của các ông. Còn cả châu Âu mới bỏ vào đó có bảy tỷ. Thế mà ông lại muốn rằng họ nhất trí ủng hộ chúng ta?

- Những đất nước đòi bại ấy, mặc kệ họ không nhất trí! Chả lẽ họ lại không hiểu rằng, nếu bọn da đen thắng thế ở đấy, thì chúng sẽ đá dít người châu Âu đi à, như chúng đá dít những thủy thủ say mềm ra khỏi khu nhà thổ ở bến cảng ấy! Hy vọng duy nhất để giữ được miền Nam châu Phi, dù là chỉ miền Nam thôi, là phải ủng hộ cái lão Ga-na-nô ấy vậy...

- Ô-ga-nô chứ!

- Thì đại khái thế, ai mà chả được!

- Phản ứng của châu Âu, tất nhiên cũng phải là hai mặt, Nen-xơn ạ, nhưng dù sao, cũng là có lợi hơn cho phía chúng ta.

- Hai mặt! Không kể đến Bắc Kinh cũng che chở cho lão Ô-ga-nô ấy đấy?

- Chà! Đám tình báo của riêng ông làm việc cũng khá đấy nhỉ?

- Làm thế nào được! Chả lẽ chỉ cứ dựa vào ông?

- Về sự móc nối của chúng tôi với Bắc Kinh, ngoài tôi ra, chỉ có thêm một người nữa được biết, đó là ông, Nen-xơn ạ!

- Không đúng. Ngoài tôi ra, ít ra còn có Lô-ren-xơ, là người của ông biết nữa, mà Lô-ren-xơ lại liên quan đến công ty "Shell" của Hà Lan. Và tôi nghĩ rằng, anh ta sẽ phản ứng hướng theo phía châu Âu "khôn ngoan", cái châu Âu đang muốn sống hữu hảo với Mát-xcơ-va.

- Ông nghĩ thế thôi, hay tin chắc là như vậy?
- Nếu tôi đã nghĩ rồi, nghĩa là tôi tin, Mai-cơ ạ. Và điều cuối cùng là: Mát-xơ-va sẽ phản ứng ra sao?
- Cần nhắc theo thông báo từ Mát-xơ-va của chúng tôi, họ đang chuẩn bị viện trợ quân sự. Do đó, nhiệm vụ của chúng tôi là làm sao để cuộc đảo chính chỉ xảy ra gọn trong độ một giờ rưỡi, khi đó chúng ta sẽ nắm được nhưng con bài chủ. Dù sao Mát-xơ-va cũng phải tôn trọng các hiệp định quốc tế.
- Tôn trọng!
- Nen-xơn, chắc là ông hay xem chương trình truyền hình của chúng ta quá! Đừng tin vào những trò tuyên truyền nhảm nhí trên đó. Ông hãy tin tôi, Mát-xơ-va rất biết tôn trọng các hiệp định quốc tế. Và đấy cũng là sức mạnh của họ.

Phần 38

XLA-VIN

Anh ngồi vào ô tô lúc 8 giờ. Hai lần, anh thấy các xe đang theo dõi mình, thay nhau. Lúc đầu cạnh anh là chiếc xe "Méc -xê -đét" màu đen, sau đó một chiếc "Sơ-vrô-lê" tiến đến. Không còn vò vít làm trò nữa rồi, trò chơi đã mở bài. Xla-vin nhìn vào cửa sổ bệnh viện không chớp, trong đó có Đô-tốp. Cửa sổ đóng bằng những tấm mảnh a-luy-ni-nhom, nhưng qua kẻ hở có thể nhìn thấy bóng dáng một người đàn ông, có lẽ là cảnh sát, áp sát vào cửa sổ, có lẽ để hít thở gió mát từ đại dương vào.

....Pôn Đích đi tắc xi đến, nhìn thấy Xla-vin, vẫy tay ra hiệu rủ đi cùng, nhưng Xla-vin lắc đầu. Pôn hét to:

- Tướng Xtau sắp đến chỗ anh mà!
- Họ không cho tôi vào đây đâu - Xla-vin trả lời - Và cả anh nữa.
- Đừng phải lo cho tôi!
- Nếu họ không cho vào, anh hãy lại chỗ tôi, tôi sẽ mở máy điều hòa nhiệt độ! Đôi khi tôi thấy máy vẫn còn chạy đấy!

Sau năm phút, một chiếc xe "Ca-đi-lắc" lớn của ngài Xtau, tổng giám đốc cảnh sát đã bon đến. "Họ sẽ không cho các nhà báo bản xứ vào đây - Xla-vin hiểu thế - sẽ chỉ có một mình Pôn Đích được tham gia trò chơi này. Họ có tính đến cuộc trò chuyện của mình hôm nọ chứ. Và nói chung, tính như vậy là đúng."

Xtau, có ba người bảo vệ vây quanh, đi vào bệnh viện. Ông ta đi mạnh mẽ, hơi cúi đầu về phía trước, bộ áo quần đồng phục trắng may rất vừa, như gắn liền với cơ thể, các chỗ xẻ ở vết áo ngoài làm động tác của ông ta như nhẹ nhõm lên, hình như chỉ một bước nữa là bay được.

"Trông dáng họ rất linh hoạt, uyển chuyển - Xla-vin nghĩ - Không có người da trắng nào đi giống được dáng họ. Có lẽ người da đen là người có dáng đi uyển chuyển bậc nhất. Đúng là những người biết nhảy múa từ lúc lọt lòng. Không biết lão Xtau này ăn bao nhiêu phần trăm của đút mỗi vụ? Năm phần trăm chăng? Mình thấy bất kì tên cảnh sát nào ở ngoài phố, bất kì tên thanh tra nào trong công sở ở đây đều nhận của đút cả. Thế thì Xtau phải kiếm bầm lăm!!! "
- Ông Đô-tốp, ông có nghe thấy tôi không? Tôi là Xtau, giám đốc cảnh sát.

- Những người của ông không hề cho tôi ngủ - Đô-tốp khó nhọc lắm mới hé được môi - Họ lúc nào cũng giẫm giày đinh âm ỷ.
- Họ sẽ được ra lệnh phải nhẹ chân hơn. Tôi muốn đặt một số câu hỏi với ông, ông trả lời được chứ?

- Vâng, được.
- Ông Đô-tốp, ông vẫn khẳng khẳng cho rằng chiếc điện đài đã được vớt vào nhà ông mà ông không được biết, phải không?

- Đúng thế.
- Và những tờ mật mã cũng vậy?

- Đúng thế.
- Ông Đô-tốp, vậy ông giải thích thế nào, khi trên tờ mật mã ấy, chúng tôi phát hiện thấy đúng những dấu tay của ông.

- Tôi không biết.
- Đây không phải là câu trả lời. Nếu khi giải mã ra mà trong tờ giấy ấy có gì dính đến các mục tiêu quân sự, ông sẽ bị đưa ra tòa án binh.

- Các ông muốn gì ở tôi?
- Nếu ông thú nhận, rằng ông đã làm việc cho cơ quan tình báo Mỹ, chúng tôi sẽ chỉ trục xuất ông, ngay sau khi tình trạng sức khỏe của ông cho phép.

- Thế còn nếu tôi không thú nhận? - Đô-tốp nói chậm rãi chỉ đủ nghe được, đôi mắt anh không động đậy, như đang nhìn chăm chăm vào một điểm nào đó trên trần.

- Chẳng lẽ ông lại là người chơi ra-đi-ô nghiệp dư?

- Chưa bao giờ.
- Vậy cái máy ở đâu ra?
- Người ta lén vút vào phòng tôi.
- Để làm gì?
- Ông hãy tự tìm hiểu lấy.

Xtau cúi xuống gần Đô-tốp, nói nhỏ :

- Tôi đã tìm hiểu cả. Tất cả các báo thân Mỹ ở đây - tôi thừa biết, ai làm cho ai và được trả bao nhiêu tiền - đều mở một chiến dịch bảo vệ ông, ông Đô-tốp ạ. Tôi mang đến cho ông các tờ báo ấy đây. Hoặc ông sợ những người đồng bào của ông? Có hai xe của người Nga thường xuyên đỗ gần bệnh viện, họ đang còn ở đấy đấy.
- Sao họ không được vào?
- Vì ông đang bị điều tra...
- Tôi muốn được nói chuyện với báo chí.
- Xin mời ông. Tôi sẽ cho ghi âm lời tuyên bố của ông, các phóng viên Mỹ cũng đang ở đây.
- Không cần ghi âm, tôi muốn các ông cho họ vào đây.
- Họ chỉ được vào sau khi ông tuyên bố, và như vậy những người bạn tin cậy của ông sẽ có thể bảo vệ cho ông?
- Tôi rất muốn được yên tĩnh, dù là yên tĩnh để chết. Vậy xin mời ông hãy lui ra, như vậy có được không?
- Nếu ông không chịu trả lời tôi với cách trả lời tích cực, ông Đô-tốp ạ, tôi sẽ buộc phải đưa cho báo chí tất cả những tư liệu, do các nhân viên của tôi tìm kiếm được. Các tư liệu đó đủ chứng tỏ ông là một điệp viên Mỹ, và quá trình tố tụng sẽ không thể bỏ qua, cũng như ông cũng không thể tránh khỏi phải ra trước tòa án.

*

* *

Pôn Đích đến gặp Xtau ngay sau khi Xtau ra khỏi chỗ Đô-tốp. Hành lang cũng bị bao vây, hai thám tử đứng ngay cạnh tấm cửa bằng kính lớn.

- Thưa ông Xtau, tôi là Pôn Đích, phóng viên tờ "Tin Điện". Tình trạng của bệnh nhân người Nga ra sao rồi ạ?

- Ông hãy hỏi bác sĩ, tôi là viên chức cảnh sát, không phải nhà phẫu thuật. - Xtau trả lời, không đứng lại.

- Người Nga này bị buộc tội làm điệp viên?

- Phải.

- Hẳn ta làm việc cho ai?

- Ông sẽ nhận được câu trả lời sau khi toàn án xử.

- Khi nào tôi được phép hỏi chuyện người Nga ấy?

- Ông hãy hỏi các luật sư của ông, khi nào một người bị buộc tội làm gián điệp, có quyền được trả lời các câu hỏi của nhà báo.

- Ông có thể bình luận gì về những bài vở đăng trên tờ "Tin Tức" ở đây, về việc cảnh sát các ông vi phạm pháp chế và về việc không đủ căn cứ buộc tội ông Đô-tốp?

- Một trò chơi hết sức phức tạp, thưa ông! - Xtau phá lên cười - Nhưng chúng tôi không phải các cầu thủ đá bóng, chúng tôi là người phục vụ pháp luật, tôi chỉ có thể trả lời ông như vậy.

- Tờ "Tin tức" theo ông, có phải là con đẻ của CIA không?

- Tôi có nói điều ấy bao giờ đâu? Ông hãy học cách biết hài hước. Cảnh sát cũng có cái quyền tự do ngôn luận chứ. Thôi, xin chào ông, ông Đích ạ.

Pôn ngồi vào xe của Xla-vin, nhổ một bãi nước bọt ra khỏi cửa xe, đóng cửa lại và nói:

- Anh hứa có máy điều hòa nhiệt độ đấy nhé.

- Anh giữ lấy nút này - Xla-vin trả lời và ấn một nút đen dưới nệm lót.

Trong ca-bi-n mát lạnh hẳn, dù hơi mát có thoảng mùi xăng.

- Vít, anh có hiểu gì không?

- Hiểu chứ, còn anh?

- Chả hiểu gì cả. Lúc ở chỗ Pi-la, tôi không kịp chào anh, tôi gọi điện cho Lô-ren-xơ, anh chàng điệp viên, à quên, nhân viên công ty "Điện thoại quốc tế". Anh ta nói là Đô-tốp là bạn anh ta.

Vậy ra Đô-tốp là người của chúng tôi à? Họ giữ anh ta là nghĩa lý gì?

- Anh hãy hỏi Lô-ren-xơ ấy.
- Anh tưởng là tôi chưa hỏi sao?
- Vậy anh cũng hãy hiểu cho sự tế nhị của tôi, tôi đã không hỏi anh, rằng Lô-ren-xơ đã trả lời anh như thế nào?
- Tôi đã viết về việc đó, cho nên anh khỏi phải bẻ những đốt ngón tay bần khoản làm gì, câu chuyện đã được bán cho hết tất cả mọi người rồi. Anh ta bảo rằng Bê-liu và Dô-tốp là các mắt xích của một dây xích, nhưng Lô-ren-xơ thật láu, anh ta tung hỏa mù thôi. "Tôi chỉ là một thương gia bình thường - anh ta nói - tôi cũng có rất nhiều bạn bè ở lĩnh vực khác nhau. Tất nhiên rất buồn, khi người bạn mà anh vẫn giao du lại, bị người ta đánh vào đầu, chỉ do cái lỗi là đã sinh ra trên những góc khác nhau trên Trái Đất."
- Anh cho rằng, anh ta định nói: "Họ đánh Dô-tốp, vì anh ta là người đã trao các tài liệu cho tôi" chứ gì? Anh có muốn anh ta thú nhận điều đó không? - Xla-vin cười nhạt và nghĩ - "Pôn ạ, xin lỗi anh, tôi không có quyền nói rõ với anh sự thật. Tôi buộc phải công nhận cái màn kịch của Lô-ren-xơ khỏi xướng, tôi không làm khác được, anh bạn cũ ạ, anh thật xông xáo, ngây thơ và trung thực, có lẽ vì thế mà anh nát rượu vì chán đời."
- Thế những người bên anh không hoảng sợ à? Đấy, cả lãnh sự của các anh cũng đến ngay đấy. Như một chú điều hâu dòm ngó....
- Chúng tôi chẳng có gì để hoảng sợ bây giờ cả, Pôn ạ. Vì có gì làm chúng tôi hoảng sợ đâu - Xla-vin nói một cách phấn chấn - Mọi điều phải nghĩ ra sớm hơn chứ. Ta đi uống bia nhé!
- Vít, thế sao anh lại quan tâm đến việc này vậy?
- Khi các anh quan tâm, thì ai cũng bỏ qua, đấy là tự do báo chí, quyền săn tin, vân vân, còn nếu là một người Nga quan tâm, thì nào là gián điệp, nào là định đánh tháo tên phản bội. Thế thì bình đẳng ở đâu, hử Pôn?
Xla-vin mở máy, xe rời chỗ, và sau anh lập tức có chiếc "Méc-xê đét" đen bám theo. Chiếc "Sô-vlô-lê" xanh đang đi ăn trưa, giờ nghỉ mà, bọn "cóm" cũng có chế độ, giờ giấc ăn uống chứ, nếu bị bệnh đau dạ dày thì cảnh sát mật đâu còn mất công thuê chứ, hỏng rồi!
- Quả thật là chúng nó bám theo anh khắp nơi - Pôn Đích nói - Tôi sẽ chuyển bài cho báo tôi về việc gián điệp của các anh, rồi bay đi gặp Ô-ga-nô, nước Ô-ga-ni-a được giải phóng một cái, rồi thì cóc cần gì nữa, bay thẳng về Mỹ cho khỏe, ở đây hại thần kinh lắm.
- Sao? Anh rời bỏ rượu chè ở đây dễ thế kia à?
- Cũng khổ tâm lắm. Nhưng ở đây lắm cơn ác mộng, đầu như muốn vỡ ra, rồi cảm giác vô vị vì mất thì giờ, thấy thương mình, thương cả nhân loại, mà mình cũng là con đẻ của khối người ấy.
- Pôn này, tôi đang có một ý nghĩ hay hay!
- Ý gì?
- Có thể, chúng ta cùng đến Lô-ren-xơ, cả hai người?
- "nhảy xuống giữa hai lần đạn chéo à": CIA ở giữa hai lần đạn - một nhân viên của tư bản và một nhân viên của chủ nghĩa cộng sản cùng tiến hành cuộc phỏng vấn với đại diện công ty "Điện thoại quốc tế" mới chuyển từ Chi-lê sang làm việc tại Luy-bxua. Đầu đề hay đấy chứ, hử?
Vít à, ý tưởng của anh rất hay, ta đi thôi!
- Anh không ngại có những phiền hà sao?
- Ngại chứ!
- Vậy có đáng để liều mạng thế không?
- Cuộc đời mà không biết liều, giống như món thịt ăn không có gia vị ấy. Ta đi thôi!
Pôn gọi điện đến phòng Lô-ren-xơ bằng điện thoại, đặt ngay trong tiền sảnh của khách sạn.
- Ông Lô-ren-xơ, tôi là Pôn Đích đây! Tôi muốn đến thăm ông cùng với một người Nga, ông Xla-vin, chỉ xin hỏi ông vài câu thôi, không dám làm phiền nhiều...
Anh ta nghe thấy tiếng trả lời trong máy.
- Các ông có thể lên.
Rồi tiếp đến những tiếng "tút tut" ngắn.
- Có ai ngồi đó, không phải ông ta trả lời, Vít ạ, thôi kệ, ta lên thôi.
Tới cửa thang máy, người bồi gọi Pôn:
- Thưa ngài, ba lần có chuông điện thoại gọi ngài, chắc có việc gì gấp lắm, người ta bảo con đi tìm ngài.
- Vít, anh lên trước vậy, chờ tôi một lát.

Xla-vin lên tầng mười lăm, gõ cửa phòng Lô-ren-xơ. Không thấy ai trả lời, dù rằng phía trong nghe có tiếng nhạc vọng ra. Anh gõ thêm lần nữa. Tiếng nhạc vẫn vui vẻ ồn ã, điệu nhạc da đen ở Niu Oóc-lê-giăng. Nhưng vẫn không có ai trả lời như trước.

Xla-vin nhún vai, xuống phòng báo chí ngồi đợi - phòng tê-lê-típ và điện thoại quốc tế. Pôn Đích vẫn chưa quay lại.

- Anh bạn của tôi đâu? - Xla-vin hỏi người bồi vừa gặp lúc này ở cửa thang máy.

- Ông ấy gọi điện - thưa ngài - và vội vã đi ngay. Tôi đoán là ông ấy đến sử quán.

- Ông ấy bảo anh thế à?

- Không, tôi đoán vậy thôi, thưa ngài.

Xuống lại tiền sảnh khách sạn, cạnh quầy gửi chìa khóa. Xla-vin cảm thấy sau lưng mình có cái gì đó kháng khác, khó chịu. Có ai đó ngồi xuống và nhìn thẳng vào gáy anh.

Xla-vin quay lại. Giôn Glép tiếp tục nhìn anh không chớp và nụ cười quen thuộc trên mặt hắn đã biến mất, khuôn mặt hắn lúc này sao mà nặng nề như thể được tạc nên bằng đá.

- Có chuyện gì vậy Giôn?

- Cũng không có gì đặc biệt - Giôn Glép trả lời chậm chạp - Nếu không kể đến việc Lô-ren-xơ vừa bị giết.

Phần 39

CÔN-XTAN-TI-NỐP

Đúng ba giờ chiều, Côn-xtan-ti-nốp xuống phòng họp, nơi tập hợp tất cả những ai sẽ tham gia chiến dịch sắp tới. Ở giữa phòng, trên chiếc bàn lớn, Gmư-ri-a đã đặt sẵn mô hình công viên Thăng Lợi.

- Các đồng chí - Côn-xtan-ti-nốp nói - chiến dịch chúng ta sắp tiến hành rất đặc biệt. Không những số phận của Đô-tốp, một công dân Xô - Viết chân chính đang ở trong tình trạng nguy ngập, mà lớn hơn nhiều, số phận của cả một đất nước bạn bè của chúng ta đang bị đe dọa, cũng trông chờ vào kết quả của chiến dịch này. Tôi yêu cầu các đồng chí luôn ghi nhớ điểm đó. Gmư-ri-a đứng dậy.

- Xin các đồng chí hãy nhìn vào mô hình. Chúng tôi cho rằng tên gián điệp Mỹ sẽ đi từ đại lộ Lênin, xuất phát từ ngôi nhà sứ quán, qua trường đại học, trước khi ra đến đại lộ Mô-giai-xkơ, sẽ rẽ ngoặt sang phải, đi vào một con đường hẹp dẫn tới công viên. Gần chỗ trống dành để xây tượng đài, hắn sẽ phanh lại chỉ trong một phút thôi, đủ vứt ra, cũng có thể đặt vào đầu đó nhẹ nhàng, thì càng hay, một hộp thư bí mật, được làm giả hình một cành cây. Chúng ta phải tóm được hắn ở ngoài phố. Vì vậy, phải tuân thủ sự cảnh giác cao độ, chúng ta sẽ không dùng điện đài, vì hoàn toàn có khả năng là chiếc xe thứ hai của chúng là xe bảo hiểm, được trang bị bằng máy móc nghe trộm bằng điện tử. Sau một tiếng nữa chúng ta sẽ phải vây bọc cả khu vực. Khoảng cách giữa mỗi người không được quá hai mươi mét, trong công viên rất tối, đèn đường chỉ treo dọc các lối đi, vì thế phải luôn luôn chú ý hết sức...

- Vấn đề là ở chỗ - Côn-xtan-ti-nốp nói - Chúng ta chưa xác định được địa điểm trao đổi hộp thư bí mật. Chúng ta đang có hai giả thiết tồn tại song song, mỗi giả thiết đều có lô-gích của nó: cái "cành cây" rất thuận tiện vứt ra ở chỗ rẽ từ con đường hẹp ra đại lộ, ở đó chiếc xe của CIA khó quan sát được trong giây lát. Nhưng cũng lại có thể phanh lại một khoảnh khắc gần đài tưởng niệm, rất có lý, vì người lái còn mượn có ngó nhìn ra hướng mấy khu công trường mới xây dựng. Do đó, chúng ta phải bao vây một khu vực rộng lớn, và để không có tình huống nào ngẫu nhiên, đại tá Gmư-ri-a, phải kêu gọi các đồng chí chú ý tới mức cao nhất. Các đồng chí còn hỏi gì không?

- Đồng chí thiếu tướng, có phải đêm nay cũng là dịp may duy nhất mà chúng ta khai thác được không? - Nữ thiếu úy Giô-khô-va hỏi. Côn-xtan-ti-nốp cầm điều xì gà, trả lời một cách nặng nề: - Phải, theo như tôi biết, thì là dịp may cuối cùng.

*

**

Sáu giờ sáng, Cô-nô-va-lốp liên lạc:

- Đồng chí I-va-nốp, từ sứ quán có năm xe đi ra, không thấy Lun-xơ trong đó, đi dọc theo phố Xa-đô-vai-a về hướng cầu Krưm.

- Có ai trong đám CIA?

- Giê-cốp và Các-pô-vích.

- Thái độ và cử chỉ ra sao?

- Có vẻ bình thường... À, Giê-cốp đi lánh sang bên trái một cách khác thường, có lẽ muốn nhận tín hiệu ở chiếc "Vôn-ga".

- Các-pô-vích đi bảo hiểm sau hắn chứ?

- Không, tên này đi bình thường ở hàng thứ ba... Cũng chẳng thấy hắn ngó nhìn sang hai bên nữa... Giê-cốp nhìn tín hiệu rồi rẽ ngoặt sang phải, xoay vòng xe và chui tuột xuống đường bờ sông. Rồi cho xe chạy sang nhà Đu-bốp. Nhìn vào chỗ để xe mọi khi của Đu-bốp.

- Thế ngộ nhỡ, tín hiệu "PARK" (Công Viên) - lại là chỗ đỗ xe ngay ở nhà hắn thì sao? - Côn-xtan-ti-nốp trầm ngâm hỏi lại Gmư-ri-a và Prô-xcu-rin ngồi cạnh - Tại sao hắn lại cho xe rẽ qua nhà Đu-bốp nhỉ?

- Hắn đã vòng trở lên, theo một phố nhỏ, dốc - Cô-va-lốp tiếp tục báo cáo - Đã về lại sứ quán... Không đóng cửa xe, chạy vào sân ngay... Lại ra... Tay cầm một tờ báo, tạp chí. Lên xe lại... Đi ra

đường vòng... Hấn đi ở hàng thứ hai... Mười tám giờ, hai mươi lăm phút... Hấn đột ngột quặt hấn sang trái, dừng lại kiểm tra xe.

- Hấn không thấy anh chắc?
- Tôi không biết.
- Bỏ vị trí quan sát ngay - Côn-xtan-ti-nốp nói.
- Hấn lại đi sang hàng hai, hướng thẳng về cầu Krum.
- Anh theo dõi hấn từ xe thứ hai à?
- Không, từ xe thứ nhất, hấn hãy còn ở trong tầm quan sát.
- Hãy đuổi theo để gặp hấn ở phố Đu-bốp-xkai-a.
- Rồi.

Vào lúc sáu giờ bốn lăm, Giê-cốp đỗ xe ở gần nhà, nơi các nhân viên sứ quán ở, và về phòng mình.

Vào một giờ đêm, nhóm của Cô-nô-va-lốp được lệnh rút nốt, tất cả mọi người đều ướn như chuột lột, không thấy bọn CIA đến chỗ hẹn. Hổng rồi!

Phần 40

XLA-VIN

"Va-ta-li thân mến!

Tôi đã nhận được thư anh. Tôi không rõ, anh đã về Mát-xcơ-va hay chuẩn bị sang chỗ tôi. Tôi đã gõ được vài mục trong vụ trong chuyện Glép. Đang chờ các thông báo từ Bon. Té ra ở đây đang lộ ra một tổ chức khá lý thú. Đang còn ở trong giai đoạn thẩm tra, nhưng có thể nói, Dép San-xơ là một cố đồng viên cho những công ty có liên quan tới Na-gô-ni-a. Vì thế, hẳn đang tạo điều kiện để gửi cho Ô-ga-nô những toán biệt kích chuyên đi khủng bố. Tôi có một người bạn là Cuốc Ghe-xkê, một anh bạn rất hiểu biết tình hình, cộng tác với tờ báo "Spi-ghen". Theo Cuốc, mới có một sự việc xác minh được: Bọn biệt kích đi Luy-xbua không phải bằng máy bay của hãng hàng không "Lúp-than-sa", mà lại do các máy bay vận tải quân sự Mỹ, bí mật đưa vào từng tốp một: việc này-theo Lầu năm góc - là chuyện bị cấm ngặt, vì họ sợ bị lộ mặt nạ trước thế giới v.v... Do đó, có điểm còn hồ nghi: Vậy ai là kẻ đích thực ra lệnh đổ quân vào? Có thể là Lầu năm góc làm, nhưng lại nguy trang đi chăng?

Đại khái sự việc là thế, anh bạn thân mến ạ. Công việc của bạn thế nào, có gì hay? Tôi ở đây nóng quá - vừa ngứa đen vừa ngứa bóng - Ban đêm ở ngoài phố thỉnh thoảng có những tràng súng máy. Các chiến sĩ tuần tiễu đi trên ô-tô suốt đêm, nếu không, thì thành phố rất sợ những toán khủng bố. Thủ tướng Gri-xô không muốn thiết quân luật, và tôi nói thật tình thấy lo lắng và không yên tâm chút nào, vì tôi cũng ở Chi-lê thời kì trước đảo chính.

Ngày mai, người ta hứa sẽ cho tôi đi biên giới, tới vùng có bọn phỉ Ô-ga-nô. Anh có biết bọn chúng làm trò gì không? Ô-ga-nô đã thuê vẽ những tấm ảnh Gri-xô thật to dán vào bia ngắm bắn. Và người bắn đầu tiên là hẳn. Còn li kỳ hơn nữa là hẳn cho chụp những cảnh đó đưa lên báo Mỹ cho giật gân. Có điều chúng vẽ Gioóc-giơ Gri-xô trông như người Trung Quốc, không vẽ cho ra hồn nổi một người Phi hay người châu Âu nào có dáng dấp dân tộc của họ cả (chắc là họa sĩ Trung Quốc. Tôi hi vọng là anh không buộc tội tôi vào quan điểm dân tộc hẹp hòi!).

Ở câu lạc bộ báo chí, tôi có gặp một nhà báo Anh. Anh ta bảo:

"Chúng tôi đã lưu ý các ông về các tai họa chủng tộc da vàng là Trung Quốc, từ năm bốn trăm kia, vậy mà các ông cứ gửi cho Trung Quốc đủ thứ xe cộ, máy móc, trong khi bản thân các ông còn đang thiếu thốn, ăn ở khổ sở."

Tôi đã nổi nóng với hẳn ta:

"Chính tay tôi hồi đó đã bốc hàng lên toa xe lửa. Những toa hàng ấy đi thẳng từ Bi-ê-lô-ru-xi-a, mảnh đất đầy bom đạn, dân còn đang phải ở nhà bần thật sự. Nhưng chúng tôi đã làm đúng, vì chúng tôi không bao giờ quan niệm là sẽ có một "tai họa của chủng tộc da vàng". Tôi biết rõ người Trung Quốc và yêu mến họ, tôi đã ở cùng họ, ăn cùng họ. Sẽ tới lúc cả Mao, cả Hoa Quốc Phong đều bị hạ bệ, và nhân dân Trung Quốc, một dân tộc vĩ đại sẽ nhớ, họ sẽ nhất định phải nhớ đến, là ai đã giúp đỡ họ, giúp vào những thời điểm khó khăn nào, nhường cơm xẻ áo cho họ như thế nào, khi bản thân mình còn thiếu thốn. Điều đó không thể không nhớ. Tôi có thể phát biểu bằng một câu châm ngôn như sau:

"Chỉ có nhà chính trị tồi mới chỉ nghĩ quanh quẩn bằng cái ngày hôm nay đang sống thôi.

Người giỏi bao giờ cũng phải nghĩ xa hơn, nghĩ trước trên cả một tuyến dài. Nhà chính trị giỏi - phải là một người xây dựng."

Thôi, bạn thân mến, thời giờ đã hết. Tôi đã ba hoa hơi nhiều. Còn anh thì có một ưu điểm đặc biệt - là chịu khó nghe, biết nghe. Và ngay ở tận đây, tận Na-gô-ni-a này, tôi vẫn như còn bị anh thôi miên, và đã nói dài quá!

Chào anh!

Đmi-tơ-ri Xtê-pa-nốp."

.....Bức thư này, Xla-vin đã không nhận được. Anh vừa bị cảnh sát của tướng Xtau đến bắt giữ.

Phần 41

GLÉP

Máy bay đưa Glép vào rừng thẳm phía biên giới. Lúc ấy là mười giờ đêm, trời đã tối hẳn, không còn nhìn gì rõ. Tuy thế khi đến gần sân bay quân sự, Glép lấy trong cặp ra bộ râu và ria mép giả, dính vào cằm, khuôn mặt hắn thay đổi đến mức không còn nhận ra được nữa. Bốn mươi phút sau, chiếc trực thăng hạ cánh xuống vùng biển. Ô-ga-nô đứng cạnh đường, để lộ hai hàm răng trắng. Lòng trắng của hai con mắt hắn úa vàng, buồn bã - chắc do hắn uống quá nhiều rượu.

- Tôi rất vui mừng được gặp ông, ông Giôn ạ - Hắn vừa nói vừa nắm chặt bàn tay giá lạnh của Glép trong bàn tay to và mềm của mình - Ông định ở đây bao lâu? Hai giờ, hay hơn?

- Có thể ít hơn thế, ông Ma-ri-ô ạ?

- Thôi ta đi. Hôm nay tôi sẽ đãi món vây cá mập và ta sẽ nói chuyện tiếp với nhau trong khi ăn.

- Đã lâu tôi không ăn thịt cá mập - Glép thở dài, nói - Tôi mê món đó lắm. Ai nấu? Văn, cậu đầu bếp của tôi à?

- Văn quả là một tay đầu bếp cừ khôi. Cảm ơn ông đã giới thiệu cho tôi một người như thế

- Tôi không giới thiệu người xấu với ai bao giờ, ở Hồng Kông, Văn là người biết chiều tôi nhất. Bữa ăn được dọn trên một chiếc giá gỗ dưới gốc dừa. Canh ba chiếc ghế có lưng tựa là những chiếc đuốc đang cháy, soi rõ bóng những tên gác trong bóng tối, tay bồng những khẩu tiểu liên do I-xra-en sản xuất, bé nhỏ như những khẩu súng gỗ trẻ con

- Ông Lưu đâu?

- Tôi ở đây - Có tiếng của Lưu từ trong bóng tối vọng lại - Tôi vốn thích sống ở nơi không ai trông thấy.

Glép quay người lại. Lưu, cố vấn quân sự, nguyên là người của Bắc Kinh cử đến Hồng Kông, từ bóng tối bước ra. Mặt lão có vẻ tái nhợt. Từ ngày được ngồi dưới “mái che” của Ngân hàng ông Lâm, lão gầy hẳn đi, già thêm, trán chỉ chít các nếp nhăn sâu.

- Sao, khó ở à? - Glép vừa hỏi, vừa bắt tay - Hay hồi hộp trước khi vào cuộc?

- Cả hai trường hợp tôi đều không có quyền.

- Vì theo lệnh bắt buộc hay vì ông tin vào thắng lợi?

- Vì cả hai.

Glép quay người về phía bàn:

- Ở đây quá nhiều người không cần thiết, ông Ma-ri-ô. Buổi nói chuyện hôm nay sẽ rất quan trọng.

- Lĩnh bảo vệ của tôi không biết tiếng Anh, nên sẽ không hiểu một tý gì hết. Chúng chỉ là những thằng to xác đáng tin cậy.

- Theo tôi, ông Giôn lo thế là đúng - Lưu nói - Ta nên dạo quanh bờ biển một lát rồi chốc nữa mới vào bàn ăn món cá mập.

Lão khoát tay Glép bước đi:

- Điều tôi sợ nhất là Len-gli vẫn cứ gửi tới đây một điệp viên mới

- Mười ngày trước chiến dịch “Ngọn đuốc” bắt đầu? Có là gốc mới làm thế - Glép nhếch mép cười khinh bỉ.

- Thế ông tưởng họ là những người thông minh cả hay sao? Tất nhiên đó sẽ là một điều ngu ngốc, nhưng dù sao tôi vẫn rất sợ.

- Hay là tôi nên gửi một bức điện cho đô đốc? Ô-ga-nô hỏi.

- Bằng mật mã của tôi?

Lưu cười, vẻ ngờ vực.

- Đại khái nội dung thế nào?

“Tôi đã đạt được những mối liên hệ rất thuận lợi với ông Glép, yêu cầu...”

Lưu giận dữ nhún vai, tiếp lời Ô-ga-nô:

- “Không gửi thêm điệp viên mới đến đây!”. Thậm chí, ông cứ viết thêm như thế này nữa: “Nếu không, người của tôi sẽ buộc phải bắn cả người lạ mới đến”. Như thế chứ gì?

- Cần phải hy sinh một hoặc hai người trong nhóm của ông - Glép nói - Vứt xác, rồi đưa tin lên báo chí: - Trong khi bắn nhau, một số tên khủng bố thuộc "Đội quân đỏ" đã bị trúng đạn...

- Không, hoàn toàn không được làm thế! - Lưu vội phản ứng ngay - Tôi ngạc nhiên vì ông đây, ông Giôn ạ, "Đội quân đỏ" có quan hệ với chúng ta. Còn việc Lô-ren-xơ bị giết, như tôi và ông phán đoán, chỉ là do bọn cánh tả. Bọn Nga hoặc bọn Cu-ba. Người của tôi đang cố gài cái chết của Lô-ren-xơ với Na-gô-ni-a, và kết quả không đến nỗi tồi. Cần phải gọt giũa thêm chút ít để sau đây ông có thể cho lên mặt báo. Nhưng hôm nay tôi mời ông lại đây, ông Giôn, không chỉ vì những việc đó. Ông thấy đấy, tất cả các yêu cầu của các ông, chúng tôi thực hiện ngay, thế mà các ông lại làm nhỡ chúng tôi đấy.

- Nhớ việc gì?

- Hai tuần trước, ông hứa chuyển cho chúng tôi một số máy bay trực thăng nữa. Chúng đâu?

- Ông tưởng thu xếp mọi việc với Lầu năm góc dễ thế à?

- Nhưng tôi có kêu ca gì về việc liên hệ với Bộ Quốc phòng Trung Quốc khó khăn thế nào đâu! Ông vừa đánh một bức điện báo động thì một giờ sau, người của tôi tẩu chay Be-liu. Ông yêu cầu tách biệt Lô-ren-xơ ra - hai giờ sau chúng tôi đã bố trí dàn dựng xong mọi chuyện. Còn tôi có liên lạc với Bắc Kinh hay không, là việc của tôi, ông không quan tâm tới điều đó, có đúng thế không? Thế thì tại sao tôi phải biết quan hệ giữa ông và Lầu năm góc?

- Sẽ có máy bay trực thăng - Glép nói - tôi xin hứa chắc chắn như thế.

- Bao giờ?

- Tôi cần phải mang theo mình kế hoạch chiến dịch mà các ông đã chữa lại, theo những nhận xét và đề nghị mà tôi gửi đến. Tôi cũng yêu cầu để họ chuyển máy bay lên thẳng từ hạm đội đến đây ngay lập tức.

- Tốt lắm. Xin cảm ơn. Chúng tôi rất hy vọng vào ông, ông Giôn ạ. Còn đây là việc thứ hai. Ông hứa sẽ làm bọn Nga giảm việc cung cấp hàng hoá sang Na-gô-ni-a, sao thực tế lại hoàn toàn ngược lại?

- Tôi nghĩ, nếu các ông chuẩn bị tốt các tài liệu về cái chết của Lô-ren-xơ, chúng tôi sẽ dồn được bọn Nga vào chân tường. Báo chí sẽ yêu cầu nhà chức trách đóng cửa các cảng, không cho tàu của chúng vào. Tôi rất chờ tài liệu của các ông đấy.

- Ông có tin Xtau hoàn toàn không?

- Có.

- Ông trả tiền cho hắn à? - Ô-ga-nô hỏi.

- Chúng tôi là bạn với nhau - Glép mỉm cười - tôi tin con người đó.

- Ai sẽ lo việc những tên Nga mà ông định dính vào vụ Lô-ren-xơ?

- Xtau. Ông ta cần có xác chết. Và bí mật sẽ được tiết lộ ra là: Xla-vin, người Nga, có liên hệ và trợ cấp tài chính cho "Đội quân đỏ", một tổ chức đã giết vị thương gia Mỹ một cách dã man.

Lưu nhăn mày lại:

- Theo tôi, làm thế là nhiều mùi mẫn quá, ông Giôn ạ. Ngay từ Hồng Kông tôi đã nhận thấy ông thiên về mặt tình cảm. Đừng nhắc đến "Đội quân đỏ" không cần phóng đại nhiều quá.

- Phóng đại là sự giả dối của người lương thiện - Glép thở dài, đáp.

Lưu lại khoát tay Glép, đi về phía bàn ăn.

- Ông Giôn, ông không có cảm giác là ở Oa-sinh-tơn đang có người chống việc giúp đỡ chúng tôi một cách thật sự à?

- Có. Đó là "Những nhà chính trị có đầu óc hiện thực", một lũ ăn hại, những nhà bảo vệ hoà bình. Hình ảnh của Ken-nơ-đi đã không để chúng yên, vắng Ken-nơ-đi, và nhất là Ru-dơ-ven.

- Nhưng đô đốc là người cứng rắn chứ? Và ông ta sẽ không chịu nhún các "nhà hiện thực" kia?

- Không, tôi tin là không. Mong sao chóng bắt đầu, ông Lưu ạ. Khi Ma-ri-ô hành động, khi đội quân của ông ta nhảy vào Na-gô-ni-a, tất cả chúng ta sẽ phải vào cuộc một cách thực sự, phải cho ngay máy bay tới đây, phải gọi quân đỏ bộ đến... Mong sao bắt đầu.

- Ông nghĩ thế nào, nếu chúng ta bắt đầu ba ngày trước thời hạn dự định?

- Bây giờ thì tôi chưa thể trả lời được... Chúng tôi đang chờ những tin tức cuối cùng...

- Từ đâu?

- Từ một người đáng tin cậy của chúng tôi.

- Nhưng thường thì tin tức lại do những người không đáng tin cậy cung cấp, ông Giôn ạ.

- Trong mọi cái thường lệ ông nói, vẫn có những trường hợp ngoại lệ.

- Người ấy sẽ cung cấp cho các ông loại tin gì?

- Chúng tôi chỉ chờ ông ta cho biết: bọn Nga sẽ phản ứng thế nào khi biết Ma-ri-ô nhảy vào Na-gô-ni-a?

- Lúc ấy sẽ muộn mất, thưa ông Giôn - Ô-ga-nô lên tiếng - chỉ cần ba giờ sau khi chúng tôi ra tay hành động. Bọn Nga đã phải khoanh tay ngồi im và buột lòng phải công nhận chính phủ của tôi. Nhưng thôi, xin mời các bạn ngồi xuống. Cái món cá mập này, cần phải ăn ngay, nếu không, sẽ không còn hương vị của nó.

- Kế hoạch hành động của ông đâu, Ma-ri-ô? - Glép hỏi - ý tôi muốn nói về kế hoạch đã được ông Lưu bổ sung.

- Nó ở đây - Ô-ga-nô đáp, chỉ ngón tay vào túi áo khoát.

- Ma-ri-ô không bao giờ báo tin gì với Len-gli bằng mật mã của mình chứ?

- Để làm gì? - Lưu nhún vai - Chúng tôi chỉ quan tâm tới việc rằng chính ông sẽ là đại diện CIA ở đây, sao chúng tôi phải vượt qua mặt các ông làm gì? Chúng ta vạch ra kế hoạch, và chúng ta sẽ hành động theo kế hoạch đó, ông Giôn ạ. Còn đây là điều cuối cùng: ông có thể giúp chúng tôi bằng các khả năng của ông ở Mát-xcơ-va được không?

Glép trải chiếc khăn ăn lên đầu gối, mân mê chiếc cốc nhỏ trên tay rồi nhìn Ô-ga-nô

- Ông muốn uống uryt-xki hay rượu Gin? - Ô-ga-nô hỏi.

- Rượu vốt-ca Nga.

- Tôi đang chờ câu trả lời của ông, ông Giôn.

- Ông sẽ không bao giờ nhận được câu trả lời đó.

- Ông Giôn, chúng ta đã là bạn với nhau đã mười năm. Tôi đã lôi ông ra khỏi đồng rác Hồng Kông, còn ở đây, sau khi đẩy Lô-ren-xơ ra xa, tôi chính là người vực ông dậy. Mong ông đừng cản trở con đường đi lên của chính ông.

- Tôi sẽ trả lời ông Lưu khi nào Ma-ri-ô nắm được quyền ở Na-gô-ni-a, được chứ?

Lưu lắc đầu:

- Đừng cản trở con đường leo thang lên cao, ông Giôn. Tôi không cần tên và biệt danh các điệp viên của ông. Nhưng cứ theo những việc ông đã làm cũng là khá thành công, thì có thể nghĩ rằng ông đang có người ở Mát-xcơ-va. Tôi sẵn sàng đánh đổi tin tức của ông từ Mát-xcơ-va để lấy sự giúp đỡ an toàn cho họ. Các điệp viên của ông được che giấu cẩn thận chứ? Ông có tin là họ sẽ không bị đe dọa, và lộ tẩy không?

Glép uống hết cốc vốt-ca mà Ô-ga-nô vừa rót, rồi thở dài, đáp:

- Ông khỏi phải lo cho số phận các nhân viên của tôi, ông Lưu. Họ được che giấu tốt đến mức có thể nói là an toàn tuyệt đối ít nhất cũng trong vòng nửa năm sắp tới.

- Tuỳ ông. Với tư cách một người bạn, tôi cho mình có nhiệm vụ và phải nói với ông những lo lắng của mình. Ông biết đấy, người Đức đã thất bại, vì họ quá kính trọng mình mà không đánh giá đúng mức đối phương. Đừng lặp lại khuyết điểm những người anh em của các ông, cái giá để trả cho điều đó là đầu của các ông đấy. Tôi không tin là ông sẽ đạt được một điều gì đấy ở Đô-tốp: tính hai mặt không phải là một phương pháp tốt trong chính trị, mà ông thì rõ ràng đang muốn chuyển từ giới kinh doanh sang giới chính trị. Đúng là ông đang muốn điều ấy, phải không ông Giôn?

- Thưa ông Lưu thân mến, tôi đánh giá cao tình bạn của ông, thật vậy. Nhưng quả là ông hơi quá cứng nhắc trong các nhận xét của mình. Đô-tốp sẽ phải được khôi phục danh dự ông hiểu chứ? Anh ta sẽ tỏ ra mình là người chân thật như thế nào. Nhưng làm được điều đó, phải mất nhiều tháng mới xong, trong khi tôi với ông thừa biết là một điệp viên không thể làm việc hiệu quả lâu quá một năm. Ít ra là tôi cũng nghĩ như thế và không bao giờ mong hơn. Tôi cần làm sao để những người đáng tin cậy của tôi ở Mát-xcơ-va được bảo đảm an toàn trong vòng một năm. Còn sau đấy, thì trời có sập, tôi cũng kệ. Vả lại, tôi nghĩ, sau này Ma-ri-ô sẽ mời tôi làm cố vấn kinh tế và tài chính cho ông ta. Thế là đủ, tôi không có tham vọng gì khác. Nào ông Ma-ri-ô, tôi xem bản kế hoạch đã được sửa chữa lại...

*

**

“Cục trình báo trung ương Mỹ
Bản dự thảo kế hoạch chiến lược
Tối mật.

Với sự góp ý của giám đốc CIA, kế hoạch của giai đoạn chốt chiến dịch “Ngọn đuốc” đã được điều chỉnh và hoàn thành như sau:

1. Ngày N - thứ bảy, bảy giờ sáng.
 2. Dinh tổng thống sẽ được chiếm không chỉ bằng lực lượng đổ bộ có thiết giáp yểm trợ, mà còn bằng cả quân nhảy dù - ngày kia sẽ có hai mươi máy bay trực thăng được đưa tới điểm O.
 3. Gioóc-giơ Gri-xô sẽ được yêu cầu thông báo cho toàn quốc biết việc ông ta tự nguyện trao chính quyền cho tướng Ô-ga-mô
 4. Trong trường hợp chống lại, ông ta sẽ phải tự tử.
 5. Việc chôn cất Goóc-giơ Gri-xô sẽ do chính phủ Ô-ga-nô đảm nhận, sau khi tuyên bố quốc tang.
 6. Ô-ga-nô sẽ yêu cầu không phải ta, mà Bắc Kinh giúp đỡ họ; hơn thế nữa trong lời kêu gọi của mình (xem nguyên văn kèm theo đây), ông ta sẽ còn lên án sự xâm nhập trái phép của lính thủy đánh bộ Mỹ.
- Điệp viên của CIA
Giôn Glép”

Toàn văn lời kêu gọi của tướng Ô-ga-nô gửi nhân dân Na-gô-ni-a:

“Thưa đồng bào thân mến,
Xin đồng bào hãy nhận những lời chúc mừng chân thành nhất của tôi, nhân ngày đất nước được giải phóng. Cuộc nổi dậy chống ách đô hộ nước ngoài của chúng ta đã kết thúc thắng lợi. Đồng bào đã tin nhiệm yêu cầu tôi, và tôi đã đến với đồng bào để gánh lấy trách nhiệm phụng sự Tổ quốc.
Chúng ta vô cùng đau xót trước cái chết bi thảm của Gioóc-giơ Gri-xô, là người như chúng ta đã thấy, chưa được chuẩn bị thật đầy đủ để đảm nhiệm nổi nhiệm vụ nặng nề đã được giao phó. Điều đó không phải lỗi tại ông, mà là bất hạnh của cả dân tộc chúng ta, một dân tộc vừa mới cởi tung xiềng xích của chủ nghĩa thực dân nô lệ.
Tôi nghĩ rằng phong trào giải phóng dân tộc đã mang lại thắng lợi cho chúng ta, sẽ được bạn bè khắp thế giới nhiệt liệt hoan nghênh.
Tôi cần phải nói rằng, Bắc Kinh đã giang tay ra giúp đỡ chúng ta thật hào hiệp, trên tình anh em.
Và tôi cũng cho mình có nhiệm vụ phải lên án mạnh mẽ nhất cuộc đổ bộ của lính thủy đánh bộ Mỹ vào đất nước ta.
Tôi muốn nhắc lại một lần nữa, rằng tôi sẽ phục vụ đến cùng sự nghiệp cách mạng dân tộc của chúng ta.
Chúa Trời và thắng lợi luôn luôn ở bên cạnh nhân dân ta”

Phần 42

CÔN-XTAN-TI-NỐP

Đạo diễn U-khớp ngày nào cũng gọi điện cho Côn-xtan-ti-nốp, vì các buổi tập của diễn viên đã hoàn thành mà cố vấn về nội dung cho đến nay vẫn chưa thấy đâu, còn hội đồng nghệ thuật lại không muốn quyết định một điều gì, một khi chưa nghe được ý kiến của nhà chuyên môn - Thôi được, tôi sẽ tới chỗ các anh vào khoảng mười giờ - Côn-xtan-ti-nốp nói - Được không? - Vâng, vâng, mười hai giờ cũng được - U-khớp reo lên - chỉ có ba người, là anh, đạo diễn Giê-nhi-a Các-lốp - Anh ta nói là anh ta biết anh - và tôi. Hoàn toàn không có vấn đề gì hết. Một giờ đêm cũng chẳng sao.

- Tôi có thể mời vợ tôi đi cùng được không? - Côn-xtan-ti-nốp hỏi - Để có dịp gặp bà ấy thư thả một tý!

- Xin mời, xin mời! tôi sẽ rất vui mừng... Đạo này anh bận lắm ă?

- Không, kể cũng thường thôi.

Côn-xtan-ti-nốp để lại cho người giúp việc số điện thoại của bộ phận quay và dàn cảnh, rồi gọi điện cho Li-đa, bảo bà chờ ông ở hành lang, đúng chín giờ năm mươi lăm phút.

- Anh không thể nói là mười giờ kém năm ă? - Li-đa mỉm cười hỏi lại.

- Tất nhiên là có thể, nhưng nói thế, anh cảm thấy có một cái gì đấy yếu hèn đi, có lẽ vì anh không thích chữ “kém”. Nghe nó thiếu hụt thế nào ấy - Côn-xtan-ti-nốp đáp.

Trong phòng chiếu thử, ngột ngạt, hệ thống quạt không làm việc. Li-đa thận trọng ngắm nhìn khuôn mặt chồng - trông ông ấy gầy hèn đi. Những ngày gần đây ông ngủ luôn ở Ủy ban an ninh quốc gia, mỗi ngày chỉ ngủ ba tiếng.

Bộ phim nói về các chiến sĩ an ninh. Ngay từ khi công việc mới bắt đầu, Côn-xtan-ti-nốp đã phải ngồi suốt gần hai tuần để xem lại kịch bản; trang nào cũng đầy các dấu, chữ của ông; khi U-Khớp trông thấy, ông ta phải kêu lên, giọng rên rĩ:

- Ôi, Côn-xtan-ti-nốp I-va-nô-vích, xin ông đừng quên là kịch bản đã được duyệt.

- Nếu thế thì tôi còn cần gì cho các anh nữa?

- Sao lại không? - Anh phải xem hộ kịch bản đúng hay không, với tư cách một nhà chuyên môn.

- Thì tôi cũng chỉ làm việc đó thôi. Nhưng nếu tác giả viết thế này thì làm sao tôi không chữa được!

- Thế thì tôi phải làm gì với kịch bản của tôi bây giờ - U-Khớp thở dài, nói - Cũng phải vất vả lắm mới được thế, anh hiểu cho.

- Anh hãy mời tác giả của đoạn độc thoại này lại đây - Côn-xtan-ti-nốp nói. Ở phương Tây trong lĩnh vực điện ảnh có nhiều người thông minh làm việc. Anh hãy nhớ cho là họ thường hay mời các nhà văn, nhà văn khá hèn hoi, đến xưởng để viết các đoạn độc thoại...

- Nhà văn khá và cũng được trả khá - U-Khớp lúng túng

- Và còn điều này nữa. Mặc dù bề ngoài diễn viên đóng vai gián điệp của anh không có gì đáng trách, nhưng dấu sao vẫn thiếu sức thu hút, quả đúng thế.

U-Khớp quay người về phía cô Ma-sa đang đứng cạnh:

- Cô cho chúng tôi xem ảnh của các diễn viên khác. Anh này về bề ngoài, rất giống A-véc-kin. Ta sử dụng cả ảnh thật của anh ta trong phim chứ?

- Có đấy.

- Quả đúng như hai giọt nước. Thật khó lòng mà phân biệt nổi ai thật, ai giả. Có điều, động tác không thật giống lắm - U-Khớp nói.

Tiếng máy chạy xè xè, Côn-xtan-ti-nốp thậm chí nheo mắt lại vì ngạc nhiên; người diễn viên thay thế mà người ta vừa giới thiệu gặp ông, quả giống, rất giống anh chàng đã đóng vai tên điệp viên kia trên phim.

- Sao, các anh hoá trang cho anh ta đấy ă? - Ông hỏi.

- Vâng, Rim-ma của chúng tôi quả là thiên tài - Giê-nhi-a Các-lốp lên tiếng - cô ta có thể hoá trang đạt đến mức giống tuyệt đối.

- Thật không ngờ - Côn-xtan-ti-nốp nói, cảm thấy một thoáng hồi hộp lạ lùng, không cắt nghĩa

nổi - Hoàn toàn thật không ngờ.

- Điện ảnh là nghệ thuật tổng hợp của những cái không ngờ - Các-lớp bỗng phá lên cười to - Vừa rồi, tôi có một diễn viên đang đóng giả phim thì chết. Anh ta đóng vai chính, và để lại ba cảnh chưa quay các anh hiểu chứ? Quay lại từ đầu à? Không được! Không ai người ta chỉ tiền để làm điều đó. Tôi bèn chọn một người thay thế anh ta và quay tiếp ba cảnh còn lại. Quay từ sau lưng, có lúc quay nghiêng - thế mà không một ai, kể cả những người chuyên nghiệp, nhận ra cái trò lấu lếu của tôi.

Côn-xtan-ti-nốp đứng bật dậy. Khoát áo lên người rồi ngẩn ngơ đưa tay lên tìm điếu xì-gà:

- Này các bạn, xin lỗi, tôi phải về bây giờ.

Trở lại cơ quan, Côn-xtan-ti-nốp cho gọi Gmư-ri-a và Prô-xcu-rin tới:

- Cần một người đóng giả Du-bốp. Ngay hôm nay. Ngày mai anh ta sẽ ngồi lên xe của Du-bốp. Chúng ta cần phải tìm được một người như thế. Và mỗi buổi sáng, anh ta sẽ phải lái xe của Du-bốp ra khỏi nhà, đi từ bờ sông về phía trường đại học, đến trường, sẽ vào cổng chính, ra cổng hậu, cổng nhỏ, rồi trở về đây. Sau đấy đúng sáu giờ, lại lên xe, cho Ôn-ga cùng ngồi rồi trở về nhà Du-bốp. Chỉ thế thôi. Chúng ta sẽ báo cho Ôn-ga biết mọi chuyện, chừng nào tìm được người đóng giả Du-bốp.

- Cô ta sẽ không làm theo lời của ta đâu - Prô-xcu-rin nói. Cô ta đang yêu mà.

- Tôi sẽ cố tìm cách thuyết phục cô ta - Côn-xtan-ti-nốp đáp - Trước hết cần phải tìm người đóng giả. Không hiểu sao tôi có cảm giác là bằng cách này, chúng ta có thể như CIA nối lại mối quan hệ, có lẽ chúng im lặng là vì không thấy Du-bốp. Chính Du-bốp đã chẳng nói rằng hẳn luôn được chúng quan sát là gì...?

- Nhưng chúng có thể nhận ra người đóng giả - Gmư-ri-a nói - và thế là chúng ta sẽ thất bại hoàn toàn, không một thằng nào chịu lộ mặt ra nữa.

- Điều ấy còn phụ thuộc vào người đóng giả làm việc thế nào - Côn-xtan-ti-nốp nói - Chúng ta sẽ tìm cho anh ta đủ mọi thứ cần thiết, sẽ dạy cách đi lại, cư xử... Còn bây giờ thì thế này... Tôi đã kiểm tra những chỗ phát tín hiệu mà CIA đã báo cho Du-bốp biết. Kết quả như sau: Chúng thường hẹn hẳn đi theo những đường dưới đây để gặp. Một là: đường vòng Xa-đô-vai-a, công viên Văn hoá, đại lộ Lê-nin. Hai là: qua cầu Đô-rô-gô-mi-lốp; chạy dọc bờ sông, qua "Mốt-xphim", đến trường đại học Tổng hợp rồi rẽ ra Đại lộ Lê-nin. Đúng không? Ba là: Đại lộ Mô-giai-xkô, rẽ sang đường vòng nhỏ, đi ngang công viên Thăng Lợi, vượt ngang đại lộ Véc-nát-xki và đại lộ Lê-nin

- Đúng thế - Gmư-ri-a nói thật trầm.

- Ôn-ga có cho tôi biết chúng thường dừng lại cạnh một công viên nhỏ trên đại lộ trường đại học, sau đó ở cổng ra vào công viên Văn hoá Goóc-ky; Du-bốp bao giờ cũng cho cô ta lên xe ở một địa điểm không hề thay đổi, đó là cạnh trường đại học, nơi mà chúng ta tạm dự đoán là "tín hiệu Park" (Công viên) chúng đi đến hai địa điểm kia vào cùng một thời gian: từ sáu giờ ba mươi đến bảy giờ. Xe của điệp viên CIA sẽ đi ngang đúng vào chỗ ấy.

Gmư-ri-a và Prô-xcu-rin chú ý theo dõi ý kiến của Côn-xtan-ti-nốp

Ôn-ga còn nhớ lại, là hàng tuần, vào thứ ba họ tới cổng công viên Goóc-ky, và vào thứ năm thì tới vườn hoa trên đại lộ trường đại học Tổng hợp. Hôm nay đã là thứ hai...

- Nhưng biết lấy ai cho ngồi sau tay lái ô-tô bây giờ? - Prô-xcu-rin thở dài, nói - Không có người đóng giả Du-bốp, làm thế nào được, Côn-xtan-ti-nốp I-va-nô-vích?

Prô-xcu-rin nhìn điếu xì-gà của Côn-xtan-ti-nốp một cách thèm muốn, thầm nghĩ khi ông bắt đầu nhả làn khói xanh, anh cũng hút ngay.

- Vâng, anh cứ hút đi - đoán được ý Prô-xcu-rin, Côn-xtan-ti-nốp nói - Không được hút thuốc, chắc anh khó chịu lắm! Này, mà cậu Ga-vri-kốp bây giờ ở đâu nhỉ?

Prô-xcu-rin và Gmư-ri-a đưa mắt nhìn nhau.

- Chết thật - Gmư-ri-a rất trầm giọng - Ga-vri-kốp quả có trông giống Du-bốp đấy. Có điều anh ta quá nhanh nhẹn, hoạt bát, còn Du-bốp thì làm ra vẻ bệ vệ, quan trọng: chả là hẳn biết cấp trên bao giờ cũng thích, khi thấy cấp dưới của mình đường hoàng tự tin trong cả lời nói và việc làm.

- Và tôi, - Prô-xcu-rin nói xen vào, - tôi cũng thích các nhân viên cấp dưới có dáng đường hoàng nhưng điều đó không có nghĩa: Ai như thế cũng đều là gián điệp cả.

- Và ngược lại, sự nhanh nhẹn và tính hoạt bát không phải là đặc điểm cơ bản nhất của một

người nói luôn miệng - Gmur-ri-a đáp lại - Ừ, Ga-vri-kốp quả giống Đu-bốp thật. Bây giờ anh ta đang chăm sóc ông bố ở bệnh viện.

Một giờ sau, Côn-xtan-ti-nốp đã đưa Ga-vri-kốp từ bệnh viện về xưởng “Mốt-xphim”, vào phòng hoá trang. Gmur-ri-a đã chờ họ ở đây bốn mươi phút, trong va-ly của anh có hai bộ com-lê của Đu-bốp, cùng một số áo sơ-mi, cà-vạt của hắn.

Đạo diễn Các-lốp làm quen Ga-vri-kốp với nữ hoạ sĩ hoá trang Rim-ma Nhê-u-tơ-ê-va.

- Ri-mô-sca - ông nói, cô hãy làm cho anh chàng đẹp trai này trở thành một người khác hẳn.

Thế nào, Đi-ma, chưa bao giờ đóng phim à? Và sợ các bà ở phòng hoá trang? Họ sẽ làm cho cậu chóng mặt lên đấy. Anh đâu?

Gmur-ri-a rút ra bức ảnh của Đu-bốp từ ví ra.

- À, tôi mới nghỉ với ông này ở Pi-xun-đa - Rim-ma thở dài nói - Một người đàn ông lịch sự tôi quen, không biết tên là gì.

- I-go, Gmur-ri-a nhắc, hốt hoảng nhìn Côn-xtan-ti-nốp vì lo mọi bí mật sẽ bị lộ ra hết - I-go Pap-lô-vích.

- Không, chị hoạ sĩ đáp - Không phải I-go. Tôi nhớ là thế. Tôi hay quên tên, chứ họ thì tôi nhớ dễ hơn. Hình như là Đu-bốp.

- Chị nhầm rồi - Côn-xtan-ti-nốp nói - Chắc là chị nhầm. Họ của người này là Lê-xnhi-cốp. I-ga Lê-xnhi-cốp.

- Thế thì lạ thật - Rim-ma lẩm bẩm rồi nhẹ nhàng đẩy đầu Ga-vri-kốp lên lưng ghế - Thôi, kệ xác ông ta... Xin anh cứ tự nhiên, thế, thế... Nhắm mắt lại. Ày, không được căng thẳng như thế...

*

* *

Sáng hôm ấy, Prô-xcu-rin gọi điện đến nhà an dưỡng, và trung tá về hưu Xi-đô-ren-kô trở về Mát-xcơ-va, sau thời gian đi nghỉ. Ông già mở cửa và nhìn thấy Ga-vri-kốp mặc quần áo Đu-bốp, có cả Côn-xtan-ti-nốp và Gmur-ri-a.

- Chào anh Xê-ri-ô-gia - ông nói.

- Không phải Xê-ri-ô-gia, hàng xóm của đồng chí đâu - Côn-xtan-ti-nốp nói - Đồng chí đã về trước hạn, xin cảm ơn lão đồng chí. Còn đây không phải Đu-bốp - ông nhắc lại trước sự kinh ngạc của Xi-đô-ren-kô - đây là một cán bộ của chúng tôi, đồng chí hãy làm quen đi.

Ga-vri-kốp nhìn Côn-xtan-ti-nốp có vẻ dò hỏi. Có nên tự nói tên thật mình ra không? Và Gmur-ri-a nói hộ anh:

- Đại úy Ga-vri-kốp trong cơ quan của chúng tôi

- Chúng tôi rất muốn đồng chí giúp đỡ cho Ga-vri-kốp của chúng tôi - Côn-xtan-ti-nốp nói -

Đồng chí hãy nhắc hộ xem cách thức Đu-bốp đi lại, đứng ngồi hút thuốc ra sao, có thể, đồng chí nhớ những nét gì đặc trưng của anh ta...

- Có điều, Đu-bốp hơi đầy người hơn một chút. Phải cho anh này ăn khoẻ vào thì mới dễ ra dáng Đu-bốp. Xi-đô-ren-kô nói - Dấu sao mặt mũi thì rất giống.

Ga-vri-kốp ngồi lên mép ghế bành và nói:

- Đồng chí thiếu tướng. Cho phép tôi hút thuốc?

- Xin mời đồng chí.

- Tôi sẽ bắt đầu đi lại, đứng lên, ngồi xuống, hút thuốc, còn đồng chí sửa cho tôi nhé - Ga-vri-kốp nói với Xi-đô-ren-kô.

- Xê-ri-ô-gia... À, Đu-bốp hút thuốc rất ngộ, - Xi-đô-ren-kô nói. Anh ta lấy điếu thuốc từ hộp ra thật đúng kiểu tay chơi, cặp bằng một ngón tay cho vào miệng, nhất thiết là ở phía bên trái miệng, rồi châm lửa, hút một hơi thật sâu.

- Giống những tay quan chức nhà đoan ở Anh, ở Iéc-lăng ấy - Ga-vri-kốp nói - Ngày còn đi học, xem trên phim, chúng tôi cũng bắt chước chơi trò hút thuốc theo kiểu ấy đấy. Và chắc hẳn, khi từ chiếc ghế bành đứng dậy, anh ta còn phải làm bộ chống hai tay vào đầu gối đã chứ...

- Đúng rồi, đúng thế đấy - Xi-đô-ren-kô nói - Anh thật thuộc tính nết của Đu-bốp quá!

*

* *

- Ôn-ga, chào cô - Côn-xtan-ti-nốp nói, khi cô gái bước vào phòng ông - Hai người làm quen nhau đi! Cô gái nhìn Ga-vri-kốp kinh ngạc.

Xê-ri-ô-gia? - Cô nói với vẻ khác lạ - Không, không phải - Anh ta là anh em sinh đôi với Xê-ri-ô-gia à?

- Anh ta không có anh em sinh đôi, Ôn-ga ạ.

- Thế Xê-ri-ô-gia đâu?

- Chúng tôi bắt rồi.

- Sao? - Cô gái nhắm mắt lại như bị quáng, hai tay ôm lấy thái dương.

- Anh ta làm gián điệp, anh Xê-ri-ô-gia của cô ấy!

- Không thể như thế!

- Anh ta có nói gì với cô về Ôn-ga Vin-te không?

- Ai cơ? Chị ấy là ai?

- Đó là người phụ nữ bị anh ta giết, khi anh ta bị lộ mặt nạ. Và chỉ một ngày sau khi chôn cất cô ta, Xê-ri-ô-gia đã mời cô ta đi nhảy. Vâng, chính thế đấy, ở Pi-xun-đa ấy. Tôi nghĩ rằng, cô sẽ hiểu, những lời như thế, chúng tôi không nói vô trách nhiệm

- Vâng, rất tốt là các đồng chí tin tôi, tôi xin cảm ơn các đồng chí vì lòng tin đó - cô gái nói một cách khô khan, đôi mắt nheo lại và trở nên lạnh lùng - nhưng còn tôi, tôi không thể tin các đồng chí được

Côn-xtan-ti-nốp nhìn đồng hồ, chỉ còn một tiếng nữa phải ra trước công viên mà Ga-vri-kốp cũng chưa kịp thử lại xe của Đu-bốp cho quen tay.

- Có cái gì có thể làm cho cô tin được? - Ga-vri-kốp hỏi khẽ.

- Hãy cho tôi gặp Đu-bốp. Để tôi tự đặt câu hỏi cho anh ta, và anh ta mặt đối mặt trả lời tôi. Và sau đó, tôi sẽ xin hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

- Ta ra xe - Ga-vri-kốp nói - Rồi cô sẽ thấy rõ rằng mọi người nói với cô sự thật. Chỉ sau một giờ nữa thôi. Cô sẽ có bằng chứng.

- Sao, có người sẽ dẫn Xê-ri-ô-gia đến trước xe ư? Bị xiềng chứ? - Ôn-ga hỏi, và một nụ cười có nét gì độc địa thoáng qua trên môi cô.

- Không phải thế. Nhưng cô sẽ thấy là Đu-bốp chở cô trên xe ra chỗ hẹn ấy để làm gì - Ga-vri-kốp nói.

- Để làm gì?

- Sau một tiếng nữa cô khắc biết. Sẽ có một chiếc xe mang biển số ngoại giao chậm chậm lướt qua cô, từ khoảng 18 giờ 30 đến 19 giờ.

- Thiếu gì xe mang biển số ngoại giao ở Mát-xcơ-va này.

- Nhưng tôi nói rõ thời gian và địa điểm của chiếc xe sẽ đi ngang qua mặt cô kia mà. Đấy không phải chuyện ngẫu nhiên, đấy là một quy ước có tổ chức. Và cô chỉ là một con rối để Đu-bốp giật dây.

- Tôi không phải là con rối của ai cả.

- Ôn-ga - Côn-xtan-ti-nốp nói xen vào, khi rút ra một điều xì-gà mới - cô sẽ rất xấu hổ, nếu cô quyết chí từ chối lời yêu cầu của chúng tôi: cô lên xe đi tới chỗ cửa công viên, rồi lại quay trở về. Chỉ có thế, chúng tôi không yêu cầu cô thêm một điều gì khác.

- Tôi không đi.

- Cô muốn hỏi Đu-bốp một câu như thế nào?

- Tôi sẽ chỉ nhìn thẳng vào mặt Đu-bốp và nói: “Đấy là sự thật ư, Xê-ri-ô-gia?”. Chỉ có thế. Và anh ta chắc chắn sẽ trả lời, rằng đó là chuyện bịa...

- Và cô chỉ tin vào lời anh ta chứ không chịu tin vào bất cứ tang chứng gì của chúng tôi chẳng?

- Phải xem, đó là những tang chứng gì đã chứ

- Những chỉ thị từ trung tâm tình báo địch chẳng hạn.

- Tôi chưa được xem.

Côn-xtan-ti-nốp lấy ra một cặp giấy, tìm trong đó tờ chỉ thị yêu cầu Đu-bốp phải tường trình lý lịch của Ôn-ga, ông chìa ra cho cô tờ giấy và nói:

- Trong này có nói về cô đấy. Không phải tôi hỏi cô đầu tiên về tên, họ mẹ và tên họ bà nội cô để làm gì đâu. Chính là Đu-bốp đã hỏi. Có điều, anh ta đã hợp lý hoá nó bằng cách tế nhị hơn, là anh ta đưa cô ra phòng đăng ký kết hôn để khai lý lịch...

Vào 18 giờ 30, Lun-xơ đã cho xe chạy ngang qua “Đu-bốp” giả, lúc ấy, anh chàng đang loay hoay sửa máy chiếc xe “Vôn-ga” đang gần hàng cột ngoài cổng công viên Văn hoá Goóc-ky. Ôn-ga chậm rãi nhìn đồng hồ, nhìn biển xe, số xe. Cô đứng lặng, khuôn mặt dờ ra, chỉ có từ trong

mắt, những giọt nước mắt sau đó cứ ròng ròng chảy không cưỡng được, những giọt nước mắt to, tròn như nước mắt trẻ con.

Sáng thứ ba, vào lúc 7 giờ 15, CIA đã quyết định bắt lại liên lạc với Đu-bốp. Bức điện mật được gửi cho điệp viên Tỉnh Táo có nội dung như sau: “Bạn thân mến, chúng tôi vui mừng thấy bạn lại xuất hiện ở chỗ đã hẹn, nghĩa là mọi chuyện vẫn tốt đẹp. Sở dĩ vừa qua chúng tôi không đến địa điểm vì không thấy bạn trong chiếc xe đậu ở “Park”, vả lại, chúng tôi có cảm giác rằng trong công viên có nhiều người. Việc trao đổi tài liệu, tôi dự định sẽ tiến hành vào ngày thứ năm theo giờ đã định ở địa điểm “cầu”. Chúng tôi muốn biết được tín hiệu của bạn về việc bạn có thể gặp chúng tôi hay không - một vạch nhỏ bằng son bôi môi lên cột điện cạnh địa điểm “Trẻ con”, từ 18 giờ 30 đến 19 giờ 00

Bạn của bạn G.”

Côn-xtan-ti-nốp ngược lên nhìn Gmư-ri-a:

- Chúng ta đã dụ được chúng ra khỏi hang, nhưng giờ biết làm thế nào để tìm lại được cái địa điểm “Trẻ con” quý quái ấy?

- Ôn-ga Vro-xkai-a cũng không giúp gì được trong việc này, dù Ga-vri-kốp đã đưa cô đi khắp ngả Mát-xcơ-va.

- Nếu đêm nay và ngày mai chúng ta không tìm ra được địa điểm “Trẻ con” này - Côn-xtan-ti-nốp nói, khi đã triệu tập các cán bộ của mình vào lúc nửa đêm - thì nghĩa là chúng ta sẽ thất bại. Chúng ta sẽ làm hại Đô-tốp, còn Xla-vin thì khỏi nói...

Phần 43

XLA-VIN

“Đã sáu mươi giờ trôi qua, - vừa nằm trên chiếc giường hẹp ở một phòng giam tối, anh vừa ngẫm nghĩ: Nghĩa là độ mười hai giờ nữa, cách này hoặc cách khác, chúng sẽ đưa mình lên hỏi cung. Chúng không thể giữ mình lâu hơn, dù sao đây cũng là vụ ồn ào.

Anh khẽ cử động mấy ngón tay - tạm thời chúng vẫn chưa bị tê cứng, dù chiếc còng tay khá nhỏ, chặt, như cắm sâu vào da.

“Glép đã lẩn sâu rồi - Xla-vin thông thả nghĩ - mà định liều chơi trội những hai lần với Đô-tốp, khi hấn nhét vào nhà anh chiếc máy điện đài và tờ mật mã, và với mình, khi gắn mình với cái chết của Lô-ren-xơ. Nhưng không lẽ Pôn Đích đồng lõa với hấn? Có thể, có thể lắm. Hấn là một tay nát rượu, mà những kẻ nát rượu thường hay không phân biệt được ranh giới giữa cái cao cả và cái thấp hèn. Trong việc này, chỉ có thiên tài mới đứng vững nổi, mà Pôn lại không phải là thiên tài. Hay chúng sử dụng anh ta để đánh lạc hướng? Thôi, kệ, chỉ mong sao trót lọt cả ở Mát-xcơ-va, lúc ấy mọi việc sẽ đâu vào đấy hết, và chúng sẽ phải chịu hậu quả của kẻ gieo gió gặt bão. Lô-ren-xơ thì Glép đã khử rồi. Hấn muốn giành mọi vòng nguyệt quế về mình. Rồi sau đó, thì bỏ mặc Đu-bốp. Hấn quả là một tay điệp viên nhà nghề táo tợn, làm việc đâu ra đấy và rất hăng, nhưng lộ liễu quá, và lẩn tới quá. Y như kiểu quảng cáo tư bản vậy, làm lấy được, không nề ai! Dù sao cũng vẫn có tác dụng. Họ vẫn cứ quen tồn tại như thế hàng trăm năm rồi kia mà. Không biết họ sẽ nói gì với mình? Tất nhiên phải có đề nghị gì đây? Muốn mình làm việc cho họ chẳng? Ngây thơ quá! Tìm chúng có về vụ giết Lô-ren-xơ. Làm gì có? Mình đã lên tới cửa phòng? Đúng! Mình gõ cửa? Đúng! Nhưng làm gì có dấu tay của mình ở nắm đấm cửa, hoặc ở đâu khác nữa? Hoặc một tang vật gì?

*

**

Chúng không gọi anh lên hỏi cung mà tướng Xtau tự tới buồng giam.

- Thừa ông Xla-vin, buổi nói chuyện của chúng ta hôm nay sẽ mang tính chất nghề nghiệp thuần túy.

- Tôi phải hiểu lời ông như thế nào?

- Nghĩa là ông, hơn bất cứ người nào khác, thừa hiểu rằng ván bài đã thất bại.

- Cụ thể ai thất bại?

- Các ông.

- Ông biết không, tôi sẽ không nói chuyện với ông đâu. Tôi chỉ giải thích mọi điều với ông khi có mặt lãnh sự của tôi.

- Và ông tin rằng ông hành động đúng?

- Vâng.

- Thôi được, ngài lãnh sự đang ngồi chờ ở phòng đợi. Nào, ta đi. Tôi xin hỏi ông lần cuối cùng - ông không có ý định nhờ tôi giúp đỡ gì à? Tôi bảo đảm sẽ thực hiện tất cả mọi yêu cầu của ông, bởi vì bạn bè của tôi xem ông là một người rất nghiêm túc, mà những người như thế đáng được kính trọng, đúng thế không?

- Đúng vậy. Ta đi thôi.

Hành lang nhà tù được chiếu sáng đến nỗi sau hai tuần bị giam trong một buồng giam mờ tối, đôi mắt của anh loá lên, khó chịu.

- Việc ông bị bắt sẽ đặt một dấu chấm hết trên con đường công danh của ông, Xtau nói - chắc ông cũng biết điều đó.

- Tại sao? Nhà tù cũng là một nơi không đến nỗi quá tồi cho một người làm nghề sáng tác. Sau này, khi được tự do, sẽ có cái để mà nghiền ngẫm.

- Ông Xla-vin, còn đường công danh của ông, với tư cách là một điệp viên đã kết thúc. Chúng tôi biết cơ quan an ninh của các ông sẽ đối xử với những người đã bị chúng tôi bắt rồi tha như thế nào.

- Thế thì theo ông, họ bị đối xử như thế nào?

- Tôi rất khâm phục cách cư xử của ông, vì vậy mà một lần nữa, tôi đề nghị ông không gặp ngài lãnh sự, mà gặp một người nào đó trong số bạn bè thông minh và tài năng của ông.

- Họ sẽ trả cho tôi bao nhiêu?

- Xin lỗi?

- Tôi sẽ được nhận bao nhiêu tiền, sau khi tuyên bố những gì họ muốn?

- Trước hết, ông còn chưa biết cụ thể họ muốn ông nói gì. Các bằng chứng rất nghiêm trọng, thưa ông Xla-vin? Vì vậy, ông im lặng sẽ có lợi cho chúng tôi hơn. Ông hiểu chứ? Ông càng im lặng, chúng tôi càng dễ thực hiện những gì chúng tôi định thực hiện. Đưa ông ra khỏi trò này là một việc rất khó. Ông sẽ phải trả giá bằng cách xoá hẳn trí nhớ của ông đấy, thưa ông Xla-vin! Và lúc ấy người ta sẽ đưa ông đi khỏi nơi đây và trao cho ông, như ông vừa nói, đúng bằng số tiền người ta đền ơn cho một người đã giúp đỡ người khác một việc quan trọng.

- Ước chừng bao nhiêu? Mười vạn?

- Tôi có thể chuyển những lời này của ông như một điều kiện ông đặt ra, được không?

- Thưa ông Xtau, thậm chí nếu ông đã ghi những lời này của tôi, thì cũng xin ông đừng vội nói lại với họ như là điều kiện của tôi, ông có thể bị nguy đấy?

- Nghĩa là thế nào?

- Tôi chỉ nói được những gì tôi có thể nói.

Trong phòng đợi không chỉ có một mình lãnh sự Liên Xô, mà ngoài ông ra còn có đại diện của Viện công tố và một quan chức của Bộ ngoại giao Luy-xbua.

- Chào anh, Vi-ta-li Vxê-vô-lô-đô-vích - Lãnh sự nói - Chúng tôi đã gửi kháng nghị phản đối việc bắt giữ anh một cách trái phép. Bộ ngoại giao nước sở tại cho chúng ta gặp nhau, nhưng với sự có mặt của đại diện Viện công tố của họ. Anh có thể nói gì về những việc đã xảy ra?

- Tam thời tôi chưa có gì cần nói cả.

- Thế nghĩa là thế nào? - Ông lãnh sự ngạc nhiên hỏi.

“Đừng vội, anh đừng vội, - Xla-vin thầm bảo ông ta - Hãy cứ giận tôi đi. Nhưng đừng nghĩ thế này thế nọ vội. Anh hãy cố nhớ những lời tôi nói, lúc ấy việc của chúng ta mới thành được”

- Tôi không đồng ý với việc bắt giữ tôi - Xla-vin chậm rãi đáp.

- Một số tờ báo ở đây, nhất là tờ “Tin điện” có đăng một loạt bài về việc cảnh sát hiện có đủ chứng cứ kết tội ông tham gia một nhóm tình báo Xô-viết nào đó. Ông có thể nói gì về việc này?

- Thì cứ để họ chứng minh điều ấy đã.

Công tố viên nhìn quan chức Bộ ngoại giao, lấy thuốc ra hút, duỗi thẳng chân, rồi hỏi:

- Ông có tuyên bố phản đối việc bắt giữ ông?

- Không ai cho tôi xem lệnh bắt tôi. Chỉ có lệnh tạm giữ. Theo tôi, hai việc này khác nhau. Các ông có chứng cứ, nhân chứng không? Hay có thể, với tư cách là nhân chứng, các ông đã hỏi cung Pôn Đích, công dân Hoa Kỳ? Hay Giôn-Glép?

- Chúng tôi không đi sâu phân tích vụ của ông - công tố viên ngắt lời anh - Ông bị buộc tội vì phạm pháp luật của nước chúng tôi, hoạt động gián điệp và nhiều tội khác. Như thế là đủ.

- Phải xem là đủ cái gì! tôi không thật hiểu là qua vụ này, cảnh sát các ông muốn gì. Theo tôi, việc làm của họ, trong trường hợp này, không phù hợp với lợi ích của các cơ quan khác trong chính phủ - Bộ ngoại giao chẳng hạn.

- Chúng ta đang đi xa đề tài - công tố viên lại ngắt lời - ngài lãnh sự của ông muốn gặp ông, và các ông đã được gặp nhau. Ông không bị đánh đập, người ta đã đối xử với ông một cách nhân đạo chứ?

- Nếu không kể xiềng xích - Ông lãnh sự nói xen vào.

- Đó chỉ là chiếc khoá tay - Xtau chữa lại.

- Theo tôi, có lẽ hôm nay chúng ta sẽ dừng lại ở đây - Công tố viên nói - Lời buộc tội đối với ông sẽ được công bố trong vòng năm ngày tới.

“Phải sớm hơn - Xla-vin nghĩ bụng - Tại sao chúng lại gác lại năm ngày nữa? Nếu chúng muốn gây một vụ lớn, chúng phải buộc tội mình càng sớm càng tốt, để đuổi người Nga về nước. Các ngài muốn gì đây, thưa các ngài? Hay trong chính phủ có một người nào đó muốn chờ đến lúc Ô-ga-nô hành động?”

- Thưa ông công tố viên - Xla-vin nói, đứng dậy khỏi chiếc ghế nhỏ được dính chặt vào giữa phòng đợi - khi nào thì tôi được trao cho ông các bằng chứng của tôi? Tôi có đủ các bằng chứng

và chúng hiện đang được giữ ở một nơi an toàn. Các bằng chứng của tôi sẽ làm thay đổi tính chất của tất cả những việc này. Mọi cái cần phải được đưa đến tận cùng, thưa ông, thậm chí cả sự vu khống cũng vậy. Thế mà các ngài cố vấn nước ngoài và bạn bè của ông còn bỏ qua nhiều việc chưa làm quá. Và, bởi lẽ vụ của tôi liên quan mật thiết với vụ của Đô-tốp, tôi muốn tất cả vấn đề phải được xét dưới dạng toàn cục, từ nhiều phía, chứ bây giờ ông không thấy là mọi cái có vẻ gán ép, thẳng đuột thế thôi. Đó là tất cả những gì tôi muốn nói thêm với ông... “Cứ mặc chúng chạy cuồng lên - Xla-vin nghĩ bụng, khi cánh cửa buồng giam được khép chặt sau lưng anh - tha hồ chúng ngồi mà suy nghĩ về những lời kia của mình, chúng ta sẽ có thêm được thời gian. Tha hồ Bộ ngoại giao của chúng lo nghĩ, vì muốn hay không, chúng cũng phải tuyên bố cái quyết định mà Glép đã chuẩn bị cho chúng. Không phải ai cũng muốn làm khỉ để thò tay nhặt hạt dẻ từ lò lửa ra. Thế, cứ thế! May mà sứ quán đòi được một cuộc gặp gỡ thế này. Tất cả sẽ được quyết định ở Mát-xcơ-va, mong sao chong chóng lên một tí...”

*

* *

Buổi chiều, tờ “Tin điện” có đăng một bài báo với nội dung như sau: “Chúng ta sẽ còn phải chịu đựng các hoạt động tình báo mang tính chất toàn cục của người Nga bao lần nữa? Đến bao giờ các điệp viên của Nga mới thôi rình rập người kỹ sư bị thương Đô-tốp? Tại sao tới bây giờ báo chí vẫn chưa cho đăng công khai các chi tiết cụ thể của vụ Xla-vin, người được xem là một trong những kẻ tổ chức ám hại thương gia Mỹ Lô-ren-xơ? Ai sẽ trả lời tất cả những câu hỏi này? Tại sao chính phủ không tuyên bố thẳng, hoàn toàn không úp mở, hoặc phải tôn trọng tuyệt đối luật pháp nước ta hoặc Krem-li phải triệu hồi về nước các nhân viên của mình. Chúng tôi không muốn chưa chấp những người coi thường chủ quyền nước khác” Buổi tối Pôn Đích đã phát biểu qua vô tuyến truyền hình. Mặt anh ta nhợt nhạt, giọng ngắt quãng:

- Tôi vừa mới biết tin về lời buộc tội nhằm nhí nhằm chống lại ông Vi-ta-li Xla-vin. Tôi muốn mọi người biết rõ một sự thật là chính tôi là người yêu cầu ông Xla-vin tới gặp Lô-ren-xơ. Chính tôi là người gọi dây nói cho Lô-ren-xơ. Và cũng chính tôi là người phải đi với ông ấy tới đó, khi ông Lô-ren-xơ đã chết.

Một cậu bồi đã gọi tôi lại máy tê-lê-típ - cậu bồi này tôi khó có thể tìm thấy ở đâu bây giờ - và người trực máy trao cho tôi một bức điện từ đại sứ quán gửi đến: “Đại sứ cần gặp ông gấp, có việc rất quan trọng”

Tôi liền phóng đến đại sứ quán. Nhưng té ra đại sứ chẳng hề cho gọi tôi, và tất nhiên, cũng chẳng có việc gì quan trọng cả.

Tôi xin khẳng định rằng Xla-vin không hề dính líu đến những gì người ta đã buộc tội ông ta. Tôi không tán thành quan điểm chính trị của ông Xla-vin, và tôi luôn luôn là đối thủ của ông ta - dùng chữ luôn luôn, tôi muốn nói đến những năm sau chiến tranh gần đây, chứ năm 1945, chúng tôi là bạn chiến đấu với nhau - nhưng tôi muốn, dù có những mâu thuẫn như vậy, giữa chúng tôi, mọi cái phải sòng phẳng, công bằng, không thể khác. Tôi, Pôn Đích, phóng viên Hoa Kỳ, tuyên bố rõ như thế, và tôi bao giờ cũng sẵn sàng nhắc lại những điều trên, dù có phải lấy lương tâm ra thề.

Sáng sớm hôm sau, Glép bước vào phòng Pôn Đích:

- Pôn, đừng có điên lên như vậy - Glép nói, thậm chí không chào - Trong khi bắn nhau, hai thanh niên từ Na-gô-ni-a đến đã bị chết. Chúng là điệp viên của Xla-vin, đang tìm cách mang các tài liệu mật cho hắn. Về các chi tiết cụ thể, tạm thời tôi chưa biết, nhưng hình như chúng định báo cáo lại với hắn về những tài liệu lấy được ở Lô-ren-xơ. Anh cứ nói lên những gì thích nói, tự do ngôn luận và mọi cái tương tự, vân vân, nhưng phải dẫn chứng và thề thốt ra đây làm gì?

Phần 44

TRỞ LẠI TỔ HỢP CÔNG NGHIỆP QUÂN SỰ

Xai-mơn Chu biết rõ việc phó chủ tịch công ty "PLB" Ha-rôn Uyn-ki là bạn thân với Maicon-Vensor đã nhiều năm nay: họ cùng tham gia chiến tranh ở Triều Tiên, sau đó Uynki đi sâu vào kinh doanh, còn Vensor tiếp tục ở lại làm việc với Đa-lét.

Vì vậy, sau khi nhận được lời mời đến nhà Uynki uống cốc tai, hỏi qua mấy câu bằng điện thoại, Xai-mơn Chu, luật sư và là một thủ lĩnh không tên của nhóm thân Trung Quốc, đã đoán biết những gì có thể xảy ra, tất nhiên mới chỉ ở dạng chung nhất.

Khi khách tự tách ra nhiều nhóm theo quyền lợi và nghề nghiệp (các nhà thầu xây dựng - các nhà băng - kiến trúc sư - giới quân sự - ngoại giao - những người có liên quan mật thiết với chính phủ), và cốc tai được dọn ra, lách qua đám đông, Uynki khoác tay Chu dẫn ra ngoài. Ông ta tổ chức tiếp khách ở căn nhà Niu Yoóc của mình, đối diện với công viên trung tâm.

- Này, Xai-mơn, ông không muốn làm một chuyến công cán ngắn ngày tới Trung Hoa lục địa à? Uynki hỏi

- Điều này còn phụ thuộc vào việc tôi có thể đề nghị cho họ được những gì...

- Dù sao cái máu dân tộc trong ông còn khá nặng, - Uynki cười nói - Chúng tôi thì bực tuệch, táo bạo, còn các ông dè dặt, cẩn thận.

- Ài là "chúng tôi", Harôn?

- Người Mỹ

- Thế ai là "các ông" ?

- Người Trung Hoa, Xai-mơn ạ, người Trung Hoa!

- Theo tôi, nên chữa lại thế này - Chu nói, cũng là người Mỹ nhưng gốc Trung Quốc.

- Vâng, đối với báo chí mới cần thế. Chúng ta là những người thực dụng, không cần quanh co làm gì. Câu chuyện chúng ta đang nói là về Na-gô-ni-a, về lập trường của đồng bào của ông.

- Suốt đời, bố tôi và tôi đã cố gắng hết sức để được trở thành người Mỹ, thế mà ông còn luôn nhao tôi "đồng bào, đồng chí". Người khác có thể cảm thấy bị xúc phạm, Harôn ạ

- Thôi đi.... chúng tộc không phải là sự xúc phạm mà được nhắc đến chỉ như 1 điều tự nhiên.

- Tôi sẽ mang gì tới Bắc Kinh? - Chu khẽ nhếch mép 1 cách khó hiểu và hỏi - nếu đã đề nghị, thì nên đề nghị những gì có lợi cho cả công ty của tôi nữa.

- Ông nói đúng. Tôi thích kiểu "hai bên cùng có lợi" ấy - Luật làm ăn mà. Công ty của ông sẽ được lợi trong tương lai sắp tới. Vấn đề liên quan đến lập trường Bắc Kinh, với cái nghĩ rộng nhất của nó: Từ phản ứng với việc báo chí đưa tin người của một bên nào đó liên quan với bọn phát xít, đến bài phát biểu của đại sứ Trung Quốc ở Liên Hợp quốc về khả năng có thể xảy ra đụng độ ở biên giới Na-gô-ni-a và Luy-xbua.

- Hình như ông quan tâm đến điều thứ nhất nhiều hơn, phải không Harôn? Dep San-xơ - tôi tin ông vẫn lưu ý đến ông ta - đúng là một nhân vật phiền toái, làm Châu Âu nổi giận. Ở đây vẫn có người còn chưa quên Hítler mà!. Còn về bài phát biểu của đại diện Trung Quốc thì tôi nghĩ, chúng ta có những đường dây liên lạc khác để thoả thuận với Bắc Kinh.

- Được, ông trả lời hay lắm, ông Xai-mơn ạ. Ông rất thông hiểu mọi chuyện.

- Cảm ơn. Nhưng tôi phải đi Bắc Kinh với ai? Ý tôi muốn nói với cương vị gì về mặt thủ tục chính thức?

- Cần thiết phải thế à? - Uynki cười - tôi cứ nghĩ ông là người có thể tới đó bất cứ lúc nào. Bạn bè của tôi tin ông đã là người nhà của họ.

- Gì thì gì, nhưng tôi vẫn phải chạy tiền để trả lương cho nhân viên của mình.

- Ấy, thế mới đúng theo kiểu Mỹ! Được, tôi đề nghị ông tới Bắc Kinh để ký một hợp đồng lớn về nhập kính viễn vọng phóng đại được 40 lần, cái ấy bây giờ rất cần cho họ ở biên giới phía Bắc. Người Nga lập tức phải để ý tới việc này.

- Khi nào thì tôi gặp người của ông để bàn về chi tiết hợp đồng?

- Hợp đồng trong cặp, ở đây, trong tủ mật của tôi. Cả vé máy bay cũng ở đây. Máy bay sẽ cất cánh đêm nay, Xai-mơn ạ. Về mọi chuyện cụ thể, chúng ta sẽ nói với nhau sau, khi ông trở về.

Ông sẽ được hơn tôi một phần trăm, mặc dù, về nguyên tắc, tôi phải lấy của ông hai mươi phần trăm mới phải, vì Bắc Kinh sẽ trả đúng số tiền ông muốn. Chúng tôi đã cân nhắc kỹ tất cả.

...Hai mươi ba giờ sau, Xai-mơn Chu đã ở Bắc Kinh. Chiếc xe "Mét-xé-đét" của thứ trưởng Bộ ngoại thương Trung Quốc Quách Lưu Bộ đang chờ sẵn ở sân bay. Quách là một viên tướng của Cục tình báo, mới được bổ làm thứ trưởng, chuyên trách về vấn đề Trung Quốc thâm nhập sang phương Tây.

Nghe Chu xong, Quách lấy điều thuốc "Salem" tẩm bạc hà ra hút, rồi nhún vai.

- Người ta liên tiếp phạm hết sai lầm này đến sai lầm khác. Cần gì phải kéo cái nhà Uynki kia vào cuộc? Một con người tai tiếng, tham gia chiến tranh ở Triều Tiên. Chúng tôi đã chỉ trích ông ta. Tại sao chính ông ta phải mặc cả chúng tôi về Dẹp? Nhiều khi tôi vẫn phải lấy làm lạ về Vensơ - một cái đầu thông minh, thế mà vẫn sai lầm... Quách đưa hợp đồng cho bộ phận chuyên trách, rồi đề nghị Chu nói vào máy ghi âm những ý kiến và đề nghị, mà hẳn cho là mời (Quách thường đánh giá cao về khuynh hướng, ít quan tâm đến các dữ kiện vì theo Quách, chỉ các nhân viên cấp dưới trong ngạch thang tình báo, nhất là khi làm việc với giới báo chí, mới chú ý đến số liệu). Quyết định bỏ buổi ăn trưa với đại diện của công ty "Dầu lửa Anh", Quách đi ngay đến ban chấp hành Trung ương, báo trước đề tài cuộc nói chuyện sắp tới với Bộ trưởng an ninh quốc gia, người con trung thành của người cầm lái vĩ đại, người bạn thân cận nhất của chủ tịch Hoa; một nhà chiến lược lớn, một chiến sĩ trung kiên...

Ngay ngày hôm ấy, buổi tối, các tổng biên tập các báo lớn của Trung Quốc, chủ nhiệm Ủy ban phát thanh và truyền hình đã được gọi lên vụ báo chí của Ban chấp hành Trung ương.

- Chỉ thị không dài lắm

- Chúng ta phải yêu cầu các đồng minh của Mỹ ở Châu Âu trả lời rõ ràng: có đúng bọn phát xít mới đang ủng hộ cuộc đấu tranh vì tự do của Ma-ri-ô Ô-ga-nô không? Nếu quả không có những chứng cứ chứng minh điều đó, chúng ta sẽ có điều kiện mở một chiến dịch chống Mat-xơ-va và La-ha-ba-na, rằng họ cố bôi nhọ các lãnh tụ phong trào giải phóng, bôi nhọ đồng chí Ô-ga-nô, một chiến sĩ trung kiên chống chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa bá quyền của các siêu cường. Đồng thời phải thu thập các tin tức về Dẹp Sanxơ, để lúc cần thiết, có thể đánh một đòn vào chính quyền Oa-sing-to. Sẽ đến lúc người Mỹ và các đồng minh Châu Âu của họ phải rút khỏi Châu Phi, và lúc ấy, chắc chắn ngọn cờ đỏ của người cầm lái vĩ đại sẽ tung bay trên lục địa Châu Phi này. Còn ai có ý kiến gì không?

Đêm, khi tiễn Chu ra sân bay - Chu trở về Mỹ qua con đường Nhật bản, ở đây dễ chuyển máy bay hơn - vẫn không rời điều "Salem" khỏi miệng, Quách nói, vẻ giận dữ, tuy đã cố kìm

- Cần phải biết thật cụ thể ai là người đứng sau các nhóm chính trị và kinh doanh, vẫn thường doạ nước Mỹ bằng cái gọi là tình trạng bất ổn định và chủ nghĩa bá quyền Trung Quốc. Ai? Tên các công ty và các cơ quan tuyên truyền đại chúng mà họ kiểm soát? Đó là điều tôi quan tâm hàng đầu, đồng chí Chu ạ.

- Tình trạng bất ổn định của Trung quốc là điều bịa đặt chứ, đồng chí Quách?

- Đồng chí hỏi như thế Đồng chí không phải người Trung quốc ấy. Tôi rất ngạc nhiên khi nghe đồng chí hỏi thế. Đừng để mất gốc của mình hay sợ nó như sợ lửa, đồng chí Chu ạ. Khi làm việc ở Pari - đồng chí biết tôi là chủ một khách sạn như thế nào rồi đấy, lại sang nhất! - thế mà tôi vẫn ngăn vách căn phòng của tôi ra và sống đúng như một người Trung quốc.

- Nếu ở Mỹ, tôi sống như người Trung Quốc, thì đồng chí Quách ạ, cả Uynki, hoặc bất kì một người nào khác sẽ không chú ý đến tôi và đề nghị tôi làm một việc gì cả.

- Đồng chí định nói đến hợp đồng của ông ta à? Chúng tôi không ký hợp đồng đó. Hãy nói lại với ông ta rằng chúng tôi đã ký hợp đồng ở chỗ khác rồi. Tất nhiên ông đừng nói rằng chúng tôi mua của chính công ty bảo trợ tài chính cho Dẹp Sanxơ và phong trào của ông ta. Chúng tôi sẵn sàng ký một hợp đồng năm trăm triệu đôla nếu ông ta có thể đề nghị giúp chúng tôi xây dựng một nhà máy các thiết bị tính toán điện tử. Còn về lập trường của chúng tôi ở Liên hợp quốc thì ông cứ bảo là tất cả sẽ phụ thuộc vào những điều kiện được thảo luận qua con đường ngoại giao. Hãy nói thêm rằng chúng tôi tạm thời chưa nhận được câu trả lời vừa ý. Ông ta sẽ hiểu tôi định nói gì. Chúng tôi sẵn sàng nhân nhượng, nhưng với điều kiện quyền lợi của Trung quốc ở Châu Phi không bị ảnh hưởng. Đồng chí chuyển lời tôi đúng từng câu chữ một, cái quan trọng ở đây là sự tế nhị, hiểu ngầm, đồng chí hiểu chứ? Có phải nhắc lạ không, hay đồng chí đã nhớ?

- Ý đồng chí muốn nói đến hai câu: tất cả sẽ phụ thuộc vào những điều kiện được thảo luận qua

con đường ngoại giao, và sau đó - chúng tôi sẵn sàng...

- Đúng thế, Quách ngắt lời Chu - Thôi, chúc đồng chí đi đường bình an.

Phần 45

CÔN-XTAN-TI-NỐP

Ông không sao ngủ được, cũng không dám uống thuốc ngủ, vì tình hình bây giờ rất căng thẳng, bất cứ lúc nào cũng có thể xảy ra những tình huống phức tạp. Cứ thế, ông ngồi xoay mình luôn trên chiếc ghế đi-văng trong phòng làm việc cho đến rạng sáng. Bốn giờ, ông đứng dậy, bước ra phố.

Xung quanh thật yên tĩnh. Ông chợt nhớ đến Xla-vin, nhớ đến cuộc nói chuyện giữa hai người về sự yên tĩnh. Hiện giờ Xla-vin đang ngồi trong tù - cũng là một sự yên tĩnh! Còn ông thì đang bước dạo trên thành phố thân yêu của mình - một thành phố ông yêu đến đau trong lồng ngực - mà không thể làm được gì để cứu bạn ra khỏi tù. Bọn CIA sẽ không đi tới "cầu" vì chúng không thấy dấu hiệu báo trước trên địa điểm "Trẻ con" bí ẩn kia. "Trẻ con" là gì nhỉ ? Nó ở đâu?

Côn-xtan-ti-nốp đi theo phố Lu-bi-an-ca tới đường vòng. Ánh cầu vồng phản chiếu trên làn nước ô-tô vừa tưới lên mặt đường nhựa. Cảm thấy những giọt nước li ti đang bám trên mặt, ông bước từ lề phố xuống đường, rồi nhắm mắt lại. Một chiếc xe tưới nước nữa đang lại gần, Côn-xtan-ti-nốp khẽ rùng mình, thu người - những sợi nước nhỏ, mát lạnh bắn vào người ông như khi tắm vòi hương sen.

- Đồng chí! - Có người nào đấy gọi ông.

Côn-xtan-ti-nốp mở mắt. Bên kia đường, một chiếc "Vôn-ga" cảnh sát đang đỗ. Một anh Trung Úy ló ra khỏi xe, lau mặt bằng chiếc khăn mùi-soa rộng rồi lắc đầu, nói:

- Đồng chí không được đứng giữa phố như thế. Lại còn nhắm mắt nữa... Cứ như là trẻ con không bằng! Trẻ con thì còn có thể tha thứ được, vì chúng chưa biết đọc dấu hiệu đi đường, còn đồng chí?

Côn-xtan-ti-nốp vội bước lên hè phố:

- Xin lỗi các đồng chí.

- Ô-tô mà chệch phải thì ai có lỗi?

Côn-xtan-ti-nốp nhắc lại:

- Xin lỗi...

Và đúng lúc này ông nhận thấy một dấu hiệu đi đường dính trên cột điện: một cậu bé và một cô bé dắt tay nhau chạy qua phố "Trẻ con" - Côn-xtan-ti-nốp nghĩ bụng - dấu hiệu này gọi là "Trẻ con"? Nhưng ở đâu?

Côn-xtan-ti-nốp trở về cơ quan, gọi xe đi suốt ba tuyến đường nơi Ôn-ga đã chỉ cho ông xem những chỗ Đu-bốp thường dừng lại. Ông nhắm đếm, đúng tấm bảng dấu có chữ "Trẻ con". Biết lấy sáp bôi màu bôi vạch lên cột nào bây giờ! mà ngang hay dọc?

- Quay lại! Nhanh nhanh lên! - Côn-xtan-ti-nốp nói với người tài xế rồi nhắc ống nghe máy điện thoại, quay số gọi Cô-nô-va-lốp.

Qua giọng nói, ông biết Cô-nô-va-lốp cũng không ngủ

- Cần phải lấy ngay từ kho lưu trữ những tấm ảnh do Đại úy Grê-sa-ép chụp.

Cô-lô-va-nốp khẽ ho, vẻ ngạc nhiên, chắc không hiểu Côn-xtan-ti-nốp muốn nói gì

- Anh có nhớ hai năm trước anh trách Grê-sa-ép quá cẩn thận, ngờ vực hay không?

- Thì sau đó tôi vẫn tiếp tục trách anh ta về điều đó - Cô-nô-va-lốp đáp - về cả việc anh ta quá tốt bụng nữa. Xin đồng chí cho biết cụ thể đồng chí muốn nói gì ạ?

- Lúc ấy anh ta dò theo dấu Gra-gơ và Uyn-xơn... vì họ chụp nhiều ảnh lắm. Họ là khách đi ngang qua Mat-xcơ-va, từ Tô-ki-ô. Cả hai đều là nhân viên của phòng kế hoạch chiến lược CIA, không lẽ đã quên rồi à?

... Khi quay lại, Côn-xtan-ti-nốp thấy những tấm ảnh ông cần trên bàn. Ông bày chúng lên mặt chiếc bàn rộng dùng để họp thành từng hàng đều đặn rồi ông bắt đầu, một cách chậm chạp, thận trọng như một tay chơi bài tú-lơ-khơ, nhắm đọc các tên: Hồng trường, Trường đại học tổng hợp, khách sạn "Nước Nga", GUM, quảng trường "Ma-gie-nơ"

Sau đó ông lại cho vào cặp cả hai mươi chiếc ảnh rồi nhìn Cô-nô-va-lốp, hỏi:

- Grê-sa-ép là một anh chàng thật giỏi, đúng thế không? Anh ta đã chụp lại - đúng như nguyên

bản - tất cả hồ sơ, kế hoạch và các bức ảnh các vị khách kia có. Giải thật. Nghĩa là chúng đã chuẩn bị kế hoạch bí mật với Đu-bốp từ hai năm trước - nói rồi Côn-xtan-ti-nốp dí ngón tay vào những tấm ảnh khi chiếc cầu vượt qua sông Mát-xcơ-va, khi thì những toà tháp cổ trông rất rõ nét với hình một đồng chí công an đứng cạnh, người được chú thích là "thường ra về vào lúc 20.30". Có bức ảnh chụp tượng đài ở vườn hoa Tháng Lợi mà Đu-bốp trước đây vẫn thường đến, đứng nơi xe của Lun-xơ đã chạy qua. Và cuối cùng là bức ảnh với tấm biển chỉ đường được phóng to, in hai chữ "Trẻ con" và hình hai đứa bé dắt tay nhau, chạy.

Côn-xtan-ti-nốp lật tấm ảnh và nhắm đọc:

- Phố Crúp-xkai-a, chỗ rẽ, bên cạnh biển chỉ đường. À, đây là địa điểm "Trẻ con" của chúng đây: chọn khá lắm - chính phố Crúp-xkai-a dẫn đến toà đại sứ Mỹ ở đại lộ Lê-nin.

Ông với tay nhắc ống nói, quay số gọi Prô-xcu-rin:

- Anh có muốn đi dạo với tôi một chốc bằng ô-tô không ?

*

**

Ông đi ngang qua tấm biển chỉ đường hai lần. Dáng điệu của ông thông thả, uể oải, đúng như một người dạo chơi vì bây giờ là bảy giờ sáng, giờ của những người già đi dạo.

Lần đầu, khi đi ngang qua cột điện có tấm biển chỉ đường "Trẻ con" Côn-xtan-ti-nốp lấy tay vạch một vạch ngang.

- "Không được - ông thầm nghĩ - Làm thế, người ngoài có thể nhận thấy, cần phải thử cách khác"

Ông quay lại, khoát tay thành một vệt dọc, như thể ông là người đang đi, đưa tay nghịch.

- Đúng, phải thế! - Ngồi theo dõi Côn-xtan-ti-nốp từ trong xe, Prô-xcu-rin nói thành tiếng.

Lúc Côn-xtan-ti-nốp đã ngồi cạnh mình, vốn là người bao giờ cũng nghi ngờ, Prô-xcu-rin lắc đầu:

- Tại sao anh tin màu của sáp bôi môi phải dùng là màu của thứ ta tìm được khi khám phá nhà Đu-bốp?

- Thế tại sao phải khác?

- Có thể đây là màu sáp bôi môi của Ôn-ga. Còn để viết kí hiệu thì mỗi lần hẳn mua một loại mới.

Ôn-ga bôi môi, đúng, nhưng sáp của cô ấy không cứng như xi-măng - Côn-xtan-ti-nốp nói rồi lấy từ túi áo ra hộp son thấy ở nhà Đu-bốp - Anh xem cái này xem, cứng và mòn vẹt, rõ ràng là nó đã được dùng nhiều lần vào mục đích này.

- Tôi cũng chẳng biết nữa - Prô-xcu-rin vẫn tiếp tục nghi ngờ, giọng ảm đạm - Lúc này tôi chẳng còn tin vào cái gì nữa.

- Tại vì thần kinh anh căng thẳng quá, - Côn-xtan-ti-nốp gật đầu, - nhưng dù sao chúng ta cũng phải tin vào thắng lợi.

Mười bảy giờ ba mươi phút, Gavri-kốp đi từ trung tâm về phía phố Crúp-xkai-a. Anh cho xe dừng lại cạnh một cửa hàng. Mở cửa xe, rút một liều trong bao thuốc "A-pô-lô" rồi châm lửa hút.

Anh bước lại một quầy bán nước giải khát cờ-vát - Côn-xtan-ti-nốp cho là làm thế tốt hơn là đi vào cửa hàng - những giờ gần đây nhân viên của Cô-nô-va-lốp luôn theo dõi khu vực "Đu-bốp giả" xuất hiện - Kinh nghiệm thất bại ở công viên đã dạy cho họ một bài học tốt về sự thận trọng. Côn-xtan-ti-nốp không loại trừ khả năng CIA cho người ra phố Crúp-xkai-a theo dõi Đu-bốp, vẽ tín hiệu. Vì vậy Ga-vri-kốp được trang bị một máy liên lạc cực nhỏ, để phòng trường hợp các nhân viên của Cô-nô-va-lốp thấy có người lạ mặt theo dõi anh, nhất là khi hẳn có máy ảnh. Vì vậy anh phải hút thuốc liên tục. Ngâm liều thuốc trong miệng, khuôn mặt sẽ khác đi, và anh cũng phải luôn nhớ đến cách đi đứng bệ vệ của Đu-bốp.

Ga-vri-kốp dừng lại bên cột điện chừng một giây rồi lấy sáp bôi mạnh một vạch lên đó.

*

**

Ô-tô của phó lãnh sự đại sứ quán Mỹ đi ngang qua cột điện có tấm biển chỉ đường đề hai chữ "Trẻ con", rồi tăng tốc độ, phóng đi - mặt hiệu đã được nhận.

- Thôi, không cần theo dõi nó nữa - Cô-nô-va-lốp nói - Mặc nó muốn đi đâu thì đi, chúng ta sẽ

chờ ở "cầu"

Vào lúc hai mươi ba giờ hai mươi lăm phút, một nhân viên CIA, hoạt động dưới danh nghĩa một nhà ngoại giao ở sứ quán Mỹ đã bị bắt giữ trong khi giấu một hộp thư bí mật trên tháp canh cầu qua sông Mát-xcơ-va. Hắn đã được đưa về phòng khách cơ quan an ninh quốc gia Liên Xô ở phố cầu Cu-dơ-nhét-ki. Khi mở hộp, ngoài một bình nhỏ đựng thuốc độc người ta tìm thấy một bản kế hoạch cụ thể cùng các chỉ thị cần thiết, mang tính chất quyết định đã được duyệt lần cuối cùng trước khi chiến dịch "Ngọn đuốc" bắt đầu.

Phần Kết

TRỞ LẠI TỔ HỢP CÔNG NGHIỆP QUÂN SỰ

Nửa đêm, Mai-cơn Ven-sơ gặp đại sứ đặc nhiệm Mỹ. Trước hai mươi ba giờ, là cuộc họp cuối cùng trước khi chiến dịch “Ngọn đuốc” bắt đầu. Cuộc nói chuyện với Lầu năm góc khá căng thẳng.

Cuộc gặp mặt được bố trí trong một khách sạn Mã Lai gần Đại sứ quán Liên Xô, điều này làm Ven-sơ cảm thấy có một cái gì đấy thích thú.

Viên đại sứ đang ngồi chờ hân, cái mũi tẹt như một võ sĩ quyền Anh, gí sát vào bản thực đơn.

- Rất hân hạnh được gặp ông - Ven-sơ nói - xin lỗi là chúng ta buộc phải gặp nhau vào lúc nửa đêm thế này. Không thể nào sớm hơn được, bởi tôi luôn bị bận vì những việc chung của chúng ta.

Viên đại sứ quay sang nhìn những người ngồi ở các bàn cạnh.

“Một kẻ chuyên hoạt động bí mật! - Ven-sơ khinh bỉ nghĩ - Ông ta sợ người khác nghe trộm.

Không biết ông ta sẽ phản ứng thế nào, nếu mình nói là tất cả ba bàn bên cạnh với các ông, các bà khách đáng quý đang ngồi kia, đều đã được mình thuê trước”.

- Thừa ông - Ven-sơ nói tiếp - Tôi đã chuẩn bị bài phát biểu cho ba đại sứ ở Hội đồng bảo an.

Người phát biểu đầu tiên là đại sứ Chi-lê. Theo tôi, tính đa cảm yếu đuối của ông sẽ là tăng hiệu quả cuộc họp. Tôi sẽ gửi cho ông toàn văn bài phát biểu đó qua người giúp việc của tôi, vào ngày kia, ngay trước khi chiến dịch bắt đầu...

- Không cần, thưa ông. Nếu biết trước, tôi sẽ có cảm giác lúng túng. Tôi thích lối ngẫu hứng hơn.

- Một bài phát biểu được học thuộc lòng từ trước là một bài nói ngẫu hứng tồi nhất - Ven-sơ mỉm cười - nhưng thôi, tùy ông. À, hôm nay tôi cho đặt các món ăn Mã Lai chính cống đấy, ông có thích không?

- Vâng, tất nhiên! Rất ngon!

- Thế thì tốt - Ven-sơ ngả người xuống lưng ghế, quan sát người hầu bận lạng lẹ đặt những chiếc đĩa bé tý với các món ăn đặc sản xuống bàn.

- Rất tiếc là bác sỹ cấm tôi uống rượu - Viên đại sứ thở dài.

- Vâng, vậy là sau khi đại sứ Chi-lê nói xong, - Ven-sơ tiếp tục câu chuyện bỏ dở - đại sứ I-xra-en sẽ đánh đòn thứ hai. Không một chút tình cảm, chỉ số liệu và số liệu! chúng ta không thể để khối Liên Xô và thế giới thứ ba giữ thế chủ động, người tấn công là chúng ta. Sau đại sứ I-xra-en là đại sứ Pa-ra-goay: “Sự xâm lược của Liên Xô và Cu-ba ở châu Phi là mối đe dọa hoà bình toàn thế giới! Cần phải thành lập ngay lực lượng vũ trang thống nhất toàn châu Phi”. Đại diện của Nam Phi sẽ ủng hộ đề nghị này, và yêu cầu chấm dứt ngay sự đổ máu ở Na-gô-ni-a, lấy cớ là ngọn lửa xung đột vũ trang đã lan sang nước ông ta. Ông ta sẽ cho đại diện và đại sứ các nước xem các bức ảnh và lời khai của những người xin nhập cư. Sau đấy nên nhường lời cho các đại sứ thuộc khối Liên Xô, mặc họ muốn tuyên bố gì thì tuyên bố.

- Còn châu Âu thì sao? Phản ứng của các đại sứ châu Âu sẽ thế nào?

- Trước hết, chắc ông muốn biết lập trường của Cộng hoà liên bang Đức?

- Vâng, tất nhiên.

- Theo những dự đoán ban đầu, Bon sẽ phản đối. Chúng tôi sẽ cố gắng thu xếp, nhưng tôi không muốn làm ông quá nhiều hy vọng. Điều quan trọng là phải kéo dài thời gian, thời gian chữa lành mọi vết thương mà... Tôi đã yêu cầu đại sứ Chi-lê nói càng dài càng tốt. Cần phải làm cho người nghe mỏi mệt. Theo kế hoạch, các nhân viên của tôi đã chuẩn bị, chỉ sang ngày hôm sau ông mới phát biểu. Vâng, vâng đúng thế. Trong khi ấy, Ôn-ga-nô sẽ làm cái công việc dọn dẹp quang quẻ nhà ông ta, nghĩa là như chúng tôi dự đoán, ông ta sẽ nắm tất cả các vị trí then chốt, giành quyền lãnh đạo toàn bộ đất nước. Đại sứ của Trung Hoa lục địa sẽ lên án vai trò của Mỹ ở Na-gô-ni-a, như chúng tôi dự định, mới đến lượt ông nói.

- Vâng, theo tôi, bố trí như thế là tốt... Thế quan điểm của Pháp thế nào?

- Tôi biết ông quan tâm đến lập trường của châu Âu, nhưng chúng tôi đã dựng lên cái cảnh này,

có thể nói là khá giạt gân. Và chúng tôi cũng đã chuẩn bị một vài thứ cho ông...

- Cảm ơn. Thú thật, tôi vốn sợ các sơ đồ, công thức, nhưng...

- Cũng đúng thôi. Chúng tôi đã chuẩn bị một số liệu cụ thể trên cơ sở những tài liệu không công bố dưới bất kỳ hình thức nào...

- Thế à?

- Nếu ông không phản đối, sáng mai, người giúp việc của tôi sẽ mang những tài liệu này đến phòng làm việc của ông.

- Xin cảm ơn. Cứ cho đưa tận tay tôi.

- Cốt lõi của kế hoạch của chúng tôi là ở chỗ trước hết, ông hãy chứng minh rằng phong trào của Ô-ga-no mang tính chất dân tộc chân chính, bày tỏ thái độ thông cảm, thương tiếc đối với gia đình Gioóc-giơ Gri-xô, sau đấy ông hãy chỉ cho mọi người thấy rằng sự kiện bị thảm xảy ra ở Na-gô-ni-a chung quy chỉ là kết quả của chính sách bành trướng của Krem-li, kẻ đang định biến Na-gô-ni-a thành một Việt Nam thứ hai và lôi kéo nước Mỹ vào cuộc xung đột vũ trang. Vì vậy, ông phải đề nghị các nước thuộc khối NATO, mà trước hết là châu Âu, hãy gửi quân của mình đến Na-gô-ni-a. Đồng thời ông hãy đồng ý rút ngay hạm đội của chúng ta ra khỏi lãnh hải Na-gô-ni-a.

- Tuyệt! Bằng cách này, ta bắt châu Âu nhảy vào cuộc. Tuyệt, tuyệt lắm, thưa ông. Như bất kỳ một nhà ngoại giao nào khác, tôi không thật thích người của các ông lắm, nhưng lần này, tôi sẵn sàng cạ cộc với ông để chúc mừng những cái đầu thông minh của cấp dưới ông, những cái đầu đã vạch ra một kế hoạch kỳ diệu thế này. Nen-xơn Grin đã biết điểm này rồi chứ?

- Ven-sơ lắc đầu:

- Bởi vì, không giống như ông, tôi không phải là người có cổ phần trong công ty “Kim cương thế giới” nên tôi muốn trước hết giới thiệu kế hoạch này tới ông đã. Vả lại chính ông là người công khai tỏ thái độ mất thiện cảm đối với nghề của chúng tôi...

Đại sứ đặc nhiệm mỉm cười, rồi đặt lòng bàn tay hình bánh rán của mình vào bàn tay nhỏ nhưng khoẻ mạnh của Ven-sơ.

*

**

Buổi sáng, đại sứ Mỹ ở Mát-xcơ-va được gọi lên Bộ ngoại giao của Liên Xô.

Ngồi cạnh nhà ngoại giao Xô-viết là Côn-xtan-ti-nốp, với đôi mắt hõm sâu, mờ đỏ vì mất ngủ. Vẫn như mọi khi, râu ông được cạo nhẵn bóng, chiếc cà-vạt được thắt một cách duyên dáng đến khó tả. Chỉ riêng tuần vừa qua, ông gầy mất năm kí-lô, vì vậy vòng cổ áo sơ-mi ông đang mặc trở nên như rộng quá cỡ.

Khi viên đại sứ Mỹ rời đôi mắt khỏi lọ thuốc độc, nhà ngoại giao Liên Xô mở chiếc cặp đang để trước mặt ông:

- Thưa ngài đại sứ, đây là bản chụp các câu hỏi và chỉ thị CIA đã đặt ra cho nhân viên phản gián của mình. Các câu hỏi và chỉ thị ấy chứng minh một điều là trong những ngày sắp tới sẽ có một cuộc xâm lược vào Na-gô-ni-a. Nếu chúng tôi cho đăng lên báo chí việc CIA đưa thuốc độc và những tài liệu này về vấn đề Na-gô-ni-a, thì lúc ấy...

- Với một thái độ phù hợp - Lợi dụng lúc nhà ngoại giao Xô-viết dừng lại, viên đại sứ vội nói - chính phủ tôi sẽ đánh giá cao việc chính phủ các ông không cho công bố vụ này trước dư luận...

- Chúng tôi có thể hy vọng rằng, để đáp lại cử chỉ đó chính phủ ông sẽ không những chỉ giải phóng hai công dân Xô-viết là Đô-tốp và Xla-vin, mà phải huỷ ngay kế hoạch xâm lược Na-gô-ni-a, đúng không, thưa ngài đại sứ?

*

**

... Sau đây là trích lời của viên đại sứ đặc nhiệm Mỹ:

- Chiến dịch ồn ỹ được dựng lên bởi các nước thuộc khối thân Liên Xô về cái gọi là cuộc xâm lược và Na-gô-ni-a đã không được thực tế xác minh. Không hề có một tiếng súng nào nổ ra. Các toán quân của Ô-ga-nô, một người cánh tả cấp tiến, hiện vẫn đóng ở ngoài biên giới Na-gô-ni-a. Bản thân ông Ô-ga-nô cũng tuyên bố là người của ông ấy vẫn ở trong các ấp trại nông nghiệp, chứ không phải trại lính dưới sự chỉ huy của các “cố vấn CIA huyền bí” nào đó! Từ diễn đàn cao cả này, tôi muốn nhắc lại một lần nữa, rằng thậm chí nếu không thích chế độ chính trị của nước

này hoặc nước nọ, chúng tôi cũng không bao giờ can thiệp vào công việc nội bộ của họ. Thiết tưởng, bằng lời tuyên bố này, tôi sẽ đặt dấu chấm hết cho một chiến dịch tuyên truyền mà mục đích duy nhất là bôi xấu chính phủ chúng tôi trước con mắt của nhân dân, chính phủ và đứng đầu là Nhà nước Na-gô-ni-a, ngài Gioóc-giơ Gri-xơ.

*

**

Từ phòng giam, không rẽ vào khách sạn, Xla-vin đi thẳng đến bệnh viện, nhưng Đô-tốp đã được đưa ra sân bay. Nhà chức trách Luy-xbua đề nghị được cử một bác sĩ chuyên về chấn thương học đi kèm kỹ sư Đô-tốp. Đại sứ Liên Xô đồng ý, và nói:
- Người ta báo cho tôi biết rằng, cùng bay chuyến máy bay của Hội chữ thập đỏ, còn có một bác sĩ Xô-viết nổi tiếng cùng phái đoàn của ông ta. Và tôi nghĩ bác sĩ của các ông có thể chuyển lại bệnh án của Đô-tốp cho các bác sĩ của chúng tôi và giải thích cho họ việc bệnh nhân trước đây đã được điều trị như thế nào...

*

**

Xla-vin tới đại sứ quán. Người ta đưa cho anh một bức điện khác thường của Côn-xtan-ti-nốp: “Hãy cẩn cố”.
Và không một chữ nào nữa.
Anh phá lên cười, rồi yêu cầu I-go Đu-lốp đăng ký vé để anh bay về Mát-xcơ-va vào chuyến bay đầu tiên sắp tới. Anh im lặng nghe Đu-lốp khuyên không nên trở lại khách sạn: “Chuyện gì cũng có thể xảy ra, Glép không tha thức cho anh đâu” rồi cho xe chạy về “Hin-ton”.
Khi đóng xong cửa phòng và đang chuẩn bị vào phòng tắm, tiếng chuông điện thoại bỗng réo.
- Chào anh bạn - tiếng Glép vang lên trong ống nghe - anh bạn có muốn gặp người bạn Mỹ thất nghiệp này không? Cuộc nói chuyện sẽ thực sự thú vị...
- Được, xin mời - Xla-vin đáp - Pi-la sẽ chuẩn bị cốc-tai cho bọn mình chứ? Hay dùng tạm vốt-ca Nga?

*

**

... Chuẩn bị xong công văn gửi lên Xô-viết tối cao, đề nghị tặng huy chương “Chiến công” cho Grư-ri-a, Grê-sa-ép, Đrô-nốp, Ni-kô-di-mốp, Cô-nô-va-lốp, Pa-nốp, Prô-xcu-rin, Xtơ-ren-xốp và Xla-vin xong, Côn-xtan-ti-nốp không cho gọi xe, mà quyết định đi bộ dạo chơi một lúc - sự căng thẳng của những ngày vừa qua vẫn chưa hết. Đến đại lộ Ka-li-nin, ông bước lên ô-tô-buýt. Một cậu thanh niên mới lớn ngồi cạnh cửa sổ, mang chiếc đài bán dẫn đang đọc tờ “Tin tức”. Qua đài, nữ ca sĩ A-la Pu-ga-sô-va đang hát bài yêu thích của ông về Ác-lơ-canh.
Ông nhìn qua vai chàng trai: ở góc phải phía dưới tờ báo có đăng một mẫu tin nhỏ:
“TASS được quyền tuyên bố: trong những ngày gần đây, cơ quan phản gián Xô-viết đã khám phá và chặn đứng được một chiến dịch của CIA nhằm chống Liên Xô và Na-gô-ni-a, đất nước anh em đã ký với chúng ta hiệp ước tương trợ và hợp tác hữu nghị. Những kẻ âm mưu tiến hành các chiến dịch kiểu đầu di sản cũ kỹ của thời kỳ “chiến tranh lạnh”, cố tình ngăn cản sự phát triển và củng cố các quan hệ láng giềng tốt giữa nhân dân hai nước Liên Xô và Mỹ, sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm”
Côn-xtan-ti-nốp đọc xong tuyên bố của TASS, trước mắt ông lần lượt hiện lên khuôn mặt của các bạn đồng nghiệp của ông.
“Dù sao - ông nghĩ - những việc làm thầm lặng vẫn có gì đó thú vị. Nó bao hàm sự công nhận cao thượng, hoặc như cảm giác về một trách nhiệm cao cả. Ấy thế mà, dù sao mình vẫn muốn ngồi xuống cạnh anh bạn trẻ này, và nói: “Này, anh bạn, chính các đồng chí của tôi, và cả tôi nữa, đã làm việc cật lực, để TASS được quyền tuyên bố mấy lời này đây. Anh bạn cứ đọc đi, đọc cẩn thận vào, đồng ý chứ?”

1980.

[1] Ô-crô-sca: món ăn lạnh bằng nước kơ-vát với rau và thịt.

[2] Tiếng Anh trong nguyên bản: “Ham and eggs”. (ND)

[3] Tên tắt của “Ủy ban đặc biệt”: cơ quan an ninh của Liên Xô trước đây. (ND)

[4] A-len Đa-lét: trùm tình báo Mỹ, từng làm giám đốc CIA một thời gian dài. (ND)

[5] Thủ đô Ca-na-đa. (ND)

[6] Trường đại học kinh tế Mát-xcơ-va. (ND)

[7] MI-6: viết tắt của chữ Military Intelligence – Tình báo quân sự, là cơ quan tình báo Anh. (ND)

[8] Nguyên bản phiên âm tiếng Anh: Highball. (ND)

[9] Pri-a-ni-ki: Tên Khor-rê-nốp bịa ra, có nghĩa là “Bánh bang”. (DN)

[10] Các bức điện trong buổi truyền này, lúc đó chưa giải mã được, truyền từ trung tâm tình báo CIA sang Châu Âu. Sau này, mới biết nội dung như sau: “Bạn thân mến, tin tức bạn truyền đạt đã có đóng góp quan trọng vào cuộc đấu tranh. Người có trách nhiệm cao nhất đã được biết những ý kiến và tài liệu của bạn cung cấp. Chúng tôi sẽ thực hiện yêu cầu của bạn và gửi tức khắc những gì bạn yêu cầu trong hoạt động bí mật thường kỳ. Địa điểm gặp như trước. Rất yêu cầu tăng nhịp độ chụp ảnh mọi văn kiện về khả năng tăng viện trợ của Nga cho Na-gô-ni-a nếu ở đó xảy ra những sự kiện khủng hoảng. Ý kiến của bạn và các dự đoán của những người quen, có trình độ phù hợp, sẽ hết sức quý giá đối với chúng tôi. Các bạn của bạn G. và L. (Tác giả chú thích)

[11] Giải thưởng báo chí đặt ra từ 1917 ở Mỹ, lấy tên nhà báo nổi tiếng người Mỹ gốc Hung-ga-ri là Pu-lít-de (1847 – 1911). (ND)

[12] Ma-phi-a: Tổ chức chuyên hành nghề phạm pháp như buôn ma-túy, ám sát, giết người,

tổng tiền... Vốn xuất phát từ đảo Xi-xin (I-ta-li-a) hiện nay tổ chức này có tính chất quốc tế. (ND)

[13] Uyn-xton Sốc-sin (1874 – 1965): Chính khách nổi tiếng, làm thủ tướng Anh một thời gian dài (từ 1940 đến 1945 và từ 1951 đến 1953). (ND)

[14] Hiệp ước Pốt-xđam ký tháng 8-1945 giữa các nước phe Đồng minh, sau khi thắng phát xít, về việc phân chia các khu vực chiếm đóng, bồi thường chiến tranh... (ND)

[15] Mô-ri-xơ Tô-rê (1900 – 1964), Pan-mi-rô Tô-gli-at-ti (1893 – 1964) các nhà lãnh đạo Đảng cộng sản Pháp, I-ta-li-a. (ND)

[16] KGB: Tên tắt của Ủy ban An ninh quốc gia Liên Xô. (ND)

[17] Mi-nê-xô-ta: Một bang ở Bắc nước Mỹ, Mai-a-mi: thành phố nghỉ mát bên bờ đại Tây Dương. Đây là cách nói phản ứng của Pôn trước cái dốt nát của Glép. (ND)

[18] Nơi ở của Tôn-xtôi. (ND)

[19] Bram-xơ (1833 – 1897) Nhạc sĩ cổ điển Đức nổi tiếng. (ND)

[20] Xơ-ra-vin-xky (1882 – 1971) Nhạc sĩ Nga sống ở Pháp, một đại diện tiêu biểu của trường phái nhạc mô-đéc. (ND)

[21] Pi-ốt đệ nhất (1672 – 1725): Hoàng đế Nga, có đầu óc cách tân táo bạo.

[22] Vũ khí của thổ dân Ô-xơ-rây-li-a, ném đi rồi lại bay vòng lại chỗ người ném nó. (ND)

[23] Cincinnati: Thành phố ở bang Ô-hai-ô, miền Bắc nước Mỹ.

[24] “Phân tích Trung Quốc” và “Tạp chí kinh tế Viễn đông”: Hai tờ báo tiếng Anh xuất bản ở Hồng Kông. (ND)

[25] Len-gli: Nơi đặt trụ sở của cục tình báo Trung ương Mỹ. (ND)

[26] Nhắc đến sự kiện Công-gô năm 1960, khi chính phủ Lu-mum-ba yêu cầu quân đội Liên hiệp quốc vào ổn định trật tự. Quân đội LHQ do phương Tây thao túng, đã dung túng cho bọn phản động có cơ hoành hành. Do đó, thủ tướng Lu-mum-ba bị sát hại. (ND)

[27] “Bắc” – Buck (tiếng lóng): đồng đô-la Mỹ. (ND)

[28] Giôn Xten-bếch: Nhà văn Mỹ, sinh năm 1902, nổi tiếng thế giới vì những tác phẩm hiện thực phê phán thời kỳ đầu, như “Chùm nho nổi giận” (1939). Về sau phản động, ca tụng cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam. (ND)

[29] “Pha-ra-ông”: Các hoàng đế cổ xưa ở Ai Cập. Ở đây là từ lóng để chỉ bọn cảnh sát xung hùng xưng bá ở các trạm kiểm soát. (ND)

[30] Nếu gọi Mi-kha-in I-va-nô-vích thì tên thật là Mi-kha-in, tên bố là I-van (do đó có đệm là I-va-nô-vích). Còn nếu gọi tên ngược lại, thì vô hình chung là gọi tên bố ra.

[31] Anh hùng thời Nội chiến ở Liên Xô. Nhân vật chính trong tiểu thuyết của Phuốc-ma-nốp (ND).

[32] *Tức Đô-tốp (ND).*

[33] *“Ya-va”: loại thuốc lá thơm phổ biến và có tiếng ở Liên Xô.*

[34] *Tên Xla-vin gọi theo kiểu Anh, Mỹ cho có vẻ thân mật (cả tên là Vi-ta-li) ND*

[35] *Hai bài dân ca U-krai-na (ND).*

[36] *Côn-xtan-ti-nốp nói như vậy vì ngay trong cặp của ông còn một bức điện bằng chữ số chưa đọc được. Nội dung bức điện - về sau mới giải mã được - như sau:
“Bạn thân mến! Cảm ơn vì tin của bạn cực kỳ hay. Chúng tôi không chỉ đề trình lên lãnh đạo của chúng tôi, mà cả lên Chính phủ chúng tôi. Chúng tôi muốn biết, hành động ngoại giao nào sẽ có thể ngăn chặn được Mát-xcơ-va giúp đỡ quân sự cho Na-gô-ni-a, nếu ở nước này xảy ra biến*

động. Đáng lo, là bạn và những người quen của bạn đã bắt đầu bị theo dõi, chúng tôi nghĩ rằng đó là hậu quả của sự mệt mỏi. Xin khuyên bạn đi nghỉ vài ngày ra biển. Trong lần liên lạc sau hãy gửi cho chúng tôi những phân tích của bạn... Chúng tôi vẫn đang nghĩ tới vấn đề bạn nêu về chiến dịch nghi binh. Có nên thực hiện chậm hơn đề nghị của bạn? Hay bạn cương quyết đòi tung ra trò chơi này để bịt đầu mối ngay? Chuyển lời chào từ người bạn P. của bạn. Xin báo là một phần tiền thưởng đã được P. gộp vào cổ phần các hãng “Íu-nai-tít Frút” và “Tơ-rết Co-pô-rây-sần” G. và L. của bạn (chú thích của tác giả).

[37] *USIA (United States Information Agency): Hãng thông tấn Hoa Kỳ (ND).*

[38] *In-te-pôn (Interppol) viết tắt từ chữ International Criminal Commission Police: Ủy ban cảnh sát hình sự quốc tế, có trụ sở ở Pa-ri, nhằm phối hợp mọi hoạt động các nước thành viên, để cùng truy lùng tội phạm (ND).*

[39] Nội dung bức điện lúc đó vẫn chưa giải mã được như sau: “Hôm nay, chúng tôi đã đọc tín hiệu kiểm tra của bạn. Cuộc gặp gỡ sẽ diễn ra ở chỗ đã hẹn vào thời gian thường lệ. G và L của bạn” (tác giả chú thích).

[40] Tức P.E Dgéc-din-xky, nhà hoạt động phản gián Xô-viết nổi tiếng, đứng đầu cơ quan an ninh Liên Xô hồi đầu Cách mạng tháng Mười (ND).

[41] Xerox: Các máy sao chụp chính xác và nhanh chóng do hãng Rank – Xerox của Mỹ chế tạo (ND).

[42] Tên An-đrây đọc theo âm tiếng Anh (ND).

[43] Ngạn ngữ các nước Hồi giáo: khi nào quả núi không đến với Ma-hô-mét thì Ma-hô-mét sẽ tự mình đến với quả núi (ND).

[44] Món mì sợi Ý rất mềm và ngon (Spaghetti).

[45] Pin-kéc-ton (Pinkecton): tên một hãng thám tử tư có tiếng ở Mỹ về sau trở thành danh từ chung để chỉ các thám tử (ND).

[46] Pi-ốt Crô-pốt-kin (1842 – 1921) công tước Nga, nhà địa lý học nổi tiếng, tham gia phong trào Dân túy rồi trở thành một trong những người cầm đầu phái cách mạng vô chính phủ ở Nga. Sau 1917 từ nước ngoài (ông sống lưu vong từ năm 1876) mới trở về Nga. (ND)

[47] Mu-xa Gia-lin (1906 – 1944) Nhà thơ Tác-ta nổi tiếng, anh hùng Liên Xô, tác giả tập thơ “Quyển vở ở Mô-a-bít”, được truy tặng giải thưởng Lê-nin (ND).

[48] Ê-de-mi-xơ Rút-xốt (sinh năm 1917) ca sĩ tạp kỹ gốc Mỹ-Latinh, sinh ở Ai Cập, hết sức nổi tiếng ở phương Tây trong những năm 1968 – 1978 (ND).

[49] Gọi “Vin-te” là họ, thì không có biểu hiện gì đặc biệt. Còn gọi “Ô-len-ca” là tên Ôn-ga, nhưng là cách gọi âu yếm (ND).

[50] “Xê-ri-ô-ski-ốt Xê-ri-ô-ski” chơi chữ rất tinh tế, nhờ ở hai từ đồng âm “Xê-ri-ô-ski”, chữ thứ nhất nghĩa là “đôi hoa tai nhỏ”, chữ thứ hai “Xê-ri-ô-ski” tức là của “Xê-ri-ô-gia” tặng gọi một cách âu yếm (ND).

[51] Bác-khu-đa-rốp: nhà ngôn ngữ học Liên Xô, tiến sĩ khoa học, tác giả nhiều công trình về ngữ pháp tiếng Anh (ND).

[52] Skorzeny: sĩ quan của Hít-le có một vết sẹo ngang mặt, nổi tiếng trong Đại chiến II vì chiến dịch cứu thoát Mút-xô-li-ni.

[53] Madera : một loại rượu vang ngon có tiếng, thoát tiên được sản xuất ở đảo Ma-đê-ra (Bồ Đào Nha).

[54] Ở Liên Xô có hình thức hợp tác xã xây dựng nhà ở cho công dân (JSK) . Hợp tác xã tiến hành xây dựng nhà trên cơ sở tiền đóng góp của người yêu cầu, có vay vốn ngân hàng dài hạn. Nhà được phân theo thứ tự yêu cầu, và trả tiền dần trong khi sử dụng.

[55] San Sebastian : thành phố biển ở Tây Ban Nha, đa số là dân Bat-xơ ở, một trong các địa

điểm tổ chức Đại hội điện ảnh quốc tế thường kì.

[56] Tbi-li-xi : thủ đô nước cộng hoà Gru-di-a, miền Nam Liên Xô (cũ)

[57] Ông, ngài (tiếng Tây Ban Nha)

[58] Nào ta tiếp tục (tiếng Tây Ban Nha)

[59] Tên các nữ diễn viên Mỹ, các ngôi sao điện ảnh Mỹ hiện đại

[60] Tên các nữ diễn viên Mỹ, các ngôi sao điện ảnh Mỹ hiện đại

[61] Nữ điệp viên rất lừng lẫy trong lịch sử tình báo

[62] Xê-ri-ô-gia và Vi-chi-a là tên gọi thân mật từ tên chính Xéc-gây và Vích-to

[63] Tên Đu-bốp có gốc chữ là “đúp” nghĩa là cây sồi. Vì cây sồi là một cây cao to, xum xuê trong rừng Nga, nên Côn-xtan-ti-nốp mới đề nghị đặt mật danh là Gác Rừng.

[64] Highball: Rượu uýt-xky pha xô-đa (ND).

[65] An-tôn Páp-lô-vích là tên của văn hào A. P. Sê-khốp (ND)

[66] Thời kỳ 1937 có những cuộc thanh trừng nội bộ căng thẳng ở Liên Xô, một số cán bộ bị bắt oan, mãi về sau mới được phục hồi.

[67] Giêm Bôn là tên một thám tử Anh. Trong cuốn phim “Đêm tình yêu từ nước Nga trở về” một phim tình báo Anh rẻ tiền khuếch trương nhưng được làm rùm beng, Giêm Bôn không những đã thắng lợi mỹ mãn mà còn đạt được tình yêu: Cô Ca-chi-a I-va-nô-va, người Nga, đã bỏ Tổ quốc theo anh ta (ND)

[68] Lời chào (nói bằng tiếng dân tộc)

[69] Ở Liên Xô sữa tươi được đóng chai hàng ngày vào các hộp các-tông có láng pa-ra-phin để khỏi bị thấm, mỗi hộp đóng 1 lít cho tiện dùng, không phải đổ vào chai cồng kềnh, đổ vỡ (ND)

[70] Nhà văn Mỹ nổi tiếng (Harriet Beecher - Stowe, 1811-1896). Tác giả cuốn tiểu thuyết “Chiếc lều của bác Tôm” (ND)

[71] Phụ nữ phương Tây khi đi lấy chồng thường lấy tên họ nhà chồng làm tên họ chính thức của mình, do đó, người ngoài ít biết tên họ thật thời con gái (ND)

[72] Mắc Stiéc-ne (1806-1856): Nhà triết học duy tâm phản động Đức, nhà lý luận bệnh vực chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa vô chính phủ (Mác và En-ghe-nê đã từng phê phán trong “Hệ tư tưởng Đức”) (ND)

[73] Nguyên bản dùng từ “PARK”: Tiếng Anh vừa có nghĩa là “Công viên” vừa có nghĩa là “chỗ xe đỗ” (nhưng trong tiếng Nga chỉ có một nghĩa là “Công viên”). Trong đoạn này, công viên Thăng Lợi cũng là một địa điểm hoạt động của Đu-bốp, nên các chiến sĩ an ninh mới suy đoán phân vân (ND)

[74] Mắc Sa gan (gốc Nga, sống ở Pháp); Pi-cát-sô (gốc Tây Ban Nha, sống ở Pháp); Đa-li (người Ý): các họa sĩ có tên tuổi lớn trong hội họa hiện đại (N.D)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>